

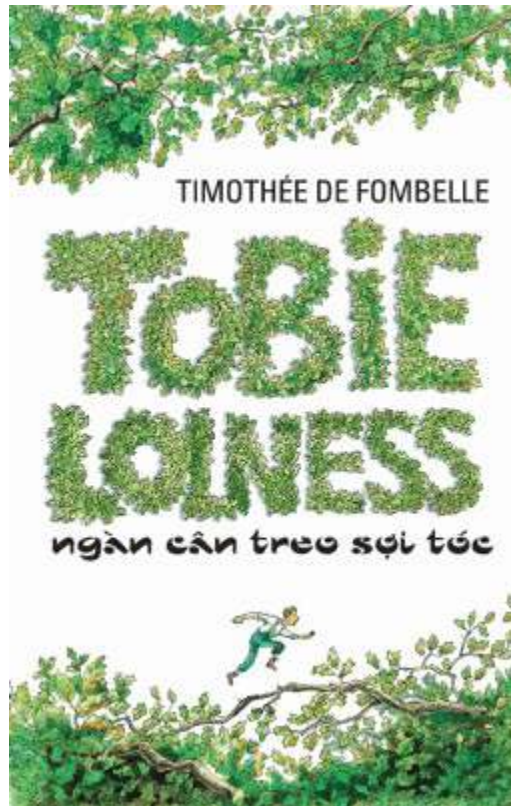


TIMOTHÉE DE FOMBELLE

# TOMBIÉ LIGNES

ngàn cây treo sợi tóc





Timothée De Fombelle  
Tobie Lolness  
ngàn cân treo sợi tóc  
Nguyễn Thụy Phương *dịch*



Bạn đang đọc ebook **TOBIE LOLNESS: NGÀN CÂN TREO SỢI TÓC** của tác giả **Timothée De Fombelle** do **Bookaholic Club** chế bản theo **Dự án chế bản Ebook (Making Ebook Project)**. Mong rằng ebook này sẽ mang đến cho bạn một tác phẩm Văn học hay, giàu giá trị biểu cảm và nhân văn, với chất lượng cao.

Chúng tôi luôn cố gắng mang đến những chế bản ebook tốt nhất, nếu trong quá trình chế bản có lỗi sai sót nào mong bạn góp ý và cho chúng tôi biết những ebook mà đang mong muốn.

**Making Ebook Project** của **Bookaholic Club** là một hoạt động phi lợi nhuận, nhằm mục đích mang đến những chế bản ebook hay, có giá trị với chất lượng tốt nhất mà chúng tôi có thể với Cộng đồng đọc - người Việt.

Tuy nhiên, nếu bạn có khả năng xin hãy đọc tác phẩm này bằng sách trước hết vì lợi ích cho Nhà xuất bản, bản quyền tác giả và góp phần phát triển xây dựng nền Văn hóa đọc. **Hãy chỉ đọc chế bản này trong điều kiện bạn không thể tìm đến ấn phẩm sách.**



- Tên sách: **TOBIE LOLNESS: NGÀN CÂN TREO SỢI TÓC**
- Tác giả: **Tomthée De Fombelle**
- Dịch giả: Nguyễn Thụy Phương
- Nhà xuất bản: Nhã Nam & Văn học
- Năm xuất bản: 2007
- Số trang: 344
- Giá tiền: 56.000 VND
- Khổ: 15,5x24 cm
- 🌈 Đánh máy: **Tuyết Anh, Tuyết Nhung, Mỹ Ngọc,**

Như Ý, Thanh Ngân, Hanki Duong Nguyen

- ✚ Kiểm tra: **Hương Giang**
- ✚ Chế bản ebook: **Hanki Duong Nguyen**
- ✚ Ngày hoàn thành: 24/7/2009
- ✚ Making Ebook Project #6 – Bookaholic Club

Hãy nhắm mắt lại và hình dung: bạn sống trong một cây sồi cổ thụ và bạn chỉ cao có một milimét rưỡi. Một cuộc phiêu lưu ra trò, phải không nào? Ở đây, người ta làm nghề hút sữa ấu trùng hay chăn nuôi rệp son... Đó là cuộc sống thường ngày của Tobie, cậu bé 13 tuổi và cả tộc người của cậu: những kẻ sung túc sống trên phần ngọn cây, những kẻ nghèo khổ nhất trú thân trong những cành lá. Sau một vụ việc ám muội, cha mẹ của Tobie bị kết án tử hình. Cậu trốn thoát, và cả tộc người của cậu lao đi truy lùng cậu. Tobie một mình chống lại tất cả trong một thế giới không biết đến xót thương và đầy rẫy những hiểm nguy. Một cuốn tiểu thuyết gây ngạc nhiên, pha trộn giữa chất phiêu lưu và ngụ ngôn về thế giới cây cỏ.

---

“Hỡi độc giả trẻ, bạn sẽ gắn bó với cậu chàng Tobie Lolness như chồi cây gắn bó với cành của nó vậy.” ----- *RTL*

“Sau khi đã đọc *Tobie Lolness*, người ta sẽ không nhìn cây cối như trước nữa.” ----- *Le Figaro*

“Đây là một thế giới lạ thường... Một thế giới mà ở đó một giọt nước thành một trận mưa rào; một bông tuyết như một khối tuyết lở, những con chim, những côn trùng chẳng khác nào bầy quái vật khổng lồ trong cái nhìn của những thụ nhân tí hon...” ----- *RTL*

“Cái anh chàng Tobie này thật là một ý tưởng thiên tài!” ----- *Valée FM*

“Một cuốn truyện phiêu lưu, một thế giới vừa giản dị vừa huyền bí, *Tobie Lolness* là một cuốn sách đẹp, đáng đọc đối với độc giả trẻ và cả những độc giả già mà tâm hồn vẫn trẻ...” ----- *Parutions.com*

“Đằng sau những cuộc phiêu lưu, là suy tư sâu xa về sự chung thủy, lòng khoan dung và cả sự kính ngưỡng đối với tự nhiên và sự vật. Được

viết bởi một giọng văn đẹp cùng một chiều sâu tâm lý hiếm có trong văn học trẻ, *Tobie Lolness* thật sự nổi trội như một thế giới độc nhất vô nhị. Đây là một trong số những cuốn tiểu thuyết hay nhất của năm nay... và sẽ trở thành một tác phẩm kinh điển cho thiếu nhi.” ----- *Quotidien National*

“Tobie Lolness, mười ba tuổi, cao một milimét rưỡi, đã chạy trốn, và bị truy đuổi một cách tàn nhẫn bởi tộc người cây. Một cuộc phiêu lưu lớn lao.” ----- *Le Guide*

“Một người hùng đã xuất hiện. Hãy nhớ kỹ tên kỹ họ, bởi cậu ta sẽ nhanh chóng bắt kịp chàng phù thủy Harry Potter để bước vào điện thờ của những nhân vật phiêu lưu hút hồn độc giả mọi lứa tuổi. Cậu ta tên là Tobie Lolness, mười ba tuổi và cao có một milimét rưỡi.” ----- *Libération*

“Đã quen với kiểu của *Harry Potter*, độc giả trẻ sẽ ngẫu nhiên câu truyện này và nhân vật này.” ----- *Lire*

“*Tobie Lolness* là một tiểu thuyết saga mới. Một ngụ ngôn về vạn vật học.” ----- *Quotidien*

“Hãy quên Gulliver to đừng đi, hãy trở thành Lilliput bé tí và hãy bám vào cành nhánh của cây sồi cùng với cậu chàng Tobie! Một tiểu thụ nhân trong thế giới tưởng tượng đầy chất thơ của Timothée de Fombelle.” ----  
- *Sud Ouest*

“Hãy bám theo Tobie từ cành này sang cành khác, hãy gặp gỡ những bạn bè tuyệt vời của cậu, và như tôi các bạn cũng sẽ phải lòng tộc người cây này thôi! Timothée de Fombelle đã viết cuốn sách cho bạn trẻ với tất cả nhiệt tình và mê đắm.” ----- *Mensuel*

“Vì ông bố bác học không chịu giao nộp một phát minh kinh khủng, gia đình cậu bé Tobie đã bị cầm tù, và cậu đã phải chạy trốn, lao mình vào các cuộc phiêu lưu để cứu bố mẹ. Độc giả sẽ khám phá ra cuộc sống nơi những ngọn cây và thế giới vi tế trong những cành nhánh.” -----  
*Trimestriel*

“Tobie cứ chạy mãi chạy mãi. Tộc thụ nhân, chủng tộc của cậu cứ đuổi mãi đuổi mãi... Một tiểu thuyết phiêu lưu say đắm. Tác phẩm đoạt giải Tam-Tam 2006.” ----- *Libbylit*



“*Tobie Lolness* là cả một thế giới. Một cuốn sách đáng đọc đối với trẻ em và nên đọc đối với người lớn.” ----- *Arbres & Foreets*

“Mùa hè này, khi soạn va-li đi nghỉ, hãy để một chỗ cho cuốn sách này!” ----- *Presse Régionale*

“Một cuộc phiêu lưu thật sự, vừa đầy cảm hứng bảo vệ sinh thái, vừa độc đáo và mê hoặc.” ---- *A nous Paris*

“*Tobie Lolness*, tiểu thuyết đầu tay của *Timothée de Fombelle*, một cựu giáo viên văn học, là một sự suy tư đẹp đẽ về tự nhiên và về môi trường, về tình bạn, về sự phiêu lưu và về những bất công đầy rẫy.” ----- *Studyparents*

“*Timothée de Fombelle* là một cái tên mới, nhưng với *Tobie Lolness*, anh đã chiếm một chỗ sáng chói trong nền văn học kỳ ảo.” ----- *Le Monde*

*Nhìn từ phía các Thiên thần, những ngọn cây  
Như thể chùm rễ uốn lấy bầu trời*

Rainer Maria Rilke <sup>[1]</sup>

# PHẦN MỘT

# 1

## BỊ TRUY ĐUỔI

Tobie chỉ được một milimét rưỡi, như thế không phải là cao lớn gì so với tuổi của cậu. Mỗi hai mũi chân cậu nhô ra khỏi hốc vỏ cây. Cậu không cử động. Đem ụp lên cậu như một xô nước.

Tobie nhìn bầu trời lỗ chỗ sao. Chưa có đêm nào vừa tối đen vừa rạng rỡ hơn cái màn đêm đang loang ra thành từng vũng giữa những chiếc lá hung đỏ khổng lồ.

Khi trăng không ở đó thì các vì sao nhảy múa. Ấy là điều cậu tự nhủ. Cậu cũng lập đi lập lại mãi với chính mình điều này: “Nếu như có một bầu trời nơi thiên đường, thì nó sẽ ít sâu hơn, ít nao lòng hơn, phải rồi, ít nao lòng hơn...”

Tobie để mặc cho ý nghĩ đó giúp mình nguôi ngoai. Duỗi dài người, cậu gối đầu lên rễ. Cậu cảm nhận cái lạnh giá của những giọt nước mắt vương trên tóc, gần bên tai.

Tobie đang ở trong một cái hốc vỏ cây tối đen, một bên cẳng chân bị thương, nhiều vết cào trên mỗi vai và những sợi tóc bết máu. Bàn tay cậu rất bông vì gai đâm, và phần còn lại của cơ thể nhỏ bé đang thêm thiếp vì đau đớn và mệt mỏi không còn cảm giác gì.

Cuộc sống của cậu tưởng đã chấm dứt vài giờ trước đó, cậu tự hỏi mình còn làm gì ở đây.

Cậu nhớ lại mọi người thường kêu lên: “Vẫn còn ở đây hả, Tobie!” mỗi khi cậu tò mò chỗ mũi vào mọi việc. Còn bây giờ, cậu lẩm bẩm với chính mình câu đó: “Vẫn còn ở đây ư?”

Nhưng cậu vẫn sống nhăn, ý thức rõ nỗi bất hạnh của mình còn lớn hơn cả bầu trời.

Cậu dán mắt lên trời như thể đang nắm chặt tay bố mẹ đi giữa đám đông trong lễ hội hoa. Cậu tự nhủ: “Nếu nhắm mắt lại, mình sẽ chết.”

Nhưng đôi mắt vẫn giương trừng trừng dưới đáy hai hồ nước mắt nhòe nhoẹt.

Lúc này đây, cậu nghe thấy tiếng họ. Lập tức, nỗi sợ hãi lại ập xuống cậu. Họ gồm bốn người. Ba người lớn và một đứa trẻ. Đứa trẻ cầm ngọn đuốc soi đường cho họ.

- Nó ở không xa đâu, cháu biết nó ở không xa đâu.

- Phải tóm lấy nó. Nó cũng phải trả giá. Như cha mẹ nó.

Đôi mắt của người thứ ba lóe lên một thứ ánh sáng vàng trong đêm tối.

Lão ta khạc ra rồi nói:

- Chúng ta sẽ tóm cổ nó cho mà coi, mà sẽ thấy nó trả giá.

Tobie những mong có thể tỉnh dậy, thoát khỏi cơn ác mộng này, chạy đến bên giường cha mẹ, khóc và khóc thối... Tobie những mong có ai đó dẫn cậu, trong bộ đồ ngủ, vào một gian bếp sáng sủa, pha cho cậu một cốc mật ong nóng hổi, thêm chút bánh và nói với cậu rằng: “Qua rồi, tất cả qua rồi, Tobie bé bỏng.”

Nhưng Tobie lại đang run rẩy toàn thân, tít sâu trong hốc, cố gắng thu đôi chân quá dài của mình lại để giấu chúng đi. Mười ba tuổi, Tobie đã bị cả một tộc người truy đuổi, chính là tộc người của cậu.

Những gì bấy giờ cậu nghe thấy còn khủng khiếp hơn cả cái đêm này đây, sợ hãi và lạnh lẽo. Cậu nghe thấy một giọng nói mà cậu hằng yêu mến, giọng nói của người bạn tri kỷ, Léo Blue.

Léo đến với Tobie từ hồi bốn tuổi rưỡi, để ăn ké bữa phụ của Tobie, và từ hôm đó, hai đứa chia sẻ với nhau tất cả. Những điều tốt đẹp và những chuyện kém vui. Léo sống cùng một bà dì. Cậu đã mất cả cha lẫn mẹ. Cậu chẳng giữ lại kỉ vật nào của cha, ông El Blue, người nổi tiếng thích phiêu lưu, ngoại trừ một cái boomerang bằng gỗ nhạt màu. Những bất hạnh đã trải qua ấy đem lại cho Léo Blue một nguồn sức mạnh to lớn. Tưởng như cậu ta vừa có thể cực tốt, vừa có thể cực xấu, Tobie thích mặt tốt hơn: trí thông minh và lòng dũng cảm của Léo.

Tobie và Léo nhanh chóng trở thành đôi bạn chí thân. Có lúc người ta gọi chúng bằng một cái tên duy nhất, “Tobéléo”.

Một hôm, hồi Tobie và cha mẹ sắp phải chuyển nhà xuống vùng Cành La, cả hai đứa chúng, tức là Tobéléo, đã trốn trong một cái chồi khô để không phải xa nhau. Mọi người tìm thấy chúng sau hai ngày ba đêm.

Tobie còn nhớ đó là một trong những lần hiếm hoi cậu thấy cha khóc.

Nhưng đêm nay, khi Tobie một thân một mình trốn trong hốc vỏ cây, không thể nào lại là thằng bạn Léo Blue, chỉ đứng cách cậu vài mét, đang giơ cao ngọn đuốc trong bóng tối. Tobie cảm thấy trái tim cậu như vỡ tan khi nghe thấy người bạn thân yêu nhất của mình hét lên:

- Chúng tao sẽ tóm được mày! Sẽ tóm được mày, Tobie ạ!

Tiếng của Léo dội từ cành này sang cành khác.

Đúng lúc đó, Tobie vụt nhớ đến một kỷ niệm rất rõ ràng.

Khi còn nhỏ xíu, cậu có một con rệp lá đã được thuần hóa tên là Lima. Tobie vẫn thường cười lên lưng nó từ trước khi biết đi. Bỗng một ngày, con rệp lá không chơi đùa nữa mà quay ra cắn Tobie một phát sâu hoắm và lẳng cậu ra như một miếng giẻ lau. Bây giờ Tobie vẫn còn nhớ cơn điên của con vật đã buộc cha mẹ tách cậu khỏi nó. Cậu vẫn lưu giữ trong ký ức đôi mắt của Lima khi nó phát điên: con người của của nó nở ra như một vũng nước nhỏ dưới trời mưa. Mẹ đã nói rằng: “Hôm nay, chuyện này xảy ra với Lima nhưng ai cũng có thể phát điên vào một ngày nào đó.”

- Chúng tao sẽ tóm được mày, thằng Tobie kia!

Nghe thấy tiếng thét hoang dại này một lần nữa cất lên, Tobie đoán đôi mắt của Léo chắc cũng phải khủng khiếp như đôi mắt của con vật điên dại kia. Đúng vậy, hết như những cái đăm dềnh lên vì nước mưa.

Nhúm người tiến lại gần vừa chọc vừa đập những cây gậy nhọn hoắt lên lớp vỏ cây để dò tìm các hốc và rãnh. Bọn họ truy lùng Tobie. Chẳng khác nào cảnh đi săn mồi, khi các ông bố cùng bọn con trai rời nhà mỗi năm một lần vào mùa xuân, đến tận những cành xa xôi để săn bắt loài vật gây hại.

- Tao sẽ lôi nó ra khỏi hốc.

Cái giọng phát ra câu này sát sạt đến nỗi Tobie cảm nhận được cả hơi thở nóng hổi phà vào cậu. Cậu không chừa quây, thậm chí không dám nhắm mắt lại. Những cú gậy tung về phía cậu trong bóng tối làm lóe lên những tia lửa. Thanh gỗ nhọn thọc rất mạnh chỉ cách mặt cậu một ngón tay. Cơ thể nhỏ bé của Tobie co cứng lại vì sợ. Tuy nhiên cậu vẫn mở to mắt nhìn chăm chập lên bầu trời thỉnh thoảng ló dạng giữa những cái bóng của mấy kẻ săn đuổi. Lần này, thế nào cậu cũng bị tóm. Thế là hết.

Đột nhiên, bóng tối bao trùm lên cậu, ai đó tức tối hét lên:

- Ê, Léo! Mày làm tắt đuốc hả?

- Nó bị rơi đấy chứ. Xin lỗi, đuốc bị rơi đấy chứ...

- Đồ ngu!

Ngọn đuốc duy nhất của cả bọn tắt ngóm và cuộc truy tìm phải tiếp tục trong đêm tối.

- Không phải vì thế mà chúng ta bỏ dở. Sẽ tìm ra nó thôi.

Một tên khác vào hòa với tên lúc nãy và thẳng tay sục sạo các khe rãnh trong vỏ cây. Tobie cảm thấy cả không khí cũng bị khuấy đảo theo cử động của mấy bàn tay đang ở rất gần cậu. Gã đàn ông thứ hai này chắc chắn đã nốc nhiều rượu, phần vì nồng nặc mùi, phần vì các động tác của hắn vừa hung tợn vừa loạn xạ.

- Tự tao sẽ bắt nó. Chính tao sẽ băm nó ra thành từng mảnh. Và nói cho bọn kia tin là chúng ta không tìm thấy nó.

Tên kia vừa cười vừa nói về thẳng bạn săn của hắn:

- Cái thằng cha này, chẳng thay đổi gì cả. Hắn giết bốn mươi con mồi vào mùa xuân năm ngoái đấy!

Phải rồi, đối với bọn chúng, Tobie chẳng đáng bằng một con mồi, và chắc chắn chúng sẽ cho cậu nếm mùi gậy nhọn và lửa đuốc.

Hai cái bóng đang ở ngay phía trên cậu. Không gì có thể cứu cậu nữa rồi. Thiếu chút nữa thì Tobie rời mắt khỏi bầu trời đã không ngừng giúp cậu đứng vững nãy giờ. Thấy cây gậy hạ xuống gần mình, cậu liền né vội người sang một bên cạnh và tên săn người chẳng cảm thấy gì dưới vũ khí của hắn, ngoài lớp gỗ cứng của thân cây.

Nhưng tên còn lại đã nhanh chóng thọc tay vào hốc.

Tobie giàn giữa nước mắt. Cậu thấy gã đang quơ bàn tay to tướng gần sát người cậu, rồi dừng lại, dịch bàn tay lên cao một chút, sát mặt cậu.

Kì lạ thay, Tobie cảm thấy nỗi sợ tan biến. Một cảm giác nhẹ nhõm vô cùng dâng lên khắp người cậu. Thậm chí môi cậu còn nở một nụ cười tái nhợt khi nghe thấy giọng nói kinh khủng kia cất lên tiếng thì thào hớn hờ.

- Tao thấy nó rồi. Tao tóm được nó rồi!

Im lặng bao trùm khắp xung quanh.

Những kẻ săn người khác sán lại gần. Ngay cả Léo Blue cũng không nói gì nữa, sợ biết đâu phải nhìn vào mắt thẳng bạn chí cốt của mình.

Bọn chúng dồn cả lại, bốn hay năm người vây quanh một đứa trẻ bị thương. Thế nhưng Tobie đâu còn sợ gì nữa. Cậu cũng không rùng mình khi gã đàn ông luồn cánh tay vào trong hốc, giật một cái gì đó ra rồi gào lên sung sướng và khoe thứ đó với lũ kia.

Im lặng lại bao trùm, lần này dài hơn cả một mùa đông tuyết phủ.

Tobie đinh ninh là đã cảm thấy người ta vừa xẻ một mảnh quần áo của cậu. lát sau, một vài giọng nói ré lên trong im lặng đầy băng giá:

- Vỏ cây, đây là một mẫu vỏ cây.

Đúng vậy, gã đàn ông chìa ra cho bọn kia xem một mẫu vỏ cây.

- Chúng mày bị tao lừa cho mà không biết! Rõ là nó không còn ở đây nữa. Chắc cao chạy xa bay về phía Cành La mất rồi. Ngày mai mới bắt được nó.

Đội quân buông ra những tiếng cắn nhả thất vọng. Có đứa còn văng vài câu tục với kẻ đã giả bộ bắt được Tobie. Những bóng đen tản đi rất nhanh như một đám mây âm đạm. Tiếng vọng của giọng nói cũng tan dần.

Và im lặng bao trùm xung quanh cậu.

Mất một hồi sau Tobie mới nghe thấy tiếng thở của chính mình. Mới cảm thấy trọng lượng của cơ thể cậu đè lên vách cây.

Chuyện gì đã xảy ra vậy? Những ý nghĩ từ từ trở lại trong đầu cậu.

Cậu hồi tưởng lại từng khắc một cái phút bí ẩn kia. Gã đàn ông đã chạm tay vào người cậu nhưng cứ ngỡ là gỗ. Gã đã giật một mẫu áo gilê của cậu mà cứ đinh ninh là vỏ cây. Và cả lũ cũng công nhận là vỏ cây. Như



thể Tobie ẩn vào trong thớ gỗ. Chính cậu cũng có cảm giác như vậy. Đại Thụ đã che chở cho cậu dưới lớp áo khoác của vỏ cây.

Chợt Tobie nằm đờ ra bất động.

Liệu có phải là một cái bẫy không nhỉ?

Phải rồi. Gã đàn ông đã cảm thấy đũa nhỏ dưới tay mình, và đang rình cậu trong bóng tối cách đó vài mét. Tobie tin chắc như vậy. Gã săn người này đã bảo muốn tự tay bắt cậu và nghiền nát cậu như một con mồi mà! Chắc hẳn còn đang nấp trong bóng tối, rình khi cậu chui ra thì sẽ nhảy bổ tới đâm cậu bằng gậy nhọn. Nỗi khiếp đảm lại nghẹn ứ trong cổ họng.

Tobie không nhúc nhích. Cậu lắng nghe từng âm thanh nhỏ nhất.

Không có động tĩnh gì.

Thế rồi, từ từ, cậu ngược lên nhìn bầu trời. Những người bạn tinh tú đồng hành như đang nhìn xuống cậu bằng muôn vàn con mắt.

Và, ở bên dưới mình, cậu cảm nhận được hơi ấm của Đại Thụ. Lúc này đang là cuối mùa hè. Cành cây đã hấp thụ hơi ấm dịu dàng. Tobie vẫn đang ở trên những Cành Cao, nơi mặt trời chiếu rọi từ sáng đến tối, và thơm lừng mùi bánh mì nóng và món bánh lá trộn phấn hoa mẹ vẫn làm.

Tobie thả mình theo mùi hương làm ấm lòng đang bao bọc cậu.

Mắt cậu liền khép lại. Cậu quên đi sợ hãi, quên cả cơn điên của Léo. Cậu quên mình đã trở thành mồi cho lũ săn người và chúng có đến hàng nghìn tên chống lại cậu. Cậu buông mình theo một làn hơi dịu dàng, màn sương êm ả mà người ta vẫn gọi là giấc ngủ. Cậu quên hết thấy mọi sự. Sự run sợ, nỗi cô độc, sự bất công, và một câu hỏi lớn TẠI SAO đã dẫn dắt cậu từ nhiều ngày qua.

Cậu quên hết thấy mọi sự. Thế nhưng màn đêm của cậu có một chốn nhỏ vẫn để trống. Giấc mơ duy nhất cậu để mặc cho đến nô giỡn trong giấc ngủ của mình.

Giấc mơ ấy có một khuôn mặt. Elisha.

## 2

# VĨNH BIỆT XỨ NGỌN CÂY

Cả ngày chạy trốn kẻ thù, cậu đã tự nhủ không nên nghĩ đến cô.

Đó là điều duy nhất. Không nên. Như thế sẽ quá nghiệt ngã.

Cậu bao bọc trái tim mình bằng một thứ pháo đài với nhiều tháp canh và hào sâu. Cậu thả những con kiến chiến binh trong những lối tuần tra. Cậu không nên nghĩ tới cô.

Tuy nhiên, mỗi khoảnh khắc trôi qua, cô lại hiện về sống động trong ký ức của cậu với chiếc váy màu xanh lục. Cô chiếm trọn tâm trí cậu, còn hiện hữu hơn cả bầu trời.

Cậu quen Elisha khi cùng gia đình rời khỏi những Cành Bồng để đến sống ở Cành La.

Nên kể lại cuộc gặp gỡ này. Nên tạm quên là Tobie đang nằm thêm thiếp trong hốc cây để quay trở lại năm năm về trước.

Đó là thời điểm diễn ra chuyến thiên di quan trọng.

Năm đó, vào một buổi sáng tháng Chín, khi người dân ở xứ Ngọn cây hãy còn chìm trong giấc ngủ, Tobie đã cùng cha mẹ khăn gói ra đi.

Họ đi rông rã trong suốt bảy ngày, hai phu khuân vác hộ tống vác theo những vật dụng thiết yếu luôn miệng cầu nhàu. Họ không cần đến hai gã này để vận chuyển hai cái vali nhỏ, mấy bộ quần áo, vài cuốn sách và cái hòm tài liệu của ông Sim Lolness, cha của Tobie.

Hai gã phu khuân vác đi theo cốt để chứng thực rằng cái gia đình này sẽ không quay lại giữa đường.

Ông Lolness chắc chắn là nhà bác học vĩ đại nhất vào thời đó.

Không một ai nắm được những bí mật của Đại Thụ như ông. Ông được tất cả ngưỡng mộ vì đã ghi danh mình ở những khám phá tuyệt vời nhất của thế kỉ. Nhưng kiến thức siêu việt của ông chỉ là một phần rất nhỏ của con

người ông. Phần còn lại là một tâm hồn khoáng đạt và tỏa sáng như chòm tinh tú.

Sim Lolness tốt bụng, nhân hậu và vui tính. Nếu muốn, hẳn là ông đã dễ dàng thành công lớn trong lĩnh vực kịch nghệ. Tuy nhiên, giáo sư Lolness chưa bao giờ thật sự tìm cách chọc cười. Chỉ đơn giản là ông phóng túng và độc đáo một cách đặc biệt.

Đôi khi, trong buổi họp Đại hội đồng của Đại Thụ, giữa một đám các nhà thông thái già cả, ông cởi bỏ quần áo, lôi từ trong chiếc rương nhỏ đem theo ra một bộ đồ ngủ màu lam, rồi sửa soạn cho giấc ngủ trưa. Ông nói rằng giấc ngủ là thần dược của mình. Cử tọa đành hạ giọng để yên cho ông ngủ.

Tobie và cha mẹ đi rông rã nhiều ngày đường về phía xứ Cành La. Trong Đại Thụ, những cuộc hành trình như vậy luôn được xem là những chuyến phiêu lưu. Người ta cuộc bộ từ cành này sang cành khác, trên những con đường hầu như chưa có dấu chân người, phải đối mặt với nguy cơ lạc vào ngõ cụt hay trượt dốc như chơi. Vào mùa thu, càng nên tránh đi qua lá, những phiến nâu rộng lớn, khi rụng xuống có cơ cuốn theo người du hành đi mất tăm.

Dù sao, rất hiếm khi có các ứng cử viên cho chuyến đi kiểu này. Mọi người thường sống trọn đời mình trên cành cây nơi họ sinh ra. Ở đó họ tìm được nghề nghiệp và bạn bè... Từ đó mà xuất hiện thành ngữ “cành cội” để chỉ một người bạn lâu năm. Người ta kết hôn với một ai đó ở cành láng giềng hay trong phạm vi đó thôi. Đến mức mà, chẳng hạn đám cưới giữa một cô gái ở Ngọn Cây với một chàng trai ở Nhánh Cây đã trở thành một sự kiện hiếm hoi, và xem ra khó coi với các gia đình. Chuyện như vậy đã xảy ra với chính cha mẹ Tobie. Không một ai ủng hộ chuyện tình của họ. Tốt nhất là nên lấy người quanh vùng.

Trái lại, Sim Lolness lại thích ý tưởng về một “cây phá hệ”, như thế mỗi thế hệ tự tạo lập nhánh riêng của mình, và mỗi lần như vậy lại vươn gần tới bầu trời hơn được một chút. Đối với những người cùng thời với giáo sư, đây là một ý tưởng nguy hiểm.

Tất nhiên, sự gia tăng dân số trên Đại Thụ buộc một số gia đình phải di cư đến những vùng xa xôi, nhưng đó là một quyết định mang tính tập thể, một cuộc vận động của đại gia đình. Một thị tộc chọn chiếm giữ những cánh mới và đi đến những khu Hạ di dân. Những nơi này nằm lùi sâu trong Đại Thụ, trong những nhánh rợp.

Tuy nhiên, chưa một ai xuống đến Cành La, vì vùng này còn xa hơn, tít tận phía dưới.

Ít ra, chẳng một ai tự nguyện dời đến đó.

Ngay cả gia đình Lolness cũng vậy. Tối hôm đó, họ và hai phu khuân vác đã đặt chân đến vùng Onessa hoang dã, tận cùng của xứ Cành La.

Từ hai ngày nay, họ mới biết xứ này giống với cái gì. Cảnh vật trải ra trước mắt họ theo mỗi bước chân đi.

Đó là một mê cung mênh mông với những cành cây ẩm ướt và ngoắt ngoéo. Không thấy một bóng người hoặc gần như không có ai ngoài vài người vất sửa ấu trùng, hể nhìn thấy đoàn người là lủi mất.

Cảnh tượng xứ này gây ấn tượng mạnh. Những trảng vỏ cây nhão bùn, những chạc cây bí hiểm chưa ai đặt chân đến bao giờ, những hồ nước nhỏ được tạo nên từ nhiều cành cây đan chéo vào nhau, những vạt rừng rêu xanh lục, một lớp vỏ dày với những đường rãnh và những lạch ngòi chẳng chịt, những loài côn trùng kỳ dị, những cành củi khô bị chẹt cứng từ bao năm nay ngay đến gió cũng không thể hất rơi xuống được... Một vùng rừng rậm treo lơ lửng, đầy tiếng động lạ.

Tobie khóc rấm rứt suốt dọc đường, khổ sở vì phải rời xa cậu bạn Léo Blue. Nhưng khi đến cửa ngõ xứ Cành La mà người ta đã mô tả cho cậu như một địa ngục thì nước mắt cậu bỗng khô sạch. Bị thôi miên bởi cảnh vật, cậu hiểu ngay lập tức rằng đây mới là nhà mình. Xứ sở kỳ diệu: một lãnh địa khổng lồ của vui chơi và mơ mộng.

Càng đi xa hơn và lấy lại được nhiều hơn vẻ mặt vui sướng của những ngày đẹp đẽ xưa thì cậu càng thấy mẹ, bà Maïa, suy sụp bấy nhiêu.

Maïa Lolness xuất thân từ dòng họ Alnorell, dòng họ sở hữu gần một phần ba lãnh thổ xứ Ngọn Cây và nhiều đồn điền địa y trên trục thân chính.

Đó là một gia đình giàu có, thường tổ chức những cuộc săn bắn lớn trong vùng lãnh địa nằm ở phía được ánh mặt trời chiếu rọi, và những buổi dạ vũ khiến những con người xinh đẹp nhất chóng mặt đến rạng đông. Những đêm hội, đuốc thắp trên các con đường vẽ nên những tràng hoa trang trí cho xứ Ngọn Cây. Cha của Maïa ngồi chơi dương cầm. Mọi người nhảy múa xung quanh. Những cặp tình nhân thơ thẩn dưới ánh sao.

Maïa, con gái yêu của người cha mà cô hết mực yêu thương, hậu duệ duy nhất của dòng họ Alnorell, đã lớn lên trong khung cảnh hội hè đó. Ông Alnorell là một người tinh tế, cô bé cũng giống cha ở điểm này; ông còn là một người đàn ông tao nhã, hào hiệp và ham hiểu biết.

Ông mất lúc còn trẻ, khi Maïa mới mười lăm tuổi. Và vợ ông nắm quyền hành từ đó, bà chấm dứt vĩnh viễn những điệu valse và những dạ tiệc dưới trăng.

Bởi lẽ bà Alnorell, bà ngoại của Tobie, là một người đàn bà buồn tẻ và xấu tính như một con nhện buổi sáng. Vì không tìm được hạnh phúc bên chồng và con gái nên bà biến viên thủ kho, lão Peloux, thành hạnh phúc của mình, là bởi dùng một cái, bà cắt nhiều khoản chi tiêu trong nhà và thế là một khối tài sản kếch sù bắt đầu chất đống xung quanh bà. Lão Peloux chứng kiến những khoản lợi tức có nguồn gốc từ đồn điền và những hoạt động kinh doanh khác của nhà Alnorell đổ về mỗi ngày, chứ không thấy một xu xuất ra khỏi quỹ bao giờ.

Bà Alnorell mê tiền đến nỗi quên mất nó dùng để làm gì. Như một đứa trẻ gom góp hàng đồng kẹo nhựa cây giấu dưới gầm giường. Chỉ có khác là khi đứa trẻ tỉnh dậy vào một buổi sáng thì đồng kẹo đã hóa thành nhựa mốc, trong khi tiền của bà Alnorell thì không lên mốc bao giờ. Cái lên mốc ấy, lại chính là bản thân bà. Bà trở nên xanh lét và tình cảm cũng nguội lạnh đi.

Tobie được nghe kể lại rằng khi tin lễ đính hôn của Maïa với một chàng trai sống ở Nhánh Cây đến tai bà ngoại, bà đã nói:

- Thế là mày muốn sinh ra một lũ sên hả!

Câu nói này đã trở thành câu cửa miệng giữa hai vợ chồng Sim và Maïa. Họ thường lấy câu ấy ra để đùa. Xứ Nhánh Cây, nơi xuất thân của Sim, nổi tiếng với giống sên, con vật khổng lồ hoàn toàn vô hại và sản sinh

ra một loại mỡ lý tưởng dùng cho đèn dầu. Cư dân xứ Nhánh Cây vô cùng yêu quý loài sên, đến nỗi cha của Tobie thường âu yếm gọi cậu là “ốc sên của cha” để ghi nhớ câu nói của mẹ vợ.

Vậy là Maïa Alnorell kết hôn với Sim Lolness. Họ yêu nhau. Họ vẫn yêu nhau say đắm như thuở ban đầu gặp gỡ, khi mới mười chín tuổi, trong một lớp học dẹt.

Biết dẹt lụt là hành trang bắt buộc đối với các thiếu nữ con nhà nề nếp. Vì lẽ Sim Lolness làm việc quá nhiều, cuộc sống chỉ diễn ra quanh quẩn hết trong thư viện, phòng thí nghiệm rồi lại đến vườn bách thảo, và vì anh không có thời gian để “hẹn hò” như mẹ anh thường nói, nên anh đã đến ghi danh vào một lớp dẹt. Tất nhiên anh là cậu con trai duy nhất trong lớp. Mỗi tuần một tiếng, đảm bảo anh sẽ được gặp một lượt ba mươi cô gái và trong thời gian ngắn nhất có được ý niệm cơ bản về cái giống loài hoàn toàn lạ lẫm với anh đó.

Tuần thứ nhất, anh quan sát.

Tuần thứ hai, anh sáng chế ra máy dẹt.

Tuần thứ ba, lớp học đóng cửa.

Thế là chấm dứt việc dẹt lụt bằng tay.

Nhưng Maïa xinh đẹp hiểu ngay điều gì ẩn giấu dưới chiếc mũ nồi của chàng trai từ Nhánh Cây xa xôi lên Ngọn Cây học tập. Cô đem lòng yêu mến chàng trai.

Một buổi sáng mùa xuân, cô gái đến gõ cửa căn phòng trọ của chàng sinh viên.

- Chào anh.

- Thưa cô... Ở... Vâng?

- Anh để quên mũ ở buổi học trước.

- Ồ! Tôi... Trời đất...

Cô gái bước vào phòng. Sim lùi lại. Thực ra, đây là lần đầu tiên anh thực sự nhìn một cô gái, và anh có cảm giác như đang khám phá một hành tinh mới. Anh rất muốn ghi chép lại, nhưng tự nhủ làm như vậy có lẽ không phải phép cho lắm.

Thực lòng mà nói, anh cũng lấy làm kinh ngạc vì không cảm thấy có nhu cầu viết hai hay ba cuốn sách về chủ đề này: anh muốn đứng chôn chân ở đó, chẳng làm gì cả, chỉ để ngắm nhìn cô gái.

Cuối cùng, cô gái lên tiếng:

- Tôi không làm phiền anh chứ?

- Có chứ... Cô... Cô làm cuộc đời tôi rối tung lên, nếu tôi có thể tự cho phép, với tất cả sự tôn trọng, thưa cô.

- Ồ, xin lỗi anh...

Cô gái tiến về phía cửa, Sim lao vội ra để ngăn cô lại. Anh chỉnh lại đôi kính.

- Không! Tôi... Cô cứ ở lại...

Anh mời cô gái cốc nước lọc và một viên kẹo gôm. Cô cầm chiếc cốc theo kiểu nào đó khiến thậm chí Sim còn muốn vẽ một bức ký họa. Anh cố cưỡng lại ham muốn ấy. Anh cứ mân mê viên kẹo gôm trong lòng bàn tay mãi đến nỗi cảm đến vật gì cũng dính.

Maïa cười thầm.

Sim chống tay lên tường để củng cố tinh thần nhưng lại thành chẳng tơ gôm khắp bốn góc phòng.

Một lúc sau, Maïa xin lỗi phải đi. Cô bước qua một sợi tơ, chui qua một sợi khác rồi đi ra ngoài.

- Cảm ơn cô về cái mũ, Sim nói và nhìn cô đi xa dần.

Đến lúc đó anh mới phát hiện chiếc mũ nồi vẫn ở trên đầu mình, anh vẫn đội nó khi cô đến, tóm lại, anh không hề để quên nó ở đâu cả.

Thế là anh gỡ đôi kính dày cộp ra, đặt nó trên bàn rồi lăn đùng ra đất, bất tỉnh nhân sự.

Sau đó anh mới hiểu ra vì sao hôm ấy mình té xỉu. Thật đơn giản, bởi lẽ, theo lô gíc của sự việc, nếu cô ấy mang trả cái mũ nồi mà anh không hề bỏ quên, thế nghĩa là cốt để gặp lại anh.

Chính anh.

Nội điều đó thôi cũng quá đủ để ngắt xỉu.

Một năm sau, họ cưới nhau. Một đám cưới long trọng trong xứ Ngọn Cây. Bà lão Alnorell đã chấp nhận chi chút ít tiền từ khối tài sản của mình. Lão Peloux thủ kho vừa than vãn vừa nhặt hai đồng vàng khỏi một cái bồn đầy ắp tiền.

Lão nói:

- Thưa bà, chúng ta sạt nghiệp đến nơi rồi...

Rồi lão ta ngẫm nhìn cái bồn đầy ắp và cái hành lang dẫn đến mười bốn căn phòng chứa đầy hòm xiềng, nơi chất đống cả núi tiền xu và tiền giấy.

Trong lễ cưới, quý bà Alnorell bày vẽ kiểu cách cốt chỉ để chế giễu cha của Sim và nét vụng về của ông.

Vì không biết những lễ lỗi của giới quý tộc nên cha của Sim Lolness đã cư xử một cách hơi lỗ. Ông nhấm nháp những cánh hoa dùng để trang trí bàn tiệc. Ông nhắc đuôi váy dài của các quý bà để chúng không dính bụi bẩn. Sau vài ly rượu, ông định quay sang hôn tay cả những người đàn ông, rồi xoắn chiếc cà vạt quần như giấy gói kẹo.

Trong hai mươi năm liền, đôi vợ chồng hạnh phúc ấy không có lấy một mụn con, điều này khiến cho bà lão Alnorell tức điên.

Thế rồi một ngày...

Tobie.

Cậu xuất hiện thật bất ngờ trong cuộc đời của Sim và Maïa, mang lại cho họ niềm vui vô bờ bến.

Bà ngoại nhanh chóng thấy thẳng bé giống nhà Lolness quá mà không giống nhà Alnorell mấy.

Cứ đến hè Tobie lại về nghỉ tại gia trang của bà ngoại. Bà phó mặc cậu cho mấy bà quản gia và làm mọi cách để không phải trông thấy mặt thẳng cháu. Một đứa trẻ... Nghĩa là bản thiêu và ủ đầy mầm bệnh. Bà ta tránh xa ngay khi nhìn thấy thẳng bé. Đến nỗi sau bảy hay tám mùa hè gì đó, hiếm hoi lắm bà mới giáp mặt đứa cháu trai có đôi lần.

Và mỗi lần như thế, bà lão lại ba máu sáu cơn và rít lên the thé:

- Đưa nó ra chỗ khác! Ta uất lên rồi đây!

Người ta mang Tobie đi như một cơn bệnh dịch hạch.



Đó là lý do vì sao trên đường đi đến vùng Cành La, đến nơi từ nay bà sẽ sinh sống với chồng và con trai, Maïa Lolness phải cố gắng đè nén những tiếng nức nở. Bởi lẽ, những thói xấu của xã hội thượng lưu mà bà đã cố gắng làm nhẹ đi ở mẹ bà và bản thân, bà cảm giác chúng lại trỗi dậy trong nỗi ghê tởm bà dành cho cái xứ Cành La tối tăm và ẩm ướt này.

Ông Sim nhìn vợ mình khóc, thỉnh thoảng lên tiếng hỏi:

- Em không ổn à, Maïa?

- Em quá đổi hạnh phúc được ở bên bố con anh, bà cố nói với một nụ cười gượng gạo.

Bà Maïa lại dợm bước, thu mình trong chiếc khăn san.

Tobie nhìn cha. Cậu biết cha đang đau khổ. Không phải vì ông thương thân, bởi Sim Lolness luôn tìm ra được điều gì đó gây thán phục trong bất kì cái gì, kể cả trong ruột của một con ruồi. Nhưng ông khổ tâm vì để vợ và con trai bị liên lụy, chịu cùng hình phạt với mình.

Bởi lẽ gia đình này bị đày đi biệt xứ.

Ba sinh linh này bị hai phu khuân vác bỏ mặc giữa cái chốn không biết là đâu, trong địa phận Onessa, ở tận cùng một cành cây bên dưới lũng lảng hai chiếc lá khổng lồ màu lửa, ba thân phận bị trục xuất khỏi Đại Thụ, bị kết án tước hết mọi quyền lợi và đày biệt xứ.

- Chính chỗ đó, cha của Tobie thì thầm.

Cành cây ẩm ướt đến nỗi người ta ngỡ như đang đi trên lớp xúp lạnh ngắt. Tobie, ngồi trên vali, đang thăm đôi bít tất cho khô.

- Chính chỗ đó, ông Sim nhắc lại bằng giọng nghẹn ngào.

Bà Maïa Lolness giấu những dòng nước mắt trong tấm khăn san.

Sau hào quang, vinh dự và tất cả những thành công, Sim Lolness và những người thân yêu nhất của ông bắt đầu lại từ con số không.

Thậm chí từ dưới mức không.

### 3

## CHẠY ĐUA VỚI MÙA ĐÔNG

Khi đến Onessa vào tháng Chín, Tobie và cha mẹ cậu hiểu ngay rằng chiếc đồng hồ đếm ngược đến mùa đông đã bắt đầu hoạt động. Mới tiết thu mà trời đã giá lạnh, xứ Cành La này hứa hẹn những mùa đông khủng khiếp. Đêm đầu tiên cả nhà phải ngủ ở bên ngoài thật khổ sở. Một luồng gió nhẹ mang theo hơi ẩm lườn qua dưới tấm chăn nơi gia đình bé nhỏ đó run lập cập.

- Lại đây con trai. Vào việc thôi.

Rạng đông hôm sau, ông Sim Lolness bắt đầu trở nhà.

Trên Ngọn Cây, một tổp năm sáu thợ cùng một cỗ xe do bộ đầu dài đã thuần dưỡng cần đến sáu tháng mới trở xong một căn nhà có kích cỡ khiêm tốn.

Người ta bắt đầu bằng cách dọn quang lớp vỏ cây để bố trí mấy ô cửa, một cửa ra vào và vài cửa sổ. Tiếp theo, người ta khoét vào khối gỗ để làm thành ba đến bốn gian chính, vị trí các gian này được tính toán để không làm tổn thương cây và đảm bảo nhựa cây được lưu thông.

Những ngôi nhà đẹp nhất được bố trí vài ban công, đồ đạc tiện nghi, lò sưởi hai ngăn. Một vài gia đình còn có bể hứng mưa để lấy nước dùng.

Gia đình Lolness chỉ dám hy vọng có được một gian phòng nhỏ dùng chung và một ống dẫn khói lò sưởi cho mùa đông đầu tiên này. Đó đã là một công việc quá sức.

Sim Lolness là một người đàn ông tầm thước, cao gần hai milimét, nặng có đến tám xentigram. Nhưng người đàn ông ngũ tuần khỏe mạnh này lại rất ít kinh nghiệm lao động chân tay. Người có thể đọc thuộc lòng cả xuôi lẫn ngược bản cửu chương đến số hạng hàng nghìn, người có thể viết những cuốn sách dày năm trăm trang Tuổi thọ của loài bộ cánh lớn, hay Vì sao loài bộ rùa không bao giờ có năm chấm trên lưng? Hay là Quang học

của giọt nước, người chỉ bằng một cái liếc mắt đã phát hiện một ngôi sao mới, nhưng lại không hề biết cầm chiếc búa theo chiều nào và để chừng ông lại đóng cả ngón tay mình vào lỗ trước khi cầm tới cái đỉnh.

Ông phải tự mình học lấy tất cả mọi việc cùng với vợ con.

Tobie tiến bộ lên trông thấy và còn nhanh hơn bất kì ai. Lúc đó, cậu đã bảy tuổi. Cậu đảm nhiệm những việc cần đến sự tinh tế. Vóc dáng bé nhỏ cho phép cậu bé đục đường ống dẫn khói lò sưởi. Đó là loại công việc không thể giao phó cho những con bọ đầu dài.

Với bộ hàm sắc như dao rựa, những con bọ cánh cứng này không làm được những việc tỉ mỉ và phức tạp.

Việc nuôi những con bọ đầu dài để trở nhà đặt ra một vấn đề rất tế nhị, bởi nếu điều khiển không khéo, chúng có thể bào Đại Thụ thành mạt gỗ. Cha của Tobie phản đối việc chăn nuôi bọ đầu dài theo quy mô lớn, công việc đang có xu hướng phát triển trên Đại Thụ, gắn liền với các ngành công nghiệp xây dựng.

Còn gia đình Lolness không hề có bọ đầu dài, không có thợ xây, không có cả đến công cụ nhỏ nhất. Tobie sử dụng giữa móng tay, cha thì dùng dao cắt bánh mì, mẹ thì đục khuôn nhựa cây làm cửa sổ, khâu những mụn vải thành chăn và thảm.

Cả mùa thu đó chỉ gói gọn vào mỗi một việc trở nhà. Một ngày hai bữa xúp đậm bạc giúp họ lấy lại sức. Đêm xuống cả nhà chỉ ngủ vài tiếng, và không đợi trời sáng đã tiếp tục công việc, dưới trời mưa.

Buổi sáng hôm Giáng sinh, cả nhà khép cánh cửa gỗ lại sau lưng và ngẫm nghĩ công trình của mình. Đây hẳn không phải là kiểu nhà người ta chọn mua theo catalogue. Nền nhà thoải, tường nhà chỗ lồi chỗ lõm, cửa sổ có hình dạng của chòm Đại Hùng tinh. Lò sưởi nom giống một cái hốc hình tam giác và khói thoát ra theo một ống dẫn hình xoắn ốc.

Tobie kê một chiếc giường dọc theo lò sưởi và có thể kéo ri đô vào buổi tối để có không gian riêng. Trong số những mụn vải được khâu lại thành chiếc ri đô, người ta có thể nhận ra một cái quần đùi, hai áo sơ mi và một cái váy lót màu tím.

Không biết Tobie đã nằm dài trên giường lắng nghe tiếng lửa tí tách và nhìn ánh lửa phản chiếu lên mụn vải quần đùi trắng bao lâu trong những năm tháng đó? Những cái bóng và tia sáng chiếu lên làm thành một câu chuyện không có hồi kết mà mỗi lần Tobie tưởng tượng lại khác hẳn nhau.

Nhưng tối đầu tiên cả gia đình Lolness bước vào căn nhà của họ, Tobie đã không ngủ.

Cả ba đến ngồi trên giường của cha mẹ, đối diện với một đồng lửa nổ lẹt đẹt. Họ nắm lấy tay nhau. Đúng lúc hạ chốt cửa thì bên ngoài gió nổi lên và một vài bông tuyết tan chảy ròn ròn trên cửa kính. Mùa đông đã ập tới.

Ngôi nhà tuy nhỏ bé và xiêu vẹo nhưng không có niềm vui nào lớn hơn ngồi trong căn nhà do chính tay mình dựng nên mà nghe gió bão gào rít bên ngoài. Nhìn môi mẹ lại thoáng nở nụ cười mà Tobie rơm rớm nước mắt. Thấy hai mẹ con xúc động, ông Sim đùa:

- Hai mẹ con có công nhận là chúng ta rất ổn không nào?

Tobie sụt sịt nói:

- Con khóc vì quá sung sướng đấy chứ, và cậu bật cười.

Nước mắt chảy dài trên má bà Maïa, và lần này, cả ba người cùng nhìn nhau cười.

Kì lạ thay, mùa đông năm đó đọng lại trong tâm trí Tobie như một kỷ niệm êm đềm. Cả gia đình họ hầu như không rời khỏi nhà.

Buổi sáng, cả nhà ra ngoài làm một vài việc. Bà Maïa lấy một gói bột lá trong gian dự trữ thức ăn khoét trong vỏ cây, cách nhà vài bước chân mang về. Rồi cả nhà lại nhanh chóng quây quần trong gian phòng chung. Ngọn lửa đang núp trong hốc của mình chờ họ.

Tobie đặt tên cho ngọn lửa là Flam và đối xử với nó như một con thú nhỏ. Khi quay về phòng, Tobie vứt cho nó một thanh củi và Flam vui mừng chụp lấy.

Bà Maïa mỉm cười. Một đứa trẻ cô đơn bao giờ cũng tự tạo cho mình một người bạn đồng hành.

Ông Sim Lolness rút từ giá sách ra một tài liệu dày cộp màu xanh rồi đặt lên bàn. Ông giơ ra trước mặt Tobie một tập rồi khoanh tay nhìn.

Tobie bắt đầu cất giọng đọc to.

Ngày nào cũng vậy, suốt bốn tháng liền. Lúc đầu, Tobie không hiểu lấy một chữ những gì mình đã đọc cho cha nghe. Ba tuần đầu tiên, cậu hoàn toàn không hiểu tí gì về tài liệu “Kiến tạo của lớp vỏ cây”, ngay cả khi thỉnh thoảng cha cậu buột ra một tiếng thở dài mãn nguyện hay một tiếng ậm ừ nhỏ chứng tỏ giáo sư Lolness đang lắng nghe cuốn sách khoa học như đang nghe những chuyện phiêu lưu.

Tobie ngày càng tập trung. Cậu bé vô cùng vui sướng khi hiểu được những thuật ngữ như “ánh sáng”, “chuyển động trượt”. Rồi dần dần, các khái niệm bắt đầu sáng tỏ. Tài liệu thứ hai mang tên “Tâm lý học của bộ cánh màng”, và Tobie nhanh chóng hiểu ra nó nói về loài kiến. Giọng đọc của cậu ngày càng tự tin hơn. Bà Maïa đã đan lát trở lại, thỉnh thoảng trong những lúc đó, bà rời mắt khỏi đồng hồ đan của mình, cũng hết sức chăm chú lắng nghe.

Tất cả những tập tài liệu đó chứa các nghiên cứu chính của giáo sư Lolness, và vợ ông vẫn còn nhớ rõ từng thời điểm mỗi công trình được biên soạn. Ví dụ công trình “Kén nhộng của loài bướm” nhắc bà nhớ lại những năm tháng đầu tiên đời vợ chồng son, mỗi tối ba Sim về nhà, mũ nồi đội lệch, hoan hỉ kể ngay cho vợ phát kiến của mình.

Sang đến tháng Tư, họ vẫn chưa hề gặp mặt ai và không rời xa nhà quá mười phút. Nhưng đến tuần đầu tiên của tháng Tư, khi xung quanh họ những chồi non mập mạp bắt đầu căng lên và nứt ra dưới sức ép của nhựa cây thì cả nhà nghe thấy tiếng động.

Lúc đầu, Tobie tưởng mình ngủ mơ. Có người đang gõ vào cửa kính. Cậu tưởng đó là cơn mưa cuối cùng trước những ngày xuân ấm áp. Nhưng tiếng cốc cốc lại vang lên. Cậu quay về phía cửa sổ và nhận ra một khuôn mặt râu ria xồm xoàm đang nhìn mình. Cậu ra hiệu cho cha, ông Lolness cũng giật mình ngạc nhiên một lúc rồi ra mở cửa.

Một người đàn ông luống tuổi đang đứng trước nhà.

- Tôi là Vigo Tornett, hàng xóm của anh.

- Rất hân hạnh, tôi là Sim Lolness.

Cái tên Tornett nghe quen quen. Ông Sim nói thêm:

- Xin lỗi, tôi ngờ ngờ đã gặp bác ở đâu rồi...

- Không, chính tôi mới biết anh, giáo sư ạ. Tôi vô cùng ngưỡng mộ các nghiên cứu của anh. Tôi đã đọc cuốn sách anh giải thích về nguồn gốc của vận vật. Tôi đến đây để chào gia đình anh, cùng là chỗ hàng xóm láng giềng với nhau.

- Hàng xóm ư?

Ông Sim phóng tầm mắt qua đôi vai của ông Tornett. Ông đang chưa hiểu sao lại có được hàng xóm láng giềng trong cái chốn khi ho cò gáy như Onessa này. Ông già Tornett giải thích:

- Tôi sống ở ngôi nhà đầu tiên cách đây ba giờ đi bộ về phía mặt trời lặn.

Ông bước vào phòng và rút ra từ chiếc ba lô con một gói giấy nâu.

- Tôi sống với người cháu trai làm nghề vắt sữa ấu trùng. Tôi mang đến cho gia đình khúc dồi.

Bà Maïa bước lại gần và nhận lấy cái gói.

Dồi ấu trùng là một món ăn ngày lễ được bán trên Ngọn Cây với giá đắt khủng khiếp. Nhưng nó lại được sản xuất ở dưới Cành La này, cái xứ nghèo nhất và kém phát triển nhất của Đại Thụ. Bác Maïa mở gói giấy đựng tám khúc dồi to tướng bóng loáng.

- Trời ạ, bác Tornett, làm sao chúng tôi dám nhận...?

- Xin chị nhận cho, hàng xóm với nhau, giúp đỡ nhau đôi chút cũng là thường mà.

- Bác nán lại đây dùng bữa với chúng tôi.

- Cảm phiền chị, tôi phải về nhà cái đã. Nhưng vì tôi không muốn đợi thêm một ngày nào nữa mà không qua chào anh chị. Cái bệnh thấp khớp làm tôi tê liệt suốt cả mùa đông, chẳng may tôi lại không hợp cái khí hậu này. Xin bỏ quá cho. Mãi đến hôm nay tôi mới được làm một người hàng xóm thân tình.

Ông bắt tay mọi người và ra về.

Nhờ chuyến viếng thăm đó mà một mùa tươi đẹp bắt đầu.

Cái gọi là mùa đẹp ở xứ Cành La này cũng chỉ là một mùa bớt ẩm ướt hơn, đỡ giá lạnh hơn và trời hửng sáng hơn những tháng còn lại của năm mà thôi. Còn thì quần áo không lúc nào hết ẩm, chân và tay lạnh cóng ngay khi bước ra khỏi nhà...

Tobie đã ngừng việc học và đọc những kiến thức khoa học và bắt đầu khám phá vùng đất mới này. Cậu rời nhà từ sáng sau khi húp một bát nước vỏ cây đặc sánh và trở về khi trời tối, người ngòm bần thiu và ướt nhèm, tóc tai rối bù, đôi mắt mệt mỏi nhưng rực sáng.

Cậu sắp tiến hành cuộc thám hiểm về hướng nhà ông Tornett. Cậu lạc đường mất năm lần trước khi giáp mặt ba con ấu trùng to đùng đang ngáy o o trong tổ kén. Ông Vigo Tornett từng nói về người cháu trai làm công việc vắt sữa ấu trùng nên Tobie đoán chừng mình không còn cách mục tiêu bao xa. Cuối cùng cậu cũng tìm thấy căn nhà. Hai phòng đơn không cửa sổ, với một cánh cửa ra vào rộng. Một anh chàng kỳ lạ đang ngồi trên ngưỡng cửa. Nhìn thấy Tobie, anh ta đứng dậy và biến mất. Ông già Tornett từ trong nhà bước ra và mỉm cười với Tobie.

- Thật là vui được gặp lại cháu. Làm sao cháu tìm được đường đến đây?

Nhân vật kia xuất hiện trở lại sau lưng ông Vigo Tornett. Ban này không phải Tobie mơ. Ông Tornett giải thích:

- Đây là Plum, cháu họ của ông. Chúng ta đang ở nhà nó đây. Nó tốt bụng cho ông bác già cả này ở nhờ từ mấy năm nay rồi. Plum, bác giới thiệu với cháu...

- Em là Tobie, Tobie vừa nói vừa chìa tay ra.

- Phải đấy, Tobie Lolness, ông Tornett nhắc lại. Bác đã kể cho cháu nghe đấy. Tobie là con trai một vĩ nhân, một nhà bác học siêu việt: Sim Lolness...

Plum âm ừ tỏ vẻ yên tâm rồi trở về nhà.

- Plum bị câm. Nó làm nghề vắt sữa từ hai mươi năm nay. Giờ nó đã ba mươi lăm tuổi rồi.

Thế mà Tobie cứ ngỡ anh ta mới mười hai tuổi rưỡi.

Tobie mở túi lấy bánh quy ra mời ông Tornett cùng ăn. Cậu rất ngạc nhiên được đón tiếp chân tình, như một người bạn. Ông Vigo Tornett thật vô cùng đáng mến. Ông kể về vùng đất này với một sự trù mến và nói mình đã bắt đầu cảm thấy gẫn bó với nơi đây. Chỉ có đôi chân của ông là phiền phức vì ở đây và thường xuyên làm ông đau nhức vì độ ẩm cao.

- Thời trai trẻ ông rất khờ dại. Ông đã từng làm những điều vô nghĩa lý. Bây giờ ông đã già, ốm yếu, nhưng mắt thì mở to hơn. Hình như rốt cuộc ông cũng trưởng thành.

Plum thỉnh thoảng lại ghé đầu qua cửa, nhìn chòng chọc vào người khách trẻ tuổi. Tobie ra dấu thân thiện thì anh ta lại biến mất hút như một luồng không khí.

- Cháu mấy tuổi rồi hả, chàng trai? Ông Tornett hỏi.

- Bảy tuổi ạ, Tobie đáp.

Ông Tornett cắn miếng bánh rồi gật đầu.

- Thế là cùng tuổi với con bé Lee...

- Bé nào cơ ạ?

- Cô bé Lee, ở đường biên.

- Đường biên nào ạ?

- Đường biên Trụi, cách nhà cháu bốn đến năm giờ đường.

Tobie biết rất rõ sự tồn tại của những người Trụi, nhưng đây là lần đầu tiên người ta công khai trước mặt cậu. Từ “Trụi” được coi là một từ thô tục không nên nói trước mặt trẻ con.

Câu chuyện dừng ở đó vì ông Vigo Tornett nhận thấy đã muộn nên giục Tobie về nhà trước khi trời tối.

Ngày hôm đó, khi đã nằm dài trên giường lắng nghe tiếng than hồng nổ lép bép và tiếng kim đan lách cách của mẹ, Tobie như nhìn thấy những đường nét thân thể kỳ bí của người Trụi in lên trên miếng vải quần đùi trắng của ri đô, cùng lúc cái tên cô bé Lee trở lại trong tâm trí cậu.

Khi một cậu bé bảy tuổi, sống cách biệt và cô đơn biết được rằng cách nhà mình chưa đến một ngày đường có một đứa trẻ khác bằng tuổi mình,



cậu có thể làm tất cả để tìm cho ra đứa trẻ đó. Đó là lực hút của nam châm mà trẻ con biết rất rõ.

Và cả những người đang yêu.

Thế mà cũng phải mất trọn một tháng trước khi sự kiện lớn xảy đến.

## 4

### ELISHA

Ngày hôm đó, nói thẳng là Tobie bị lạc thật sự. Không phải là lạc đường thông thường cậu vẫn gặp hàng ngày như kiểu nhầm đường, lượn vòng vo, ba bước phía trước rồi lộn lại ba bước đằng sau...

- Con trai ạ, xứ Cành La của con là cái thứ ngõ cụt và mỗi bông bong! Cha cậu, người thậm chí chưa bao giờ mạo hiểm ra ngoài góc vườn nhà mình, vẫn thường bảo thế.

Tobie bị lạc mười lần mỗi ngày trong cái mê cung nào dây leo, núi vò, rừng rêu xám nhưng cũng nhờ thế mà giác quan định hướng của cậu ngày càng nhạy bén. Nhảy đến mức hôm đó, cậu phải mất nhiều tiếng mới nhận ra mình đang rơi vào tình thế đáng lo ngại hơn nhiều.

Có một quy luật đáng buồn cho những người dạo chơi bị lạc đường:

- 1, Mỗi khi lạc đường anh càng bước nhanh.
- 2, Đã thế, mỗi bước anh đi lại càng đẩy anh xa nhà mình hơn.
- 3, Vậy là anh càng lạc đường hơn.

Sau bốn đến năm tiếng luẩn quẩn mệt đứt hơi, mồ hôi mồ kê túa ra, Tobie dừng lại vì không còn khả năng nhận ra cao thấp gì nữa.

Cậu ngồi nhầm tính lại đáng lẽ mình phải chọn lối đi như thế nào vài tiếng trước đó. Nhưng thật tình mà nói, cậu đang lâm vào thế cực kỳ bất lợi. Đêm sắp xuống. Cha mẹ không biết cậu ở đâu và kiểu gì thì cha cậu cũng không thể đi khỏi cửa quá mười xăngtimet mà không bị trượt chân xuống vũng hay sa xuống hố. Ông Tornett thì ít nhiều bị tê liệt vì bệnh thấp khớp rồi. Anh Plum thấp bé thì không bao giờ rời khỏi mấy con ấu trùng. Tóm lại, tình cảnh này không vui vẻ tẹo nào. Cậu chẳng trông cậy được vào ai cả.

Một thân một mình, cậu đành chặc lưỡi: “Mình lạc mất rồi...”

Tobie ngồi trên cành cây to nơi cậu vừa dừng chân. Cậu bắt đầu lôi tất ra vắt, đó luôn là cách giúp cậu trấn tĩnh, và điểm lại tình hình. Tất ướt làm tư duy rối tung và chìm chết tinh thần.

Vắt chặt chiếc tất trong đôi bàn tay nhỏ bé, cậu thấy một dòng nước nhỏ không được trong lắm đang chảy. Mắt cậu dõi theo dòng nước đó thì phát hiện thấy nước chảy vào một rãnh vỏ cây và tiếp tục chảy ra xa hơn. Cậu xỏ giày vào chân nhưng mắt vẫn tiếp tục dõi theo lạch nước nhỏ.

Cậu không còn nghĩ đến chuyện gì nữa. Cậu đứng dậy, bước từng bước một, thơ thần đi theo dòng chảy đó.

Lúc này, một cọng râu xám đang trôi theo làn nước. Tobie dán mắt vào nó như người mất hồn.

Nước lại ngấm vào tất khiến Tobie phải bước nhanh hơn để theo kịp con thuyền râu xám trôi dọc theo thân cành khổng lồ. Trong khoảnh khắc sợ hãi này, tuổi thơ bất ngờ trở lại với cậu bé. Cậu không còn là chàng trai tháo vát mà mọi người vẫn cư xử như đối với một người lớn. Cậu thực sự trở lại với độ tuổi lên bảy. Lứa tuổi này là nơi nung nấu của cậu với những trò chơi và sự vô tư...

Rãnh nước tạo thành dòng suối thực sự mà Tobie cứ thế chạy theo. Cậu trèo qua những dầm gỗ chắn đường, vòng tránh những cuống lá khô mà tìm đập thành thịch. Vì mãi chăm chú theo con tàu nhỏ mà cậu không phát hiện ra cách đó không xa, dòng nước đổ xuống vực. Cậu lao nhanh xuống phần vỏ cây dốc và suýt nữa thì bị văng đi cùng với cọng râu nếu không có một cái chồi nhỏ làm cậu vấp ngã kịp thời...

Độ dài một ly rưỡi của cậu bổ nhào, đầu lao về phía trước, ba phần tư cơ thể lơ lửng trong không trung.

Bị treo lủng lẳng một lúc như vậy, và khi cậu thì thầm: “Mình bị lạc rồi!” thì lúc này câu đó đã mang một ý nghĩa khác trước [2].

Sự sống của cậu treo đầu sợi tóc. Bàn chân cậu được chồi cây dính đầy nhựa xuyên níu lại.

Thình lình, một cảm giác hãi hùng xâm chiếm cậu bé. Cậu bắt đầu cảm thấy mình trượt ra khỏi đôi tất. Luôn luôn là điểm nhạy cảm này: đôi tất...

Trong khi đôi giày vẫn dính vào chồi cây thì Tobie từ từ rơi xuống hư không.

Hư không ư? Tobie đánh liều đưa mắt nhìn thẳng xuống vực thẳm. Cậu cảm thấy cái gì đó kỳ lạ trong cái khối đen sẫm ấy. Đôi chỗ phản chiếu những ánh lam phơn phớt khiến cậu tò mò. Cậu phải mất trọn một phút đồng hồ, lóa mắt vì kiệt sức và chóng mặt, để hiểu được cái nơi hư không này giống cái gì.

Phía dưới, cách cậu trăm bước chân, chính giữa một nhánh cây to xù xì, trải ra một cái hồ menh mông.

Một hồ nước treo lơ lửng lơng chừng Đại Thụ. Một kỳ quan.

Hẳn là một cành to đã rụng và tạo thành một hố sâu trong vỏ cây, giờ đây lung linh mặt nước hồ trong veo. Những bãi rêu cao lan ra tận mép nước và Tobie còn nhìn thấy cả những bãi vỏ trắng, những cái vịnh nhỏ tuyệt đẹp nơi cậu có thể dựng trại.

Con suối cậu đuổi theo ban nãy đổ vào hồ này. Nó tạo thành một thác nước cao đến chóng mặt làm tung bọt trắng xóa xuống mặt hồ trong vắt. Hóa ra nước vắt của đôi tất lại làm nên cơ duyên.

Tobie lấy lại nhịp thở, tim đập chậm lại, và kỳ lạ thay, cậu không bị rơi nữa mà lộn ngược, bất động, treo lơ lửng trên vách đá.

Cậu nghĩ đến một câu cửa miệng của ông ngoại Alnorell: “Sợ hãi làm ta rớt xuống.” Trước đây Tobie chẳng bao giờ hiểu được ý nghĩa của nó mỗi khi nghe mẹ nhắc. Cậu cứ ngỡ câu đó ý nói khi ai đó bị giật mình thì rất dễ bị ngã lăn ra đất.

Còn bây giờ cậu hoàn toàn hiểu ý nghĩa câu nói này.

Khi người ta sống trong nỗi sợ hãi, người ta sẽ rơi xuống từng bước một. Chính nỗi sợ làm ta rớt xuống. Lúc này, khi biết mình đang ở trên một cái hồ, cậu không còn sợ bị rơi nữa: nước cản không để cậu rơi. Và vì cậu không sợ nữa nên cậu không bị tụt thêm nữa.

Tobie với tay về phía chân, túm vào một miếng vỏ cây sần sùi rồi kéo thân mình lên. Trong tích tắc, đầu đã ngang tầm chân. Cố một chút nữa thôi, dùng lực căng tay lấy đà là cậu đứng thẳng lên được. Một tháng ngang dọc xứ Cành La rèn luyện cho cậu trở thành một diễn viên nhào lộn tí hon.

Bây giờ Tobie đã đứng thẳng dậy, từ trên cao nhìn xuống cảnh tượng mê hồn này, cậu quyết định đi thám hiểm. Cậu bắt đầu men theo mé phải nơi có một lối dốc đứng dẫn thẳng xuống hồ.

Nhìn từ phía dưới này còn đẹp hơn nhiều. Những rừng rêu cao soi bóng xuống mặt hồ, thỉnh thoảng lại có những con bọ nước to bự nhảy vọt lên. Hồ nước rộng mênh mông, treo lơ lửng giữa các nhánh của Đại Thụ. Muốn bơi vượt hồ chắc chắn phải mất đến một tiếng đồng hồ. Tobie chưa bao giờ nhìn thấy khung cảnh này khi còn sống ở trên cao, và lại càng không bao giờ thấy ở Ngọn Cây, nơi đó bây giờ đối với cậu chỉ như một nhà ngục lộ thiên. Không chần chừ gì hết, sau vài giây, Tobie đã lột hết quần áo và tích tắc sau cậu trằm mình trong lòng hồ.

Một tia sáng cuối ngày cũng đã xuyên xuống tận đây. Tobie bơi sai một cách vụng về làm bắn nước tung tóe. Nước mát rượi và cậu thở gấp. Cậu mau chóng bơi lại chỗ nước nông hơn. Nước ngập đến cổ, cậu đứng im dưới nước như vậy ngắm nhìn mặt gương to rộng ngả màu lam thẫm.

Tobie giữ nguyên tư thế một lúc lâu.

- Đẹp thật.

- Ừ, đẹp thật, Tobie trả lời.

- Đẹp ghê...

- Ừ, mình chưa từng biết thứ gì giống thế này.

Tobie đứng im như vậy thêm một giây nữa. Cậu đang nói với ai thế nhỉ? Cậu từ từ quay người lại. Cậu vừa nói với một ai đó. Phải rồi, cậu vừa mới đáp lời ai đó.

Người ấy, có đôi bím tóc nâu, đang chăm chú nhìn cậu. Cô bé ngồi cạnh đồng quần áo của Tobie, trên một mẫu vỏ gỗ bào. Chắc chắn cô bé không hơn tuổi Tobie nhưng đôi mắt có vẻ trầm tĩnh và tự tin hơn. Ló mỗi cái đầu lên khỏi mặt nước, Tobie rất ngạc nhiên và cảm thấy hơi ngượng ngùng. Vẫn đứng im, mắt mở to, cậu chỉ đang nghĩ đến mỗi chuyện làm cách nào lấy được quần áo. Nhưng cô bé không nhúc nhích.

Cô nói:

- Chỉ có mỗi một nơi nữa cũng đẹp như thế này thôi.

- Có xa không? Tobie hỏi.

Cô không trả lời. Không thể nhìn thấy tay cô đang giấu dưới vạt áo choàng màu hạt dẻ. Tobie thử tiếp một câu hỏi khác:

- Bạn có phải là nhỏ Lee không?

Cô bé cười và đó quả là một điều mới lạ khiến Tobie thích thú vô cùng. Cô cười tươi một cách lạ thường so với tuổi của mình. Nói chung, từ bốn hoặc năm tuổi trở đi, người ta cười kém tươi hơn. Và mốc tuổi này không ngừng tăng. Nhưng ở cô gái này có cảm giác như đây là lần đầu tiên cô cười.

- Mình tên là Elisha.

Tobie bắt đầu cảm thấy lạnh vì ngâm mình trong nước nhưng cậu vẫn tiếp tục:

- Mình muốn tìm cô bé Lee.

Cô bé vẫn cười đáng yêu như vậy.

- Ai nói với bạn thế?

- Ông Tornett.

- Bạn sẽ lạnh mất.

- Ừ, Tobie vừa nói vừa run lập cập.

- Bạn phải lên bờ đi.

- Ừ.

- Bạn sẽ ốm mất.

- Ừ, Tobie lặp lại.

- Thế thì nhảy lên bờ đi! Cô vừa hét vừa cười to.

Tobie ngại vô cùng nhưng đành phải tiến một bước vào bờ, một bước nữa, rồi thêm một bước nữa. Cậu trần truồng, bước vụng về trên bãi cỏ trắng lại gần chỗ để quần áo rồi xỏ từng chiếc vào.

Elisha không có vẻ gì là ngượng ngùng, chế nhạo, hay đại loại theo kiểu đó mà tỏ ra hài lòng khi cậu mặc quần áo ấm. Tobie đứng cạnh cô gái. Cả hai cùng ngắm một ánh phản chiếu xa xăm trên mặt hồ.

- Mình không biết trở về nhà như thế nào nữa, Tobie thành thật nói.

Cô bé ngoảnh mặt lại phía cậu và cậu nhìn cô chăm chăm. Cô có gương mặt rất đặc biệt. Một khuôn mặt dẹt, hơi xanh, đôi mắt hơi quá to so với cô. Mái tóc nâu xõa tới gối khi cô bé ngồi xuống.

- Ngày mai mình sẽ chỉ cho cậu, Elisha trả lời.

- Ngày mai ư?

- Chúng ta sẽ đi từ sớm.

- Bạn biết mình sống ở đâu ư? Tobie hỏi.

- Tất nhiên.

- Mình phải về tối nay.

- Trời tối rồi. Không nên đi bộ lúc trời tối. Đi nào.

Cô bé đứng dậy và chìa tay ra, đôi bàn tay hoàn toàn đúng với độ tuổi của cô. Đôi bàn tay nhỏ bé của một bé gái. Tobie đi theo cô bé ven bờ hồ.

- Mình đi đâu đây?

- Về nhà mình.

Hai đứa trẻ im lặng bước đi một lúc lâu, đầu tiên đi qua bãi cỏ rồi sau đó trèo lên một thân gỗ. Tobie nhận thấy cô bạn thấp bé hơn mình và đi chân trần trong bụi cây. Trong lúc nhá nhem, trông như có ánh lam dưới chân cô gái.

Lên đến đỉnh dốc, Elisha dừng lại. Tobie nhẹ cả người vì cô bé leo nhanh như tốc độ của một con kiến chiến binh, cậu khó khăn lắm mới theo được. Cậu đang lấy lại hơi. Hồ khuất dần sau màn sương đen đặc. Màn đêm buông xuống xóa đi mọi dấu vết. Elisha nhìn ra xa, dường như không thấy chán vẻ đẹp này. Hai đứa đi tiếp. Chừng mười lăm phút sau, một mùi thơm bắt đầu vây quanh chúng. Tobie, chưa ăn gì từ sáng đến giờ, cảm thấy bụng mình đang réo ầm ầm. Cậu không dám nói câu nào nhưng bụng đói lắm rồi.

- Chúng ta đến nơi rồi, Elisha nói. Đợi mình ở đây.

Tobie không phát hiện ra có một lỗ hổng tròn to khoét sâu vào thân cây, từ đó tỏa ra mùi thơm tuyệt trần. Cậu đứng im đó trong khi Elisha lao về phía cửa và biến vào bên trong. Lát sau, cô bé hiện ra trên khung cửa và kêu to:

- Nào? Bạn vào đây không nào?

Cậu bước qua bờ dốc thoải. Đó là một gian phòng tròn vành vạnh, không cửa sổ, không lò sưởi mà chỉ duy có một đồng lửa nhỏ ở chính giữa và mấy miếng vải to hình vuông chằng dây đó. Những vuông vải màu sắc sặc sỡ này thu hút Tobie trước tiên, đến mức cậu không kịp nhìn thấy một người phụ nữ trẻ ngồi cạnh bếp lửa đang nhìn cậu mỉm cười.

- Xin chào.

- Xin chào, Tobie trả lời.

- Cậu có đói không?

- Một chút thôi ạ, Tobie, lúc bấy giờ đang đói ngẫu nhiên, nói dối.

Cậu làm theo Elisha, lại ngồi gần đồng lửa. Người phụ nữ đưa cho mỗi đứa một cái đĩa phủ khăn ăn. Elisha mở hé góc khăn và trong làn hơi bốc lên, Tobie nhìn thấy mấy cái bánh xèo to tấm dầm bơ và mật.

Tobie ăn có thể không được gọn gàng cho lắm nhưng nói chung là rất ngon miệng, và hai vị nữ khán giả nhìn cảnh đó với vẻ rất thích thú. Ăn xong, cậu đặt đĩa xuống và uống liền một hơi bát nước mà Elisha đưa cho, rồi lúc đó mới nói:

- Mình tên là Tobie.

Thông tin này dường như không gây phản ứng gì cho gia chủ. Có vẻ như họ đã biết rất rõ về cậu, rồi cậu nói tiếp:

- Mình đang tìm cô bé Lee.

Câu này thì hiệu quả hơn nhiều: Elisha và người phụ nữ trẻ bật cười. Cậu muốn cười cùng họ nhưng chưa hiểu đích xác vì sao.

- Các vị biết cô bé ấy sao?

Lần này, Elisha trả lời:

- Là tớ đấy.

Tobie giật nảy mình. Cô bé nói tiếp:

- Tớ là Elisha Lee, còn đây là mẹ tớ.

Tobie suýt nữa thì ngã ngửa. Người phụ nữ hai mươi lăm tuổi này là mẹ của Elisha... Trông cô ấy còn quá trẻ. Cũng một khuôn mặt dẹt, bím tóc búi lên, người ta cứ ngỡ đó là chị gái của Elisha.

Buổi tối trôi qua nhẹ nhàng như một giấc mộng. Ba người ngồi rất lâu quanh bếp lửa, và Tobie tiếp tục làm cho hai mẹ con cười.



Trong đêm tối, Elisha cầm theo những cây nến to đang nhỏ giọt dẫn Tobie đi xem những con rệp son mà hai mẹ con cô nuôi. Mẹ cô bán trứng và sáp rệp. Phải chăm sóc hết sức cẩn thận những con vật không lồ nằm bất động, trắng như tuyết, và to gấp hai lần Tobie này.

- Trông mấy con này không có vẻ dữ tợn, Tobie vừa nói vừa vỗ vỗ lên mạng sườn của một con trong số đó.

- Phải đấy. Con này tên là Line, con kia tên là Gary.

- Hai mẹ con cậu sống gần đường biên mà không sợ bọn người Trụi đến bắt súc vật à?

Tobie đã được nghe kể về chuyện này từ hồi còn sống ở Cành Cao. Cậu tình cờ nghe được cuộc trò chuyện của hai người chăn nuôi kể về người Trụi. Cậu nhắc lại chuyện này chỉ cốt để gây chú ý.

Elisha và mẹ thậm chí chẳng bận tâm đến chuyện đó.

- Chỉ nên trông chừng bọn họ rùa thôi, Elisha Lee giải thích.

- Bọn họ rùa á?

- Những con rệp son bị bọn họ rùa ăn thịt, đấy là kẻ thù duy nhất của chúng.

Trở lại ngồi gần bếp lửa, Tobie kể cho hai mẹ con Elisha nghe chuyện về loài bọ rùa. Cha cậu là chuyên gia về loài này. Tobie kể rất lâu về loài bọ rùa mười ba chấm, rất hiếm gặp. Cậu bày cho hai mẹ con trò chơi nhắc lại tên khoa học của loại bò rùa mười bốn chấm.

- Quatuordecim-pustulata!

Mẹ của Elisha lặp bập thử nhắc lại:

- Quaduorte...tis...Quatuomdecir... putsulana...

Còn Elisha thì phát âm chuẩn luôn ngay từ lần đầu tiên, trong khi Tobie lại sa đà vào những giải thích về loài chuồn chuồn tuyệt đối không hề liên quan. Khi cả ba người đã mệt nhoài, họ trèo lên đệm giấu phía sau những tấm vải vuông rực rỡ màu sắc. Elisha chọn màu vàng còn Tobie màu đỏ. Nhắm mắt lại, cậu quên khuấy cha mẹ hẳn đang lo lắng đợi cậu hàng tiếng đồng hồ qua. Cậu chỉ nghe thấy mỗi tiếng cô bé Lee hát lẩm rầm trong giấc ngủ:

- Qua-tuor-de-cim-pus-tu-la-ta...

Ngày hôm sau, Elisha dẫn cậu về tận nhà và lẩn ngay vào trong bụi rậm trước khi ông bà Sim và Maïa kịp nhìn thấy.

Tình bạn có một không hai đã bắt đầu như thế, tình bạn đó khiến xứ Cành La nở hoa trong trái tim Tobie suốt những năm tháng dài biệt xứ.

## 5 BUỚM ĐÊM

Khi Tobie tỉnh dậy trong hốc cây, phải mất một lúc lâu cậu mới nhớ mình đang ở đâu. Cậu đã tỉnh lại sau nhiều giờ miên man trong giấc mơ, hồi tưởng những kỷ niệm về Cành La và lần đầu gặp gỡ Elisha.

Lúc này, rặng đông đang hắt những tia nắng đầu tiên lên Đại Thụ. Tobie cố cử động nhẹ. Chân trái cậu đau nhức nhối nhưng vẫn tuân theo sự điều khiển của trí não. Phần thân thể còn lại như tử vì những cú đánh.

Thông thường, khi tỉnh dậy sau một cơn ác mộng, ta vui sướng thấy quanh mình một thực tại êm đềm và không còn hiểm nguy, một tia sáng lọt qua khe cửa.

Còn Tobie, mở mắt sau một đêm vô thức lại phải đối mặt với cơn ác mộng của đời mình. Lập tức cậu nhớ đến cuộc săn đuổi nhắm vào mình. Cậu nhớ ra rằng mình đã mất tất cả. Cậu cũng hồi tưởng lại những kẻ săn người đã xém chút nữa thì lôi được cậu ra khỏi hốc.

Cậu hẳn đã lại rơi vào tâm trạng buồn rầu và lo sợ, nhưng cậu nghe thấy một tiếng gọi còn thô thúc hơn: cơn đói.

Cha thường nói với cậu:

- Mỗi bộ não có một bí mật. Với cha, đó là cái giường, với con đó là cái đĩa. Hãy ăn trước khi suy nghĩ nếu không con sẽ kém minh mẫn đi đấy.

Có lần cha nói khi nhìn thấy Tobie ủ rũ: “Nó không được ở trong cái đĩa của nó rồi [3]”.

Và cũng như tất cả những lời giáo sư Lolness từng phát ngôn, cách diễn đạt này cũng đi vào ngôn ngữ đời thường mà chẳng ai rõ nhờ đâu.

Tobie chống khuỷu tay để ngóc đầu lên, vươn người lại gần khe hốc. Cậu chăm chú quan sát.

Cậu chợt nhớ đến tên săn lùng có thể đang núp ở đâu đó. Tobie ngừng lại một lát.

Đói khát như vậy nhưng bộ não cậu vẫn lập luận được: nếu hắn ta ở đó thì từ này đến giờ đã nhảy bổ vào mình rồi. Cậu mạnh dạn thò hân đầu lên, bám vào một mố gỗ nhỏ rồi cố đu bổng lên.

Cậu cảm thấy mình như một con rỗi gỗ. Chân và tay thẳng đuồn như những thanh gỗ mắc vào một khung lớn.

Và vì cái mũi hơi sưng tấy do những cú ngã dúi dụi khiến cậu liên tưởng đến một con rỗi rất nổi tiếng mà trên Đại Thụ người lớn hay kể cho trẻ con nghe.

Những vết thương vạch trên da thịt như khuy móc. Ngày hôm trước, cậu phải chạy trốn mười tiếng liên tục, chịu đòn, ngã dúi dụi đến hai chục bận, rồi lại đứng dậy chạy cho tới khi rơi tòm vào cái khe này và trốn qua đêm.

Tin quan trọng đầu tiên trong ngày, đó là dấu sao Tobie vẫn còn đi bộ được. Bước chân đầu tiên của cậu kèm theo một tiếng rên, giống như bị đau nhưng thật ra là một tiếng kêu sung sướng. Cậu vẫn còn đi lại được, cậu thậm chí đã ao ước chuyện đó sau một đêm bất động.

Khám phá đáng mừng thứ hai của Tobie, đó là phát hiện ra cách chỗ cậu đang đứng vài bước, một cái mụn cây to màu nâu sẽ dùng làm bữa sáng cho cậu. Tobie đặc biệt không thích loại nấm bẹ này vì nhiều khi chúng chứa kén côn trùng. Đứng ra phải luộc chín kĩ trước khi rán hoặc bỏ lò.

Nhưng Tobie tách một miếng dày, bỏ tọt vào mồm nhai sống. Tobie nhìn thấy một giọt nước nhỏ xíu trong khe vỏ, cậu hớp liền mấy ngụm như một con kiến rồi lại chui vào hốc. Sau bữa sáng qua quít này, cậu cảm thấy bộ não hoạt động trở lại.

Cậu suy tính kế hoạch.

Từ lúc chạy trốn đến giờ, cậu chỉ chạy theo bản năng về đúng một hướng. Khi rời Ngọn Cây bằng những đường phụ, hay khi đi lên những Cành Cao như bây giờ đây, cậu những tưởng không biết đi về đâu. Nhưng cả cơ thể đã mách bảo cậu phương hướng và cậu nhanh chóng hiểu ra rằng đích của mình là Cành La. Mọi phản xạ của sự sống đều kéo cậu xuống

dưới đó. Cậu rành Cành La như lòng bàn tay. Bất cứ kẻ truy đuổi nào cũng không thể lần ra dấu vết của cậu một khi đã ở trong cái thế giới thuộc về cậu.

Cha cậu đã tìm cách dặn dò:

- Đi đi con. Đừng bao giờ dừng lại.

Nhưng Tobie muốn tin rằng đâu đó trên cây Đại Thụ này thế nào cũng có chỗ ẩn náu.

Và rồi, còn có Elisha. Người duy nhất còn lại bên cậu, người duy nhất không phản bội cậu. Elisha sẽ cứu giúp cậu. Địa ngục sẽ khép lại ở cửa ngõ của Cành La. Chỉ cần đến được đó.

Chỉ cần... Nhưng xứ Onessa còn cách đây ít nhất năm ngày đi bộ và trên đường đi còn hàng trăm kẻ trang bị vũ khí đang truy lùng cậu. Vậy là cậu buộc phải lên đường lúc đêm xuống, không ánh sáng, vào lúc những loài săn mồi, côn trùng hay chim ăn đêm đang đi săn.

Tobie trốn cả ngày trong nơi trú ẩn để ngủ và săn sóc vết thương bằng dải lá tươi. Ba lần, cậu bị đánh thức vì cơn chấn động dội xuống từ hàng toán người rầm rập chạy qua. Ba lần, cậu đứng tim, thở dốc, một lúc lâu sau khi toán săn đã đi qua.

Chúng vẫn ra sức truy lùng cậu. Ngày một gắt gao hơn.

Chưa bao giờ một cuộc chiến không cân sức như vậy lại diễn ra trên Đại Thụ này: một đứa trẻ chống chọi tất cả những người còn lại.

Vào tháng Chín, chín giờ tối là bóng đêm đã phủ trên Đại Thụ. Tobie dứt khoát rời khỏi nơi ẩn náu. Cậu đã biết hướng đi. Cậu cảm thấy nó từ sâu bên trong như thể đã nuốt chửng một cái la bàn. Cậu bắt đầu bước đi, và sau vài bước, ý chí phải sống sót đã xoa dịu những nỗi đau đớn và cậu lại chạy được trên cành cây thớ nào.

Phải nhìn Tobie chuyền cành thì mới thấy rất giống một con bướm. Im lặng, chính xác, khó dò đoán. Cậu đã học được tất cả ở Cành La. Cây Đại Thụ giống như khu vườn của cậu.

Tobie biết những nơi có người ở và tránh xa những nơi đó. Cậu đi đường vòng để tránh những thành phố gỗ mọc lớn mọc lên nhanh như nấm trên Đại Thụ.

Nhưng nhiều nhóm săn đuổi đã đi trước cậu đôi khi dừng chân tại một chốn hoang vu để nghỉ qua đêm. Vậy nên Tobie cũng phải đề phòng những luồng sáng phát ra từ đám lửa trại.

Bất chợt, chưa kịp nhìn thấy cái gì đang đến thì cậu nghe thấy tiếng người.

Chính ở một ngã tư đường giao nhau mà nếu đi đường vòng nhất định cậu sẽ mất thêm thời gian quý giá. Cậu phải cố thoát qua khúc này.

Trườn bằng khuỷu tay, cậu bắt đầu tiến lại gần. Chừng mười gã đàn ông ngả ngốn quanh đống lửa sắp tàn trên gác một xiên vài khoanh thịt để nướng. Chắc phải có một nửa con dê cho gần mười tên săn người, và rượu chảy lênh láng.

Tobie đang đói. Cậu nghe tiếng họ hát, những bài thật hay, đúng là những điệu hát khi đi săn. Cái đẹp vẫn thỉnh thoảng lẫn vào trong những trái tim chai sạn. Tobie nhận ra những khúc hát đã ghi dấu tuổi ấu thơ của mình.

Trong lãnh địa của gia đình trên Ngọn Cây, nơi cậu đến nghỉ trong những dịp hè, không còn nữa những chuyến săn bắn rình rang vốn là thú vui của ông ngoại. Nhưng các vú nuôi vẫn thỉnh thoảng dẫn cậu đi xem những cuộc lừa thú săn của nông dân vẫn còn được tổ chức ở những cánh lân cận. Tobie, được đặt ngòi vất vẻo trên lưng những người đi săn, cố tình làm trếch hướng mũi tên họ bắn. Cậu cù lét mấy xạ thủ bắn cung cừ nhất. Vì tuổi cậu còn nhỏ nên người ta thể tất cho mọi chuyện. Có lần, cậu giấu một con rệp trong áo suốt một ngày, để rồi thả nó thật xa khỏi những tay thợ săn khi đêm đến.

Thế nhưng, cậu rất thích nằm dài dưới bàn tại trạm nghỉ săn mỗi khi hoàng hôn xuống. Ở đó, cậu lắng nghe những khúc ca, điệu nhạc, vậy nên

mới độ năm sáu tuổi, cậu đã cảm thấy mình là dân đi săn thực thụ hơn bất kì ai. Cậu mê mải với những bài hát, những câu chuyện cũ kĩ, rồi mùi thịt nướng, cả mùi ung mỗi khi tốp đi săn quay trở về bàn.

Nhưng đêm đó, khi thiếu cẩn trọng mà tiến lại gần để lắng nghe khúc nhạc của những kẻ đang săn đuổi mình, cậu không còn là nhóc tí Tobie được người ta chuyền tay nhau bế quanh bàn và khiến ai cũng phải mỉm cười. Cậu đang trong bộ dạng một con mồi kiệt sức mon men lại gần trại của tốp thợ săn.

Cậu nằm im trên đất một lúc. Bỗng nhiên, một tiếng sào sạo làm cậu chú ý. Tiếng động phát ra từ bên phải, rất gần cậu. Cậu quay đầu lại, một tiếng kêu mắc nghẹn trong cổ họng. Máu cậu đông cứng lại.

Đôi mắt đỏ nhìn cậu chăm chặp trong đêm đen.

Cậu thả mình lật người qua bên kia. Tốp người đi săn vẫn đang hát. Tobie ngóc đầu đang vùi giữa hai cánh tay, lúc này mới dám nhìn lại đôi mắt kia. Tiếng gầm gừ trở nên hung hãn hơn.

Đó là một con kiến chiến binh.

Một bờ rào đang ngăn nó lại, nhưng nó bắt đầu cựa quậy để xô đổ rào cản đó. Tobie nhận thấy một đôi mắt khác cũng đang chĩa về phía cậu. Và còn một con kiến thứ ba đang núp trong bóng tối.

Ba con chó ngao cực lớn, đỏ tựa than cháy đượm, hẳn đã bị đánh thức bởi mùi Tobie.

Vậy ra những kẻ đi săn này không chỉ có một mình. Bọn chúng được hỗ trợ bằng những con vật khủng khiếp này. Tobie đang chuẩn bị chuồn lẹ thì tiếng chuyện trò sau bữa tối đột nhiên ngưng bật. Sự kích động của mấy con kiến khiến đám người chú ý. Một tay râu tóc xồm xoàm cao ít nhất hai ly rưỡi đứng dậy và tiến lại gần rào chắn.

- Chúng mày trong đó yên lặng đi nào!

Tobie lộn một vòng vào sâu trong bóng tối. Lũ kiến dồn cả về phía cậu, còn gã đàn ông đang tìm lý do khiến mấy con vật kia lên cơn kích động.

- Falco! Enok! Chúng mày có im mồm đi không nào?

Hắn bắt đầu lượn quanh hàng rào và nói chuyện với mấy con vật. Tobie đang tìm cách. Cậu cần phải làm gì đó. Bất cứ điều gì. Cậu lục tìm

trong túi một vật nào đó để đánh lạc hướng. Chẳng có gì cả. Không có lấy một mẫu gỗ để ném ra phía khác. Tay thợ săn vẫn tiếp tục đi dọc theo hàng rào. Đám người lục tục theo sau hắn. Cái gì có thể thu hút lũ kiến về cái góc tối mò ấy nhỉ?

Tobie nhìn những chỗ băng bó của mình. Cử chỉ cứu sống cậu kéo dài không đến một giây. Cậu giật những dải băng sậm đen vì máu, vo tròn lại rồi ném ra sau rào chắn. Trong phút chốc, lũ kiến bu lại. Mùi máu làm chúng trở nên điên cuồng. Chúng quay sang giành giật nhau.

- Một mẫu lá! Chúng tranh nhau một cái lá!

Gã đàn ông đập một cú vào hàng rào rồi quay về phía đồng lửa trấn an đám bạn săn.

Một phút sau, Tobie đã ở xa rồi.

Cậu đã thoát. Cậu không dừng lại nữa. Cậu chạy thục mạng như thể lũ kiến vẫn đang rượt theo.

Phó thác cho bản năng dẫn đường về Cành La, cậu mặc lòng suy nghĩ vẩn vơ. Hành động giải phóng tinh thần. Cậu đã quen với kiểu chạy như thế này từ hồi bị đày biệt xứ đến Onessa. Nhiều ngày liền leo trèo trên cành cây nơi khoảng cách không còn tính đếm được nữa.

Cậu hồi tưởng, chẳng hạn như buổi sáng anh chàng Plum Tornett thấp bé đến gia đình Lolness với một bộ dạng không ai nhận ra nổi. Mặt dính đầy bùn, anh ta rên rỉ, tay chỉ về hướng anh vừa chạy đến. Ôm Sim Lolness cố gắng xoa dịu anh, nhưng anh gào thét ngày càng to. Tay vẫn chỉ về hướng mặt trời lặn, anh chộp vào cằm giáo sư. Tobie hiểu ngay lập tức. Đối với anh chàng câm này, động tác trở vào cằm là nhắc đến bộ râu của bác anh.

Có chuyện gì đó đã xảy đến với ông Vigo Tornett rồi.

Tobie quyết định đi một mình để nhanh chóng biết chuyện gì đã xảy ra. Đã quá muộn để nhờ hai gia đình Asseldor hay Olmech sống ở trên cao hơn giúp đỡ. Cha mẹ miễn cưỡng để cậu đi và đưa anh chàng Plum tội nghiệp vào nhà.



Đó là năm thứ ba Tobie sống ở Cành La. Bây giờ, cậu đi đến nhà ông Tornett mất chưa đầy nửa thời gian so với những lần đầu tiên. Cậu đã thuộc những cành chuyền nguy hiểm, những cành tắt bắc giữa các nhánh cây để tránh những đoạn đường vòng, và cậu chuyền từ cành này sang cành khác, nhảy từ lá này sang lá khác.

Khi đến được nhà ông Tornett, cậu không nhận ra điều gì khác lạ. Lửa trong lò sưởi đã tắt và bộ đồ ăn đã được dọn ra cho hai bác cháu.

Nhưng khi đi vòng ra đằng sau cành về phía ổ mấy con ấu trùng thì cậu mới trông thấy ông lão.

Cảnh tượng thật thương tâm.

Ông Tornett nằm gục trên vỏ cây, bất tỉnh, quần áo rách bươm.

Tobie bấy giờ đã lên mùi, cậu đã trải qua bao thử thách nhưng chưa bao giờ cậu thấy một người trong tình trạng như vậy.

Cậu ôm chầm lấy ông lão.

- Ông ơi! Ông Tornett ơi!

Cậu ôm lấy cái đầu râu tóc của ông lão.

- Ông trả lời cháu đi! Cháu xin ông!

Ông lão không cử động. Quá muộn mất rồi. Cậu gượng đặt đầu người bạn già của mình xuống. Một luồng gió lạnh làm cậu rùng mình.

- Vĩnh biệt ông Tornett, cậu nghiêm trang nói như trong một vở kịch.

Lúc bấy giờ cậu cảm thấy những ngón tay người bị thương đang siết chặt cánh tay cậu. Thậm chí còn hơn cả bóp siết. Ông Tornett bấm móng tay mình vào da thịt Tobie sâu đến nỗi thiếu chút nữa là móng xuyên qua bên kia. Đứa trẻ không thể hình dung một sức mạnh đến vậy ở người già. Tobie kêu thét lên vì đau, tiếng thét đánh thức ông Tornett tỉnh lại, buông cậu bé ra.

Một tiếng sau, Tobie ngồi thấm bông lau thân thể bầm giập thương tích của ông Tornett quả cảm. Ông còn sống, những vết thương có vẻ không nghiêm trọng, những lằn rạch đỏ chằng chịt khắp cơ thể. Mặc độc chiếc quần đùi nằm trên giường, ông già Vigo Tornett trông giống như người nhện. Tobie cố nhin cười nhưng trông cảnh tượng có gì đó thật khôi hài.

Khi có thể mở được miệng, ông Vigo Tornett thốt lên:

- Ở Tomble... Bọn nó dần ông như thế này chẳng cần lý do nào hết...  
Ở Tomble... bọn nó nện ra trò...

Tobie thực không hiểu lắm. Hình như ông Tornett vẫn nửa tỉnh nửa mê. Cú sốc hẳn đã khơi dậy những kỷ niệm xưa cũ. Những kỷ niệm về một phần đời khác của Tornett khi ông còn là một thanh niên hư hỏng. Có lần ông đã kể cho Tobie nghe. Ông đã bị giam trong ngục Tomble mười năm. Những năm tháng kinh khủng ấy không thể phai mờ trong ký ức.

Ông Vigo Tornett mở mắt. Một lúc sau, ông kể lại chuyện vừa xảy đến với ông.

Nghề vắt sữa ấu trùng đòi hỏi độ chính xác cao.

Bản thân việc vắt sữa chỉ là vấn đề thành thạo cộng thêm chút khéo léo. Một miếng vải trắng dùng làm khăn thấm. Sau đó, người ta vắt kiệt miếng vải trong một cái chậu hứng sữa. Nhưng nhiệm vụ tinh tế nhất của người vắt là quan sát con ấu trùng.

Ai cũng biết mỗi ấu trùng sẽ phát triển thành một côn trùng độc lập. Tuy nhiên, người vắt giỏi nhất cũng chưa chắc đã phân biệt được ấu trùng này với ấu trùng kia. Vì vậy, phải chăm chú theo dõi quá trình trưởng thành của chúng để có thể thải chúng đi kịp thời. Anh chàng Plum tử tế và chất phác đôi khi quá gắn bó với mấy con ấu trùng mà giữ chúng lại quá thời gian cho phép. Đã hơn một lần, ông bác phải vội vàng giúp cậu cháu đẩy nhanh một con ấu trùng xuống vực vì lớp vỏ ngoài bắt đầu nứt tách và để lộ những sợi râu ngoe nguẩy hoặc bộ hàm trên.

Nhưng lần này, ông Tornett phải mặt đối mặt với một con bọ hung tê giác giữa đêm tối mịt mù. Con bọ hung vẫn còn những mảnh màng nhóp nhóp dính trên mai. Bất ngờ vì cuộc chạm trán đầu tiên, lại mới chui ra từ lớp vỏ ấu trùng, con bọ không có vẻ gì là thân thiện. Nó có thể dễ dàng xé xác ông Tornett. Ông gan dạ nhảy lên đầu con bọ hung, bám chặt vào cái sừng duy nhất của nó và bị nó lẳng tứ phía, quật vào đồng cảnh và bỏ mặc cho nằm chết tại nơi mà Tobie rốt cuộc cũng tìm ra ông.

Từ bữa đó trở đi, ông Tornett chỉ cho phép cậu cháu vắt sữa những con ấu trùng bé thuộc họ Nosodendron.

Tobie hồi tưởng chuyện mà thời đó đối với cậu như một trò phiêu lưu hãi hùng. Ngày hôm sau, cậu kể lại cho Elisha nghe và cố tình để cho cô bé hiểu chính cậu là người đuổi con bọ hung tê giác đi, “nó to gấp bốn năm mươi lần”. Elisha lắng nghe rồi thì thầm:

- Thế còn Plum?

Elisha rất thương Plum, người cháu bị câm của ông Tornett. Đôi khi, Tobie tự hỏi liệu Elisha có thích một Tobie bị câm không nhỉ... Đứng trước mặt cô ấy là vị anh hùng cứu mạng ông Vigo Tornett thế mà cô ấy lại còn hỏi thăm về Plum!

- Còn Plum của cậu ấy à? Anh ấy đã đánh nhau với một con bọ hung tê giác ư? Tobie hỏi.

- Không, mà cậu cũng không cơ mà.

Từ bữa đó trở đi, Tobie hiểu rằng cậu sẽ không bao giờ nói dối Elisha nữa.

Bây giờ, trong cái đêm phải chuyền cành suốt thế này, cậu thà tay không đối phó với bất kì con bọ ngựa khát máu nào còn hơn là phải chạy trốn sự hằn thù của thị tộc mình.

Cậu kết thúc đêm trốn chạy thứ hai trong một hốc nhỏ sau khi đã đuổi một con mọt gỗ nằm chờ sẵn trong đó đi. Cậu cuộn tròn người mà ngủ. Trời đã tảng sáng. Đó là lúc cậu phải nhanh chóng biến đi như những loài ăn đêm vô danh, vô hình mà giờ cậu đã nhập bọn.

## 6

# BÍ MẬT VỀ BALAÏNA

- Cậu làm gì thế?

Elisha gieo mình xuống hồ, Tobie ngượng ngịu quay mặt đi, trong lúc đó cô bé đã lặn sâu dưới làn nước.

- Cậu làm gì thế Tobie? Không xuống đây à?

- Không...

Cô bé đã sai tay bơi lại gần thác nước giờ đang đổ thẳng xuống người cô. Chỉ nghe loáng thoáng tiếng cô lặn vào tiếng thác nước dội xuống.

- Xuống đây đi, Tobie!

Nhưng Tobie vẫn ngồi trên bãi.

Thình thoảng Elisha lặn sâu xuống mặt gương phơn phớt xanh. Đôi chân biến mất sau cùng. Cô bé lại ngoi lên, thở hỗn hển, hàng mi lấp lánh ánh nước, rạng ngời.

Sáng hôm đó là ngoại lệ, cậu hầu như không nhìn cô bạn gái. Gương mặt đăm chiêu, cậu mãi miết suy nghĩ.

Đó là năm thứ tư cả nhà sống ở Cành La. Cuộc sống vẫn giữ nhịp đều đặn.

Những đợt lạnh kéo dài, ai nấy đều ở lì trong nhà tránh rét. Tobie quên cả ánh mặt trời mà khẹp mình vào công việc nghiên cứu với cha. Cơ thể cậu như một cành cây ngủ quên trong khi bộ não đắm chìm.

Cậu học hỏi với niềm ham thích và đọc ngẫu nhiên những tập tài liệu dày cộp của cha trong một thời gian kỉ lục. Cha còn buộc Tobie nghiên ngẫm nhiều lần cùng một chủ đề để kho kiến thức dành riêng của cậu không bị nhanh chóng với cạn. Nhưng giáo sư Lolness cũng hiểu rằng tri thức là một thế giới không ngừng đẩy xa những giới hạn của mình. Đôi khi ông so sánh tri thức với chính Đại Thụ.

Bởi vì cha của Tobie một mực bảo vệ cái ý kiến bị cho là điên rồ rằng cây lớn lên.

Đó là một trong những đề tài nghiên cứu không được đánh giá đúng mức nhưng lại là niềm say mê thực sự của giáo sư. Các nhà bác học tranh cãi về chủ đề này. Đại Thụ có thay đổi không? Nó có trường tồn vĩnh viễn không? Nguồn gốc của nó là từ đâu? Liệu sẽ có ngày tận thế không? Và nhất là: có tồn tại một cuộc sống khác ngoài Đại Thụ không? Những câu hỏi này châm ngòi cho một cuộc tranh luận nảy lửa mà Sim Lolness lại không đồng quan điểm với tư duy thời thượng.

Cuốn sách của ông về các nguồn gốc không được đón nhận. Ông thuật lại lịch sử của Đại Thụ như lịch sử của một sinh thể. Ông cho rằng lá cây không phải là những cây nhỏ độc lập mà nó là hiện thân của tứ chi bắt nguồn từ một sức sống mãnh liệt.

Điều gây khó chịu cho độc giả là ở chỗ, cuốn sách viết về nguồn gốc nhưng thực chất là đề cập đến tương lai. Nếu Đại Thụ sống như một rừng rêu thì nó yếu ớt kinh khủng. Nên cần phải nuôi dưỡng cho sinh thể này để nó mở rộng vòng tay với họ.

Ngay khi mùa xuân ló dạng, Tobie cũng thò mặt ra ngoài.

Cậu không tư duy nữa mà cảm nhận.

Cậu không suy xét nữa mà hít thở.

Cậu bỏ lại chồng tài liệu nặng trĩch và thử theo chân Elisha ngụp lặn trong vòng xoáy những dự định và khám phá. Hai đứa cùng nhau thám hiểm Cành La, chạm tay vào trục thân chính, mò tới tận những vùng tăm tối. Chúng mạo hiểm đến tận đường biên lớn, nơi hết sức cuốn hút đối với Elisha. Chúng tiến sâu vào những vùng đầm lầy hay hang động sáng sủa có những tổ ong bò vẽ bị bỏ quên.

- Xuống đây tắm đi, Elisha nói với Tobie.

Lần này cô bé nói như ra lệnh nhưng Tobie vẫn không rời khỏi bãi. Lòng cậu buồn man mác mà không hiểu vì đâu. Cậu nhìn theo một cảnh nhỏ ngập phân nửa dưới nước. Lần đầu tiên, Tobie nghĩ đến cuộc sống

trước đây. Cành La đã dạy cho cậu tất cả, nhưng khi sắp bước sang tuổi mười một, bỗng nhiên nổi luyến tiếc quãng đời thơ ấu trôi dạt trong cậu.

Cậu nhớ đến Léo. Cậu không hề có một tin tức nào về Léo.

Một tình bạn bị chia cắt ở hai đầu thế giới sẽ ra sao? Tobie chưa bao giờ đặt cho mình câu hỏi này. Đối với cậu, Léo Blue như đã gắn bó máu thịt. Tobéléo. Không gì có thể chia lìa hai đứa. Chúng đã thề ước với nhau, mặt đối mặt vào một đêm thu trên xứ Ngọn Cây. Tobie biết rằng cha của mình và cha của Léo cũng đã thề ước tri âm tri kỉ từ bốn mươi năm về trước. Ngay cả cái chết của El Blue cũng không phá vỡ lời thề.

Blue và Lolness, tình bạn cha truyền con nối, vĩnh cửu.

Bốn năm đã trôi qua mà Tobie và Léo không thể trao đổi cho nhau dù chỉ một lời nhắn. Nhưng Tobie không quên bất cứ chuyện gì. Nhiều lần cậu choàng tỉnh giấc giữa đêm mỗi khi mơ đến bạn.

Trong giấc mơ, gặp lại Léo nhưng cậu không nhận ra bạn mình nữa. Người bạn ấy đã trở thành một ông già nhỏ thó mặc chiếc quần cộc của Léo và đội cái mũ không vành của Léo, và chiếc răng sứt vẫn tạo ra cho cậu ấy nụ cười nom tựa như một cái nháy mắt. Tobie không thích cơn ác mộng này.

Ngồi bên bờ hồ, cậu đắm chìm trong quãng đời xưa. Cậu ước sao được quay trở lại ngôi nhà cũ ở trên Cành Cao. Ngôi nhà ấy tên là Chỏm Cây. Nhà chỉ có một mảnh vườn nho nhỏ nhưng thật ngay ngắn với hai lối đi được san phẳng. Cuối vườn rủ xuống một cành rỗng mà cậu không được phép đến gần. Một cành rỗng lơ lửng trên không. Lỗ hổng quá bé đối với một người lớn nhưng Tobie có thể lọt qua một cách dễ dàng. Một hôm, cha đã túm chân cậu kéo lại khi cậu có ý định chui vào bên trong thám hiểm. Cậu đã bị thương ở mặt. Vết sẹo vạch ngang má như đường kéo dài của khóe môi có từ ngày đó.

Tobie rất buồn chán trong mảnh vườn và ngôi nhà Chỏm Cây ấy, nhưng bốn năm sau, quãng thời gian đã mất này lại khiến cậu bồi hồi. Ngay cả bà ngoại Alnorell cậu vốn không thuộc mặt mà cũng chẳng yêu quý chút nào nay lại trở về, trong chiếc giỏ lớn chất đầy kỷ niệm đẹp của cậu, cùng

với những bữa điếm tâm chiều trên Ngọn Cây, những trò chơi trẻ con và những túp lều.

Elisha ngoi lên khỏi mặt nước và Tobie lập tức quay mặt đi chỗ khác để không phải nhìn cô bạn. Khi nào thì cô ấy mới hiểu là Tobie không muốn nhìn khi cô bước lên bờ? Cô bạn không thèm bạn tâm chuyện đó, thậm chí còn đi lang thang một lúc rồi mới mặc lại quần áo. Cô còn tỏ ra hết sức ngạc nhiên khi Tobie giải thích về thái độ ngại ngùng ấy. Cậu chỉ có thể nói:

- Người ta không làm thế.

Cô nàng chẳng hiểu lấy một từ nào trong cái câu kỳ lạ đó. “Người ta không làm thế.” Đó là kiểu lý lẽ chẳng phù hợp tí gì với Elisha. Cô bé thấy chuyện đó buồn cười, cho đến giờ, cô vẫn để cậu bạn ngồi hàng giờ, mắt nhắm nghiền trong khi mình đã mặc xong áo choàng.

Nhưng chiều hôm đó, cô bé hiểu là Tobie không có tâm trạng đâu để đùa. Mặc quần áo kín bưng từ đầu đến chân, tóc còn hơi ướt thả xuống lưng, cô lại ngồi gần bạn.

- Có chuyện gì à?

- Không...

- Cậu dối à?

- Không...

- Cậu buồn à?

Tobie không trả lời. Cậu đã nghĩ ngay đến từ “CÓ”, nhưng không dám nói ra. Cậu giữ im lặng.

- Tớ đã nghe thấy rồi, cô bé thì thầm.

Tobie nhìn bạn, cậu thực tin rằng mình đã không đáp thành tiếng. Sau một hồi im lặng, cậu nói:

- Tớ chưa bao giờ kể cho cậu nghe vì sao cả nhà mình dọn xuống Cành La.

- Cậu không buộc phải kể đâu.

Không, cậu không bị ép buộc. Người ta không bao giờ bị ép buộc phải nói ra những chuyện quan trọng cho bạn bè nhưng một ngày nào đó, khi làm vậy thì sẽ thấy đời yên ổn hơn. Và Tobie bắt đầu kể.

Cậu chưa bao giờ gặp cha mẹ tớ, đúng không Elisha... Cậu luôn vội bỏ đi mỗi khi bọn mình gần về đến nhà tớ. Nhưng tớ tin chắc cậu sẽ yêu quý cha mẹ tớ. Mẹ tớ mà kể chuyện thì như một cuốn sách đầy hình minh họa. Mẹ làm những chiếc bánh nhỏ từ bột phấn hoa.

Cha tớ có đôi bàn tay rất lớn. Cha hay gọi tớ là “ốc sên của bố”. Đầu tớ nằm gọn trong hai lòng bàn tay cha chụm lại.

Còn một chuyện nữa: đấy là một nhà bác học lớn.

Tớ không nói thế vì đó là cha tớ. Tớ nói thế vì đấy là sự thật.

Cha đã có những phát minh mà trước ông chưa một ai từng nghĩ tới. Ví như giấy, cha gần như là người phát minh ra giấy. Trước đó, người ta chỉ sử dụng bột hồ gỗ và giấy giòn. Nhưng chỉ cần dùng chất xenlulô có trong gỗ của Đại Thụ là làm thành giấy tốt... Nhắc với cậu về phát minh này, tớ lại nhớ chuyện cha đã khám phá ra cây địa y mọc trên vỏ cây chính là nhờ sự phối kết giữa một giống tảo và một giống nấm: hai loài đó quyết định không rời xa nhau nữa. Cha còn chứng minh được rằng cây cũng đổ mồ hôi: năm mươi lít mỗi ngày! Những bí ẩn về chồi non, loài ruồi, bầu trời, mưa, những vì sao... Cha còn tặng cho tớ một ngôi sao tên là Altair...

- Tặng á?

Trước vẻ hoài nghi của Elisha, Tobie giải thích:

- Ủ, cha chỉ cho tớ thấy và nói rằng ngôi sao đó thuộc về tớ. Thế là đủ rồi... Nếu cậu muốn, tối nào đó, tớ sẽ cho cậu mượn Altair...

Elisha muốn hỏi một câu nhưng Tobie đã nói tiếp:

- Cha tớ nghiên cứu mọi thứ và giải đáp được gần như tất cả. Mọi người ngưỡng mộ cha ở điểm đó. Nhưng có một phát minh mà cha thì không biết đến. Cái phát minh đã làm xáo trộn cuộc sống của cả gia đình...

Hai đứa cùng nhìn về phía cuối hồ nơi vách đá vỏ cây nhô lên khỏi mặt nước. Tobie hít một hơi thật sâu rồi bắt đầu câu chuyện.



Hôm đó, tốt hơn hết là cha đừng dậy và cứ để cho các dây thần kinh được nằm yên. Trái lại, cha dậy từ sớm tinh mơ, đi sang xưởng và bắt đầu tiến hành các thí nghiệm.

Tớ còn nhớ, hôm đó là sinh nhật tớ, và đây là lần đầu tiên cha quên mất ngày này... Cha giam mình trong xưởng suốt một ngày một đêm. Ngay cả ông Toni Sireno là trợ lý của cha cũng không được phép vào.

Hai mẹ con còn nói đùa: “Cha đang làm mứt hay sao thế nhỉ?” Đúng là có mùi khét của đường thắng... Nhưng Sireno không có vẻ thích thú chút nào. Ông ta không thích bị gạt ra trong những công trình của ông chủ.

Sáng hôm sau, cha mới ra khỏi xưởng. Sireno còn chưa đến. Cha nở một nụ cười tươi rói. Cha ngồi xuống bên bàn, uống một tách nước vỏ cây đen óng. Cha gõ gõ ngón tay xuống mặt bàn. Cha có vẻ rất hài lòng mặc cho hai mí mắt của cha đã trĩu xuống vì mệt mỏi trông hệt như hai cái gối ôm. Cha gỡ mũ nồi và kính ra, gãi gãi đầu và hỏi:

- Hai mẹ con không nghe thấy một tiếng động gì lạ sao?

Hai mẹ con tớ bèn căng tai ra nghe. Đúng, có một tiếng động nhỏ khác thường phát ra từ phía xưởng. Hai mẹ con ngó vào: có một cái gì đó đang động đậy dưới sàn nhà. Tớ biết rất rõ đó là cái gì. Đó là Balaina.

Khi nhìn thấy Balaina bò một mình, cả mẹ và tớ gần như kinh ngạc...

Elisha trợn tròn mắt.

Tớ chưa bao giờ kể với cậu về Balaina nhỉ, Tobie tiếp tục... Đó là một mô hình thu nhỏ của con mọt ẩm mà tớ tự chế ra hồi còn nhỏ. Một mẫu gỗ với vài cái chân. Tất cả chỉ có vậy.

Sáng hôm đó, Balaina tự bò được ngang căn phòng. Nó đội trên lưng một cái hộp đen và một cái chai nhỏ. Mình không thể tin nổi. Vật đó, chính là quà sinh nhật...

Ông Toni Serino tới nơi. Cha đỡ kịp lúc ông ta lăn quay ra vì sững sờ. Sireno thừa biết Balaina, năm ngoái ông ta còn sửa lại một bên chân cho nó. Thế mà sáng nay, ông tận mắt thấy nó tự bò đi mà không cần ai trợ giúp.

Hồi tỉnh, Sireno nghe thấy tiếng chân của Balaina rồi lại lăn ra ngất xỉu lần nữa. Cuối cùng mẹ phải đổ một xô nước vào đầu ông ta.

Ngay lúc đó, tớ không hiểu được tầm quan trọng của phát minh này. Nếu cha làm cho Balaina bò được trong ngày sinh nhật của tớ thì cũng có thể làm cho con ong bằng rêu bay được vào sinh nhật sang năm mất, tớ chỉ cảm thấy kỳ quái làm sao ấy. Nhưng giáo sư và người trợ lý của ông giờ đây nhìn nhau với vẻ khác lạ. Cha cầm con Balaina trong tay, cất nó vào ngăn tủ tường và khóa lại. Tớ cũng không dám nhắc cha đó là quà sinh nhật của mình... Tớ chắc là ông Sireno trở về nhà vừa kích động mà thất vọng cũng không kém, ông ta không thể hiểu được phép lạ nào khiến Balaina có thể bò được.

Toni Sireno thực sự không thích bị gạt ra ngoài lề.

Sau đó, mọi chuyện diễn ra thật nhanh.

Tuần kế tiếp, Balaina được trình lên Hội đồng Đại Thụ. Khán phòng chật ních. Tớ đến cùng mẹ, hai mẹ con ngồi ban công tít trên cùng. Mẹ rất tự hào được đến đây. Mẹ nắm chặt tay tớ. Mẹ đội chiếc mũ màu đỏ có gắn mạng. Còn tớ thì đeo cà vạt đen vì dấu sao cũng đã bảy tuổi từ tuần trước đó rồi. Tớ có một cái mũ màu đen nhưng phải cầm trên tay. Tớ vẫn không hiểu những chiếc mũ dùng để làm gì cơ chứ, khi mà người ta không đội lên đầu.

Tất cả mọi người vừa chờ đợi vừa chuyện gẫu.

Tớ nhìn thấy Sireno bước vào. Ông ta cũng ngồi trên cao như mẹ con tớ, ở ban công trên cùng của khán phòng, nhưng phía bên kia. Ông ta đẩy mọi người ra để được ngoi lên hàng đầu. Ông ta đỏ lựng, đẫm mồ hôi. Trông ông ta không có vẻ gì là vui khi có mặt ở đây.

Bên dưới, mọi người nhìn thấy cha tiến về phía bục và yêu cầu giữ trật tự. Ông cầm một cái hộp nhỏ trên tay. Tất cả tuyệt đối im lặng. Ông bắt đầu nói, mẹ tớ còn siết chặt tay tớ hơn.

- Các bạn thân mến, mỗi khi tới đây, tôi thường nói với các bạn về Đại Thụ, tôi nói về sức mạnh của Đại Thụ của chúng ta. Nếu tôi miêu tả con rệp

là bởi vì nó hút nhựa của Đại Thụ. Nếu tôi nói đến nước mưa là vì nó đem lại sự sống cho Đại Thụ. Hôm nay, tôi sẽ giới thiệu với các bạn về Balaina. Nhưng Đại Thụ vẫn giữ vai trò là trung tâm của phát kiến này. Chỉ đến tuần sau, tôi mới nói với quý vị về bí mật của nó...

Cha ngửa mặt lên trời. Khán phòng của Hội đồng này được bố trí trong một cái hốc do loài gỗ kiến xanh khoét ra chính giữa một thân cành nằm ngang. Trần khán phòng không lợp gì hết nên có thể nhìn thấy các cành cây đan vào nhau và bầu trời phía trên, bởi vì ở đây rất gần trên Ngọn Cây. Một tia nắng lọt vào phòng, rọi qua một luồng bụi mỏng lơ lửng trong không trung. Khi ngửa mặt lên phía ánh nắng, cha nhận ra hai mẹ con đang ở tít trên cao. Cha chun mũi lại, không ai nhận thấy nhưng đó chính là ám hiệu nhận ra nhau của gia đình tở. Cả khán phòng vẫn im lặng.

Cha đặt chiếc hộp nhỏ xuống, mở ra, tất cả mọi người nhìn thấy Balaina bò ra. Món quà của mình nhón nhơ trên mặt đất với những bước chân đều đặn, vẫn với chiếc hộp nhỏ màu đen và cái chai gắn trên lưng. Khắp khán phòng rộ lên tiếng xì xào. Mọi người trầm trồ... Mình còn nhìn thấy cả một vị cố vấn lão làng trong Hội đồng bật khóc. Làm thế nào mà con Balaina dũng cảm của tở có thể gây ấn tượng mạnh đến thế? Balaina đang làm đảo lộn lịch sử của Đại Thụ.

Bấy giờ, tiếng hoan hô vang dậy cả khán phòng Hội đồng, mẹ tở nở mày nở mặt nhưng mặt ông Toni Sireno lại đỏ lựng vì tức, và lá Đại Thụ rung rinh xào xạc đến tận cành trên cùng.

Tuần lễ tiếp sau đó mới đúng là địa ngục.

Mỗi ngày có hai mươi, ba mươi, thậm chí năm mươi người đến xếp hàng trước cửa nhà xin gặp cha. Phải xếp chỗ cho họ ngồi đợi trong bếp, pha nước ấm mời họ. Với ai mẹ cũng tươi cười, nhưng mẹ đang lo ông chồng mặt đang dần biến sắc.

Cha Sim không nói nữa, không ăn nữa và cũng không ngủ nữa.

Trong vòng năm ngày, cha già đi ba mươi tuổi. Đến ngày thứ sáu, những người đến đợi không bao giờ còn thấy cửa phòng làm việc của cha

mở ra nữa. Mẹ phải thay cha cáo lỗi và mời họ trở về nhà. Họ đành nghe theo, lê bước ra về.

Tớ thấy mẹ cũng mất hút vào bên trong xưởng. Tớ thì bận nặn một con ruồi bằng bột diệp lục để ngày nào đó cha làm cho nó bay. Tay tớ dính đầy bột.

Mấy tiếng sau, mẹ quay trở ra, khuôn mặt đã bớt căng thẳng. Mẹ chỉ nói mỗi một câu:

- Ngày mai, cha con sẽ giải trình trước Hội đồng.

Ngày hôm sau, khán phòng của Hội đồng còn đông đúc và rộn rạo hơn tuần trước. Lần này, cha cho phép hai mẹ con xuống ngồi gần cha, ngay cạnh bục. Từ vị trí đó có thể trông thấy những hàng ghế đầu toàn là những vị tai to mặt lớn mặc lễ phục sang trọng, và trên các tầng ban công bao quanh khán phòng là đám đông quần chúng vui vẻ như đến xem một buổi biểu diễn.

Tất cả đều biết cha tớ sẽ diễn giải về phương pháp Balaina. Chẳng ai mong là sẽ thực sự hiểu được phép chứng minh khoa học phức tạp đó nhưng ai cũng muốn được có mặt tại đó chứng kiến. Tớ cũng biết là có hàng trăm người không vào được và phải chen vai thích cánh khắp cành. Người ta nhìn thấy nhiều cái đầu chúc xuống từ cái lỗ thủng to tướng trên trần. Thậm chí một người trong số họ còn bám vào cái xà đu bằng gỗ rồi buông mình lơ lửng phía trên khán phòng. Nhiều vị khán giả vừa cười vừa ném kẹo bánh lên xà cho anh ta. Anh chàng đang hớn hờ vì được chú ý.

Tớ nhìn thấy cha đang mời trợ lý của ông, Toni Sireno, lên ngồi cạnh cả nhà. Người đàn ông nhỏ thó có vẻ đã bớt giận dữ so với tuần trước, ông ta vẫn mặc một cái áo sơ mi chật cứng rõ là nực cười, ngồi cứng đờ ngay hàng ghế đầu. Ông ta hài lòng: ít ra cũng có lần, người ta không quên khuấy mình.

Họ thông báo cha sẽ bắt đầu diễn thuyết. Tớ vẫn nhớ cái khoảnh khắc ấy. Mọi người mỉm cười với hai mẹ con tớ. Đó là những nụ cười cuối cùng họ dành cho gia đình tớ nơi xứ Cành Cao đó. Những nụ cười cuối cùng.

Tobie nhìn Elisha. Cô bé cười với Tobie. Thật hạnh phúc biết bao vì ở dưới Cành La này có những nụ cười đáng giá hơn tất cả những nụ cười trên Cành Cao kia. Cậu lưỡng lự vài giây...

Khi tiếp tục câu chuyện, giọng cậu không còn run rẩy nữa.

## THÙ HẬN

Cha tớ đứng giữa một cử tọa trật tự và háo hức lắng nghe. Bàn tay mẹ lạnh toát. Mẹ nhìn giáo sư Lolness, chồng mình và một cái gì đó đang được dệt nên trong không trung giữa hai người. Cái gì đó mà chỉ duy có mình tớ nhìn thấy. Như một áng cầu vồng trong suốt.

Tớ vẫn nhớ từng lời cha nói. Mọi người đang chờ đợi một lý giải khoa học hơi khô khan một chút. Tớ tin là công chúng đều bị bất ngờ khi nghe những lời giải thích của cha, vẫn đơn giản như thường lệ.

- Các bạn đều biết nhựa cây. Nó là tâm điểm trong cuộc sống thường ngày của các bạn. Có khi các bạn còn nghe thấy tiếng nó tí tách dưới chân mình. Các bạn dùng nó để làm chén, đĩa, đồ gỗ, các bạn chiết xuất nó thành đường để làm kẹo, các bạn dùng nó làm vữa, gạch, xi măng, đồ chơi cho nhà của mình... Nhựa có mặt ở mọi lúc mọi nơi, ngay dưới lớp vỏ cây. Chỉ cần chọc một lỗ nhỏ là chúng ta có nguồn nhựa sống đó, như một con rệp nuôi sống mình bằng nhựa cây. Đúng vậy, giống như một con rệp. Tôi rất mê rệp. Tôi tiết lộ với các bạn một bí mật. Tôi đã ước mình là một con rệp. Thỉnh thoảng vào ban đêm, tôi cải trang mình thành rệp, và tôi nhảy...

Tiếng cười khúc khích phát ra ở một vài hàng ghế rất cuộc đã lan khắp khán phòng. Chỉ có mỗi lão Jo Mitch mập ú đang chiếm tận hai chỗ ngồi ở hàng ghế đầu vẫn tiếp tục ngáy. Limeur và Torn, hai tâm phúc của lão ngồi mỗi gã một bên cũng cố nén cười. Cha mình, bằng một cử chỉ dứt khoát, đã lập lại trật tự.

- Hãy để tôi trở lại với những câu chuyện của mình... Những câu chuyện về nhựa cây của tôi... Bởi không được làm rệp nằm sẵn trong thân cây nên tôi tự khoét một hố nhỏ trên vỏ Đại Thụ để quan sát. Và tôi đã nhìn thấy điều mà tôi chưa bao giờ để tâm. Tôi thấy nhựa cây đang chảy xuống... Chẳng có gì bất thường... Ngày hôm trước, nhựa đã chảy xuống

rồi, cách đây một trăm năm, nhựa cây cũng đã chảy, sang năm nếu mọi chuyện tốt đẹp, nhựa sẽ tiếp tục chảy. Nhưng là một con rệp thiến cận nên tôi không thực sự suy nghĩ nhiều lắm đến việc này...

Cha ngước lên và nhìn thấy vị thánh giả đang bám vào xà đu.

- Hãy lắng nghe những điều tôi sắp nói. Hãy lắng nghe những lập luận của tôi... Nếu chàng hề từ trên kia rơi xuống. Nếu những ai đang chúi đầu từ trần nhà kia cũng rơi xuống. Nếu tất cả mọi người đều nhảy khỏi ban công sẽ tạo nên một chuyển động đi xuống. Một chuyển động từ cao xuống thấp, như dòng chảy của nhựa cây. Một chuyển động tôi cho là sẽ duyên dáng, nếu cô thiếu nữ cầm dù kia cũng nhảy xuống...

Cô gái ngồi ở bao lơn thứ ba chột đỏ mặt. Vài anh chàng huýt sáo. Cha quay sang cười với mẹ.

- Vậy là trong một thời gian nữa, mọi thứ sẽ rơi xuống. Nhưng sau một hoặc hai tiếng đồng hồ, khi tất cả mọi người đã chất đống dưới nền khán phòng của Hội đồng này, sẽ chẳng còn ai để rơi nữa. Chuyển động sẽ dừng lại. Trong khi đó, nhựa cây vẫn tiếp tục chảy. Nó chảy không ngừng dọc chiều dài Đại Thụ. Vì vậy, tôi tự đặt câu hỏi mà ngay lúc này tất cả các bạn cũng đặt ra cho bản thân: nhựa từ đâu chảy ra? Nó không thể tự nhiên mà sinh ra trong vùng Ngọn Cây này. Vậy nhựa cây từ đâu sinh ra từ đâu để cho nó luôn chảy xuống?

Đáp lại câu hỏi là một sự im lặng bối rối.

- Cũng như các bạn, tôi không thể ngay lập tức tìm ra câu trả lời. Thoạt đầu tôi nghĩ rằng lá trên Ngọn Cây hút nước mưa, tiếp tục chảy xuống dưới dạng nhựa, nhưng tôi phát hiện điều trái ngược, lá cây nhả độ ẩm... Có thể các bạn còn nhớ bài nói chuyện của tôi về sự thoát hơi nước của cây...

Một vài khuôn mặt sáng lên nụ cười. Tớ tin là tất cả mọi người đang nhớ lại buổi thuyết trình lần đó, cha đã mô phỏng chiếc lá đang thoát hơi nước, nghe như tiếng lì xì của nồi hầm vậy.

- Tôi đã đi đến kết luận sau: vì nhựa cây không từ trên trời rơi xuống nên nó phải dâng lên từ đâu đó để chảy trở lại dưới vỏ cây. Nhưng nó dâng lên đến đâu? Tôi đã có ý định đi đến tận cùng cành cây và thân cây để tìm hiểu.

Cha ngừng lại trong giây lát.

- Như các bạn đã biết, ngay từ đầu tôi phản đối việc xây dựng đường hầm lớn xuyên trục thân chính của Đại Thụ. Tôi cho rằng đây là một dự án ngớ ngẩn và vô trách nhiệm. Nhưng đường hầm này chẳng nào cũng đang thi công nên tôi đến xem. Khi tôi đến thì người ta thông báo công trình bị gián đoạn. Thật bất ngờ! Không một ai có thể làm được nữa. Ở một độ sâu nhất định, những lượng lớn chất lỏng dồn lên. Không thể tiếp tục đào được. Phải có đến năm mươi con bọ đầu dài đang làm việc trên công trường này, năm mươi con được nuôi dưỡng đặc biệt chỉ để phục vụ cho dự án này. Đó là những con vật to lớn cực kỳ phàm ăn. Từ khi công việc đình đốn, chúng không được ăn gỗ trong đường hầm nữa thì người ta biết lấy gì cho chúng ăn. Người ta cho sinh ra năm mươi con vật này rồi không thể nuôi chúng được nữa! Hiếm khi nào tôi nhìn thấy cảnh tượng kinh khủng đến thế, những con bọ bị bỏ đói lỏng lộn trong chuồng. Tôi khép lại câu chuyện bên lề này nhưng cũng nhắc lại với các bạn là chúng ta đang làm một việc điên rồ.

Có vài tiếng xì xầm. Không ai tưởng tượng được là người ta có thể chỉ trích đường hầm này. Bằng chứng là đường hầm được mang tên “đường hầm sinh thái của văn minh tiến bộ”...

Nhưng tất cả mọi người lại hướng cái nhìn về phía Jo Mitch. Lão mập Jo Mitch giật mình tỉnh giấc, vừa đảo lia lịa cặp mắt ướt nhèm vừa nhe răng. Bên cạnh, hai tên Limeur và Torn gầy đét như mép lá, lúng túng không biết phản ứng ra sao. Jo Mitch là một tay nuôi bọ đầu dài có tiếng, đứng ra thầu tất cả những công trình đào xới từ vài năm gần đây. Chỉ trích đường hầm tức là chỉ trích Jo Mitch, và có thể gieo tai họa cho kẻ dám lên tiếng.

Cha vẫn gật nhẹ đầu chào và cười lịch sự với ông ta. Cha tiếp tục bài nói chuyện:

- Tôi đội chiếc mũ bảo hộ và đi vào trong đường hầm. Đến chỗ bị ngập, tôi nhìn thấy đúng những gì tôi đang trông mong. Chất lỏng rỉ ra từ mặt đất như những bọt nước sôi. Quả đúng là nó đi từ dưới thấp lên cao. Nó không phải là nước, cũng không hẳn là nhựa cây như chúng ta vẫn biết.



Tôi quan sát kỹ trên vách đường hầm, chất lỏng đó ngấm rất nhanh vào thớ gỗ. Theo tính toán của tôi, mỗi giây nó dâng lên chừng bằng chiều cao của con trai tôi. Khoảng năm mét một tiếng. Tôi lấy một ít chất đó bỏ vào chai đem về.

Lần này cha dừng lại một lúc lâu. Mọi người há hốc miệng ra. Mọi người gần như quên cả câu chuyện về Balaina để đắm mình trong bí ẩn của Đại Thụ.

- Tôi về đến nhà, tôi rửa tay.

Thính giả phản ứng, họ đòi cha kể tiếp.

- Tôi ôm hôn vợ tôi và Tobie, con trai tôi.

Phản ứng lại nổi lên, dường như cha cảm thấy khó chịu vì sự thiếu kiên nhẫn này.

- Việc ôm hôn vợ con mình là rất quan trọng. Đó không phải chuyện kể bên lề mà là mấu chốt của mọi sự.

Im lặng trở lại. Tớ ưỡn ngực và quay quay chiếc mũ trên tay. Giọng cha lại vang lên khắp khán phòng.

- Sau đó, tôi quay vào làm việc. Tôi nhanh chóng hiểu ra mình vừa tìm thấy ở đoạn nào chất lỏng dâng lên trước khi chảy xuống. Nhựa thô chảy ra từ trong thân gỗ, chỗ mà người ta gọi là đoạn gỗ dác. Tất cả năng lượng của Đại Thụ nằm ở đây. Sự sống của Đại Thụ cũng ở đây. Năng lượng này sẽ được chuyển hóa nhờ lá, không khí, ánh sáng và chảy xuống dưới dạng một loại nhựa khác lưu chuyển bên dưới lớp vỏ cây. Nhưng nguồn gốc lại nằm trong dòng nhựa chảy ngược lên, nó chính là nhựa thô mà tôi vừa mới phát hiện ra trong lõi Đại Thụ.

Thính giả bắt đầu hiểu hơn một chút về cái đích của những dẫn giải cha đưa ra. Cha tiếp tục, nhấn nhá từng câu.

- Mục đích duy nhất của tôi là để chứng minh Đại Thụ là thực thể sống. Rằng nhựa cây chính là máu của nó. Rằng chúng ta chỉ là những hành khách đi ngang qua thế giới sống động này mà thôi. Các bạn biết rằng mọi nghiên cứu của tôi đều hướng đến mục đích này. Khi chứng minh năng lượng được chứa trong nhựa cây, tôi có thể đi đến được cái đích đó... Vậy là tôi đã sáng chế ra một cái máy nhỏ sử dụng nhựa thô để sản sinh ra năng

lượng, giống như lá cây vậy. Đó là một vật rất đơn giản được giữ trong một hộp nhỏ màu đen. Để chế tạo ra nó, tôi chỉ cần quan sát một cái chồi non hay một chiếc lá... Tôi đặt cái hộp nhỏ xinh thần diệu trên lưng Balaina cùng với một thùng con nhựa thô, rồi nối nó xuống chân Balaina. Chỉ có thể thôi. Và thế là Balaina bắt đầu nước đi.

Từ chỗ ngồi của mình, tôi nhận thấy thánh giả có đôi chút thất vọng. Giáo sư vẫn chưa giải thích bí mật thực sự về phát minh của ông. Bàn tay mẹ đang nắm tay tôi trở nên bần chồn, lạnh ngắt và xâm xấp mồ hôi. Tôi nghĩ là mẹ đã lường trước được điều sắp xảy ra. Cha tiếp tục nói:

- Tuần rồi có tới hàng trăm người đến nhà tôi. Tất cả đều muốn giới thiệu cho tôi các cách áp dụng sáng chế này. Kê thì quá khôn ranh, người thì quá thật thà. Họ nói với tôi về các phương cách để làm bánh mì nhanh hơn, để đi du lịch nhanh hơn, để hâm nóng, để làm lạnh, để cắt, đào, vận chuyển, liên lạc, pha trộn, thậm chí cả những phương cách giúp suy nghĩ. Phương pháp Balaina sẽ thay đổi cuộc sống.

Đám đông vỗ tay tán thưởng. Đúng vậy, phương pháp Balaina sẽ thay đổi cuộc sống của họ. Họ đang sẵn sàng tung hô cha nhiệt liệt.

Nhưng cha lại nói tiếp:

- Điều phiền lòng duy nhất, đó là tôi rất yêu cuộc sống này, và tôi đặc biệt không muốn biến đổi nó. Điều phiền lòng duy nhất là tôi chỉ muốn chứng minh rằng Đại Thụ vẫn đang sống. Liệu tôi có thể trao chất nhựa thô cho tất cả mọi người để mọi người làm thành những chiếc máy biết gấp tờ báo làm tư hay những máy móc để suy nghĩ mà không biết mệt?

Không ai phản ứng gì. Không khí trở nên nặng nề. Mặt cha tái nhợt. Mọi người cảm nhận ông sắp nói ra điều cốt tử.

- Hôm qua, tôi đã nói chuyện với vợ tôi. Và tôi quyết định không tiết lộ cơ chế hoạt động của chiếc hộp đen của tôi. Tôi nghĩ rằng nhựa thô thuộc về Đại Thụ của chúng ta. Tôi nghĩ rằng Đại Thụ sống được là nhờ nó. Sử dụng máu của nó là đặt thế giới này vào thế lâm nguy. Bất kì ai trong mỗi chúng ta đều thoải mái kiếm tìm để tìm ra bí ẩn như tôi đã làm. Tôi không ngăn cản bất cứ ai tìm ra bí mật về Balaina. Tôi nhắc lại với các bạn rằng chỉ cần quan sát một bông hoa hay một chồi non thì sẽ hiểu được nó vận

hành như thế nào. Còn bản thân tôi, tôi muốn không nói gì thêm nữa, để mai này con trai của con trai tôi vẫn còn có thể nghiêng mình bên nụ non chồi biếc.

Tớ ngồi như đóng đinh vào ghế. Tớ chẳng hiểu tẹo nào vì sao cha lại nói về con trai của tớ trong khi tớ mới có bảy tuổi. Tớ không biết cha đang nói đến đứa con trai nào nhưng tớ nghĩ là cha đang nói dối đôi chút để mọi người tin rằng tớ có một đứa con trai, vì nó có ích cho những giải thích của cha. Cũng giống như khi cha nói trước tất cả mọi người là cha cải trang thành rệp trong khi tớ chưa từng thấy ông cải trang thành bất kỳ giống côn trùng nào bao giờ.

Đoạn còn lại tớ tin là mình đã hiểu cả và tớ thấy thật là tuyệt vời. Vì cả khán phòng vẫn giữ im lặng nên tớ nảy ra ý bắt đầu vỗ tay để khởi xướng. Nhưng thành ra chỉ có mỗi tiếng vỗ tay của tớ lẹt đẹt vang lên trong không khí. Cuối cùng tớ đành phải hạ tay xuống.

Từ tít trên cao, như thước phim đang quay chậm, một cái gì đó nhằm trúng vào mặt cha bay tới.

Cái thứ đó là một món rán gì nhũn nhẽo như mứt.

Sau đó tớ chẳng còn nhớ gì nhiều nữa. Cơn điên cuồng xâm chiếm mọi người. Người thì gào lên, người thì ném đồ vật lên khán đài, kẻ thì lăng mạ cha tớ, kẻ thì dồn đẩy tớ lên trước và hét tướng vào tai mẹ tớ. Tớ nhớ là lão Toni Sireno, trợ lý của cha, lẹ làng lủi mất.

Còn cha lao nhanh về phía ghế băng của hai mẹ con. Cha che chở hai mẹ con tớ trong vòng tay dài rộng và cả nhà tớ chạy ra theo hướng cửa. Ngay cả những ông râu tóc ngời ở hàng ghế danh dự bị bọn tay chân của Jo Mitch xúi giục, cũng phun ra những từ mà nếu tớ nói ra sẽ bị ăn tát, đám người đó thật vô văn hóa. Được thế, mọi người chửi rủa càng hăng, những cú đánh đầu tiên trút xuống cả nhà tớ như mưa.

Tớ bèn tự nhủ rằng nếu biết rơi vào tình cảnh này thì đáng lẽ cha không nên thuyết phục để mọi người tin là tớ có con trai.

Khi mẹ tớ bị đánh vào vai, cha lập tức tháo kính cuộn vào trong mũ nôi, lần đầu tiên tớ thấy cha nổi xung. Cha gầm lên, chân tay vung tứ phía.

Đám đông lùi lại trước cơn thịnh nộ của giáo sư Lolness. Cả nhà tớ thoát được ra ngoài và trở về nhà mình, trong ngôi nhà Chỏm Cây. Phải khóa trái cửa lại vì trước đó nhiều người đã đột nhập vào nhà lục lọi. Đồ đạc tanh bành, chén bát vỡ vụn vương vãi trên nền nhà. Cha ôm chặt hai mẹ con tớ vào lòng.

Tớ nói:

- Con nghĩ họ đã phát hiện con chưa bao giờ có con trai.

Cha cười qua hàng nước mắt.

- Một ngày nào đó, con sẽ có. Đây là điều cha muốn nói, Tobie ạ. Cha mong con sẽ có một cậu con trai hay một cô con gái khi con lớn lên.

Vì trông cha rất buồn nên tớ không muốn tước ý nghĩ này khỏi tâm trí cha.

Cả gia đình tớ giam mình trong nhà nhiều ngày liền. Mẹ tớ xin bà ngoại cho gia đình tớ ở nhờ vài tuần tại một trong những dinh cơ của bà ở Ngọn Cây.

Bà ngoại trả lời vài dòng trong một tờ thư xinh xắn:

*Đương nhiên, con yêu của mẹ,  
trong tình cảnh của các con,  
hãy yên trí  
rằng ko có chuyện đó đâu.*

Lá thư kí tên: Radegonde Alnorell.

Cha lấy cái tên đó ra để đùa vui nhưng mẹ thì khóc. Nghĩ đến những gì đã xảy ra với gia đình mình, mẹ không ngừng nhắc đi nhắc lại:

- Mọi chuyện sẽ qua thôi.

Nhưng mọi chuyện lại không qua cho.

Không tài nào ra khỏi cửa mà không bị chửi rủa hay ném đủ thứ vào người. Tớ đã có hẳn một bộ sưu tập nhỏ nắm ủng và đủ thứ đồ rơi rào rào trước cửa nhà mỗi khi nó mở ra.

Một hôm, cha bị Đại hội đồng triệu đến. Cha tới đó. Hai mẹ con tớ ở lại nhà. Khi cha về đến nhà thì chân ông chỉ còn tất, mặt nhợt nhạt như mất hồn. Trên vai cái áo vest màu xám lịch lãm của cha dính đầy vỏ gỗ bào.

Tớ hiểu là Đại hội đồng của Đại Thụ đã lột giày của cha. Đó là hình thức khiển trách nặng nhất. Người ta lột giày những kẻ tội phạm và những kẻ bắt cóc trẻ em. Cha bị trừng phạt vì tội danh “che giấu thông tin tối hậu”. Tớ mù tịt về mấy cái từ này.

Cha nói với mẹ cả nhà sẽ đi rất xa. Người ta tịch thu của gia đình tớ ngôi nhà Chôm Cây, họ bù lại cho một mảnh đất nhỏ ở Onessa, thuộc xứ Cành La. Chính tối hôm đó, tớ đã trốn đi tìm Léo Blue. Từ hôm vụ Balaina nổ ra, ngày nào hai đứa bọn tớ cũng bí mật hẹn nhau trong một cái chòi khô. Lần này bọn tớ trốn liền trong đấy hai ngày ba đêm. Léo Blue là bạn của tớ, chúng tớ đã ăn thề với nhau cơ mà. Tớ không muốn đi. Cuối cùng cha đã tìm ra chúng tớ. Léo cứ níu lấy áo tớ.

Mọi việc diễn ra thật chóng vánh. Thế giới sụp đổ dưới chân...

Elisha lắng nghe chăm chú đến mức ta hầu như có thể dõi theo từng chương hồi của câu chuyện trong đôi mắt đen của cô bé. Cô không hề biết những gian truân của gia đình Tobie. Ông Vigo Tornett chỉ giải thích là nhà Lolness không có ý định chọn nơi này để sinh sống. Và gia đình Asseldor sống ở trên vùng cao của Cành La thì suốt ngày ca cẩm “khổ thân cái nhà Lolness!”

- Cậu muốn ngủ lại nhà tớ tối nay không, mẹ tớ có cái đùi châu chấu to tướng nhà bác Olmech vừa cho. Chúng ta sẽ nướng lên trộn với sốt mật ong.

Lời mời này có vẻ hơi vụng về vì cậu bé đang xúc động nhưng lại đúng là những thứ có thể làm xiêu lòng Tobie. Elisha biết rõ về cậu bạn Tobie của mình mà. Biết rõ đến mức cô bé còn nói thêm:

- Tớ sẽ giúp mẹ chế biến. Cậu cứ bơi một lúc nữa hãy về.

Cô bé đưa tay lên vuốt tóc cậu, đây là lần đầu tiên cô làm vậy.

Cô bé biến vào rừng, còn lại mình Tobie ngồi trước mặt hồ trải rộng, nơi chứng kiến cuộc gặp gỡ đầu tiên của đôi bạn.

Một lúc sau, cậu chọn tư thế bơi ngựa, ngắm nhìn vòm lá trên cao. Lá cây biêng biếc xanh vô cùng tận. Chỉ một phiến lá thôi cũng đủ che mưa cho cả trăm người. Tobie cảm nhận sóng nước vỗ bập bênh dưới chân. Nước có vẻ hơi mặn. Thế nhưng cậu không khóc nữa.

## 8

### NILS AMEN

Bây giờ phải chia tay với những kỷ niệm cả vui lẫn buồn, để trở về với thực tại, với những đêm dài Tobie trốn chạy dọc theo Đại Thụ về hướng Cành La.

Đây là lần thứ hai cậu xuống những cành thấp trên cùng một con đường, cùng một hướng mà vài năm trước cả gia đình cậu và hai tên khuân vác mặt nặng mày nhẹ từng đi. Nhưng lần này, cậu chỉ có một thân một mình, lại bị hàng trăm tên săn người cùng lũ kiến chiến binh đáng sợ đang lùng sục. Tính ra cậu phải mất năm đến sáu đêm mới về được vùng đất hoang sơ ấy, để cảm thấy an toàn và gặp lại những người bạn sẽ đùm bọc cậu.

Tobie đã đi bộ ròn rã hai đêm liền, và đêm thứ ba đáng ra phải yên ổn hơn cả. Cậu đã tìm về trục thân chính và xuôi xuống những rừng địa y mà mỗi thân cây cao gấp ba lần cậu. Nền vỏ Đại Thụ ở khu vực này bắt đầu gặp ghềnh với những khe lũng, hẻm sâu, dân cư thưa thớt. Những vạt rừng địa y dốc thẳng xuống từ địa hình hiểm trở ấy.

Đoàn người săn đuổi muốn tránh không đi vào vùng này. Họ chọn những cành phía trên có địa hình bằng phẳng hơn. Thế nên Tobie chỉ bắt gặp dọc đường những thôn xóm tiêu phu và vài túp lều của những người đánh bẫy.

Cậu đi ngang qua rất gần một đồn điền của bà ngoại. Mặc dù sống tít trên Ngọn Cây nhưng bà già Alnorell vẫn sở hữu đất đai tận những cành dưới thấp, nơi này gọi là rừng Amen, lấy tên của người coi sóc ở đây. Tobie quen con trai của ông tiêu phu này. Hai đứa từng chơi với nhau khi Tobie còn bé.

Tobie do dự một lúc lâu, không biết có nên gõ cửa túp lều hay không. Cậu tự hỏi không biết người tiều phu có tin cậu hay không. Liệu có còn ai trên Đại Thụ này để cứu giúp cậu không?

Vì rất đói rồi, Tobie gõ nhẹ cửa thêm ba cái. Không thấy ai ra mở. Cậu gõ tiếp nhưng bên trong vẫn lặng thinh. Không biết cậu có nên đặt lòng tin ở người bạn chỉ chơi cùng cậu có duy nhất một kỳ nghỉ hè, và cách đây cũng đã lâu lắm rồi không?

Tobie đẩy cửa, bên trong lều tối om nhưng vẫn còn chút lửa ở đáy lò giúp Tobie định vị được đồ đạc trong gian phòng. Đó là túp lều đơn sơ của người tiều phu và con trai ông, Nils Amen.

Tobie chưa bao giờ đến những nơi hẻo lánh này, nhưng cách đây năm năm, suốt một mùa hè trước khi xảy ra vụ ở Balaina, hai cha con ông Amen lên làm việc trong một trang trại trên Ngọn Cây đúng nơi Tobie về nghỉ trong suốt tháng Bảy. Có một công trường cửa gỗ hoạt động trong rừng rêu. Hai đứa trẻ quyến luyến nhau ngay lập tức. Hẳn chúng đã gặp lại nhau nếu như không có năm năm biệt xứ của gia đình Lolness.

Tobie tiến lại gần bàn và gọi:

- Nils ơi...

Đã quen với bóng tối, Tobie nhận ra là gian lều trống huếch trống hoác. Trên ghế kế bên trái bàn có treo lưng lẳng một cái túi vải xanh quai chéo. Tobie tiến lại gần. Trong túi có một bánh mì to, vài miếng thịt hun khói và bánh quy. Tobie không chần chừ lâu. Cậu vợ lấy túi đeo lên vai, và trước khi biến vào đêm tối, cậu viết hai chữ trên một tờ giấy chi tiêu đang nằm chỏng chơ trên mặt bàn.

*Cảm ơn*

*Tobie*

Hai từ đó thôi cũng đủ lần nữa siết chặt vòng vây quanh Tobie.

Vài phút sau Tobie đi khỏi, bốn người đàn ông và hai thằng con trai chừng mười ba mười bốn tuổi bước vào lều.



- Con chỉ lấy đúng đồ ăn thôi.
- Nhanh lên Nils, đồ ngu.
- Con chuẩn bị sẵn túi rồi mà bố...

Thằng bé vừa nói câu đó đang đứng ở gần bàn. Nó châm một ngọn nến bằng mẫu củi đang cháy dở. Nils, bởi chính là nó chứ ai, bàng hoàng cả người.

- Cái túi không còn ở đây nữa.
- Mà chắc là đã để ở đây chứ?
- Con đã để ở trên ghế mà.

Một người đàn ông khác giục:

- Thôi, tôi có đủ đây rồi, tôi sẽ chia cho bố con ông. Hai bố con nhanh lên, mọi người đang đợi chúng ta.

- Nhưng... con chắc là đã để ở đây mà, Nils nhắc lại.

- Bỏ đấy đã, thằng đàn. Vẫn phải rà soát trong rừng ngay cả khi người ta gần như chắc chắn là thằng nhóc Tobie không đi qua đây.

Đám người lục tục đi khỏi. Nils vẫn đứng lại bên ghế, ngơ ngẩn. Cuối cùng nó làm bộ nhập vào tốp đi sau. Ra đến cửa, nó sực nhớ chưa tắt nến. Nils trở lại bên bàn, lấy hơi để thổi nến... Nó dừng khựng lại.

Trước mắt nó lồ lộ lời nhắn của Tobie.

Nó do dự trong giây lát. Đúng vậy, Tobie vừa mới qua đây. Có nên báo động không nhỉ? Trong một giây, ký ức của Nils sống lại hình ảnh gương mặt cậu bạn và những kỷ niệm hai đứa đã có với nhau trong quãng thời gian sống trên Ngọn Cây.

Đó chắc chắn là những kỷ niệm đẹp nhất của Nils. Niềm vui thích mới mẻ là được trò chuyện với một ai đó. Chỉ đơn giản là nói chuyện thôi.

Nhưng đột nhiên, nó nghĩ đến bố suốt ngày gọi nó là “đồ con gái” trước mặt mọi người vì ông cho rằng nó quá yếu đuối và mơ mộng, không giống với con trai một người tiều phu. Ngay lập tức nó tưởng tượng ra cảnh tha hồ lên mặt với mọi người khi tìm ra tung tích kẻ trốn chạy. Chính nó, thằng Nils vốn không được bố tin tưởng nay đã trở thành anh hùng của Đại Thụ.

Thế là Nils ta bèn la toáng lên. Cái bóng khổng lồ của bố nó lập tức xuất hiện. Ông ta đọc dòng chữ của Tobie, xô thẳng con ngã nhào bằng một cú thúc khuỷu tay rồi rống lên:

- Mà không thể nói sớm hơn được một chút sao, đồ con gái!

Ông bố nhảy bổ ra bên ngoài, huơ huơ tờ giấy và gọi:

- Thằng nhóc không ở xa đây đâu! Chúng ta sẽ tóm được nó!

Co rúm trong góc lều, nước mắt Nils giàn giụa. Nó đập đập tay lên trán, rên lên yếu ớt, não nùng:

- Ôi... Tobie ơi... xin lỗi cậu...

Một luồn không khí thổi nện tắt phụt.

Tobie đã tranh thủ được chút thời gian nhưng giờ thì những tốp săn lùng đã nắm thóp cậu đang nhắm hướng trực thân chính mà đi. Kẻ đào tẩu bé nhỏ không hề hay biết mình đã bị phát hiện.

Cậu quyết định đi theo mạn Bắc, nơi ấy rất ẩm thấp nhưng kinh nghiệm có được từ những ngày ở Cành La lại cho cậu lợi thế. Cậu không ngại đi trên địa hình trơn trượt, cứ chân trần, giày buộc vào thắt lưng theo cách của Elisha.

Cậu đã chén một phần đồ ăn dự trữ nên lấy lại được năng lượng. Tobie thầm cảm ơn Nils dành cho Tobie chỗ thức ăn này mặc dù cậu ta không muốn.

Cao hơn một chút trên nhánh cành, Nils đang vô cùng thất vọng, nó gượng đứng dậy, mặt tái nhợt.

Một tốp săn đuổi mới tập hợp quanh một vạt rừng thưa để được nghe chỉ dẫn. Limeur, cánh tay phải của Jo Mitch lên tiếng. Kẻ trốn chạy cao một ly rưỡi, mười ba tuổi, trên má có một vết sẹo ngang. Nó phải được bắt sống. Khoản tiền thưởng một triệu sẽ dành cho ai bắt được nó.

Nghe tới khoản tiền thưởng, đám tiểu phu nhìn nhau. Phải làm việc trong rừng địa y này cả trăm năm mới kiếm được phân nửa số tiền kia.

- Cái thằng Tobie ấy đã làm gì nên tội? Một lão tiểu phu tóc bạc húi gần trượt hỏi.

- Tội ác chống lại Đại Thụ, Limeur đáp gọn lỏn.

Có tiếng rì rầm đáp lại câu nói này. Chẳng ai hiểu lắm nhưng có vẻ đó là một chuyện nghiêm trọng đến mức bấy nhiêu công sức và tiền bạc được tung ra.

Các nhóm tiều phu gồm hai người một chia nhau tỏa đi khắp các hướng. Những người đàn ông mộc mạc như gỗ này bỗng trở nên hung tợn, như thể bị kích động bởi món tiền thưởng được hứa hẹn. Người thì vác rìu đốn củi, kẻ thì mang gậy nhọn của dân đi săn.

Những tay săn đến từ Ngọn Cây nghỉ lại trong một vạt rừng thưa khác, cao hơn một chút trong rừng địa y. Tất cả đang ngủ, người ta nghe thấy tiếng ngáy như kéo bễ của vài trăm cơ thể đang nằm lăn quay ra đất.

Chính tên Torn kinh tởm, cánh tay trái của Jo Mitch được cử đi chỉ đạo cả bọn tiến hành cuộc săn lùng. Hắn tiến lại gần một nhóm nhỏ đang gác bên đồng lửa.

- Bọn tiều phu vừa mới đi...

- Thật không?

- Thật, người ta vừa mới báo cho tao, Torn khẳng định.

- Bọn chúng lùng thẳng oắt con hả?

- Bọn chúng sẽ tóm được thẳng ranh trong khi chính chúng mày mới làm nó kiệt sức ở đoạn trên cao kia. Cần phải đi ngay trước khi bọn kia tìm thấy. Một triệu đấy! Chúng mày có hiểu không? Nào, nhúc nhích đi chứ.

Một tên đồng ý. Rồi một tên thứ hai. Cả đồng vàng ấy đã ánh lên trong đôi mắt mỗi một của chúng.

Cả bọn rí tai nhau thông tin vừa nhận được. Từng thẳng một uế oải đứng dậy, rồi rục rịch khởi hành. Torn đã thành công.

Cuộc đua giữa hai nhóm săn bắt đầu.

Toán người đến từ Cành Cao không ngần ngại tung lữ kiến chống lại toán tiều phu đang vượt trước. Còn hội này cậy vào lợi thế thuộc địa hình để giăng bẫy hoặc khoét ngầm các cành chuyền. Cuộc chiến bùng nổ.

Sự tranh đua giữa bọn chúng và sự linh hoạt của Tobie lẽ ra sẽ giúp cậu đến được Cành La trước tiên.

Nhưng vì cậu chỉ có thể di chuyển trong đêm trong khi bọn chúng hầu như không dừng lại.

Đám tiều phu có sức bền đáng nể, vì quen với đường rừng, quen trèo núi vỏ cây vốn là dạng địa hình quen thuộc trên trục chính của Đại Thụ. Trông bọn họ cũng tươi tỉnh hơn vì mới chỉ gia nhập đội quân truy lùng từ một ngày một đêm nay. Nhóm này tin chắc chắn sẽ tìm thấy Tobie đầu tiên.

Thế nên khỏi phải nói bọn họ điên tiết và kinh ngạc đến nhường nào khi nhận được tin vào giữa đêm thứ hai.

- Chấm dứt truy lùng!

- Cái gì cơ?

- Bọn kia đã bắt được thằng nhỏ rồi.

Người báo tin này là ông tiều phu mắt xám. Hai người khác liền hỏi:

- Ai đã bắt nó thế?

- Bọn trên Cành Cao tóm được thằng nhỏ sau ba tiếng rượt đuổi. Thằng nhóc đang ở trong tình trạng thảm hại...

- Bọn nó tóm được như thế nào?

- Lúc đấy trời bắt đầu sầm tối. Thằng nhóc đang dò dẫm dưới thung lũng vỏ cây. Cái thằng thiếu cảnh giác này chui từ bụi địa y ra. Trời vẫn còn khá nhem. Một đội bốn thằng đang đi trên mỏm núi thì phát hiện ra mục tiêu, thế là thằng nhỏ bị tóm lúc tám giờ tối.

- Thế còn bọn mình sao lại để nó thoát được?

- Tóm lại, thằng nhỏ cũng làm cho bọn ấy chạy mệt thì thôi, gã đàn ông vừa cười vừa nói. Tao thì tao không khoái ở vào vị trí của bọn ấy. Chúng nó trèo lên rồi lộn xuống mấy đỉnh núi trong suốt ba tiếng đồng hồ liền chứ ít à. Tóm cổ được thằng nhãi rồi, bọn nó dẫn về chỗ vạt rừng thưa. Bọn nó điên tiết trói thằng nhỏ vào một đầu dây thừng và kéo lê nó mất mấy tiếng nữa rồi mới về đến đấy. Thằng ranh nguy đến nơi rồi. Nghe nói thân thể như một miếng da lột.

- Bọn nó chỉ thị là bắt sống nhưng chưa chắc đã phải khoẻ mạnh!

Bố của Nils vừa nói vừa cười. Ông tên là Norz Amen. Vợ ông mất khi thằng Nils mới lọt lòng, ông chưa bao giờ biết chăm sóc dạy dỗ con trai như thế nào. Người ta cứ tưởng Norz độc ác nhưng thực tình đây là một người

tiều phu giỏi giang nhưng vụng về và bất hạnh. Dầu vậy ông ta cũng chẳng bớt độc mồm độc miệng đi cho mà lại còn vừa nói bô bô vừa cười khùng khục:

- Hề, thằng oắt Lolness này đến bị chúng nó làm dôi mất thôi!

Norz Amen vác rìu trên vai và cùng với hai lão tiều phu khác đi về phía rừng thưa. Bọn họ còn mất nhiều tiếng mới đi đến nơi. Có tin đồn lão béo Jo Mitch sẽ trao tiền thưởng cho bốn tên đã bắt được Tobie. Buổi lễ sẽ diễn ra tại vạt rừng thưa đó, ngay cạnh nhà hai cha con Norz và Nils.

Vả chẳng, Norz đang nghĩ đến thằng con trai.

Tự nhiên ông thấy ăn năn lạ.

Ông tự nhủ đáng lẽ không nên cáu giận thằng Nils lúc nó tìm ra thư của Tobie. Norz không khi nào nhẹ nhàng được với con. Trên đường đi ông mới nhận thức được sự thực này, ông quay mặt đi để hai người cùng đi khỏi thấy mắt ông ngân ngấn nước.

Ông nghĩ đến vợ mình. Một phụ nữ mảnh dẻ còn nhẹ hơn cả cái rìu khi ông cõng nàng trên vai. Ông không hiểu tại sao nàng lại đem lòng yêu ông, một gã tiều phu thô kệch kém đường ăn nói.

Và trên hết, ông cũng không hiểu nổi sao mình có thể sống qua cái chết của vợ.

Lần đầu tiên ông nhận ra Nils giống mẹ, đặc biệt là tình yêu với ngôn từ. Norz thì lại thích ngôn ngữ của động tác hơi cục cằn. Một cú vỗ vào lưng để nói “bố thương con”, một cái tát vào mặt để nói “bố không đồng ý”.

Cũng là lần đầu tiên, Norz nhận ra rằng ông oán giận thằng con, ông thầm trách vì nó sinh ra trên đời này mà mẹ nó phải chết.

Tại sao trong cái đêm hôm đó, khi đi về phía vùng rừng thưa, Norz lại bừng hiểu ra rằng thằng con mình chẳng có tội tình gì trong thảm kịch đó? Làm sao cái ý nghĩ Nils chính là một phần của nàng còn lại trên cõi đời này lại đến với ông?

Tất cả những gì người ta biết được, tóm lại là, ông Norz Amen to lớn bỗng yêu thương thằng con trai vô cùng. Như có một dải lụa mỏng được dệt chẳng giữa hai cha con bởi một con nhện trời.

Điều ông cảm thấy thật khác lạ: một nhịp đập chưa từng biết đến của trái tim. Thậm chí ông còn nôn nóng muốn trông thấy mặt con trai sau nhiều giờ theo đuổi cuộc săn lùng.

Nếu hai người tiều phu kia mà đọc được những suy nghĩ của ông không lồ Norz Amen khi đang trên đường đến vùng rừng thưa thì thế nào cũng chế nhạo ông và gọi ông là “đồ con gái”.

Trong ngôn ngữ của dân tiều phu, khi một mảng rừng bị đốn người ta gọi là “chặt quang” bởi vì vỏ cây biến thành mảng màu sáng trên thân gỗ sẫm. Nhưng rạng sáng hôm đó, ở trung tâm các cành cây, khoảng rừng rêu thưa rộng lớn đen kịt người. Đám tiều phu trà trộn vào bọn người săn đuổi đến từ Cành Cao. Cả bọn muốn tận mắt chứng kiến cái thằng đã làm cho mình chạy đuổi khổ sở, kẻ thù số một, tên tội phạm mười ba tuổi, Tobie Lolness.

Ông Norz Amen cao lớn tựa vào một gốc địa y ở bìa rừng. Ông đang cố gắng nhìn cho ra Nils trong đám hỗn độn đó. Ông quyết định hôm nay phải nói chuyện với nó, như với một đứa con trai. Nhưng ông vẫn chưa nhìn thấy nó đâu. Ông đang lăm nhăm tìm câu chữ để nói với con. Câu chuyện sẽ mở đầu bằng: “Con biết đấy, Nils...”. Nhưng đoạn còn lại thì quá ư thâm kín nên ông không dám nghĩ đến trước.

Mọi người thấy lão Jo Mitch xuất hiện, được hộ tống bởi hai tên Limeur và Torn như thường lệ. Torn xách một chiếc vali hẵn là bên trong ngồn ngộn tiền thưởng. Jo Mitch đặt tay lên bụng nhưng hai bàn tay không chạm nổi nhau vì thể tích cái bụng. Đó là một trong những người hiếm hoi không bao giờ nhìn hay chạm đến rốn của mình vì tầm nhìn của mắt bị cái núi bụng che khuất mất rồi.

Jo Mitch uể oải nhìn một nhóm bốn người đang đang tiếng về phía lão.

Chúng nhét Tobie trong bao vải đang kéo lê dưới đất. Bốn tên cố gắng chải chuốt cho đẹp mã để nhận tiền. Chúng bôi nước lên tóc cho có nếp và kết quả là đầu mỗi tên xuất hiện một đường ngôi kì cục che mất một bên mắt.

Một tên đứng ra nói với Jo Mitch, lớn tiếng cốt để cả trắng rùng nghe thấy. Giọng lại còn run run xúc động.

- Người Hàng xóm Vĩ đại...

Hắn ho húng hắng. Jo Mitch yêu cầu thiên hạ gọi mình là “Người Hàng xóm Vĩ đại”...

- Người Hàng xóm Vĩ đại, đây là con mồi mà chúng tôi đã dồn đuổi từ mấy ngày nay. Tôi chỉ muốn xin lỗi vì tình trạng mặt hàng không còn được tươi mới nữa... Trên đường trở về, chúng tôi đã làm dập hỏng đôi chút...

Đám đông rộ lên cười và Norz tự cho là mình buộc phải cười như mọi người.

Jo Mitch nhai mẩu thuốc lá đã tắt ở đầu môi như nhai viên kẹo gôm.

Lão luôn làm cái trò ấy. Tao châm lửa đầu mẩu thuốc lá, tao nhai tốp tếp, tao nuốt, rồi tao nấc lên một tiếng để khạc nó ra, tao lại châm lửa lên, tao lại nhai, tao lại nuốt. Cái kiểu này vừa ngon lành vừa thanh lịch.

Lần này, lão đẩy đầu mẩu thuốc lá ra đằng môi, mấy đầu ngón tay chuối mắt cầm mẩu thuốc lên ngoáy ngoáy lỗ tai. Lão lại bỏ vào mồm, lần này đầu mẩu thuốc lá biến vào trong đó một lúc lâu.

Một trong bốn tên tỏ vẻ muốn bắt tay nhưng Jo Mitch thậm chí không thèm nhìn đến hắn. Lão ngồi trên chiếc ghế đầu bé tí tẹo đến nỗi người ta không nhận ra nổi dưới bộ móng to đoành của lão. Limeur còn phải tránh xa một chút để ông chủ không đè bẹp nó lỡ chẳng may cái ghế sụp xuống dưới sức nặng ấy.

- Chúng ta làm gì đây, Người Hàng xóm Vĩ đại? tên đó hỏi.

Jo Mitch đưa mắt nhìn Torn và cái vali. Mấy cái nháy mắt nhom nhóp là cách hắn ra lệnh. Torn nói giọng ken két:

- Mở cái bao ra.

Bốn tên run run cúi xuống mở bao. Chúng dừng lại trước khi mở. Một tên lên tiếng:

- Chúng tôi đã báo trước là nó không còn tươi nữa đâu đấy. Nhưng nó vẫn còn thờ...

Dù đứng từ xa nhưng Norz Amen vẫn nhận ra cái cơ thể bé nhỏ vừa bị lôi từ bao ra.

Đó là Nils.

## 9 MIỆNG HỔ

Tiếng thét của Norz Amen xé tan cả một góc rừng vào đúng giữa buổi sáng sớm mùa thu hôm ấy.

Cả đám đông giật nảy mình.

Norz học tốc chạy vào giữa bãi đất, gạt phăng hai bên những người chần lối. Ông không thể bộc lộ được gì khác ngoài tiếng kêu đau đớn này, và sự hung tợn của ông làm tất cả choáng ngợp.

- Niiiiiiiiiiiiiiiiillls!...

Phần đông đám tiều phu đã nhận ra thằng bé Amen, con trai của chiến hữu nhưng số còn lại vẫn chưa hiểu thảm kịch gì đang diễn ra. Bọn họ ngơ ngác nhìn một tay tiều phu hộ pháp đang phát điên chạy lại gần đứa trẻ người bê bết máu.

Bốn tay săn cũng chẳng hiểu gì nốt. Thế còn tốt hơn cho bọn chúng. Khi người ta sắp bị luộc chín thì không cần thiết phải biết trước chuyện đó làm gì.

Ba tên Jo Mitch, Limeur và Torn chết đứng, miệng há hốc, nhìn chăm chăm xuống cái bao và đứa trẻ. Bọn chúng liền nhận ra ngay đây không phải là Tobie.

Norz quỳ sụp xuống và ôm lấy con. Cậu bé mở mắt nhìn bố. Norz không còn xấu hổ vì những giọt nước mắt nhỏ ướt đầm các vết thương của con trai.

- Nils, con trai của bố...

Nils có một vết gạch ngang ở dọc khoé môi, không phải là vết sẹo như Tobie, mà là một nét bút vẽ. Một vết gạch màu nâu. Norz chột nghĩ ngay đến mấy dòng mô tả: mười ba tuổi, một vết sẹo trên má. Đúng rồi, chính cái vết vạch nâu này mà bọn chúng tưởng nhầm Nils là Tobie.



- Tại sao? Norz Amen rên siết. Tại sao kia chứ?

Ông bế con trai đứng dậy.

- Tại sao?...

Ông ghé tai vào mặt Nils. Nils cố gắng thốt lên điều gì đó. Môi cậu mấp má. Chỉ thoáng nghe một tiếng thì thầm, một làn hơi thoát ra từ đôi môi tái nhợt:

- Vì... Tobie...

Norz hiểu ngay lập tức. Nils muốn cứu Tobie nên cậu đã vẽ vết sẹo trên mặt cho giống bạn. Cậu đã làm gián đoạn cuộc săn đuổi của hàng nghìn người. Cậu để cho bọn chúng lôi đi trong ba tiếng liền trên vỏ cây sần sùi để Tobie có thêm thời gian chạy trốn. Cậu đã nộp mạng thay cho bạn.

Giờ đây ông Norz cảm nhận được một cái gì đó còn mới mẻ hơn nữa. Cái gì đó khiến ông im bật và ngừng khóc.

Norz đã nhận ra lòng dũng cảm của con trai.

Thằng con trai mà ông chưa bao giờ thực sự để mắt đến, chưa bao giờ lắng nghe, đứa con trai ông dứt ruột đẻ ra chính là một anh hùng.

Một anh hùng.

Norz Amen đứng như trời trồng, đứng sững giữa trăng rừng. Đám đông lặng ngắt.

Chỉ có mỗi tiếng lách cách nho nhỏ thu hút sự chú ý Norz. Ông quay đầu lại. Đó là những chiếc răng của bốn tên đi săn. Một tiếng động khác yếu ớt hơn kèm theo tiếng va lập cập đó. Đầu gối của bốn tên gập hạn đang run lẩy bẩy vì khiếp đảm.

Nếu Norz Amen là một anh hùng, ông đã không thềm giây đến bọn chúng, mà chỉ cần nhìn xoáy vào bọn chúng mà nói: “Đây là con trai tao”, rồi ôm con trở về nhà.

Nhưng Norz lại chỉ là bố của anh hùng thôi nên ông tự cho phép mình làm đúng một việc nhỏ. Ông trao con lại cho một người bạn, rồi tiến gần đến tên chỉ huy trong số bốn tay nhạc công chơi phách đó. Ông nhìn gã một lúc khá lâu. Tên kia vẫn run như cây sậy, thậm chí sùi cả bọt mép nhưng cũng phun được ra câu vớt vát:

- Tôi... tin là chúng tôi bị nhầm.

- Ò, tao cũng tin là thế, Norz trả lời.

Sau này người ta sẽ kể những gì xảy ra sau đó theo nhiều phiên bản khác nhau.

Lúc thì Norz tóm cổ thằng chỉ huy dùng nó táng chết ba thằng kia. Lúc thì ông đập hai thằng vào nhau từng đôi một như chơi chũm chọe. Lúc ông lại tóm cả bốn thằng thành bó trong tay rồi dùng tay kia nện. Hoặc bọn chúng vội quỳ sụp xuống mặt đất như một đồng phân ốc sên trước khi ông kịp ra tay.

Norz thề rằng phiên bản sau cùng là hợp lý hơn cả nhưng phiên bản đầu tiên mới chắc chắn sát thực nhất.

Norz Amen quay lại bế con trai và khuất dạng trong đám đông.

Đầu mẫu thuốc của Jo Mitch mất khá lâu mới lại ló ra giữa hai vành môi. Thậm chí người ta còn nhìn thấy nó thò ra từ một lỗ mũi trong giầy lát. Có vẻ như lão Mitch đang lên cơn giận bưng bưng. Torn ôm lấy cái vali. Limeur không thể ngăn cản bản tính hèn hạ tiến đến một trong bốn thằng thợ săn đang nằm bẹp dưới đất đập cho gã đó cú nữa.

Người ta chỉ nghe ba từ liên quan đến Tobie, ba từ mà Jo Mitch phun ra như khắc đờm từ cái cảm ba ngón của hắn:

- Tao muốn nó.

Nhưng sáng hôm đó những người tiều phu quyết định không săn đuổi Tobie nữa vì con trai của Amen lại là nạn nhân của cuộc săn lùng này.

Ngày hôm đó đi vào lịch sử với cái tên “buổi sáng Nils Amen”. Lần đầu tiên, dân tiều phu tự ý không tuân lệnh Jo Mitch, Người Hàng xóm Vĩ đại. Họ trở về nhà.

Dù sống sót hay không vì những vết thương kia, Nils đã làm thay đổi một điều gì đó trong lịch sử của Đại Thụ và cả cuộc đời của Tobie.

Nils Amen sẽ sống. Nhiệm vụ của cậu vẫn chưa kết thúc.

Đám tiều phu tản vào trong rừng. Đám người đến từ Cánh Cao lại tiếp tục truy đuổi tên tội phạm nhỏ tuổi. Vừa rời khỏi trảng rừng, bọn chúng vừa

ngoái nhìn cái vali đựng tiền kẹp dưới nách Torn. Tiền. Bọn chúng muốn số tiền này.

Không ai trong bọn chúng có thể tưởng tượng trong cái vali đó không có một xu nào. Jo Mitch, lão già vừa xảo trá vừa tàn bạo này không có ý định đưa các hào nào cho ai bao giờ. Trong cái vali đó chỉ có vài thứ dụng cụ kinh khủng để ép Tobie phải khai khi cậu bé còn sống.

Jo Mitch không hề biết là sáng hôm đó, sau bốn đêm chạy trốn, Tobie đã đến được vùng ẩm thấp xứ Hạ di dân, nghĩa là một quần thể cảnh hoàn toàn thuộc sở hữu của Người Hàng xóm Vĩ đại. Tobie cứ thế tiến vào mà không nhận ra vùng cấm địa này. Cậu đang ở trong nhà của Jo Mitch.

Jo Mitch có một lũ đệ tử chừng một trăm năm mươi tên sẵn sàng chờ lệnh, ngoài ra còn hàng nghìn người phải theo hãn vì không còn con đường nào khác. Một trăm năm mươi tên này là những thằng đại bất lương tệ hại nhất mà Đại Thụ không bao giờ dung chứa. Một trăm năm mươi thằng kẻ cướp ngang với trăm nghìn điều hung tàn và xằng bậy. Phần đông chúng làm việc trong cái lãnh địa bề thế của Jo Mitch.

Tobie có nguy cơ chạm trán bất cứ lúc nào với lũ đầu bò đầu bươu này và biến thành môi sống cho bọn đầu dài. Nhưng cậu bé không hề hay biết điều gì về chuyện đó và vẫn bình tĩnh bước đi trong cái khung cảnh buồn tẻ ấy, nơi lớp vỏ Đại Thụ tróc mủn ra, sẽ xuống một cách bệnh hoạn. Chưa bao giờ Tobie xuống vùng Cành La theo lối này. Nhưng cậu phát hiện ra rằng Cành La chắc chắn vẫn còn là thiên đàng so với vùng đê mê nham nhở và xám xịt này.

Tobie nhảy sang một bên và nấp sau vỏ cây.

Cậu nghe có tiếng động sau lưng mình. Đó là lần đầu tiên cậu đi bộ liên tục từ sáu giờ sáng đến giờ nhưng nổi sốt ruột bắt đầu khiến cậu dễ gặp phải nguy hiểm. Chỉ mai thôi là cậu về đến nhà ở Onessa. Ý nghĩ đó làm cậu mất cảnh giác.

Nấp kĩ sau vỏ cây, cậu nhìn thấy một đoàn người thiếu não điểu qua.

Đầu tiên cậu nhìn thấy con bọ đầu dài. Đó là một trong những con bọ to nhất cậu từng gặp. Nó bị trói bằng dây thừng và bị một nhóm chừng mười người đội mũ giông đi. Những người này mặc áo choàng da thuộc sau lưng in ba chữ JMA.

Tobie ngay lập tức hiểu mình đang ở đâu. Ngay cả sau năm năm bị đày biệt xứ thì người ta vẫn nhận ra Jo Mitch Arbor, xí nghiệp xẻ gỗ của Người Hàng xóm Vĩ đại.

Đám người vừa hò nhau vừa kéo căng dây thừng sang hai bên.

- Đừng để nó chạy mất, một gã kêu lên.

- Mỗi đêm lại có vài con xổng ra... Thì cũng chỉ thêm một con thoát ra thôi...

- Nếu đếm sẽ thấy thiếu một con.

Một thằng khác càu nhàu:

- Ông chủ làm sao biết có bao nhiêu con cả thầy, nhiều thế cơ mà!

Vậy là Tobie đang ở rất gần trại chăn nuôi của Jo Mitch. Cậu quyết định lén theo chân nhóm người đang dẫn con vật xổng chuồng về phía rào chắn. Cậu thừa hiểu mỗi đe dọa sẽ lớn đến chừng nào trên Đại Thụ nếu để xổng lũ bọ đầu dài. Mỗi con bọ đầu dài đào được khối lượng gỗ gấp mười lần cơ thể nó chỉ trong vòng một ngày. Với tốc độ này, trong một thời gian ngắn, Đại Thụ sẽ vụn ra thành mùn cưa.

Nhóm người đó dẫn được con vật đến chỗ rào chắn được bố trí ôm lấy thân cành. Họ dừng lại để mở cánh cổng lớn và thả con bọ đang bị trói như bó giò vào trong đó.

Tobie theo dõi từ xa, nghĩ rằng chứng kiến vậy là đủ rồi. Nằm sát xuống mặt đất, cậu định vòng trở lại thì một người đàn ông đội mũ và mặc áo choàng Jo Mitch Arbor xuất hiện ngay sau lưng cậu. May mà gã đang tức tối nên không nhận ra Tobie. Gã hét lên với đám kia:

- Khoảng một trăm tay sấn từ Cành Cao mò xuống tìm thằng lỏi. Không được để bọn đó nhìn thấy con bọ bị xổng.

Một trong những gã đàn ông đang kéo con vật dùng ngón tay đẩy cái mũ lên. Tobie nhận ra gã ngay lập tức.

Tobie đã gặp gã chính tại Cành La vài tuần trước đây. Nhớ lại mà Tobie vẫn còn rùng mình.

Gã không cao hơn Tobie nhưng khuôn mặt đầy nếp nhăn và vàng ệch, ai gặp rồi cũng không thể quên nổi. Đặc biệt tên này có một cái đầu bé tí tẹo và mũi lúc nào cũng sụp xuống mắt. Gã nói với những tên khác:

- Mở rào ra, lũ vô tích sự!

Tobie không kịp suy nghĩ gì nữa. Cậu bị kẹt giữa rào chắn và đám săn người đang tiến đến. Hy vọng duy nhất nằm sau rào chắn này. Phải vượt qua nó. Tên mặt choắt vẫn tiếp tục gào thét ra lệnh.

Ở vùng Hạ di dân, thân cây bị ngập ngụa và thối mục, nhiều khi ngập đến đầu gối. Tobie vừa bò vừa cố gắng nhô đầu lên khỏi mặt bùn gỗ thối rữa. Tranh thủ lúc đám người đang nhón nháo chen chúc quanh rào chắn, cậu vừa lộn bùn vừa cố thử mở cổng để tìm cách thoát thân.

Trong tiếng gào hét của tên chỉ huy mặt choắt vàng ệch, Tobie tiến lên như một con giòi lộn trong bùn.

Cậu trườn thẳng về phía con bọ to gấp mười lần cậu. Chỉ có mỗi đôi mắt và trán của Tobie là trôi lên khỏi lớp nhầy nhựa đó. Cậu trườn qua chỉ cách Mặt Choắt một ly, gã vẫn tiếp tục chửi bới đám người. Tobie bò giữa những cẳng chân của con bọ. Rướn người lên một chút, cậu níu lấy một sợi dây thừng thắt đai dưới bụng con vật. Cậu đu lên, ngoắc chân mình vào một sợi dây khác phía sau. Đúng lúc đó, rào chắn chợt kẹt mở ra và đám người lại tiếp tục đi. Tobie nép mình dưới thân con bọ, nó bắt đầu cựa quậy đôi chút.

Thế là cả Tobie và con vật tiến vào khu rào kín. Người Tobie dính đầy bùn nên lẩn vào thân con vật. Mặt Choắt vẫn tiếp tục ra lệnh, tay nâng mũi liên tục vì nó vẫn sụp xuống ngang mắt.

Bọn họ đóng cổng lại.

Đám người và con bọ đi như vậy độ mười lăm phút thì Mặt Choắt gào lên:

- Dừng lại!

Gã từ từ tiến lại gần con vật, đẩy đám người lui lại và thò tay xuống dưới bụng con bọ.

Gã tóm lấy dây thừng và giật tung.

Con vật cử động tự do.

Còn Tobie đã rơi xuống mặt bùn một phút trước đó. Vừa kịp lúc. Cậu nhìn từ xa thấy con vật tiếp tục bì bõm lội xuống dốc. Đám người quay trở lại.

Tobie bất động một lúc trong bãi lầy. Đã gần trưa. Một cái mùi không thể nghĩ nổi xộc thẳng vào mũi Tobie.

Cậu bé bắt đầu hối tiếc vì đã lọt vào chõn này.

Vài giờ trước đó, cậu những tưởng đã gần đến đích. Nhưng giờ lại lọt vào khu rào kín, bị giam lỏng bên trong lớp rào chắn chằng dây thép gai. Làm sao thoát được đây?

Có hai con đường dành cho cậu. Một là đi theo hướng bọn người đó. Hai là theo hướng của con bọ. Cậu chọn hướng của con côn trùng và đã không phải thất vọng về phát hiện có được sau gần một tiếng đồng hồ lê lết trong bùn.

Có những cảnh tượng không thể quên. Cũng có những cảnh tượng giống như lời cảnh báo về tương lai. Những gì Tobie đang nhìn thấy trước mắt đều mang hệ quả kép đó. Một cảnh tượng quái gở mãi mãi khắc sâu trong tâm trí.

Tobie dừng lại bên bờ một cái hố ngoại cỡ, một miệng hố lộ thiên khổng lồ trên cành cây này. Nhưng miệng hố này dường như vẫn đang hoạt động, nó lúc nhúc, nó rập rình. Có cảm tưởng như nó sôi sùng sục và bốc mùi hôi thối. Một đội quân bọ đầu dài đang đào xới và đục khoét gỗ mục, chân chúng nhầy nhựa bùn. Trên mai chúng khắc dấu nung đỏ những chữ cái đầu của Jo Mitch Arbor.

Hàng trăm con vật có xuất xứ từ trại nuôi này đang gặm mòn các nhánh cành từ nhiều năm nay bằng cách đào ra những khu nhà nhộp nhúa kiểu JMA vẫn được rao giảng là để cứu Đại Thụ khỏi nạn dân số quá tải.

Ấn tượng nhất là ở chỗ Tobie đã được đọc trong những nghiên cứu của cha mình một đoạn mô tả giống với cảnh tượng nơi đây đến kì lạ.

Sim Lolness đã cảnh báo sự huỷ hoại này tới từng chi tiết. Thậm chí, cảnh tượng ở miệng hố này đã được miêu tả trong một cuốn sách ra đời

cách đây tám năm, mang tựa đề *Gặt nhấm thế giới*, rồi tiếp đến trong một bài báo nhan đề *Huy hoàng và gặt nhấm*. Sau khi hai văn bản này ra mắt công chúng, Jo Mitch đã đề nghị Đại hội đồng ra một đạo luật cấm giấy, sách và báo, mượn tiếng là ra luật sinh thái để bảo vệ Đại Thụ. Nhưng thực chất là để làm giáo sư Lolness im miệng hẳn. May mà lần đó, đạo luật không được bỏ phiếu thông qua.

Tobie lặng đi hồi lâu trước toàn cảnh khủng khiếp này. Cậu hiểu ra những lý do khiến Đại Thụ ngày càng suy yếu như cha cậu đã nhận thấy trong năm năm sống dưới Cành La. Chỉ cần tìm hiểu đường biểu diễn nhiệt độ, giáo sư Lolness đã khám phá ra nền nhiệt độ mùa hè đã tăng cao so với trước. Tobie thì vui thú trong những mùa hè kéo dài hơn và tràn ngập nắng, nhưng cha cậu lại tỏ ra lo lắng.

- Không phải ngẫu nhiên mà sự vật thay đổi, ông nhắc đi nhắc lại.

Câu nói này là quy tắc vàng của ông.

Ông giải thích sự thay đổi này bằng những lỗ thủng trên bề mặt lá nơi ngọn Đại Thụ.

Ngay cả khi cách Ngọn Cây hàng chục mét, Sim Lolness vẫn có khả năng suy đoán, thông qua lập luận, những thay đổi đang diễn ra trên đó.

Tobie nằm sấp trong bùn, bứt khỏi dòng suy tưởng miên man. Cậu muốn tiếp tục bò vòng qua miệng hố nhưng cậu có cảm giác bị ép chặt xuống đất, không tài nào cử động được. Cậu tưởng mình bị chuột rút nên cố gắng nhúc nhích. Vẫn giữ tư thế nằm sấp, cậu đưa tay ra phía sau chân để xoa bóp và giúp hai chân co duỗi.

Thế nhưng cậu sờ phải một vật gì cứng cứng đang đè hẳn lên người cậu. Cái gì đó cứng, mềm, tròn trịa...

Cậu khó nhọc quay đầu ra sau xem sao thì nhìn thấy chiếc ủng. Một chiếc ủng bấy giờ đang gí cậu xuống bùn. Cậu vung tay ra sau để gạt chiếc ủng đi nhưng nó không chỉ có một mình. Còn một chiếc nữa. Tobie nhào về phía trước, mặt cắm xuống bùn.

Khi phải đối mặt với hai chiếc ủng đứng thẳng trong bùn, và nhất là khi tiếng cười gằn cất lên thì người ta gần như đoán chắc phải có ai đó đang

đi đôi ủng.

Sau đôi ủng, rồi sau tràng cười, cậu nghe thấy một giọng nói. Cậu nhận ra cái giọng này. Đó là giọng của Mặt Choắt, cái nhân vật kinh tởm khi này đã điều khiển con bọ đầu dài quay trở lại bãi rào.

- Thế nào nhãi con? Chúng ta cùng đi tham quan chứ?

Lần này thì Tobie hiểu rằng mình đã đến hồi kết.

Cậu thoáng nghĩ thà tự làm mình chết ngạt trong bùn còn hơn rơi vào tay đám thuộc hạ của Jo Mitch.



## 10

### KẸ ĐƯA TIN

Quyền lực của Jo Mitch và đám thủ hạ không ngừng lớn mạnh trong năm năm biệt xứ của gia đình Lolness. Nhưng Tobie và cha mẹ không hề hay biết. Ở Cành La rất khó nắm được tình hình những nơi còn lại của Đại Thụ.

Trong những năm đó, không có lấy một lá thư hay một tờ báo nào đến tay gia đình. Những thông tin thu nhận được đều qua gia đình Asseldor.

Gia đình Asseldor sống ở Cành La từ rất lâu rồi. Số ít ỏi người định cư tại vùng này mới đến vài năm gần đây, chứ riêng gia đình này đã sinh sống ở đây qua nhiều thế hệ. Người chủ gia đình, ông Asseldor sinh tại đây. Vợ ông đến từ cành cao hơn, còn con cái họ, ba trai hai gái, đều sinh ra và lớn lên ở nông trang Seldor, một nơi luôn có sức hấp dẫn lớn đối với Tobie.

Nông trang nằm ngay cửa ngõ Cành La. Đó là một ngôi nhà cũ trổ theo kiểu cổ, với nhiều phòng rộng mái vòm. Ông nội Asseldor đã tự tay xây nên ngôi nhà. Ông đến đây với mơ ước gây dựng nên một Tân Cành, nơi mọi người sống quây quần, ấm cúng hơn. Ông đã tạo ra Seldor, thiên đường nhỏ bé trong một thế giới ông vẫn cho là thù nghịch. Tuy ông đã mất cách đây nhiều năm nhưng vợ chồng bác Asseldor cùng năm người con vẫn ấp ủ giấc mơ về một Tân Cành.

Nông trang này thật tuyệt vời. Gia đình hoàn toàn có thể sản xuất những gì thiết yếu. Không bao giờ làm hơn. Mục đích của nhà Asseldor là không phải phụ thuộc vào bất cứ ai. Họ không bán gì và cũng không mua gì của ai. Nhưng đáng mừng ở chỗ họ luôn biết chia sẻ.

Tobie có thể đến đó chơi mà không cần báo trước, đi bộ chỉ mất năm đến sáu tiếng, và cậu luôn có cảm giác được cả nhà chờ đón. Bộ đồ ăn của cậu luôn được bày sẵn trên chiếc bàn lớn, cạnh bảy bộ khác. Bữa ăn luôn diễn ra trong một không khí tuyệt vời. Mọi người cùng hát, trêu đùa lẫn nhau và uống thoải sức. Các cậu con trai đều trên dưới hai mươi tuổi nên sức

ăn rất khoẻ, mấy cô con gái thì nhỏ tuổi hơn một chút nhưng cũng chẳng chịu kém các anh. Mỗi bữa ăn, hai cô con gái đều ăn diện như dự đám cưới hay trăng hội. Mặc dù kém họ cả chục tuổi nhưng Tobie vẫn nhận thấy hai cô xinh đẹp tuyệt trần, thông minh và hài hước. Cậu có kể chuyện ấy với Elisha nhưng cô bé tỏ ra không hứng thú mấy.

Cả nhà Asseldor như gia đình thứ hai của Tobie bởi cậu sinh ra là con một. Vì vậy cậu cũng cảm thấy buồn khi người con thứ ba cậu vẫn xem như anh ruột, Mano, bỏ nhà ra đi.

Mano luôn khác với những đứa con khác trong gia đình này. Nhìn từ bên ngoài, anh có vẻ mảnh khảnh hơn hai anh trai và không hồng hào, khoẻ khoắn bằng hai cô em. Ngồi vào bàn thì anh cũng là người kiệm lời, ít cười và ăn uống cũng không hào hứng.

Nhưng gay hơn cả là anh không chơi nhạc.

Điều này đồng nghĩa với việc một sinh vật không vỏ được sinh ra trong gia đình ốc sên. Âm nhạc là hiện thân của một nửa sự sống của gia đình này. Ai trong số họ cũng biết ca hát và chơi nhạc tuyệt hay. Trừ Mano, chỉ biết đập tay lên đầu gối theo nhịp.

Mọi người đã thử đủ mọi cách với anh, bằng các loại đàn gió, từ *phi cầm* đến *pha cầm* <sup>[4]</sup> nhưng anh đều chịu thua và không muốn thử lại lần nữa.

Sau bữa ăn tối, Tobie thường thấy Mano rời khỏi bàn ăn một cách kín đáo trong khi hai cô em gái cất giọng thánh thót song ca và những thành viên khác đang hoà giọng hợp xướng. Ngay cả Tobie cũng tham gia chơi nhạc cụ bi. Tobie đã từng là tay chơi bi giỏi nhất ở Seldor. Chỉ cần cọ hai trái bi vào nhau để chúng phát ra âm thanh. Nhưng ngay cả chỉ như vậy, Mano cũng không tài nào chơi cho đúng cách.

Một tối, Tobie nhìn thấy ông bố nhà Asseldor đi theo Mano ra trước cửa nhà.

- Con đi đâu đấy? người cha hỏi.
- Con không biết, Mano trả lời.
- Con làm sao vậy? Con không muốn thử làm như mọi người sao?

- Không ạ, Mano trả lời.

- Con làm sao thế nhỉ, Mano? Nhìn các anh em của con mà xem...

Trông chúng nó không hạnh phúc à?

- Có chứ.

- Thế thì làm như các anh em con đi!

Mano nổi cáu:

- Chúng ta ở đây vì ông nội đã quyết định không làm giống như thiên hạ và đến đây để gây dựng nên Seldor... Còn bây giờ, bố lại yêu cầu con phải làm như người khác sao?

Tobie nấp đằng sau lắng nghe. Người cha nói tiếp:

- Mano, con ăn nói như không phải là người của nhà Asseldor này. Con chẳng làm được cái gì như người nhà Asseldor.

- Con biết. Vậy con đi đây, thưa cha.

Người cha chết lặng. Ông chỉ nghĩ con trai mình muốn ra ngoài hít thở không khí một chút nên nói theo:

- Đừng về muộn, sáng mai còn phải thu hoạch mật.

Mano không ngoái lại. Ông Asseldor nhận ra Tobie:

- Nó cần hít thở không khí, ông giải thích.

- Vâng, Tobie trả lời.

Một tháng sau, Tobie quay trở lại nhà Asseldor, một không khí khác lạ bao trùm quanh bàn ăn. Tobie đến đúng vào bữa tối một ngày tháng Sáu. Mia, cô em út đứng dậy đưa cho cậu một cái đĩa. Cô tỏ ra hơi quá vui vẻ so với mọi khi.

- Anh Lolness, tôi đã không chuẩn bị đĩa cho anh.

Mia lại gọi Tobie là “anh Lolness” trong khi cậu chỉ mới gần chín tuổi. Không gì có thể làm cho cậu hơi lòng hơi dạ đến thế. Cậu nói:

- Thưa cô Mia, tôi lượng thứ cho việc đó vì cô trang điểm mái tóc với những chiếc nơ mà tôi rất thích.

Hai cậu con trai huýt sáo khe khẽ ra vẻ chế giễu nhưng không thuyết phục mấy.

Bình thường thế nào cũng có một cậu con trai nhảy phắt lên bàn và đòi thách đấu với Tobie vì cậu đã cầu thân với em gái anh ta. Lúc đó, Tobie sẽ kiếm một cái gậy bắt đầu chống trả và cuối cùng cả nhà bò lăn ra cười.

Nhưng tối hôm đó, không có chuyện thách đấu, không còn màn ghen tuông của cô em gái kia, ấy thế mà Mai hoàn toàn có thể làm bộ khóc nức nở.

Lần đầu tiên, Tobie cứ ngỡ là thật, đến nỗi cậu ghé vào tai cô thiếu nữ gần gần đôi tuổi mình khẽ khàng:

- Tôi cũng rất yên mến cô, thưa cô Mai.

Cả nhà cười nghiêng cười ngả. Đó là lần duy nhất Tobie cảm thấy hơi ngại ngùng trong ngôi nhà Seldor này.

Tối tháng Sáu đó, không phải Tobie cảm thấy khó xử mà chính là mọi người trong gia đình Asseldor. Cái gì đó gợi nên sự trống trải xung quanh bàn ăn lặng lẽ.

Tobie hiểu ra rất nhanh. Cậu đưa mắt nhìn khắp lượt gia đình quây quần quanh bàn.

Chỗ trống đó chính là Mano.

Mano không còn ở nhà nữa.

Đó là lý do tại sao mọi người không dọn sẵn thêm một đĩa ăn nữa cho vị khách thường ghé chơi. Bởi vì cái đĩa để không gợi nhớ đến sự vắng mặt của Mano. Ông Asseldor quan sát Tobie, cậu ngồi im thít trước bát xúp.

- Mano đi rồi. Nó đi lên Cành Cao. Nó nói nó muốn thử vận may. Thế đấy.

Bà Asseldor nói thêm:

- Bác nghĩ là nó sẽ thành công trên đó. Nó sinh ra không phải để sống ở Seldor. Bác chỉ mong sẽ viết thư.

Mai và Mia mắt đỏ hoe, hai cô gái không giả vờ đâu. Hai người anh cúi gằm xuống bát xúp. Tobie biết là họ khó lòng tha thứ cho sự ra đi của Mano.

Điều ước của bà Asseldor đã thành hiện thực. Sau hai tháng, họ nhận được một bức thư. Một bức thư tràn đầy hy vọng. Mano kể đã tìm được một

công việc bán hàng, anh là người làm công được ông chủ ưa nhất, và anh hy vọng sẽ tiến bộ nhanh chóng.

Cả nhà đọc đi đọc lại bức thư gửi từ Ngọn Cây như một thông điệp của trời cao. Đàn ông trong nhà không muốn tỏ ra xúc động quá sớm nhưng phụ nữ thì vui mừng ngay lập tức. Bà Asseldor cứ nhắc đi nhắc lại:

- Mẹ đã bảo rồi mà... Mỗi người một lối đi riêng...

Vậy là, những lần đọc thư của Mano đã trở thành giờ phút đặc biệt trong cuộc sống ở nông trang Seldor. Cả gia đình xúm xít quanh bàn, bà Asseldor đeo cặp kính nhỏ vào. Qua mỗi bức thư, bàn tay bà bết run và giọng đọc cũng dứt khoát hơn.

Vì những bức thư này kể về những bước thăng tiến nhanh như chớp trong sự nghiệp của Mano. Ông chủ vì tuổi cao nên giao phó cho Mano điều hành việc kinh doanh. Mano đã mở thêm một hãng nữa hoạt động còn tốt hơn. Vậy là một tay anh điều hành hai hãng kinh doanh. Mano nói rằng sẽ sớm quay trở về thăm gia đình, nhưng anh phải chờ thời điểm thích hợp, đó là lúc anh sở hữu một tủ đựng năm mươi bảy cái cà vạt. Gia đình Asseldor không hiểu gì mấy về kinh doanh, không hiểu cà vạt dùng vào việc gì nhưng ai cũng luôn mồm nhắc câu “mỗi người một lối đi riêng”.

Tobie thường kể cho cha mẹ nghe về những cuộc phiêu lưu của Mano. Đó là những tin tức duy nhất đến từ Cành Cao. Cũng giống như mọi người, bà Maia Lolness nghe xong thì vô cùng khâm phục.

Nhưng cha của Tobie luôn lấy vẻ nghiêm nghị mà bảo:

- Những chuyện con kể thật kỳ lạ... Nhưng anh bạn Mano của con không nói gì về những điều còn lại ư? Về cuộc sống ở trên đó, về hoàn cảnh của những người xung quanh?

- Anh ấy nói những ai muốn thành công đều gặp vận may ở đó. Anh ấy còn nói mọi điều sẽ tiến triển nhanh nữa.

Riêng giáo sư Lolness lại không ưa những gì diễn ra quá nhanh, vì vậy ông giữ vẻ mặt không vừa ý. Ông còn lầm bầm:

- Cha vẫn cho là ngoại trừ anh chàng Asseldor đó và vài ba người khác còn đâu thì ngày càng ít người được sống trong hạnh phúc trên đó. Cha

chẳng có thông tin nào để khẳng định nhưng cha có cảm tưởng như vậy.

- Sim! Bà Maïa kêu lên, con nó vừa mới kể những tin tốt đẹp từ Cành Cao thế mà anh lại cứ ương bướng. Anh chẳng bao giờ tự hài lòng được một chút sao?

- Anh cũng muốn thế lắm chứ có phải không đâu, ông Sim nói nốt rồi quay về bàn làm việc.

Những tin tức về Mano là những thông tin duy nhất đến được Cành La này.

Thế nên người ta có thể hình dung ra nỗi ngạc nhiên khi lá thư của Hội đồng Đại Thụ được gửi xuống.

Bức thư này đến tay gia đình Lolness ở Onessa vào đầu tháng Tám. Người mang thư có một kiểu cười móm mém, mặt vàng như phấn hoa, và một cái đầu bé tẹo. Đây là lần đầu tiên Tobie và cha mẹ nhìn thấy cái mũ, áo choàng và ủng dành riêng cho người của Jo Mitch. Mặt Choắt lôi bức thư ra.

- Tôi sẽ ngồi đây đợi câu trả lời luôn, ông nội ạ.

Tên đó nói với Sim Lolness. Nó vừa mới gọi ông là ông nội. Nó vồ lấy chai rượu quả hạch trên bàn của giáo sư.

Cha của Tobie mang theo chai rượu này từ cách đây năm năm. Ông chỉ dùng một ngụm nhỏ sau bữa tối khi ngồi trước bếp lửa.

Rượu quả hạch rất hiếm. Người ta tinh chế nó từ vài quả hạch lữ sóc bỏ quên trong hốc cây. Đương nhiên ông Sim đã viết một cuốn sách nhỏ tựa đề *Quả hạch bắt nguồn từ đâu?* Một tiểu luận đầy chất thơ nêu ra giả thiết tồn tại sự sống ngoài Đại Thụ. Ông hình dung rằng đâu đó có một Đại Thụ khác mọc ra quả hạch. Nhiều đồng nghiệp tức tối yêu cầu ông Sim phải lựa chọn giữa thơ ca và khoa học.

Giáo sư không dám tuyên bố là ông đã lựa chọn rồi.

Ba người nhà Lolness nhìn thẳng Mặt Choắt đang cầm chai rượu đi ra. Nó ngồi cách xa một chút và bắt đầu nhâm nhi.

- Cha ơi, đây là chai rượu của cha cơ mà, Tobie nói.

- Mặc đó đi, con trai. Không sao cả. Anh ta đã đi bộ nhiều rồi...

Nhiều năm rồi nhà Lolness chưa mở một bức thư nào, giáo sư xoay xoay bức thư trong tay một thôi một hồi như thể tìm chỗ để mở.

- Lại đây Tobie, bà Maïa gọi và kéo con ra bên ngoài.

- Không, hai mẹ con cứ ở lại đây.

Ông Sim đến ngồi tựa lưng vào cửa sổ và bắt đầu cao giọng đọc:

*Kính thưa Giáo sư,*

*Trong khuôn khổ công cuộc canh tân khoa học, chúng tôi lấy làm hân hạnh được mời giáo sư trở lại với Hội đồng. Thời gian đã qua đi cùng những sai lầm trước đây của ngài, thời cơ để khoa học trên Đại Thụ hồi sinh đã đến. Ngôi nhà Chôm Cây cũng như toàn thể Hội đồng đáng kính đang chờ đợi ngài.*

Sim Lolness dừng lại. Vợ và con ông đang nhìn ông chăm chú. Hai mẹ con cố đọc lấy một cảm xúc nào đó trên nét mặt cha, nhưng lúc này, khuôn mặt ông không biểu lộ điều gì. Trên đó chông chéo quá nhiều suy nghĩ, tình cảm trái ngược nhau, người ta hẳn sẽ ví như cả một quyển sách bị bỏ quên dưới mưa nên các trang sách nhoè mực. Những lớp vui sướng, giận dữ, buồn nản, sợ hãi, hy vọng, nổi loạn, xấu hổ, yêu thương và thù hận chông chéo lên trên một vùng tối sẫm.

Còn với hai mẹ con Tobie thì niềm hãnh diện đến trước tiên. Hai người chực lao vào vòng tay cha.

Nhưng ông Sim đọc tiếp bức thư:

*Để củng cố nền tảng cho sự khởi đầu mới của ngài, ngài sẽ phục dịch Ủy ban láng giềng trong vòng một năm, tuân thủ quyền chỉ đạo tối cao của Ngài Hàng xóm Vĩ đại Jo Mitch.*

Câu cuối cùng này như dội một cơn mưa rào xuống khuôn mặt chất chứa những cảm xúc mâu thuẫn của giáo sư. Hơn nữa là cơn mưa rào đã quét phẳng tất cả và chỉ giữ lại một xúc cảm duy nhất loé lên trong đôi mắt ông: cơn thịnh nộ.

Ông giận sôi lên, la hét, nguyên rủa... Cả Tobie lẫn cha mẹ không hề biết mấy cái Ủy ban láng giềng là gì nhưng Tobie thấy cha đứng bật dậy.

Jo Mitch. Chỉ có cái tên ấy mới làm ông nổi điên lên thế.

Sim vò nát bức thư thành một cục nhỏ trong tay. Ông lao nhanh về phía cửa, dùng chân đạp mạnh cho nó bật mở và bước nhanh về phía kẻ đưa tin của Jo Mitch. Hắn đang đứng trước nhà, nửa tỉnh nửa say. Mặt Choắt hai mắt đờ đẫn nhìn Sim tiến lại. Hắn lộ mũ ra, để lộ cái đầu nhỏ xíu. Hắn cầm chai rượu trong tay, chân bước xiêu vẹo, vừa cười vừa nói:

- Thế nào ông nội, chúng ta khởi hành cùng mẹ vợ và thằng nhóc chứ? Quyết định rồi chứ?

Mặt Choắt ngoác miệng và khùng khục một điệu cười ngớ ngẩn.

Tobie nhìn thấy cha, bằng một động tác rất khéo, ném thẳng cục giấy vò nhàu vào miệng cái thằng kinh tởm kia. Khi Mặt Choắt kịp hiểu ra chuyện gì vừa xảy ra thì miệng nó đã ngậm vào mất rồi.

Mắt lồi ra, nó rùng mình và nấc lên từng hồi. Từ vàng như phấn hoa, mặt tên thuộc hạ của Jo Mitch chuyển sang tái nhợt, rồi thành rất nhiều thứ màu lạ lẫm trên Đại Thụ. Cuối cùng mặt nó trở nên trắng bệch như mây tích vũ khi nó hiểu ra mình vừa nuốt chửng bức thư.

Sim Lolness nhìn nó nhặt mũ. Ông cao hơn nó rất nhiều. Thằng đó không dám trả miếng, hơn nữa, cái mũ giấy bắt đầu quay cuồng trong dạ dày.

- Cách đây rất lâu rồi, giáo sư nói, có một tập tục man rợ. Người ta mổ phanh bụng các con vật để biết được các câu trả lời. Người ta gọi đó là điềm báo. Anh có thể về kể cho ông chủ anh nghe. Anh đang có câu trả lời trong bụng...

Mặt Choắt cố nói trong cơn ợ liên hồi.

- Tao sẽ trả thù.

Nó khập khiễng đi mất.

Tobie và cha mẹ đứng một lúc lâu trước cửa nhà. Ông Sim gỡ kính ra lau mặt. Tobie lại nhặt chai rượu lên rồi đưa cho cha.

- Chẳng còn giọt nào.



- Thế lại hoá hay, ông Sim nói, nó không tốt cho tim của cha.

Ông ngồi trước thềm cửa, nghe có tiếng gậy rắc, hoá ra ông ngồi lên kính.

Lần đầu tiên Tobie tự nhủ, một ngày nào đó cha sẽ già đi. Cha chỉ mới năm mươi lăm tuổi mà gã đó dám gọi cha là “ông nội”, còn lúc này, ngồi trên bậc cửa, trông cha có vẻ kiệt sức. Maia Lolness ôm chặt lấy chồng, ôm hôn lên má:

- Sim, anh yêu, em đã khuyên anh không nên gây sự với bạn bè còn gì, bà nói bằng giọng nhỏ nhẹ.

Sim Lolness vùi mặt vào cổ vợ và thì thầm như một đứa trẻ:

- Chính hẳn gây sự trước mà.

Tobie lảng ra xa để cha mẹ ngồi bên nhau. Đi trên một mảng vỏ tróc, phía xa xa trên cành, cậu nghĩ đến những lời cuối cùng của kẻ đưa thư: “Tao sẽ trả thù”.

Đó chính là lý do vì sao vài tuần sau Tobie thà phải chui rúc ở bất cứ đâu còn hơn nằm dưới đôi ủng cứng đanh và lạnh băng của Mặt Choắt. Bùn bắt đầu chui vào mồm và hai lỗ mũi cậu.

**W. C. ROLOK**

T hăng đó tạm thời không nghiêng chân xuống người Tobie nên cậu có thể ngóc đầu lên được một giây. Nhưng ngay lập tức, Mặt Choắt lại nhấn cậu xuống bùn. Khi hăn nói lỏng lẻo nữa, Tobie cảm thấy hăn muốn nói gì đó.

- Những gì bố mày làm với tao... Tao vẫn không nuốt trôi được...

- ... nuốt... cục giầy ấy à? Tobie hỏi một cách xác xược.

Và Mặt Choắt tàn nhẫn vực mặt cậu xuống bùn.

Lần này gã dìm cậu gần một phút không cho thở. Nhưng Tobie đoán chừng gã cũng không thể để cậu chết trước khi trình diễn thêm vài hình phạt nữa. Quái lạ, những hình phạt này lại là cơ may giúp Tobie kéo dài thêm thời gian... Trong khi cậu chỉ có một hy vọng duy nhất, là Mặt Choắt độc ác hơn chút nữa.

Đó chính xác là những gì đã diễn ra.

Mặt Choắt kéo Tobie đến tận ụ vỏ nơi có thể nhìn toàn cảnh miệng hố. Nó trói chặt chân tay cậu. Những con bọ đầu dài bắt đầu tiến lại gần, mỗi nhóm từ hai đến ba con. Mặt Choắt rút ra một cái roi để vục đen đét và giữ khoảng cách với lũ bọ. Tobie nhìn khuôn mặt hăn đang hớn hờ vì niềm vui được làm điều ác.

Dưới lớp bùn ngập mặt, Tobie vẫn giữ được chút bình tĩnh. Ban đầu cậu tự trấn an bằng cách suy ngẫm về sự độc ác, nó có thể đem lại giàu sang và quyền lực nhưng cũng làm con người ta trở nên xấu xa. Rồi cậu lại tự hỏi tên này còn có thể phát minh ra những trò kinh khủng và quái gở gì nữa đây. Gã thả mình giữa đám bọ chằng? Gã muốn thủ tiêu mình trong bãi lầy này?

Nhưng ý định của Mặt Choắt còn tồi tệ hơn thế. Một ý nghĩ đáng ghê tởm như chính con người hăn.

Hắn rút ra từ túi áo choàng hai viên nang nhỏ màu trắng, lập tức các con bọ quay đầu về phía hắn.

- Lũ bọ chỉ ưa cái của này thôi, nhìn đây thẳng nhãi. Bọn tao đưa những viên nhựa cô đặc này cho những con nào làm việc giỏi nhất, có ở cách xa hàng cây số, chúng cũng đánh hơi thấy. Thỉnh thoảng bọn tao còn đặt trong mẫu gỗ cứng, chúng bới tung cả khối gỗ để lấy bằng được viên nang này.

Hắn ném một viên ra xuống hố. Tức thì khoảng hai mươi con thi nhau lao ra cùng lúc. Hai con cái và một con con bị nghiền bẹp trong cuộc tranh giành đó. Tobie nhìn Mặt Choắt đang xoay tít cái roi:

Tao chỉ còn một viên. Tao làm gì với viên còn lại đây... ?

Tobie có thể tưởng tượng được tất cả nhưng lại không phải là những việc xảy ra ngay sau đây. Thăng đó tiếp tục:

- Đơn giản thôi. Tao chẳng sáng tạo gì đâu. Tao làm như bố mày với cái thư ấy... Cái viên này, tao sẽ bắt mày nuốt, rồi tao tránh sang một bên... Nếu mấy con vật này sục sạo được dưới lớp vỏ cây dày những mười ly thì chúng hoàn toàn có thể tìm thấy viên nang trong bộ lòng mày, ngay cả khi phải cày tung một mảng thịt tươi bé xíu. Tao để mặc bọn bọ làm việc rồi đếm đến một trăm. Sau đó tao sẽ lấy lại mày, mình mấy đầy thương tích nhưng vẫn còn thoi thóp, bởi lũ oắt con rất khó chết mà. Tao sẽ đem mày đến cho Jo Mitch và ăm gọn một triệu. Chương trình sẽ như thế!

Gã cười rất to. Tobie nhìn gã. Ở một mức độ ghê tởm nào đó thì cơ chế sợ sẽ ngừng hoạt động. Tobie cũng có cảm giác này. Mặt Choắt chỉ làm cho cậu bé thương hại. Cậu tự nhủ thế này: “Sự tàn bạo, đó là việc của ông, Mặt Choắt ạ. Còn vấn đề của tôi là thoát chết.”

Vậy là cậu thử một cách khá nhিপ nhàng. Đầu óc tỉnh táo trở lại. Cậu phát hiện người ta đang treo giải thưởng vì cậu. Cậu trị giá một triệu. Tobie không đến nỗi phật ý lắm. Cậu nghĩ rằng một triệu là món tiền rất đáng được bảo vệ.

Nhưng “món tiền triệu” này lại bị treo lủng lẳng như cái gói trên một mẫu vỏ cây đang cửa dậm lưng.

Cửa dậm lưng.

Tại sao mấy từ đó cứ bám riết lấy Tobie thế nhỉ?

Cửa dậm lưng.

Khi dạy cậu tập đọc từ hồi ba tuổi, mẹ nói với cậu từ ngữ là những chiến binh bóng tối. Nếu ta coi chúng là bạn, chúng sẽ giúp ta trọn đời. Nếu không, chúng sẽ ngáng đường ta. Bà Maïa giải thích với con rằng chính vì lẽ đó người ta hay nói “quen” một từ hay một ngôn ngữ như “quen một người”.

Sau không ít cố gắng, Tobie đã trở thành người bạn của chữ nghĩa. Ngày nào cậu cũng nhìn thấy những điều huyền diệu do các con chữ tạo nên. Chúng đã cứu cậu bé thoát khỏi cô đơn và buồn chán. Chúng đã ở bên cậu khi ngồi học với cha. Và nhất là chúng không hề bỏ mặc cậu trong những lần chuyện trò với Elisha.

Elisha biết rất ít chữ nhưng cô bé lại biết tô điểm ngôn từ theo một cách nào đó, khiến Tobie rất dễ vấp ở mỗi câu cô nói. Vậy là, cô bạn đã dạy cho cậu cách làm cho từ ngữ trở nên sống động nhờ vào giọng nói và sự im lặng.

Từ ngữ đôi khi cũng đem đến cho chúng ta nhiều lời khuyên bất ngờ. Lần này cũng vậy, Tobie như thoáng nghe thấy tín hiệu: “... một đầu vỏ cửa vào lưng mình...”

Mặt nạ bùn che đi nụ cười của Tobie. Một mảnh vỏ cây cửa vào lưng thì cũng có thể cửa đứt cái gì khác...

Vài giây cũng đủ để cậu bé cửa đứt đôi mảnh thừng đang trói chặt tay mình chỉ bằng một cử động nhẹ trên sống vỏ.

Mặt Choắt không trông thấy gì. Tobie cũng không nhích lên được mấy nhưng như thế cũng là một bước tiến lớn rồi. Cậu giữ bàn tay cẩn thận sau lưng. Bọn bọ bị đẩy lui nhờ vài cú roi quất. Mặt Choắt tiến lại chỗ Tobie, mặt nứt toác ra theo một điệu cười phô hàm răng móm gần hết. Gã cúi xuống nạn nhân, tay dứ dứ viên nang.

Tobie hiểu rằng cậu nuốt viên nang thì có đến năm trăm con bọ đầu dài sẵn sàng phanh bụng cậu để đoạt lại.

Cảnh tượng đó làm Mặt Choắt cười ha hả. Nhìn gần, cái miệng của kẻ tấn công trông còn kinh tởm hơn Tobie tưởng tượng. Từ cái mồm há hoác như địa ngục phả ra một mùi trứng thối. Mặt Choắt bóp miệng Tobie, cạy răng cậu ra, cố nhồi viên nang vào giữa các kẽ răng.

Mấy con bọ thận trọng tiến đến gần. Chân và càng của chúng ánh lên dưới ánh sáng buổi trưa.

Mặt Choắt khóa miệng Tobie đang mím chặt, chờ cho thằng bé nuốt xuống. Bây giờ thì gã có thể bỏ cậu lại một mình với đám bọ rồi nhưng không thể không buông một câu:

- Chúc ngon miệng.

Tobie, kiệt sức nhưng cũng cố lên tiếng:

- Cảm ơn, nhưng cái viên nang của ông vị tởm quá...

- Không, không... Đây là lời chúc dành cho những con vật bé nhỏ kia cơ, gã vừa nói vừa chỉ tay về phía sáu hay bảy con bọ ngay sau lưng.

Mặt Choắt sung sướng vì câu đùa của mình và phá lên cười bi ối, khiến cho Tobie nhìn thấy cả cuống họng. So với thực trạng kinh tởm của vòm họng và amidan thì hàm răng của Mặt Choắt tạm coi là sành danh dự.

Tobie chọn đúng khoảnh khắc này dùng hết sức bình sinh khạc viên nang mà cậu đã giữ lại bên hàm. Viên nang phóng ra với tốc độ chóng mặt rơi thẳng vào cái mồm đang nhăn nhó của tên kia. Mặt gã bỗng chuyển từ trạng thái ngạc nhiên, hoảng hốt rồi kinh hoàng khi nhận ra là mình đã nuốt mất rồi.

Phản ứng của Mặt Choắt trông mới tội nghiệp làm sao. Đây là lần thứ hai gã bị người nhà Lolness chơi một vố... Gã ngã vật xuống. Gã co giật, giộng người thỉnh thoảng xuống đất để khạc ra, gã rên rỉ trong lớp bùn như một đứa trẻ đang nhõng nhẽo.

Tobie dễ dàng lợi dụng tình thế để tự cởi nốt dây trói đã cắt đứt khi nãy. Tobie còn lột trần kẻ thù của mình mà hăn không nhận ra. Mấy con bọ lúc bấy giờ đã trở nên hung hăng cũng chỉ còn cách vài bước chân. Tobie tung roi rít lên một tiếng, lũ vật khựng lại. Sau đó cậu trói kẻ tra tấn mình bằng phần da của cây roi.

Khi Mặt Choắt ngẩng đầu lên, chồm thoát khỏi cơn hoảng loạn, gã nhận ra là mình hoàn toàn bẹp gí dưới đất. Rồi gã thấy lũ bọ chen nhau xông đến. Cảnh tượng này khiến bộ hàm của gã rung lên bần bật, có nguy cơ làm rụng nốt những cái răng cuối cùng còn sót lại.

Cuối cùng Mặt Choắt nhìn thấy bên cạnh mình một đôi ủng. Trên đó sừng sững một dáng người gợi nhớ đến cái gì đó. Đó là một người mặc áo choàng, đầu đội mũ sụp xuống mắt và che nửa mặt. Gã rú một tiếng làm lũ bọ dựng ngược cả lên.

Kẻ đó, chính là gã.

Chính gã, Mặt Choắt.

Gã ngỡ mơ thấy ác mộng. Đây hẳn là tác dụng của viên nang nhựa cây. Một ảo giác. Có hai tên Mặt Choắt ở bên miệng hố.

Nhưng khi Mặt-Choắt-áo-choàng dùng ngón tay hất mũ lên thì Mặt-Choắt-trần-trường-như-cây-xúc-xích nhận ra đôi mắt lạnh lợi mà gã vô cùng căm ghét.

Ăn vận như vậy, Tobie trông chẳng khác nào thuộc hạ của Jo Mitch.

Tobie vẫn còn run. Nhưng cậu đã biến thử thách cam go nhất thành cơ hội trốn thoát, và điều đó khá đủ để cậu lấy lại tự tin.

Tôi để lại cho ông cái roi, Tobie nói, nút buộc không chặt đâu, ông có thể tự tháo ra được. Nhưng tôi không biết ông thích thế nào hơn, những cặp càng của lũ bọ đầu dài hay sự giễu của đồng bọn khi ông, mình trần như nhộng thế này, phải giải thích cho chúng nghe rằng ông là kẻ bất tài.

Tobie bỏ mặc Mặt Choắt với cơn ác mộng của gã. Một cái nhãn ở lớp lót trong của áo choàng cho cậu biết Mặt Choắt tên là W. C. Rolok. Muốn thoát khỏi bãi rào, Tobie phải mang cái tên này.

Tobie rời khỏi miệng hố không chút luyến tiếc và trèo lên phía cao của cành. Tobie đội sụp mũ xuống mặt. Cậu cố tình đi không quá nhanh, bắt chước những bước nhỏ cứng đờ của tên Rolok Mặt Choắt, và cách hẩn rứt cổ rứt vai.

Tobie có khiếu bắt chước điệu bộ và thái độ của người khác. Có hôm, cha mẹ cậu phát hiện bà ngoại Alnorell đang chơi nhảy ô sau ngôi nhà của hai vợ chồng ở Cành La. Nhảy ô là một trò chơi của trẻ con, ngớ ngẩn nhưng khó, vì chơi bóng mà hai bàn phải đặt trên hai bàn chân.

Cha mẹ của Tobie đã sốc khi dùng một cái bà ngoại đến nhà họ ở Onessa trong khi suốt bốn năm rưỡi bị lưu đày chẳng có tin tức gì của bà, họ còn ngạc nhiên hơn khi nhìn thấy bà di chuyển trong tư thế tay đặt lên chân mà dồn đẩy bóng vào những hốc cây. Chuyện đó thật khó mà tưởng tượng ra. Thậm chí bà còn không biết động từ chơi nghĩa là gì.

Lúc đầu hai vợ chồng không khỏi phì cười, cười phá lên rồi cười nắc nẻ, cảnh tượng này mới kỳ dị làm sao. Khi bà Alnorell phát hiện ra, hai vợ chồng cố nhịn cười, mặt nghiêm trở lại. Nhưng đôi gò má của Maia vẫn rung nhè nhẹ và ứa nước mắt vì phải nín cười.

Lại gần chỗ bà ngoại chừng vài phân nữa thì hai vợ chồng còn sốc hơn vì họ nhìn thấy cậu con trai Tobie Lolness của mình đang hớn hỡ với trò giễu nhại bà ngoại.

Sau lần đó, tối nào Tobie cũng làm cha mẹ cười lăn cười bò từ đầu đến cuối. Cậu có thể bắt chước bất kì ai đơn giản chỉ bằng một cái nhún vai hay khom mình về phía trước. Tiết mục hay nhất của cậu là “Jo Mitch trong bồn tắm”. Cha mẹ Tobie vô cùng ngỡ ngàng về trí nhớ của con trai mình, cậu không hề gặp lại những con người đó từ năm lên bảy.

Cậu còn làm trò “Ông Peloux và tiền tiêu vặt”. Lão thủ quỹ của bà ngoại có trách nhiệm phát tiền tiêu vặt cho Tobie trong kì nghỉ của cậu bé ở Ngọn Cây. Ông Sim giao cho ông ta một vài đồng để mỗi tuần ông ta đưa cho cậu bé. Cũng vì thế mà nhiều cảnh khôi hài diễn ra, ông Peloux giơ ra một đồng vàng nhỏ cho Tobie nhưng vội vàng giật lại ngay rồi bù vào cho cậu bé một hạt vàng nhưng ông ta cũng vội vàng lấy lại luôn như thể bị nhầm. Ông ta giơ ra cho cậu một nửa hạt vàng, nhưng cũng dùng dằng không thể buông tay rồi lại bỏ tọt vào túi mình. Cuối cùng, ông Peloux nói là không có tiền lẻ nên ông sẽ đưa vào ngày hôm sau.

Tiết mục bắt chước này khiến ông bà Sim và Maia cười mãi, nhưng đến giờ cha Tobie mới hay là những đồng vàng nhỏ ông đưa vào mỗi hè để

cho con trai tiêu vặt đều rơi vào túi của bà Radegonde Alnorell và lão thủ kho.

Khi Tobie-Rolok lọt vào giữa bốn thằng đang nằm ngả lưng thoải mái trên nền đất ẩm thì đã quá muộn, cậu không thể lùi được nữa. Tobie thọc tay vào túi và rứt cầm vào cổ áo.

Bốn thằng vừa trái áo choàng ra lấy chỗ đánh giấc trưa. Đúng lúc nhìn thấy bóng Rolok thì chúng nhảy dựng lên, lúng túng kinh khủng.

- Dạ, sếp thứ lỗi... bọn em chỉ nằm nghỉ đúng một tí thôi ạ...

- Đúng năm phút thôi ạ... Dạ xin lỗi sếp ạ...

- Sếp... Bọn em xin lỗi ạ..., thằng thứ ba tiếp lời.

Tobie lặng thinh, giọng nói sẽ làm cậu bị lộ. Nhưng sự im lặng của cậu sau mỗi giây càng khiến cho bọn chúng lo lắng tợn. Dưới đáy túi, Tobie sờ thấy hai vật có lẽ là sổ tay và bút chì.

Để tăng thêm vẻ hăm dọa, cậu lôi sổ ra, vừa nhìn từng thẳng vừa ghi lại vài ba từ rồi cậu quay gót.

Tobie hít mạnh. Vừa đi cậu vừa liếc quyển sổ. Cậu đã viết bốn lần “can đảm lên Tobie” để lấy tinh thần. Cậu lật xem các trang khác chỉ chút những dòng chữ như của trẻ lên năm tập viết, đây chắc chắn là chữ của Rolok. Rolok ghi vào trang đầu tiên:

*Xổ tổ cáo của W. C. Rolok*

Cách đó một đoạn, ta có thể đọc thấy những câu như sau:

*Piéro Salag đã ăn hay cáy bánh mì thai vì một, ló sẽ bị cheo ngược trên chái nên trong hay tiếng.*

Hay là:

*Geralt Binou không lện bọ cho đúng, ló cũng sẽ bị lện nuôn.*

Tobie hiểu ngay rằng bọn tay chân của Jo Mitch chỉ được kích hoạt bằng thứ năng lượng duy nhất: sự sợ hãi.

Sợ bị tố cáo, sợ bị phạt. Phải tố cáo trước khi bị tố cáo. Phải đánh thật mạnh để không bị đánh.



Sau một vài phút, Tobie cảm thấy khó chịu vì bị một lũ lẻo đẻo sau lưng. Cậu liếc mắt ra sau. Bốn thằng bám gót từng bước. Tobie thử bước nhanh chúng cũng bước nhanh theo. Cậu ngoặt vào mấy chỗ, chúng vẫn bám riết. Cuối cùng cậu dừng khựng lại, thằng người trong đôi ủng và nhìn bốn thằng đang đi về phía mình. Trông mấy thằng nhìn như học sinh biết lỗi, tay cặp mũ. Một thằng nói:

- Sếp ơi, bọn em chỉ nằm nghỉ đúng một tí. Cho bọn em xin lỗi.
- Bọn em không muốn thế, thằng thứ hai tiếp lời.
- Chúng em sẵn sàng tố cáo đứa khác nếu giúp gì được...
- Thằng Pouzzi, nó cứ ném phi tiêu vào mông thằng Đầu Sai...
- Nhưng thằng Đầu Sai lại không dám nói vì nó làm rơi mất cái roi xuống hố...

- Còn thằng Rosebond to xác khoét mắt con bọ nó đang trông...

Tobie tiếp tục đi: những lời tố cáo này làm cậu lợm giọng. Cả bốn thằng lại ton ton theo sau tiếp tục lái nhai kể tội lập công:

- Sếp ơi, bọn em còn kể những chuyện nghiêm trọng hơn cơ...
- Pilou và Magne, bọn nó dám chơi bóng với thằng Đầu Sai...
- Bọn nó xui thằng ấy: “Mày thử nổi khùng lên xem nào, như thế thì chơi mới máu.”
- Đầu Sai phải nộp hết xúp cho anh em nhà Blett...
- Nó còn phải gác đêm hộ anh em nhà thằng này trong khi nó sợ chết khiếp mấy con bọ...

Tobie uất lắm rồi vì phải nghe mãi mấy cái trò tiểu nhân này, cậu bắt đầu linh tính thấy có gì không ổn. Nhân vật trung tâm trong câu chuyện của bọn chúng dần dần hiện lên: đó là Đầu Sai. Đầu Sai bị lũ đồng sự hành hạ, sợ hết hồn hết vía vì mấy con côn trùng mà bản thân phải trông chừng ngày đêm, Đầu Sai thật bất hạnh. Số phận của nó xem ra còn chịu nhiều khổ ải hơn cả Tobie.

Cậu linh cảm giữa cậu và người chưa hề biết mặt này có một mối liên hệ nào đó.

Bốn thằng tội nghiệp vẫn tiếp tục tố cáo tất cả những chuyện chúng biết được nhưng Tobie không thèm nghe nữa, cho đến một câu in sâu vào trí

nào cậu:

- Nhưng tệ nhất là thằng Marlou. Ban đêm, nó đi dọa dân quanh vùng. Nó khoét một lỗ ở rào chắn phía sau mấy cái bi đông.

Tobie dùng khựng rồi từ từ quay người lại. Ba từ “lỗ”, “rào chắn”, “bi đông” khiến cậu lưu tâm hơn cả. Một thằng lên tiếng hỏi đúng cái câu mà cậu bé đang muốn biết:

- Bi đông á? Bi đông nào?

Thằng kia trả lời:

- Mấy cái bi đông ở đằng kia kìa... Tao sẽ kể bọn mày nghe nếu bọn mày không nói cho Marlou là tao đã nói với bọn mày là đừng có nói chính ta là đứa đã nói với bọn mày là đừng có nói là tao...

Tobie ngắt lời bằng cách huých vào người nó và đẩy nó ra phía trước. Tobie và nó cùng tiến về phía mấy cái bi đông. Ba thằng kia theo sau để vào:

- Bọn em cũng thế, bọn em cũng giúp sếp còn gì? Bọn em cũng thế, sếp nhỉ?

Mấy thằng đầu óc dần dần còn thụt lùi thêm hai ba tuổi nữa vì cái câu này. Thoạt trông đã thấy chúng phát triểm chậm. Chỉ một chút cố gắng nữa là chúng có thể chui trở vào bụng mẹ, chắc chắn là quãng thời gian ít gây hại nhất trong dòng đời căn cỗi của chúng.

Cả hội đã đến chỗ rào chắn. Đúng là có hàng chục thùng đầy chất đóng lại đó. Tobie không ngạc nhiên khi thấy dòng chữ “nhựa thô” viết trên mỗi thùng. Vì Jo Mitch có phần lo ngại nên hẳn đã tích trữ.

Bây giờ lão chỉ còn thiếu mỗi cái hộp đen Balaina nổi tiếng để chuyển thứ chất đốt này thành năng lượng hủy diệt.

Tobie vỗ tay một tiếng cả bốn đứa đứng nghiêm. Cậu diễu qua trước mặt chúng, kéo tai thân thiện mỗi thằng một cái ra điều khen ngợi. Thực lòng mà nói, cậu chẳng nhìn ra mình đang làm gì với cái mũ sụp xuống che mặt, cậu chẳng biết đã kéo tai, mũi hay bất kì các gì khác trên mặt mấy thằng đó.

Cậu khoát tay ra hiệu cho chúng tản đi. May quá là bọn chúng hiểu và chuồn lẹ, thở phào thoát nạn.

Đây mấy cái bi đông sang một bên, Tobie phát hiện ra lỗ hổng trong rào chắn, cậu chui được sang bên kia.

Cậu mong thoát khỏi cái lốt của Rolok và trốn khỏi cái nơi đốn mạt này biết bao! Cậu mong được chạy thật xa khỏi đây để thoát thân biết bao!

Nhưng khi đang chui qua lưới sắt, Tobie nghĩ đến Đầu Sai, là người mà đám tay chân của Jo Mitch thi nhau hành hạ, bắt nạt.

Ý nghĩ ấy găm vào cậu bé như mũi tên tẩm độc. Và cậu chui trở lại.

## 12

### ĐẦU SAI

Đầu Sai ngồi trên một cái hộp. Thằng Marlou to con bắt nó phải trông cái hộp này, nếu để ai lấy mất thì nó sẽ bị nghiền nát.

Đó là cái hộp hình vuông. Đầu Sai ngồi canh từ một tiếng rưỡi rồi. Nó bắt đầu lo lắng vì một lúc nữa nó phải đi trông coi mấy con bọ, nó không biết phải làm gì với cái hộp khó lòng vác theo này.

Trên gối Đầu Sai là một lá thư đang viết dở. Nó viết cho mẹ. Đó là điều duy nhất giúp nó tồn tại. Viết những bức thư rất dài miễn là bọn khác không xé và nhất là không đọc.

Nó phải canh cái hộp nên mới ngồi lại đây.

Nó nói vạ với những thằng khác đang chạy rầm rập trước mặt. Lũ kia gào lên những chuyện khó tin. Chúng hô hào nhau phải chạy đến miệng hố mà xem, ở đó đang xảy ra chuyện không tưởng tượng nổi.

Đầu Sai đinh ninh đó là một cái bẫy để dụ nó tới đó. Nó không nhúc nhích khỏi cái hộp. Nó tin chắc chắn bọn kia đang bày trò ám hại mình. Một thằng còn gào lên:

- Đây là sếp Rolok! Hình như lão đang trần truồng ở miệng hố mà tung roi với lũ bọ. Ê mày, lại xem đi! Mọi người đang kéo đến xem kia kìa...

Thế này là hơi quá rồi đây... Không nên xem nó là thằng ngổ thế chứ.

Còn mỗi nó ngồi lại trong bãi đất rộng dùng làm chỗ ngủ. Thời tiết thật êm dịu như một khoảng trời quang mây tạnh trong cuộc đời giông bão của nó.

Đầu Sai ngay từ đầu đã là tâm điểm chú ý của đám tay chân của Jo Mitch. Một chàng trai nhạy cảm, hiền lành và u buồn: một con mồi lý tưởng cho cả trung đoàn kiến bu vào. Lũ kiến ở đây là những thằng Blett, Marlou, Rosebond hay Pilou... Đó là những thằng hung dữ không chê vào đâu được, lão trùm Mitch đã tuyển chúng vào làm không chút do dự.

Lão trùm ghê tởm đó luôn tìm cách tuyển vào đám tay chân của mình một đứa mà lão gọi là thằng “Đầu Sai”. Đó là đứa mà tất cả mọi người có thể tha hồ sai vạ: “Đầu Sai, đánh cho tao đôi ủng... Đầu Sai, đưa tao cái bánh mì...”

Nhân vật đó sẽ phải quên đi tên thật của mình và từ đó trở đi sẽ bị tất cả gọi bằng một tên mới là Đầu Sai.

Đầu Sai buộc phải vào cái vai bi kịch mà cho đến giờ chưa một diễn viên nào đảm nhận suôn sẻ. Chuyện về những đứa Đầu Sai trước đây là cả một chuỗi dài những bất hạnh.

Thằng Đầu Sai gần đây nhất bị bắt trở lại khi đang tìm cách trốn khỏi bãi rào. Người ta không biết chính xác những gì xảy ra với nó sau khi bị tóm, chỉ biết rằng người thân duy nhất còn lại của nó, con em gái tên Lala, đã nhận được lời báo tin mất tích. Lời giải thích duy nhất gói gọn trong vài chữ cụt lủn: “cuộc dạo chơi bị gián đoạn”.

Thằng Đầu Sai trước nữa thì bị chết trong một trò chơi mà người ta ép nó ăn cả hai chiếc giày. Nó đã không kham được sợi dây giày cuối cùng. Nguyên nhân chính thức là: “chứng khó tiêu”.

Đầu Sai sống trong kiếp sợ rằng đời mình rồi cũng sẽ kết thúc đại loại như vậy. Cách duy nhất để thoát khỏi tình trạng này là làm mọi việc tốt nhất có thể. Nó tuân lệnh mọi người, lo chạy hết việc này đến việc khác, phục dịch ăn uống cho năm mươi tên, ăn mũ khi chúng yêu cầu. Nhưng lũ đó đã thề với nhau sẽ kết liễu đời nó giống như những đứa Đầu Sai khác và công việc phục dịch ngày càng nặng nhọc hơn.

Đó là một môn thể thao thực sự ở khu trại khép kín này, có tên là “kết liễu thằng Đầu Sai”. Nghĩa là đẩy nó đến giới hạn chịu đựng cuối cùng, làm cho nó ngòm thì thôi. Chính Rolok là người đã kết liễu hai thằng Đầu Sai

trước. Hãn dương dương tự đắc, cứ sau mỗi nạn nhân lại khắc một dấu thập lên mũ đội đầu.

Đầu Sai đã mắc phải một lỗi, lỗi lầm duy nhất. Đó là làm rơi cây roi đầu đó trong đồng bùn. Nếu ai đó mà nói cho sếp biết thì nó đi đời. Nó đang trốn chui trốn nhủi tên Rolok khủng khiếp ấy

Khi nhìn thấy hãn từ xa, nó thấy như mồ hôi lạnh chảy dọc sống lưng. Rolok đang lượn lờ trước bãi đất vắng tanh. Hãn chưa nhìn thấy Đầu Sai đang ngồi quay lưng, cúi gằm xuống cái hộp để không bị nhận ra.

Đầu Sai đã đúng khi không tin lời bọn khác. Chuyện Rolok trần truồng bên miệng hố là hoàn toàn bịa đặt vì hãn đang đứng đây, ngay sau lưng nó, mũ sụp kín mặt. Thế nhưng lũ kia lại nhảy bổ về phía cái miệng hố chết tiệt. Chúng định bày trò quái gì nữa đây?

Đầu Sai ngồi xồm sau cái hộp, cổ rụt vai so. Nó nghe thấy một giọng nói ngay sau lưng, chắc chắn là giọng của Rolok:

- Tôi tìm người nào đó tên Đầu Sai.

Đầu Sai líu ríu trả lời:

- Là tôi ạ.

Nó ngật ngừng rồi quay người lại.

Phút tiếp đó trôi qua như quay chậm. Nếu đã quen với những cảnh sống trong khu trại, ai được chứng kiến phút này hãn sẽ không thể tin vào mắt mình.

Chưa bao giờ một cảnh tương tự như vậy xảy ra ở nơi này.

Đầu Sai từ từ quay lại.

Nó nhìn Rolok đứng trước mặt mình, mũ sụp xuống tận cằm. Đầu Sai co rúm lại. Nhưng thân hình của Rolok giật lùi từng bước một như bị choáng. Đầu Sai trở mắt. Lão Rolok quý quái còn bày trò gì thế này?

Đầu Sai nhìn thấy thân hình bé nhỏ kia bất động, rồi đột ngột lật phăng mũ ra. Sững sốt! Trời ơi, dưới cái mũ ấy không phải là cái mặt vàng ệch của Rolok mà là một khuôn mặt đáng yêu và thân thuộc. Khuôn mặt của một cậu bé mười ba tuổi: Tobie Lolness, chú bé của Cành La, kẻ trốn chạy đang bị truy lùng ráo riết trên Đại Thụ. Tobie!

Đầu Sai đứng bật dậy. Dường như đây là lần đầu tiên kể từ lúc bước chân vào khu trại khủng khiếp này anh mới đứng thẳng được. Anh dang rộng cánh tay.

Điều kinh ngạc nhất vẫn chưa xảy ra. Thoạt đầu, Tobie cứ đứng đó ngó anh trân trối nhưng nét mặt cậu dần trở lại lạnh lợi. Cậu cười mà nước mắt giàn giụa trên má.

Cậu thu mình nhảy bổ vào vòng tay anh đang dang rộng và kêu lên:

- Mano, anh Mano phải không?

Đầu Sai ôm chặt lấy cậu.

- Không, Tobie... Không còn là anh nữa đâu.

Hai anh em ôm chặt lấy nhau một lúc. Đã lâu rồi cả hai chưa được ôm một người bạn nào trong vòng tay. Hành động giản dị đó thôi phồng một bong bóng khí phơn phớt xanh bao quanh hai anh em.

Thời gian rất gấp rút. Ai đó có thể bất thành linh xuất hiện nhưng hai anh em lại có cảm giác đang được che chở. Cuối cùng Tobie thì thầm:

- Anh làm gì ở đây, Mano Asseldor. Những bức thư của anh... Thư anh kể là...

- Ủ, giọng Mano nghẹn lại... Những bức thư đó không làm cả nhà anh vui hay sao?

- Nhưng toàn là dối trá! Tobie kêu lên. Anh là nô lệ của những thằng nô lệ đáng tởm nhất của Jo Mitch... Anh đã nói dối.

- Tobie! Cả nhà anh không hạnh phúc khi đọc những bức thư đó sao?

Tobie không thể nói thêm một lời nào nữa. Mano đã bịa đặt tất cả để ru ngủ cả gia đình. Đến đâu anh cũng gặp thất bại, lang thang nhiều tuần liền, xin bố thí từng bát mì bột gỗ. Thế rồi, anh đầu quân cho Jo Mitch. Đó là phương cách tối hậu cho những kẻ khốn cùng và đê tiện sống ngoài vòng pháp luật.

Qua mỗi bức thư, anh vẽ ra một cuộc sống khác, trong nghề kinh doanh... Một cuộc đời đầy vẻ vang. Cuộc đời mà anh hằng mơ ước được sống, đem lại niềm tự hào cho cha mẹ và cho các anh trai, em gái yêu dấu.

- Em sẽ dẫn anh đi, Mano, Tobie nói:

Mano im lặng.

- Em dẫn anh về nhà. Em đang trên đường quay về Cành La. Tất cả mọi người sẽ rất vui mừng được thấy anh trở về.

- Muộn quá rồi, Mano nói, mặc kệ anh... Đừng nói gì với bất cứ ai. Quên anh đi.

Tobie vùng thoát khỏi cậu con trai nhà Asseldor.

- Không đời nào! Em không bao giờ bỏ mặc anh. Nhanh lên, chúng ta sẽ quay về nhà. Lão Rolok sắp ra lệnh báo động đấy.

- Không

- Nhanh lên Mano. Bọn chúng tới bây giờ. Em biết đường thoát rồi. Ngày mai là chúng ta có mặt ở Seldor.

- Em không biết thế nào là hổ thẹn đâu Tobie. Còn kinh khủng hơn cả cái chết.

- Không, không đúng! Không gì kinh khủng bằng nơi này.

Tobie kéo tay Mano. Có tiếng la hét từ miệng hố vọng đến. Hai anh em không thể ở lại đây được nữa. Tobie nhặt một cái gậy đã bị ai đó quăng lại trước trại ngủ. Cậu chụm hai tay, nâng nó lên thật cao rồi nện thẳng xuống cái hộp to đùng của Marlou. Nó vỡ ra làm nhiều mảnh. Mano nhìn cái hộp, sững sốt kêu lên:

- Cái hộp!

- Chính vì chỉ có sợ hãi mới làm anh nhúc nhích được...

- Anh sẽ phải nói thế nào với Marlou đây?

- Tùy anh thôi. Em đi đây... Vĩnh biệt Mano.

Tobie bắt đầu chạy nhưng Mano gọi giật lại:

- Tobie, đợi anh với.

Tobie dừng lại. Cậu nhìn thấy Mano cúi xuống, nhặt cây gậy lên rồi đập thật lực với vẻ hung tợn vào những mảnh còn lại của cái hộp. Mano đập liên hồi đến khi chỉ còn vương vãi những mẩu vụn trên mặt đất, vậy mà anh vẫn ra sức đập tiếp. Tobie ngăn anh lại.

- Giờ thì đủ rồi. Đi thôi anh.

Hai anh em rút chạy. Tiếng la ó bám theo sau. Nhưng khi vượt qua được lỗ rào lưới sắt, hai anh em dừng lại chốc lát.

- Cảm ơn Tobie, Mano thì thầm.

Tobie cởi áo choàng ra ném xuống đất, Mano cũng làm theo. Rồi hai người cùng ném mũ lên không trung.

- Chúng ta về nhà nào, Tobie nói.

Và hai anh em lao về phía tự do.

Khi bọn truy tìm Mano Asseldor và Tobie Lolness tới lỗ hổng của bãi rào thì nhận được lệnh ngừng tìm kiếm. Rolok cho triệu tập các nhóm.

Mười hàng, mỗi hàng gồm từ bốn đến năm thằng tập trung đội hình. Rolok xuất hiện trước bọn chúng, choàng một cái áo ngủ dài đến tận mắt cá chân, khiến chân họ giẫm lên chân kia. Mặt Rolok không còn vàng nữa mà trắng bệch. Cặp môi tím tái sun lại như đít gà.

Gã đi ngang qua trước cả toán quân đang khó khăn lắm để giữ vẻ nghiêm túc trước mặt chỉ huy.

Rolok tuyệt nhiên không hé miệng nói vì sao gã bị lột trần ở miệng hố mà chỉ khẳng định là Tobie không dính dáng gì đến vụ này. Gã được bọn tay chân đưa ra khỏi đó bằng cách trong tình trạng sốc nặng, rồi một đội quân mừng rỡ đưa sếp về tận trại ngủ.

Còn bây giờ, gã đang cố gắng để đừng ngất xỉu vì xấu hổ trước cả đám đệ tử đang tập hợp tại đây.

Và nhất là trước mặt Jo Mitch đang đứng trong bãi có hai gã thuộc hạ luôn theo dính lão như hình với bóng là Torn và Limeur hộ tống.

Jo Mitch vừa từ vạt rừng thưa của đám tiểu phu đến đây và lại phải chứng kiến cảnh tượng gần như náo loạn trong khu trại của lão. Tức tối đến ngạt thở, lão đang muốn bóp cổ một đứa nào đó...

Limeur thông báo cho lão biết rằng Đầu Sai cũng đã biến mất. Tất cả đều quay về phía Marlou mà cười. Mặt nó đỏ rựng lên, nhấp nha nhấp nhồm trong hàng.

Người ta vừa tìm ra những mảnh vụn trước kia vốn là cái hộp của thằng Marlou. Nó làm mọi cách để mọi người tin rằng trong hộp chứa các loại dao và vũ khí nhưng những mảnh tìm thấy chỉ toàn là dấu tích của đồ chơi trẻ con: một con quay, bộ bài đô mi nô, hai con búp bê râu và một cái thiệp ký tên “Mẹ” được viết bằng những chữ cái to cộ và bay bướm: “Tặng Marlou bé bỏng của mẹ lúc nào cũng thích đồ chơi.”



Marlou to xác không còn lên ra oai ra tướng đồng bọn được nữa mà trông bốt hống hách hẳn, khúm núm đến nực cười.

Một tên khác tiến đến, trên tay cầm một cái áo choàng giơ ra cho Jo Mitch.

Chúng tôi cũng tìm thấy cái này phía sao rào chắn. Tobie Lolness chắc đã dùng nó để thoát được. Có một cái nhãn mang tên: W. C. Rolok.

Jo Mitch ra hiệu cho Torn cầm lấy áo. Mọi ánh mắt liền đổ dồn về Rolok, lúc này trông gã giống như một viên kẹo caramel nhai dở để lâu ngày, dính bết vào cái áo choàng ngủ.

Torn hỏi Rolok:

- Mà nhận ra cái này chứ?

- Tôi... tôi... Vâng, đấy là tên tôi... Tôi chắc là...

- Không, Mitch lầm bầm.

Lão tiến lại gần, đầu lắc lắc, cầm áo lên nhìn cái nhãn, luôn miệng nói không. Hai cái má sẽ lúc lắc khi lão quay từ trái sang phải.

- Nhưng đúng mà! Rolok rên rỉ. Tôi thề với ngài đấy là tên tôi.

- Không, Mitch còn rít lên the thé.

- Nhưng, Người Hàng xóm Vĩ đại ơi, ngài thừa biết tôi là Rolok... W. C. Rolok, sếp cai quản việc chăm nuôi cho ngài còn gì.

Jo Mitch đã đi xa rồi. Torn và Limeur kéo Rolok ra xa.

- Thôi nào, tôi lạy các ông! Vậy chứ tôi là ai? Tôi là ai? Tôi tên là gì hả trời?

Jo Mitch quay lại lần cuối cùng. Câu trả lời lẫn trong những tiếng nấc bí ẩn của lão:

- Đầu Sai.

Chỉ một từ đó thôi đủ để Rolok chín như.

## 13

### NHẬN ĐỘC

Khu chăn nuôi của Jo Mitch Arbor chỉ cách Cành La vài tiếng đi bộ. Vậy mà Mano đã phải sống nhiều tháng trời ngay gần thiên đường bé nhỏ Seldor, gần gia đình. Nhưng bờ thành cao nhất ngăn cách anh với chốn ấy chính là nỗi hổ thẹn.

Bây giờ đang trên đường về Cành La theo bước chân của Tobie, Mano mới lấy lại được chút hy vọng. Anh đã học được một bài học đích thực về sự tự tin và lòng dũng cảm từ người bạn trẻ ấy.

Tuy nhiên, đôi lúc, Mano lại nhìn cậu bé đang thoăn thoắt nhảy từ cành nọ sang cành kia bằng con mắt khác. Thực ra cậu bé này là ai nhỉ?

Mano biết Tobie đến từ Ngọn Cây, cùng cha mẹ và không gì hơn, cái cậu Tobie này khi đến Cành La mới chỉ bảy tuổi chứ mấy. Anh đã nhìn thấy Tobie lớn lên ở Cành La, một chú bé lém lỉnh, hoạt bát, thông thạo Đại Thụ như ma xó, hiểu kì trước mọi sự và xuất hiện ở nông trại Seldor với đôi mắt tươi sáng.

Nhưng còn một Tobie thứ ba mà thiên hạ đang nhắc đến từ vài tuần nay.

Mano nghe đồn nhiều về những thăng trầm của gia đình Lolness. Anh có nghe là họ đã quay lên Ngọn Cây nhưng không biết vì lý do gì. Sau đó anh lại nghe nói đến thảm kịch mà người ta gọi là “sự phản bội của nhà Lolness”. Người ta còn nói những câu như “âm mưu chống lại Đại Thụ” hay “tội ác không thể cứu chuộc”. Một gia đình bình dị như thế mà lại phản bội toàn thể Đại Thụ. Họ bị kết án tử hình nhưng một nhóm nhỏ của Hội đồng Đại Thụ đã kịp thời can thiệp để giảm hình phạt cho ba phạm nhân xuống thành tù chung thân. Nếu bị bắt, Tobie sẽ bị tống vào ngục cùng cha mẹ. Thậm chí ai cũng mong mức hình phạt sẽ nặng thêm. Thực chất, Hội đồng Đại Thụ ngày càng mất uy thế trước Ủy ban láng giềng.

Chắc chắn một ngày không xa cả nhà Lolness sẽ bị xử tử.

Khi dừng chân lấy sức chạy tiếp, Mano chợt dạ biết đâu mình đang đi theo một kẻ khủng bố nguy hiểm. Nhưng khi nhìn Tobie đang ngoái cổ ngoảnh mình, anh vẫn thấy đôi mắt trong sáng ấy của chú bé Tobie thuở nào. Một cậu bé mười ba tuổi, chân trần nháy nhót, trông chừng từng tí một trước mỗi do dự của người bạn đồng hành, rồi chỉ cho anh những chỗ chuyển càn nguy hiểm, mời anh uống trước khi hai người dừng chân ở những vũng nước.

Mano phải thừa nhận là anh tin tưởng Tobie hơn nhiều so với Jo Mitch và lũ đồng đảng trong Ủy ban láng giềng.

Cách đây ba năm, khi lên đến Cành Bông, hoàn toàn tuyệt vọng và không một xu dính túi, Mano đã chứng kiến sự leo thang quyền lực của Ủy ban láng giềng.

Thời điểm đó, một vài hiệp hội lân cận lưỡng trước được tốc độ tăng dân số của Đại Thụ đã cùng nhau sáp nhập lại với mục đích bảo vệ khu vực làm ăn của mình.

Jo Mitch nhanh chóng đứng ra bảo hộ họ. Lão chỉ là một tay trùm chăn nuôi bọ đầu dài, không đủ trình độ để phát âm được một từ quá một âm tiết. Nhưng sau sáu tháng tập huấn, lão đã học được một từ bốn âm tiết: “liên kết tương trợ”, một từ dài nhưng đầy ma thuật. Jo Mitch đi khắp càn nọ sang càn kia để bắt tay hết người này đến người khác và lặp đi lặp lại điệp khúc “liên kết tương trợ”.

Mọi người đều choáng ngợp trước một người hết sức thành đạt mà vẫn bỏ thời gian đi khắp nơi trên Đại Thụ diễn thuyết về “liên kết tương trợ”. Thực ra, Mitch vẫn thường xuyên nói thành “liên kết trợ tương” hay “tương kết liên trợ” hay thậm chí “liên kết tương trợ”, nhưng với đám đông, ấn tượng vẫn vẹn nguyên.

Khi Mano vừa lên đến Cành Bông, anh đã có dịp bắt tay Jo Mitch. Đúng là lần đó đã gây nên ấn tượng mạnh mẽ. Mano, vừa mới chân ướt chân ráo đến nơi, đang hăng hái, lại được bắt tay với một bàn tay to bè, mềm nhũn và nhơm nhớp sẫm vai thành đạt. Quả là ở tên Mitch này có một cái gì đó. Hẳn rất dễ gần với mọi người.

Sau đó Jo Mitch đề xuất tại Ủy ban láng giềng Bản kế hoạch láng giềng hữu hảo đại chúng do hấn nghĩ ra.

Hấn đề nghị trở miễn phí ở đầu mỗi cành cây những đô thị đón chào quy mô lớn. Thực chất đó là một chuỗi các hốc bằng gỗ một mà người ta nhét vào bên trong tất cả những thành phần muốn đến định cư. Cách này cho phép bảo tồn cuộc sống ở những khu phố cổ truyền. Ủy ban láng giềng hưởng một nửa tiền thuê nhà, nửa còn lại rót vào nhà thầu xây dựng Jo Mitch Arbor.

Nhìn vào kết quả bỏ phiếu thì dường như tất cả mọi người đều phấn khởi trước lời đề nghị hào phóng này. Những ai không tán thành thì đã không được mời đến bỏ phiếu.

Những con bọ đầu dài của Jo Mitch kéo về các cành để trở nên những đô thị đón chào. Trong khoảng thời gian đó, Mano có chút ít việc để làm trên công trường. Thịnh thoảng anh cũng được ăn uống thành bữa và ngủ nơi khô ráo. Đó là thời điểm anh thường viết về cho gia đình kể chuyện mở thêm một hãng kinh doanh thứ hai và mua được cái cà vạt thứ bốn mươi ba. Đó cũng là lúc anh thường thêm mắm muối vào thư những câu đại loại: “Trợ lý đang gọi con, thôi con dừng bút đây” hay “Lúc này con đang cho một nữ nghiên cứu viên trẻ tuổi ngành kinh tế ở nhờ, cô ấy cũng đáng mến”. Tất cả là bịa đặt. Nếu thành thật, anh hẳn đã viết: “Hôm nay, con phải luộc một mẩu thắt lưng để ăn. Cũng không đến nỗi dở lắm. Con rất nhớ mọi người. Con muốn về nhà”.

Chặng cuối cùng trong kế hoạch Mitch nhắm đến Hội đồng Đại Thụ. Từng bước một hấn xoay sở để làm suy yếu vai trò của Hội đồng và biến họ thành trò cười. Chỉ cần rắc vào đó mấy kiểu chơi chữ hoặc giả nói lặp lên chữ “đ” cũng thành ra “hội-đồng-đồng” hoặc “hội-đ...-đồng”. Và thiên hạ bắt đầu sượng mồm lên nói: “các ngài hội-đ...-đồng”, rồi “lão già Rolden mất trí”, “mấy lão già” hay “mấy lão già hủ lậu”.

Vì Jo Mitch cũng là thành viên của Hội đồng nên thiên hạ lại cho rằng lão rất dửng cảm lên tiếng phê phán. Người ta còn xưng lên: “Jo Mitch nói tiếng nói của quần chúng. Ông tự nhận mạo hiểm về mình.”

Con bài cuối cùng của lão là xin từ nhiệm khỏi Hội đồng. Trước khi ra đi, lão nhổ vào mặt ông cố vấn Rolden. Và thế là có vài thằng ngu hùa theo, rằng thế mới là can đảm, dám nhổ vào mặt một lão già chín mươi đại diện cho thế lực cũ.

Ngay lập tức, không còn ai tôn trọng Hội đồng nữa. Tâm điểm chú ý dồn về Ủy ban láng giềng ngày nào cũng ban bố luật lệ mới. Kể từ đó, Jo Mitch được mệnh danh là Người Hàng xóm Vĩ đại. Lão toàn quyền lãnh đạo Ủy ban láng giềng. Luật cấm truyền bá sách báo được bỏ phiếu thông qua.

Mano hiểu ngay phương sách của Mitch. Nó hoàn toàn trái ngược với những gì anh được học ở Seldor, trong gia đình mình. Nhưng cơn đói và nỗi sợ hãi mạnh hơn tất cả. Anh tình nguyện gia nhập đội quân Jo Mitch Arbor.

Chính vì vậy mà anh trở thành nô lệ của nỗi sợ hãi.

Cạnh anh, cậu bé Tobie, bị vây đồn, tầm nã, treo giải thưởng cho ai lòng bắt được, vẫn có vẻ còn tự do hơn một con bướm.

Đêm xuống. Ở những cành quá thấp, khó mà biết được trăng đã lên hay chưa. Nhưng Tobie đoán là trăng lưỡi liềm đã mọc, qua ánh sáng lờ mờ rọi trên đường đi. Mấy đêm liền trời tối đen như mực nhưng từ giờ đến cuối tháng trăng sẽ ngày càng tròn lên. Tuy nhiên, tiếng sấm ầm ì từ xa vọng lại báo hiệu sắp có giông. Một tia chớp làm lóe sáng những cái bóng xung quanh họ. Và trăng đã lặn mất rồi.

Tobie dựng cổ áo lên. Cậu nghe tiếng Mano đằng sau:

- Tobie...

- Vâng, sao ạ?

- Em có cái cà vạt nào không cho anh mượn?

Tobie ngỡ mình đang ngủ mơ.

- Một cái cà vạt á?

- Làm kinh doanh thì phải có cà vạt. Anh cần phải có một cái để về nhà gặp bố mẹ.

Tobie đứng lại.

- Anh Mano...

- Anh sẽ nói với mọi người là anh xin nghỉ vài ngày để về thăm gia đình, anh không muốn thú nhận sự thật ngay lập tức.

Tobie bình tĩnh hỏi:

- Anh sẽ không nói dối lại từ đầu đấy chứ?

- Anh... Ờ... Ngày nào đó anh sẽ nói tất cả.

Một tiếng sấm rền lên cắt ngang lời Mano. Giông ập đến. Tobie quay về phía Mano.

- Anh muốn nói là em đã liều cả mạng sống cho một kẻ nói dối, rằng em đang giúp đỡ kẻ nói dối trở về nhà? Có phải thế không?

- Anh làm thế không phải vì anh. Anh chỉ không muốn làm cả nhà bị sốc.

- Tốt thôi, Mano. Anh hoàn toàn có lý. Chúc anh may mắn!

Mano cúi xuống xem chân mình đang đặt ở đâu, khi ngẩng mặt lên, anh chỉ còn lại một mình.

- Tobie...? Em ở đâu?

Không. Tobie không còn ở đó nữa. Bóng của một chiếc lá khô không lồ phủ xuống anh. Anh chỉ có một mình ở giữa chốn thinh không. Anh không biết mình đang ở chỗ nào và sẽ phải đi tiếp đến đâu. Trong một phần mười giây, Tobie đã bốc hơi trong không khí.

- Anh xin em, Tobie, Mano hét lên, anh xin em, quay trở lại đi...

Giọng anh vang vang trong bóng tối:

- Tobiiiiiiiiiiiiiiiiie!

Chỉ có tiếng gió rít trả lời anh. Mano đổ sụp người xuống nền vỏ. Anh cảm thấy một giọt mưa rơi trúng xuống người. Rồi một giọt khác ở bên cạnh. Mano ở nguyên đấy, không thể đứng dậy hay nhích chân đi. Mưa bắt đầu nặng hạt. Giông bão gầm lên.

Khó có thể tượng tưởng một giọt mưa sẽ to nhường nào khi người ta chỉ cao chưa đầy hai ly. Chỉ trong phút chốc, Mano ướt sũng, đứng ngay tại chỗ Tobie bỏ anh lại, bật khóc nức nở.

- Anh sẽ nói tất cả sự thật, Tobie ơi... Anh sẽ không bao giờ nói dối nữa...

Lúc đầu, anh không nghe thấy có tiếng vù vù đang đến gần.

Chỉ trong vòng nửa phút, chúng đã tự đến chỗ anh đứng trong thứ âm thanh vo vo inh tai. Một đám mây muỗi đang tìm chỗ trú dưới cơn giông. Phát hiện ra Mano trơ trọi trên cành, chúng kéo đến hàng đàn. Ngoài một vài loài chim và côn trùng khác thì muỗi là một trong những giống ăn mồi nguy hiểm nhất trên Đại Thụ. Chỉ cần một vết muỗi đốt thôi cũng đủ hút cạn máu của một người đàn ông sức vóc.

Lúc này, có khoảng mười lăm con đang vây lấy Mano. Bất chấp mưa cùng gió, lũ muỗi với những cái vòi nhọn sắc như dao lam bị kích động cao độ bởi mùi máu nóng đang chảy trong huyết quản của Mano.

Bị lạc giữa cành, không người nương tựa, trơ trọi giữa những tia chớp rạch xé không trung, anh chàng tội nghiệp thấy mình sắp toi mạng đến nơi. Cánh muỗi đập làm nước mưa bắn tung tóe. Một làn sương dày đặc bao lấy đội quân khát máu này.

Tobie đi đâu mất rồi?

Cơn giông trút xuống những làn mưa dữ dội cũng không đủ xua lũ muỗi đi. Mano vẫn còn đủ sức khua chân tay loạn xạ đẩy lùi chúng và thốt kêu lên kinh hãi. Một con muỗi đã đâm trúng bụng, xé toạc quần áo và làm xước da anh.

Mano nhìn thấy một luồng nước trong đó thấp thoáng màu quần đỏ của Tobie đang lao dọc theo thân cây về phía mình. Đàn muỗi bay cao lên một chút để cho dòng thác này ào qua.

- Bám vào, anh Mano!

Mano chỉ kịp nhìn thấy một bàn tay chìa ra từ luồng nước tóm lấy anh và cuốn anh theo guồng đổ của nó. Tobie và Mano nín thở lao đi như vậ trong nhiều giây xuôi theo độ dốc của cành.

Rồi hai anh em cảm thấy mình bước hẫng. Hai người bị treo lơ lửng trong không trung.

Lúc này Tobie mới hồi tưởng lại cuộc đời mình, cuộc đời ngắn ngủi đang khép lại ở cú ngã này. Cậu tự nhủ dẫu gì đó cũng là một cuộc đời đầy ý nghĩa. Mười ba tuổi cậu đã phải trải qua biết bao sóng gió. Cậu nghĩ đến cha mẹ hiện đang bật tin mình. Về gia đình nhà Asseldor.

Cậu nghĩ đến Elisha.

Cách đây mới một tháng, cô bé tạm biệt cậu bên bờ hồ.

Cô không thích những lời tiễn biệt. Hôm đó cô bé mặc chiếc váy xanh lá cây. Nước ngập đến mắt cá chân nên cô nhắc váy lên một chút. Tobie cũng xắn quần lên đến gối. Hai đứa, không ai nhìn ai mà ngắm nhìn những vòng tròn nước vẽ ra quanh bắp chân. Cô bé cũng không nói những lời to tát.

- Cậu đi à?

- Ừ, nhưng tớ sẽ trở lại, Tobie trả lời.

- Cậu nói thế thôi...

- Thật mà, tớ sẽ trở lại, Tobie nhắc lại. Tớ chỉ quay đúng lên Ngọn Cây vì bà ngoại thôi, rồi quay lại ngay.

- Để rồi xem.

- Không, không phải xem gì cả, Elisha. Cậu không tin tớ à?

Elisha thả váy xuống như thể cô bé chẳng thèm bận tâm mình sẽ bị ướt. Elisha còn tiến thêm một bước ra giữa hồ. Tobie đã hơi lùi lại phía sau. Cậu bé bắt chước tiếng ve sầu. Đó là tín hiệu nhận ra nhau của hai đứa trẻ.

- Khi nào quay lại, tớ sẽ làm y như vậy. Nếu như còn một con ve kêu vào mùa thu thì đó chính là tớ.

Elisha đáp lại bằng một câu rất ghê ghớm:

- Cậu biết mà, ngay khi hè về thì Cành La cũng đầy ve sầu... Vậy thì... Chúng ta vẫn tiếp tục sống được thôi mà...

Thỉnh thoảng Elisha vẫn làm như vậy. Vài lời như những nhát dao găm. Nhất là những lúc cô bé buồn.

Tobie không nói gì nữa. Cậu để lại trên mặt nước một cái vỏ sò nhỏ màu đỏ rực mà cậu nhặt được, rồi ra về. Mảnh sò trôi dần về phía Elisha. Cô bé cầm lên khi nó giạt vào những nếp gấp của chiếc váy bập bênh trên mặt nước, tạo nên những mảnh lụa xanh trái rọng.

Elisha về nhà rất muộn, vỏ sò đó nằm nguyên trong lòng bàn tay.



Tobie nhớ lại những lời nói cuối cùng của cô bé: “Chúng ta vẫn tiếp tục sống được thôi mà”. Cậu nhắm đi nhắm lại trong khi cơ thể vẫn rơi tự do trong khoảng không.

Cơn mưa rào đã tạnh. Tiếng cơn giông từ xa vọng lại vẫn truyền dọc trên Đại Thụ.

Sau vài phút, cậu bắt đầu thắc mắc. Cậu cảm giác đang ở trên một cái đệm không khí. Cú nhảy này thật êm ái. Và thế mà gọi là chết sao?

Cậu tự nhủ thế này thì không đến nỗi kinh khủng lắm. Cậu nghe thấy một giọng gọi:

- Tobie...

Mà thêm nữa, cậu lại có bạn đồng hành! Bất ngờ thú vị...

- Tobie... Là anh đây, Mano đây. Em nghe thấy anh không?

- Có, Tobie trả lời. Anh cũng rơi à?

- Không, anh tưởng chúng ta dừng chân nghỉ đây chứ. Nhưng anh chẳng trông thấy gì cả.

Tobie vung bàn tay lên. Động tác của cậu dường như bị chặn lại bởi một cái gì đó. Cách đó một chút, Mano bắt đầu ngo ngoạy. Anh lẩm bẩm:

- Thế này là thế nào nhỉ?

Tobie hét lên:

- Đừng cử động Mano! Tuyệt đối không được động đây!

Mano khựng lại:

- Có chuyện gì vậy?

- Không được làm bất cứ một động tác nào.

Mano không dám mở miệng nữa.

- Chúng ta đang mắc trong một cái mạng nhện. Chúng ta bị rơi vào mạng nhện.

Mano và Tobie bị mắc vào cái mạng nhện này nên được cứu sống nhưng bây giờ nó sẽ biến thành nấm mồ chôn cả hai nếu chúng không kịp thoát ra trước lúc con nhện trở về.

Mỗi cử động có nguy cơ làm cả hai mắc rồi hơn nữa vào lưới nhện. Mỗi dao động đều có thể báo cho con nhện độc biết có hai miếng bít tết để dành trong lưới.

Tobie gắng hết sức bình tĩnh để cân nhắc tình hình. Cậu biết rất rõ về loài nhện. Cậu còn nhận biết được loại lưới có bẫy sập của loài nhện độc này. Cha cậu đã hoàn thành luận án tiến sĩ về động vật ngành chân khớp, trong đó ông dành hẳn ba chương viết về loài nhện độc, nguy hiểm chết người.

Qua công trình của mình, ông vận động dân cư toàn Đại Thụ sử dụng tơ nhện, mảnh mịn và bền hơn rất nhiều so với bất cứ loại sợi thực vật nào.

Nhưng trước hết Tobie học được rằng một con mồi bị mắc vào bẫy trong mạng nhện thì chỉ có tối đa vài phút trước khi bị nhện độc phát hiện.

Tobie kéo một sợi mạng rồi cuốn vòng xung quanh cổ tay. Cậu phải kéo đủ sợi mà không được phép phá vỡ cấu trúc của mạng nhện đang nâng đỡ cậu. Trong lúc làm việc này, cậu chỉ dẫn cho Mano:

- Cắt mạng xung quanh anh đi. Rút từng sợi một... Chỉ để lại những sợi đang níu giữ anh lại thôi.

Mano làm theo. Anh vẫn còn giữ một con dao nhỏ khắc chữ Jo Mitch Arbor.

Cuối cùng Tobie đã quấn thành một cuộn tơ to chắc như thùng chèo. Giờ xung quanh cậu chỉ còn lại những mắt lưới rộng. Cậu buộc một đầu vào một trong những cái mắt đó rồi thả cuộn tơ xuống.

Trong vài giây, cậu đã lọt sang phía bên kia mạng nhện và thả mình trượt theo dọc sợi tơ. Cậu nghe thấy giọng Mano phía trên:

- Tobie, anh cắt gần hết rồi.

Tobie trả lời:

- Em ở dưới này rồi. Khi nào em bảo thì anh cứ thả mình rơi xuống dưới mạng nhện. Đừng chậm trễ một giây. Em kêu là anh buông ngay nhé.

- Anh sẽ rơi tự do à!

- Cứ làm như em nói. Em sẽ đỡ được anh. Em ra hiệu là nhảy nhé.

- Anh không làm được đâu.

- Anh làm được, Mano.

- Anh sợ.

- Phải rồi, Mano. Rốt cuộc thì anh cũng có một lý do chính đáng để sợ. Hãy tận dụng nó. Anh sẽ nhảy được thôi.

Và Tobie bắt đầu đu người ở đầu sợi tơ của mình. Cứ hai giây một, cậu lại trượt vào đúng vị trí bên dưới Mano như cái quả lắc đồng hồ. Cậu tính toán phải ra hiệu trước một chút xíu để kịp tóm Mano rơi từ trên xuống.

Mano đang ở phía trên khoảng không trống rỗng. Anh biết là sẽ không bao giờ nhảy được. Cần phải nói với Tobie. Sẽ phải tìm ra một câu như kiểu: “Tobie, đi đi. Anh muốn ở lại đây hơn. Hãy nói tất cả sự thật cho cả nhà anh.”

Anh rên rỉ:

- Tobie ơi...

Mano cảm thấy một bóng đen xuất hiện ngay đằng sau. Quá lạ bởi vì anh biết chẳng ai có thể lại gần mà không làm lưới nhện rung lên, mà không gây chú ý. Không ai đủ khéo léo để làm vậy giữa không trung. Không một ai.

Có lẽ chỉ trừ...

Nhện độc! Nó đang đứng ngay cạnh anh.

Mano nghe thấy hiệu lệnh của Tobie.

Anh nhảy thẳng vào khoảng không phía dưới.

## 14

### SELDOR

Đó là một sớm tinh sương như bao buổi sáng khác ở nông trang Seldor.

Mia và Mai đã nghe thấy tiếng giông bão gầm gào từ đêm qua. Hai cô gái tỉnh dậy từ tinh mơ, không gây tiếng động để hai anh ngủ. Hai người anh đã phải cùng cha làm việc thâu đêm để đóng cả trăm hộp lương thực dự trữ cho mùa đông với loại nấm họ tìm thấy được ở nơi giáp ranh với lãnh địa của gia đình.

Sau trận mưa, hai cô con gái thường ra ao Mụ để tắm. Ông nội Asseldor đã đặt tên cho một cái hồ trưng trong vỏ cây nhãn bóng như vậy, cứ sau mỗi trận mưa nó lại đầy ắp nước mưa trong vắt. Đó là nơi phụ nữ nhà Asseldor tắm gội.

Mia cọ mình trong nước bằng một miếng bọt biển.

- Một tháng nữa trời sẽ rất lạnh, em phải tranh thủ bây giờ.

- Chị nghĩ là anh Mano có hẳn một cái bồn tắm có mái che trong nhà anh ấy trên Ngọn Cây, Mai tiếp lời.

- Anh ấy còn có cả người giúp việc kì lưng, lấy chậu dội nước ấm lên người.

Đó là trò chơi ưa thích của hai chị em: tưởng tượng ra cuộc sống của anh trai mình, Mano.

Trong gia đình này, mọi người vốn không hay khoe khoang. Thế nên, nếu các bức thư của Mano hào hứng đến thế thì thực tế còn phải tuyệt hơn nữa. Anh ấy nói có hai căn nhà, vậy thì hẳn là anh phải sở hữu đến bốn căn. Anh viết rằng có một trăm linh bảy đôi giày, nghĩa là anh ấy phải có đến ít nhất một nghìn đôi.

- Thật buồn vì mình không thể viết được cho anh ấy. Anh ấy chẳng bao giờ đề địa chỉ cả, cô chị nói.

- Em á, em cũng muốn kể anh ấy nghe về Lex, Mia trả lời.

Lex là con trai duy nhất của gia đình Olmech, một nhà hàng xóm ở Cành La.

Lex đã theo dõi toàn bộ câu chuyện về Mano. Giờ cậu mơ sẽ đi lên Cành Cao làm kinh doanh như Mano. Cậu cũng ước sao được dẫn theo Mia, cô con gái út nhà Asseldor.

Mia và Lex yêu nhau từ một năm rưỡi nay. Mỗi tình của họ cũng chẳng vượt quá những buổi dạo bộ tay nắm tay nhưng đối với hai đứa thế cũng đã hơi quá rồi. Phải công nhận rằng rất dễ phải lòng Lex, một thanh niên hết sức điển trai với cái nhìn êm ái, và cũng chẳng mấy khó khăn gì để bị Mia quyến rũ, một thiếu nữ có mái tóc đỏ hung, nước da sáng như trắng rằm, bàn tay tựa những đám mây trắng xốp. Đó là một cặp trời sinh, đẹp đôi như công chúa và hoàng tử thuở xưa.

Lex chưa nói với bố mẹ về chuyện tình cảm và dự định đi xa của mình. Và lại, nhà Olmech đã tính cho cậu con trai kế thừa công việc kinh doanh khiêm tốn của gia đình một nhà máy xay lá sản xuất ra một thứ bột trắng rất danh tiếng.

- Mano có thể sẽ nói với bố mẹ.

- Ủ, Mã nói.

Mia nhìn chị gái vẻ mặt cũng rạng rỡ không kém gì mình.

- Tình yêu, nó kì lạ thật đấy. Tại sao lại là em đem lòng yêu Lex mà không phải là chị nhỉ? Bỗng nhiên giữa hai người xảy ra một điều gì đó. Lex và Mia. Mia và Lex. Và phần còn lại của thế giới không tồn tại nữa.

- Ủ, Mã nói.

Mã hiểu rất rõ điều em gái nói. Bỗng nhiên, giữa hai người... Và phần còn lại của thế giới không tồn tại nữa.

Bởi vì Mã cũng thế, từ năm năm nay, cô yêu Lex điên cuồng.

Cô chưa bao giờ dám nói điều này với ai. Nhất là với Mia. Nhất là với Lex. Cô không biết phải mở lời như thế nào: “Lex, anh biết không, em nghĩ là...” hay “Lex, em muốn nói với anh...” hay “Lex, nếu em nói với anh, rằng...”

Một năm trước đây, chỉ trong vài tiếng đồng hồ, cô em gái đã chiếm được anh chàng Lex điển trai. Một cách giản đơn, không đắn đo nhiều, và

để mặc trái tim tự do lên tiếng. Có thể cô gái không phải thốt ra một lời nào. Mà có khi cô chỉ chạm vào bàn tay của Lex.

Maï không giận Mia. Cô cũng không giận Lex. Mà cô giận chính mình. Nhưng đã quá muộn rồi.

Giờ đây, trong lúc ngồi tắm ở ao Mụ này, Mia chắc chắn sẽ lại nói về Lex. Làm như Maï còn phải thuyết phục rằng Lex dịu dàng, rằng anh ấy tốt bụng, giỏi giang, và nhiều thứ khác nữa... Maï biết rõ tất cả những điều đó hơn bất cứ ai bởi cô đã mất ăn mất ngủ vì chàng trai này từ năm năm nay.

Cô phải nói át đi để chuyển chủ đề:

- Khi nào Mano về, chị nghĩ bọn mình sẽ không nhận ra anh ấy mất.
- Có thể, Mia nói, về mơ mộng.

Hai cô gái quần quanh người những chiếc khăn tắm màu lam rồi chạy về phía nhà. Đó là ngày đầu tiên của tháng Mười, trời mới se lạnh. Hai chị em run lập cập. Họ bước vào nhà đúng lúc gian phòng lớn có mái vòm đã đỏ lửa. Hai cô đứng khựng lại, sững sờ.

Cả nhà đều đứng, bất động, như một bức họa sống.

Mẹ đứng, tay cầm siêu nước bốc hơi. Hai người anh lùi về phía sau, dựa vào tường. Bóng cha Asseldor đổ dài trước cửa sổ.

Có một người, co ro trong chăn, ngồi trên miếng đá lát lò sưởi.

Khói từ bát nước sắc người đó cầm trong tay bốc lên che đi khuôn mặt.

- Anh đây, Mano đây.

Hai cô gái lùi lại. Một sự im lặng nhẹ nhàng tỏa xuống từ mái vòm tối sẫm. Mia tiến lại đầu tiên.

- Mano...?

- Con muốn xin lỗi cả nhà.

Trên một tấm ván cạnh cửa sổ, có một cuốn sổ to đùng mà bà Asseldor cẩn thận dán từng bức thư của con trai. Trên đó đề Mano trên Ngọn Cây. Như tựa một cuốn tiểu thuyết.

Tác giả của nó ngồi đó, thảm hại và xơ xác, co quắp trong cái chăn. Anh đã sáng tác ra tất cả. Anh như hạng nhà văn hơi mờ nhạt không chút tỏa sáng nào so với các nhân vật của mình.

Người cha lên tiếng:

- Mano đã nói dối chúng ta. Từ nhiều năm nay, Mano không ngừng tự lừa dối mình và lừa dối chúng ta. Nó không có lấy một sự lựa chọn đúng đắn nào. Hay đúng hơn, nó chỉ làm được mỗi một việc, là quyết định trở về nhà. Lựa chọn cuối cùng này không xóa bỏ được tất cả, mà nó phải chuộc lại mọi lỗi lầm.

Mano đặt bát xuống, hai tay ôm đầu. Đúng, anh đã trở về. Đó là điều quan trọng nhất. Vẫn làm lại được cuộc đời. Nhưng người cha tiếp tục bằng giọng trầm âm:

- Bố muốn một ngày nào đó Mano lại ra đi.

Sững sờ, tất cả mọi người hướng về phía người chủ gia đình.

- Bố muốn rằng Mano ra đi để thực hiện ước mơ của mình. Ước vọng của nó không phải là ở bên chúng ta.

- Bố ơi, có chứ ạ..., Mano khóc nức lên.

- Không. Con nói thế vì con sợ. Lúc nào cũng sợ...

Người cha vớ lấy cuốn sổ và ném vào lửa. Rồi ông cố gắng trấn tĩnh. Ngọn lửa bốc bùng bùng. Mã và Mia rút cuộc cũng nhận ra Tobie đang ngồi trong góc tối gian phòng, cạnh thùng đựng bánh mì.

- Tobie! Mã nói. Em ở đây à?

- Em nó đã đưa Mano về cho chúng ta đấy, mẹ nói.

Cha tiếp lời:

- Lúc này, Mano và Tobie đang trong tình cảnh nguy hiểm. Chúng nó đang bị truy tìm. Phải giấu chúng nó đi. Mano sẽ ra đi khi nào mọi chuyện kết thúc.

- Hai bác giấu anh Mano trước đi ạ, Tobie nói. Cháu sẽ tự xoay sở. Hai bác không thể chứa hai kẻ trốn chạy trong nhà được. Như thế sẽ nguy hiểm cho cả gia đình.

Mã thốt lên:

- Chúng ta không thể bỏ rơi Tobie được...

Mia không nói được câu nào. Cô nhìn Mano. Rồi nhìn ngọn lửa nhảy múa. Cô đang nhìn thấy giấc mơ của mình tan biến. Và cả mơ ước của Lex, người yêu cô, cũng tan tành theo.

Milo, người anh cả nói:

- Ít nhất, Tobie là đứa không bao giờ nói dối chúng ta.

Tobie im lặng giây lát rồi nói:

- Em trai anh đã đào ngũ khỏi quân đội của Jo Mitch. Anh ấy sẽ bị bắt nát nếu chúng tìm ra. Chính em đã kéo anh ấy đi. Em muốn các anh trông nom Mano.

Tất cả lại im lặng. Cuốn số đã cháy gần hết. Mano nghe thấy giọng cha:

- Phía sau ngọn lửa của cái lò sưởi này có một tấm chắn hình vuông. Sau tấm đó có một căn phòng bé tí xíu với lỗ thông hơi. Chỉ đủ để một người trốn thôi. Chúng chắc chắn sẽ truy tìm các con trong nhiều tuần liền, cả hai đứa không thể trốn trong cái lỗ này được.

- Hãy giấu Tobie đi, Mano nói, giọng nghẹn lại.

- Không, Tobie nói khẽ, em chỉ nghỉ một đêm thôi rồi sẽ xuống nhà em ở Onessa.

Milo bước ra khỏi chỗ tối.

- Anh sẽ dẫn em đến nhà Olmech. Chỉ cách đây chưa đầy một tiếng. Em có thể ở lại đó cả ngày và đêm nữa. Sẽ chẳng có ai đến tìm em ở nhà đó đâu.

Mia run run khi nghe nhắc đến tên nhà Olmech. Người cha có vẻ lưỡng lự.

- Bố không biết có nên để kéo nhà Olmech vào chuyện này không. Bố rất quý nhà ấy, nhưng...

- Bố, Milo ngắt lời, nếu Tobie và Mano bị truy tìm thì hôm nay thế nào cũng có người đến lục soát. Phải khẩn trương lên. Nhà Olmech có một căn hầm chứa bột lá dưới sàn bếp. Tobie có thể ngủ lại đó một đêm.

Tobie đứng dậy.

- Cháu đến đó vậy, cháu không biết rõ nhà bác Olmech lắm nhưng nếu mọi người nghĩ là có thể tin tưởng được họ... Em không cần anh đi cùng đâu, Milo. Em không muốn nói với họ về sự trở về của Mano.

Mia ngồi trên ghế thờ phào nhẹ nhõm: Tobie sẽ không nhắc đến Mano với Lex Olmech. Sau này cô sẽ kể cho người yêu tất cả.



Mia gói bánh mì, mấy cuộn thịt châu chấu và ít bánh kẹo vào khăn. Tobie khoác chiếc ba lô con trên vai. Cậu lại ôm hôn từng thành viên trong gia đình. Khi đến trước Mano, cậu nói khẽ:

- Đừng quên lời hứa của anh đấy nhé.

Rồi nắm chặt tay anh trong tay mình.

Tobie ra khỏi nhà.

Cả gia đình Asseldor đứng tùm lại bên cửa sổ nhìn cậu bé đi xa dần và khuất dạng ở cuối con đường vỏ cây.

Mano đã hứa với Tobie. Anh đã cộc trán mình vào trán Tobie mà thề như người ta vẫn thường làm trên các cảnh Đại Thụ.

Mano làm vậy ngay sau cú nhảy kinh hồn từ mạng nhện. Anh được Tobie, bấy giờ đang bám vào sợi tơ, túm được vào đúng giây cuối cùng.

Kẻ bên trên người phía dưới, hai anh em cùng tụt dọc xuống sợi tơ. Vài phút sau Mano nói:

- Chúng ta đến đầu kia rồi.

- Tuyệt, Tobie nói, anh trèo lên cành đi.

- Nhưng...

- Nhanh lên!

- ... Làm gì có cành nào...

Sợi tơ quá ngắn. Cành thì ở thấp hơn, cách một quãng xa. Làm thế nào bây giờ? Nếu buông tay, hai anh em sẽ thịt nát xương tan khi xuống đến nơi. Nếu trèo lên thì lại mặt đối mặt với con nhện.

Thời gian trôi đi. Hai anh em vẫn bị treo lơ lửng trong không trung và bắt đầu đuối sức. Tobie lên tiếng trước.

- Khi rơi vào tình huống nguy hiểm như thế này, chúng ta cần phải lập một lời hứa. Chúng ta có ít cơ may thoát đến mức phải hứa thật nghiêm túc.

- Anh ấy à, Mano nói, nếu chúng ta sống sót...

Mano lưỡng lự, anh đang tìm kiếm điều đã thay đổi trong anh. Anh nói tiếp:

- Nếu chúng ta sống sót, anh sẽ không bao giờ như thế nữa.

Anh trèo lên ngang tầm Tobie, hai anh em cụng trán nhau. Mano mở mắt:

- Nếu chúng ta sống sót, anh sẽ không sợ bất cứ gì nữa... Anh sẽ là người đàn ông dũng c... Aaaaaaaaaaaaaahhhh!

Anh hét lên kinh hãi. Ngay trước mặt anh là cái vòi hút của con nhện độc, đang sẵn sàng nuốt chửng anh. Đôi mắt hung tợn của nó xuyên thủng bóng tối.

Đang háu đói, nó lao vào khoảng không bám đuổi hai con mồi và thả mình xuống cạnh hai anh em ở đầu sợi tơ mà nó đang nhả dần. Mấy cái chân của nó to gấp năm mươi lần căng chân Tobie.

Chính Mano là người đầu tiên có phản ứng.

- Trèo lên Tobie, anh sẽ xử lý nó.

Anh rút dao ra và xoay tròn nó như cánh quạt cối xay gió.

Tobie hét lên:

- Em ở lại với anh.

Cậu đu người một cái và con nhện độc hiểu rằng bữa ăn nhẹ của nó không dễ để bị nuốt trôi như một cái bánh quy mà không biết tự vệ. Nó rụt chân lại khi con dao của Mano sượt qua rất gần nhưng nó cũng phóng chân ra ngay như những cái phi tiêu.

Đó là một con nhện quái lông lá đang ngày càng kích động. Tobie đầu sao cũng muốn hét lên:

- Nó giống hệt bà ngoại em!

Cuộc chiến quá đỗi không cân sức. Con nhện hẳn là không thích thú gì với phép so sánh của Tobie, nó tung những cú đập không thương tiếc. Nó sẽ dần chết hai con mồi hút từng giọt máu một bằng cái vòi nhầy nhựa.

- Phải làm sao đây? Lời hứa của anh là thế nào vậy? Tobie gào lên.

- Phải dừng cảm!

Tobie bắt gặp cái nhìn của Mano, lúc này đang quay tít con dao rồi nói với anh:

- Lúc này anh đang giữ lời hứa đấy Mano!

Một trong những căng chân trật khớp của con nhện quất mạnh vào sợi tơ mà hai em đang bám vào, tạo nên cơn chấn động. Tobie và Mano bị tụt xuống ít nhất một ly. Cú chấn động thứ hai, sợi dây tụt thêm một nấc nữa. Con nhện đợc lúc này cần trọng hơn.

- CỬ ĐỘNG ĐI MANO, ANH LÀM VÀI ĐỘNG TÁC GÌ ĐI! PHẢI KÉO SỢI TƠ CHÚNG TA ĐANG BẮM DÀI RA!

Sợi dây bắt đầu thông xuống vì những cú đập của con nhện. Tobie phát hiện ra là cái mạng nhện của đầu sợi tơ chúng đang bám đang xõ ra như một mũi len đan bị rút sợi. Con nhện không hiểu gì, mệc lả nhìn hai miếng thịt ngon lành tụt dần xuống phía dưới.

Cuối cùng, sợi tơ xoay tít và xõ ra như một cuộn len. Tobie và Mano rơi xuống với vận tốc chóng mặt. Con nhện cố leo lên trước khi cái mạng của nó chỉ còn lại một lỗ hồng toang hoác.

May sao hai người bạn đường chạm đích, nảy lên một cái rồi nằm bất động trên một phiến lá.

Mano nhìn Tobie trong bóng tối.

- Chúng mình đang ở đâu đây?

Tobie nheo mắt cố nhìn cho rõ hơn, nhưng chính nhờ mùi hương dịu dịu của khí ẩm và nấm giúp cậu nói chắc:

- Chúng ta đã đến nơi. Cành La đây rồi.

Một tiếng sau, hai đứa đã về đến Seldor.

Đến khi rời khỏi Seldor theo hướng cối xay nhà Olmech, Tobie mới đi thong thả. Khung cảnh Cành La làm cậu bé quên đi mệc nhọc. Cậu đi tới đâu, những con rệp bỏ chạy tới đó. Cậu di chuyển ỡ của một con ruồi bự đang đẻ trứng. Vừa đi cậu vừa dang rộng hai cánh tay để hít căng lồng ngực không khí của xứ sở thân thuộc. Mấy tuần gần rồi, cậu còn ngờ sẽ không trở về đây đợc nữa. Bây giờ, cậu đang trườn mình theo những nhánh dây leo, nhận ra những đôi vỏ màu xanh lục và những cái động nước rỏ róc rách.

Cuối cùng, cậu cho phép mình nghĩ đến cha mẹ. Ý nghĩ này khiến cậu bùi ngùi. Cậu hít một hơi căng lồng ngực.

Ông bà Sim và Mã Lolnes đang bị trói, bị giam ở đâu đó trên Cành Bồng. Liệu một ngày nào đó họ có trở về được Cành La? Tobie muốn tin vào điều ấy.

Từ khoảng cách đó, Tobie thì thầm với cha mẹ:

- Con vẫn khỏe. Con chờ bố mẹ.

Đó là một tấm bưu thiếp được viết vào không trung. Tobie tưởng tượng như có một cơn gió nhẹ ấm áp bốc lên hay một dòng nhựa thô bí ẩn dâng lên mang theo những lời gửi gắm của cậu về phía Cành Cao.

Và trên đó, trong một nhà ngục hôi thối, người đàn ông quay về phía vợ. Nom ông gầy rộc đi. Chiếc áo sơ mi rách nhưng cúc vẫn cài đến tận cổ. Ông đứng thẳng người trên một mẩu củi vụn ẩm mốc. Qua chấn song, ông thấy một tên cai ngục đầu đội mũ đang ngáy khò khò bên chai bia bọt rêu.

Người vợ đặt tay trên chiếc váy nhem nhuốc của mình, tay nọ xoắn lấy tay kia. Đôi mắt bà ráo hoảnh vì đã khóc hết nước mắt.

Người đàn ông nói:

- Mãia xinh đẹp của anh...

Người vợ không lên tiếng nhưng những lời âu yếm này giống như một chiếc khăn ấm choàng lên vai bà.

- Mãia của anh, anh tin là con trai của chúng ta vẫn bình an.

Ông vòng tay ôm vợ vào lòng.

Ông Sim Lolness mỉm cười.

## 15

### CỐI XAY GIÓ

Khi nhìn thấy Tobie, bà Olmech leo tót lên ghế, miệng kêu lí nhí.

Một kiểu đón tiếp rõ buồn cười dành cho một anh bạn trẻ mới mười ba tuổi, đang kiệt sức.

Tobie đến nơi lúc mười giờ sáng. Cậu tưởng sẽ gặp tất cả mọi người ở nhà. Khi trời mưa, dân làm cối xay không thể gom lá về để xay thành bột.

Vì lá cây ươi sẽ tạo thành một thứ bột nhão chẳng giống chút nào với thứ bột lá thơm ngon để làm bánh mì vàng ruộm và các loại bánh ngọt.

Chỉ có mỗi bà Olmech ở trong bếp. Bà đang lau chùi xe chở lá bằng một miếng bột biển. Đó là một chiếc xe đẩy màu xám, giống một hình lập phương có bánh lăn với nắp mở trên mặt thùng và một nắp nữa ở đáy để xả lá đã xay xuống hầm.

Cuối cùng bà cũng thôi không rít lên nữa.

- Nhưng... Cháu... Cháu làm cái gì ở đây thế này?

Tobie vuốt tay lên mặt.

- Cháu xin lỗi đã làm phiền bác, thưa bác Olmech. Cháu cần được giúp đỡ.

- Bác... Nhưng chồng bác không có đây. Bác không biết... Cháu muốn cái gì hả nhóc?

- Thế con trai bác, anh ấy cũng không ở đây ạ?

Bà Olmech trèo xuống ghế.

- Lex đi sáng nay rồi, ngày mai mới về. Nó đi kiểm trứng dự trữ ở tít dưới thấp.

Tobie thoáng rùng mình.

- Ở dưới thấp ạ?

- Gần đường biên...

- À...

- Nhà mẹ con cô Lee.

- À..., Tobie nhắc lại.

- Nhà bác chuẩn bị đồ dự trữ cho mùa đông. Lũ rệp son đã đẻ nhiều trứng lắm rồi. Nhưng nói bác nghe nào, cháu...

- Họ có khỏe không ạ?

- Ai cơ? Lũ rệp son á?

- Elisha và mẹ bạn ấy...

- Bác nghĩ là khỏe. Bác không rõ.

Tobie buột ra một tiếng thở dài.

- Cậu bé, cháu muốn gì nào? Bà Olmech cúi xuống hỏi Tobie.

Bỗng nhiên, Tobie muốn ba chân bốn cẳng chạy thẳng đến với Elisha. Cậu lạng đi trong giây lát. Đôi mắt trĩu xuống, cậu lão đảo.

Bác gái đẩy ghế lại cho Tobie. Nhưng cậu vẫn đứng nguyên, dựa vào lưng ghế. Cơn mệt mỗi đợt ngọt dâng lên. Bác gái nói:

- Bác tưởng cháu đang ở trên cao chứ. Mọi người đồn về nhà cháu... Họ nói là nhà Lolness có vấn đề.

- Cháu muốn được nằm nghỉ đến sáng mai, Tobie ập úng.

- Ở... Không tiện lắm cho hai bác... Cháu thấy đây, nhà chỉ có hai giường.

Nếu không bị kiệt sức đến vậy thì Tobie cũng phải nhớ ra là giường của Lex đang để trống và bà mẹ này chắc chắn có những lý do khác để không đón tiếp cậu nhưng cậu nói:

- Cháu không cần giường, cháu chỉ muốn ngủ trong hầm nhà bác thôi...

- Nhưng...

- Cháu xin bác... Bác làm ơn. Cháu bị...

Chiếc ghế rung bần bật dưới bàn tay cậu.

- ... mệt...

Bà Olmech đẩy chiếc xe chở lá sang một bên. Trên nền nhà lộ ra một cánh cửa sập dẫn xuống hầm. Bà mở cửa ra mà không nói gì. Tobie trượt xuống đến nửa thân người. Trước khi chui xuống hẳn, cậu nói:

- Bác để lại cái xe kéo bên trên cánh cửa nhé. Đừng nói với ai là cháu ở dưới này. Cháu xin bác đấy.

Bà Olmech nhìn cậu bé có đôi mắt ngân ngấn nước đang thì thầm với bà:

- Cảm ơn bác.

Cánh cửa sập đóng lại trên đầu Tobie. Cậu nghe thấy tiếng xe kéo được đưa về vị trí cũ. Một mùi bột thơm lừng vượt ve lỗ mũi cậu. Cậu nhớ đến mẹ và món bánh nóng hổi của bà. Những khoanh bánh dày dạn phết bơ.

Lát sau, cậu thiếp đi.

Khi tỉnh dậy, cậu không còn khái niệm về giờ giấc nữa. Cậu ngỡ trong lúc ngủ đã nghe thấy tiếng bước chân và tiếng cãi cọ phía trên hầm. Cậu cũng nhớ là đã nghe thấy một cơn giận dữ lôi đình. Như thể ông Olmech khi về đến nhà đã cáu giận vợ... Nhưng Tobie cho là mình gặp ác mộng, bởi lúc này ngôi nhà đang rất yên tĩnh.

Tobie vươn vai. Trong bóng tối, cậu khều cái túi nhỏ mang theo từ Seldor về phía mình. Cậu ăn ngấu ăn nghiêng một cách ngon lành. Cậu nhận ra những sản phẩm thơm ngon của nhà Asseldor, những món lúc trước họ thường chuẩn bị cho cậu làm đồ ăn dọc đường: nào bánh kẹp nứt giòn tan, nào bim bim cháy, nào pa tê châu châu ngon đến mức chính những con châu châu cũng phải thèm rỏ dãi.

Tobie nhớ ra cậu chưa kịp hứa lúc bị mắc trong lưới nhện. Bữa ăn ngon miệng này khiến cậu tự hứa với bản thân một ngày nào đó cậu sẽ học làm bếp.

Cậu nghe thấy tiếng xe đẩy dịch chuyển. Cánh cửa cọt kẹt rồi mở ra. Tobie nhìn thấy đầu ông Olmech thò xuống. Ông phô một nụ cười tươi và lấy giọng ngọt ngào:

- Khỏe rồi chứ cậu bé? Bác Lucelle nói với bác là cháu muốn nghỉ ở đây. Cứ ở lại đây chừng nào cháu muốn, cậu bé ạ. Cháu muốn ăn gì không?

- Cảm ơn bác ạ, cháu đủ rồi.

- Tốt, ông Olmech nói. Thế thì tuyệt.

Ông đóng nắp hầm rồi lại mở ra, nói thêm:

- Khoảng một tiếng nữa, hai bác sẽ ra khỏi nhà đi nhặt lá đến tối mới về. Khi nào về sẽ đem cái gì đó nóng cho cháu ăn.

Ông đóng nắp hầm lại. Xe đẩy trở về vị trí cũ. Tobie bất động trong bóng tối căn hầm.

Chưa đến một tiếng sau, vợ chồng Olmech khoác áo lao động và giắt liềm ngang thắt lưng. Họ đẩy xe kéo về phía trước rồi gõ xuống nắp hầm ba tiếng, rồi nghe thấy như có giọng Tobie vẳng từ xa đáp lại.

- Hai bác sẽ quay về sớm, ông Olmech nói.

Và họ rời khỏi nhà.

Bà Olmech đi trước, ông chồng đẩy xe theo sau. Cách cối xay vài bước chân có một chỗ vỏ cây phình ra đánh dấu ranh giới khu vườn nhỏ.

Ở đó, có một toán mười lăm tên đợi sẵn.

Vợ chồng Olmech run lấy bầy. Bà Olmech quay lại phía chồng, ông chồng tiến về phía toán người kia. Bọn họ đều mặc áo choàng và đội mũ.

- Thế nào? một tên hỏi.

Ông bố Olmech trả lời:

- Tôi... Tất cả đều như chúng tôi đã nói với ông.

- Thằng nhỏ đang ở trong hầm, bà vợ thêm vào.

Tên kia xoa xoa hai tay vào nhau, không thèm nhìn Olmech. Bà Olmech tiến lên một bước nói:

- Thế còn tiền? Khi nào các ông đưa cho chúng tôi?

Một tràng cười rộ lên đáp lại câu hỏi của bà, giống như đoạn kết của một câu chuyện hài. Toán người bao vây ngôi nhà.

Hai vợ chồng Olmech lại lên đường. Họ đẩy xe, bộ mặt méo xẹo, đổ mồ hôi hột...

- Chúng ta đã làm gì thế này hả Lucelle? Chúng ta đã làm gì thế này?

Toán người này của Jo Mitch tập hợp toàn những tên ưu tú nhất.

Nghĩa là những tên kinh khủng nhất. Phần tinh túy nhất của những thằng đều cáng.

Mười lăm tên được huấn luyện đặc biệt, nhẹ nhàng trèo vào cối xay từ mọi phía như những vũ công ba lê, nhưng được trang bị vũ khí đầy đủ. Mỗi cửa sổ, mỗi cửa ra vào, mỗi lối thoát đều được canh phòng. Một tên được chỉ định không rời khỏi cánh chặn của cối xay.

Jo Mitch sẽ rất hài lòng. Vụ bắt bớ này hứa hẹn sẽ thành công.

Chỉ trong một giây, cửa ra vào đổ sập bởi súng phun lửa. Bốn tên lực lưỡng ngay lập tức xông vào, vai đeo nỏ. Một giây sau chúng tụ tập quanh cánh cửa sập của căn hầm. Tên thứ năm bước đến mở, những tên khác canh phòng xung quanh.



Cánh cửa sập bật tung bởi một cú chùy. Bốn cái nỏ chĩa xuống miệng hầm đen ngòm. Không một tiếng động nào từ đó phát ra. Tobie chắc đang say ngủ. Đội quân chỉ việc tóm gọn thẳng bé.

Tên chỉ huy nhảy xuống đầu tiên, giơ cao cây đuốc và sục sạo trong đồng bột không lồ chiếm phần lớn diện tích gian hầm. Ngoài ra chẳng có gì khác.

Hắn cười mỉm. Hắn đã tiên liệu cả rồi. Hắn ra lệnh cho vài thẳng cùng xuống. Bọn chúng dùng cái chĩa thọc dò trong đồng bột, nếu có tiếng thét lên vì đau thì đó chính là kẻ chạy trốn.

Chúng mất cả tiếng đồng hồ từng nhóm thay phiên nhau khuấy đảo hầm bột để tìm Tobie.

Một giờ sau, cả lũ trông giống như mười lăm hình nộm tuyết. Chúng ho sặc sụa. Mồm miệng lúng búng, phổi nghẹn ứ. Bột dính vào mắt, vào lưỡi, chui vào tai, chui vào khắp những chỗ để hở.

Tên chỉ huy đã bớt vẻ tự tin so với ban nãy. Đầu bê bột, hắn đang hắt xì hơi cả vào cây đuốc trong một góc hầm. Bỗng khi ngửa cổ lên, hắn đọc thấy vài dòng chữ viết bằng than trên tường. Hắn giơ ngọn đuốc lên. Đó là bốn dòng của một bài đồng dao nổi tiếng trên Đại Thụ.

*Tôi đến cõi xay  
Để tìm mẫu bánh  
Nhưng thấy trên vách  
Một lũ chuột bạch*

Hắn đứng ngậy ra đó nhìn mấy dòng viết vội của Tobie trong bóng tối tràn ngập căn hầm.

Mấy thẳng lính nhép đến gần chỗ tên chỉ huy, người ngòm còn trắng bệch và dính đầy bột hơn cả mấy con chuột trong bài đồng dao. Bọn chúng cũng đọc rồi quay sang nhìn tên chỉ huy mặt mày nhăn nhó như tên hề tội nghiệp và đang diên tiết giậm chân thành thịch.

Vợ chồng nhà Olmech, sau vài phút đi bộ, dừng lại bên cạnh khúc quanh của một cành khô. Họ ngồi lên một cái mẩu gỗ. Trận mưa hôm trước để lại những vũng nước trên mặt đất.

- Chúng ta đã làm một việc không phải, Lucelle ạ.

- Chúng ta đã bán đứng một thằng bé mười hai tuổi muốn trốn nhờ trong nhà chúng ta.

Bà Olmech bắt đầu thôn thức.

- Chúng ta sẽ nói thế nào với Lex đây? Nó sẽ không bao giờ để chúng ta làm vậy...

- Mười hai tuổi á? Một giọng nói vang lên từ đâu đó.

Tobie chọn đúng thời điểm đó để chui ra khỏi xe đẩy. Sừng sờ, vợ chồng Olmech cũng trượt xuống đất. Đầu của Tobie, hơi dính tí bột, lộ ra khỏi nắp sập phía trên của xe. Cậu nhắc lại:

- Mười hai tuổi á?

Cảnh tượng giống như một màn hề rồi nhưng Tobie không hề muốn cười một chút nào. Cậu nhìn chòng chọc vào hai vợ chồng người chủ cối xay bằng cái nhìn tưởng chừng như có thể vỡ tung mảnh gỗ cứng nhất.

Cơn tức giận của cậu trào lên từ hơn một tiếng nay. Từ lúc ông bố Olmech nói rằng sẽ đi lượm lá. Lượm lá! Vào một ngày trời mưa! Họ coi Tobie là thằng ngốc hay sao? Cậu lập tức hiểu kế hoạch của họ và chui tọt vào xe kéo bằng nắp dưới.

Tobie tiếp tục xay thành bột đôi vợ chồng chủ cối xay bằng cái nhìn đó.

- Trước tiên, cháu không còn mười hai tuổi. Cháu mười ba tuổi rồi. Ngay cả những cành già mốc thối cũng phải biết đếm. Thứ nữa...

Tobie nghĩ điều đang chờ đợi vợ chồng Olmech cũng đủ trừng phạt họ. Cậu không cần phải làm gì thêm. Cơn giận của Jo Mitch sẽ là cách họ chuộc lại lỗi lầm. Tobie nhảy ra khỏi xe.

- Vĩnh biệt.

Cậu bỏ đi. Đêm buông xuống.

Tất cả niềm tin mà Tobie gửi gắm nơi mọi người, mọi hy vọng còn sót lại đã sụp đổ tan tành sau chuyến ghé chân ở cối xay. Nhưng Tobie luôn có một nguồn ánh sáng, Elisha dẫn dắt phía trước. Cậu quyết định không rẽ ngang đâu nữa mà đến thẳng nhà người bạn gái duy nhất của mình.

Ban đầu, cậu định tạt về Onessa, ghé qua ngôi nhà của gia đình, để thấy lại nơi lẽ ra cậu không nên rời bỏ. Bây giờ, cậu biết là mình không thể dừng lại được nữa.

Cậu đến gần nhà cô bé vào đúng giữa đêm. Cậu ngồi thụp xuống bờ dốc trên vỏ cây, đặt ngón trỏ vào miệng và huýt như tiếng ve. Trong nhà không một động tĩnh. Cậu làm vậy ba lần liền.

Chắc cô ấy ngủ, Tobie không dám huýt nữa. Cậu đi về phía khóm rêu, chui qua đó, xuống sườn dốc vỏ cây sần sùi và bất ngờ đối diện với toàn cảnh vùng hồ. Cái hồ vẫn còn đó, dưới ánh phản chiếu sắc ngọt của mảnh trăng lưỡi liềm.

Tobie cảm nhận sự thanh thản đang tràn ngập cơ thể, cậu lao nhanh xuống dốc. Đôi chân lại tìm ra những điểm tựa quen thuộc. Người cậu nhẹ bẫng như lông vũ, lướt nhẹ bàn chân trên mặt gỗ sáng loáng.

Tobie nằm xoài trên bờ hồ.

Vài chiếc lá to rơi xuống mặt hồ tạo thành những hòn đảo thanh bình. Năm đêm trước đây, cậu còn ở trên cao, chui nhủi trong hốc vỏ cây mà ngắm nhìn trời. Giờ thì Đại Thụ đã nhuộm sắc thu. Một tia sáng màu hung xuyên qua màn đêm.

Cuộc dạo chơi vĩ đại của cậu có thể chấm dứt ở đây.

Cậu sẽ chờ cha mẹ bên hồ nước. Một ngày nào đó, cha mẹ sẽ về đây với những chiếc vali nhỏ và một cái áo choàng vắt trên tay.

- Bố mẹ đây rồi...

- Có hơi lâu một chút nhưng mọi chuyện đã kết thúc, mẹ sẽ nói qua lớp mạng găng trên mũ. Cuộc sống vẫn tiếp diễn, con thấy đấy.

Tobie mơ thấy thế khi đang ngâm mình trong nước hồ. Nhưng trong nơi sâu kín của trái tim cậu xoáy lên cơn lốc phiêu lưu vẫn đang chờ đón cậu. Giấc mơ êm ái còn hấp dẫn hơn khi cậu ẩn mình vào đó, như nằm dưới lớp chăn lông khi ngoài kia tuyết đang rơi.

Thế rồi, cậu nghe thấy một âm thanh rất kì lạ đối với một đêm mùa thu. Đó là tiếng ve. Đôi mắt Tobie mở to. Cậu đã mong đợi khoảnh khắc này xiết bao. Một bóng người lướt qua giữa cậu và trăng.

- Cậu đang mơ đấy ư?

Elisha hỏi, kèm theo đó là một tràng cười lạnh lớt lây cả sang Tobie.

- Ừ, tớ đang mơ.

Mỗi giây trôi qua lại ngọt ngào và tròn trịa như bánh nhân phồng.

- Thế giấc mơ có hậu chứ? Elisha hỏi tiếp.

Tobie trả lời đúng một câu:

- Điều đó còn phụ thuộc vào cậu.

# PHẦN HAI

## 16

### ĂN NÁU

Khi người ta lột lớp da của một con giòi như một chiếc tất rộng để làm thành túi ngủ hay nhà kính để trồng trọt thì lúc đó còn lại một thứ chất nhờn màu trắng.

Cơ thể của người Trụi được bao bọc bởi lớp hồ ghê ghê đó, da của họ như thể được luộc trong nước sôi quá lâu.

Họ xuất đầu lộ diện từ tầng cây thấp với những tiếng gào rú. Elisha ngừng bơi, nhìn họ: ba người Trụi đang loay hoay chụp lưới mắt rộng lên cô. Sau đó họ kéo lưới lên bãi vỏ.

Tobie muốn lao về phía họ nhưng bàn chân như bị đóng vào cành cây. Cậu run rẩy như một chiếc lá. Lúc muốn gào lên thì giọng chỉ hắt ra một làn hơi yếu ớt không thành tiếng.

Elisha thôi không giãy giụa trong lưới nữa mà để mặc cho người ta muốn làm gì thì làm. Cô vẫy vẫy tay ra dấu tạm biệt Tobie. Trông cô không có vẻ buồn.

Khi Tobie vùng thoát ra được khỏi vỏ cây, cậu hét lớn và choàng tỉnh. Đêm thật tĩnh lặng. Tobie kéo chân lên đắp.

Cơ ác mộng này khiến người cậu lạnh băng, toát mồ hôi hột.

Từ một tháng nay, Tobie ngủ trong một hốc vách đá vỏ cây, phía bên kia hồ. Cái hang khá rộng và cao nhưng lối vào thì đến một cái chân rười cũng không lọt qua.

Elisha để cậu trú ẩn ở đây ngay từ đêm đầu tiên.

Phát hiện ra cái hang này sau khi trèo vách đá, lúc đầu Tobie phản đối không chịu ở. Vì cậu bé mơ đến món bánh xèo tuyệt hảo do mẹ Elisha làm, lớp nệm ấm trong gian nhà nhiều sắc màu. Nhưng Elisha đã thuyết phục

được Tobie không nên để lộ cho bất kỳ ai biết sự có mặt của cậu ở đây, ngay cả Isha Lee, mẹ cô bé.

Cô bé đã đúng khi năn nỉ cậu bé làm theo vì ngay sáng hôm sau, một đội tuần tra của Jo Mitch đến gõ cửa nhà mẹ con cô Lee.

Elisha ra mở cửa. Mẹ cô bé đang mắc bận bên mấy con rệp son. Nghe thấy tiếng gõ cửa, Elisha choàng vội một chiếc váy ngủ ra ngoài bộ quần áo và làm cho tóc rối bù lên như người vừa bị đánh thức. Chỉ có hai người đàn ông đứng trước cửa. Những tên còn lại chắc đợi ở trên cao.

- Xin chào, cô bé nói.

Elisha ngáp một cái rồ to. Hai gã nhìn cô bé. Cô bé mười hai tuổi rưỡi nhưng trông khó đoán tuổi. Bộ đồ cô bé mặc trên người khiến hai tên khách phải lùi lại vài bước. Trước mặt họ là một đứa trẻ hay một thiếu nữ trong bộ đồ mỏng mảnh?

Vì không biết phải xưng hô với cô bé thế nào nên hai gã im bật. Tuy nhiên, đó không phải là những quý ông hào hoa phong nhã nên hai gã nhanh chóng lấy lại phản xạ sơ đẳng của mình.

- Bọn này phải lục soát!

Elisha cười mỉm.

- Tôi đã từng dạy cho một con rệp biết chào hỏi, thế thì tôi cũng phải làm được việc này với hai con gián... Xin chào, cô bé nhắc lại.

Hai con gián đang được nói đến rất ngạc nhiên. Thông thường, đáng lẽ bọn chúng đã đập nát con bọ chét Elisha này lên cửa rồi, nhưng vì Elisha là Elisha nên cô bé không hề đem lại cho bọn chúng một chút ý muốn thương căng chân hạ căng tay nào.

Chính cô bé mới đang nghiên hai thẳng bằng đôi mắt to sắc xoay tròn như những chiếc thòng lọng. Bọn chúng lùi thêm bước nữa. Một tên lúng búng:

- Xin... chào.

- Bọn này phải lục soát! tên kia nhắc lại như một thẳng đần.

Elisha đứng nhìn tên này với vẻ thương hại. Rồi cô bé nói với tên kia:

- Ông-nói-xin-chào, ông có thể vào nhà, nhưng tôi yêu cầu ông để con vật đi cùng ông kia ở ngoài cửa.

Thằng vừa mở miệng chào nhìn thằng đi cùng đang mặt mũi đỏ rửng lên. Nó bước vào nhà.

Elisha sập cửa lại. Vị khách bất lịch sự bị đứng ở ngoài, ngây ra.

Elisha lại ngồi bệt gần bếp lửa. Nhìn một vòng quanh nhà thì gã đàn ông biết ngay là chẳng mất nhiều công lực soát. Hắn đẩy những tấm vách ngăn nhiều màu, lật đệm lên và quay trở lại chỗ Elisha ngồi.

- Tôi... Cám ơn, cô. Tôi đã lục rồi...

Hắn sung sướng khi thấy mình bỗng trở nên lịch sự... Và khi bắt đầu rồi thì người ta không thể dừng lại được nữa:

- Tôi rất lấy làm vui sướng được cảm ơn cô... về sự đón tiếp của cô... nếu tôi có thể cho phép cô để tôi được bày tỏ như giấy.

Elisha đang cố nhịn để không lăn ra cười. Cô đẩy một thanh củi vào lò xong rồi quay ra nói:

- Ông cứ cho phép ông, thưa ông Củ Khoai...

“Củ Khoai” là cái từ mẹ hay nói nhưng Elisha cũng không hiểu nó có nghĩa gì. Tên này cảm thấy được tán tụng nên cứ khúm na khúm núm.

- Tôi thành thật xin lỗi đã đánh thức cô dậy, thưa cô. Chúng tôi sẽ không đến lục soát quấy quả cô nữa...

Hắn đi giật lùi ra phía cửa. Elisha cố nhịn để không cười chảy nước mắt. Hắn còn để thêm:

- Tôi là Củ Khoai tài hèn sức mọn... Củ Khoai tận tụy của cô, thưa cô...

Cuối cùng hắn cũng ra khỏi nhà và nhẹ nhàng khép cửa lại.

Elisha chạy ra phía cửa và áp tai vào cửa nghe ngóng. Cô bé nghe thấy hắn đang gào lên với tên kia:

- Thế nào? Mà tự hào về bản thân chứ hả đồ vô giáo dục? Mà đúng không phải là cái thằng được một quý cô vừa nhảy ra khỏi giường gọi là Củ Khoai!

- Nhưng...

- Không có nhưng gì cả...

- Xin lỗi...

- Xin lỗi ai mới được chứ? Phải nói: xin lỗi Củ Khoai.



- Đồng ý, Củ Khoai. Xin lỗi, Củ Khoai.

Khi cô bé kể lại cho Tobie nghe cuộc viếng thăm này, cả hang vang dội tiếng cười giòn của hai đứa. Chúng thường trêu nhau bằng cách vừa nhại lại câu “Tôi là Củ Khoai tài hèn sức mọn của cô” vừa cúi sát mình xuống đất.

Vậy là cuộc sống của Elisha chia làm hai, lúc thì ở nhà, lúc thì đến chỗ Tobie. Cô bé nhiễm thói quen nói với mẹ hai đến ba lần mỗi ngày:

- Con ra hồ, bơi một chút... rồi con về...

Vì cô bé đã làm việc vất vả cả ngày nên mẹ để cô bé đi.

Khi đi ngang qua khe gỗ gần nhà, Elisha vớ lấy cái bát nhỏ cô vẫn giấu trong đó. Cô lén cất vào khe đồ ăn còn lại sau mỗi bữa. May sao, một buổi sáng mẹ nói:

- Nếu con bơi nhiều như thế thì con phải ăn thêm vào.

Và cô chuẩn bị những suất ăn mỗi ngày một nhiều hơn.

Elisha mang thức ăn tiếp tế cho Tobie. Cậu bé ăn ngon lành. Hai đứa trao đổi vài câu với nhau.

Đôi khi cô bé báo cho cậu biết những tin tức trong vùng:

- Cậu biết không, cối xay nhà Olmech bị phá tan tành rồi.

Tobie chưa kể Elisha nghe về chuyện cậu trốn trại nhà Olmech để không phải tố cáo sự phản bội của họ, coi như cậu không gieo rắc thêm bất hạnh cho đôi vợ chồng khốn khổ này. Elisha kể tiếp:

- Chính Lex phát hiện ra cối xay bị tàn phá. Bố mẹ anh ấy thì mất tích. Mọi người đoán là họ bị người của Jo Mitch bắt đi. Lex đi tìm bố mẹ và mọi người cũng bật tin anh ấy luôn.

Tobie lắng nghe. Cậu nghĩ: “Thật đáng thương, họ đã dọn sẵn bất hạnh cho bản thân không khác gì món tráng miệng: một bánh bơ của sợ sệt, một nhúm dối trá, thêm rất nhiều hèn kém và vài gam háms lợi. Và bây giờ, chính con trai họ sẽ phải nuốt lấy tất cả thứ đó.”

Nhiều lần, Tobie nhìn thấy những tốp săn người lượn quanh hồ nên cậu bé chỉ dám ra khỏi hang vào ban đêm.

Cậu đi xuống vách đá lúc trời đã nhá nhem. Cậu đi dạo bên bờ hồ, lắng những hòn sỏi xuống mặt hồ tạo thành những vòng nước tỏa ra theo hình

bán nguyệt. Cậu tập vài động tác nhào lộn trên bãi vỏ để giữ cho cơ thể hoạt bát. Cậu chơi trò nhảy ô một mình với một hòn mùn cửa thay cho bóng. Thi thoảng, cậu nằm dài dưới bầu trời sao cho đến tận khuya mặc dù trời càng ngày càng lạnh thấu hơn.

Trước khi tia nắng đầu tiên ló rạng, cậu chui lên nằm nép mình trong hang.

Thỉnh thoảng, Elisha đến gặp cậu ngay giữa đêm. Cô bé rón rén chui ra khỏi nhà mà không đánh thức mẹ và đến tìm cậu bên bờ hồ.

Vào một trong những dịp ấy, Tobie hỏi cô bạn về những người Trụi. Nhiều lần, cô bé đánh trống lảng, làm vẻ như nghe thấy tiếng động từ xa vọng lại hay nhận ra một bóng đen đang bơi lại gần hai đứa. Nhưng Tobie gạn hỏi và cô bé trả lời băng quơ:

- Tớ không rõ lắm... Người ta đồn thổi thì nhiều nhưng không nên tin tất cả. Họ ở phía dưới, bên kia đường biên...

Nhân chuyến đi ngắn ngủi và hãi hùng trở lên Ngọn Cây, Tobie đã phát hiện ra tầm quan trọng của người Trụi. Khi còn nhỏ, Tobie rất ít nghe nhắc đến họ, nhưng bấy lâu nay, người Trụi đã trở thành mối quan tâm của tất cả mọi người. Theo Mano Asseldor, người ta đã lật lại vụ việc liên quan đến cha của Léo Blue, ông El Blue, một người phiêu lưu nổi tiếng bị giết hại trên đường vượt đường biên. Vào thời điểm đó, Léo mới lên hai, người ta không tìm ra nguyên nhân cái chết, nhưng giờ thì đã rõ ràng người Trụi là thủ phạm. Bọn họ đã sát hại El Blue. Ủy ban láng giềng cho truyền đi những thông điệp cảnh báo. Người ta lo sợ người Trụi sẽ thâm nhập Đại Thụ. Để tránh phải nói từ “Trụi”, người ta thường nói “mối đe dọa” với vẻ mặt bí hiểm.

Tobie thêm vào:

- Nhưng người ta vẫn kể là...

- Đã ai nhìn thấy họ bao giờ đâu...! Elisha ngắt lời.

- Thế còn cậu?

- Cậu biết đấy, Elisha nói tiếp, khi lần đầu tiên tớ trông thấy một con bọ da, tớ đã hét toáng lên vì sợ. Tớ tưởng mình chết đến nơi chỉ vì người ta nói với tớ rằng bọ da ăn thịt trẻ con. Thực chất, loài bọ da này chỉ gây ồn và

gặm nhấm đôi chút cành cây của chúng ta thôi chứ chúng chẳng làm đau lấy một con ruồi! Không nên lúc nào cũng tin những gì người khác nói. Ví dụ nếu có ai đó làm cho cậu tin rằng tớ là một con vật nhơ bẩn thì chắc giờ này chúng mình đã chẳng là bạn của nhau, và rồi cậu lại rêu rao khắp nơi rằng có một con vật nhơ bẩn đang sống gần hồ.

- Đối với những con bọ da, Tobie ra vẻ nghiêm túc, tớ rất muốn tin là chúng không hung dữ... Người Trụi có thể cũng không như vậy... Nhưng một cô như Elisha thì tớ nên tránh là hơn hết!

Elisha vờ tức giận nhảy phóc lên người Tobie, đẩy cậu bạn ngã lăn rồi cười lên, khóa tay cậu lại. Cô bé có một sức khỏe không ngờ. Cậu vừa xin tha vừa cười bò. Mái tóc của Elisha làm nhột cổ Tobie. Cô bé buông tay và lăn sang bên cạnh.

Hai đứa nằm dài cạnh nhau trên nền vỏ cây. Chúng cảm thấy an toàn như thỏ bị lạc trong một cái tổ ong bỏ hoang, với hai đứa nơi đó lại giống một lâu đài thần tiên. Chúng chạy khắp các hành lang vàng óng dẫn đến những nhà nguyện trong đó chảy xuống những pho tượng thờ bằng mật. Cái tổ này là chốn Elisha yêu thích nhất. Cái tổ bị bầy ong sát sinh bỏ hoang, từ địa ngục nó biến thành thiên đàng, giống như bờ hồ lúc vắng bóng lũ người săn lùng Tobie.

Hai đứa trẻ lắng nghe tiếng sóng vỗ ì oạp, gió lay động những cành trụi lá. Hồ nhấn chìm những chiếc lá cuối cùng. Không còn nhìn thấy cái lưng tròn trùng trục của loài bọ nước ngủ quên trên mặt hồ vào mùa hè nữa.

Hai đứa ngủ thiếp đi. Elisha cuộn tròn mình ngủ. Chỉ có mỗi cánh tay cô bé thò ra khỏi áo choàng và hơi dè lên vai Tobie.

Nhưng Tobie sẽ không bao giờ phàn nàn về cơn đau ngọt ngào này.

Tháng Mười một cũng trôi qua như vậy, gần như chẳng có chút lo lắng nào. Như để làm lòng người yên tâm hơn, khí trời vẫn tỏa ra ấm áp, khiến người ta quên rằng là phải chuẩn bị cho mùa đông đang đến gần. Bỗng một đêm nọ, mùa đông tràn về và câu chuyện đáng lẽ phải dừng ở đây.

Đáng lẽ câu chuyện sẽ có một hồi kết đẹp: “Mùa đông đã tóm được Tobie và người ta không bao giờ còn nhắc đến cậu bé nữa.”

Nhưng bởi vì từ đầu đến giờ, các tình tiết luôn làm xáo trộn câu chuyện, đến lúc này lại có một tình tiết mới làm thay đổi diễn biến câu chuyện về Tobie.

“Tình tiết” này có kích cỡ đến tám xăngtimet chiều dài và sải cánh rộng mười xăngtimet. “Tình tiết” này thường bay với vận tốc trung bình tám mươi cây số một giờ. Một nghiên cứu trước đây của giáo sư Sim Lolness chứng minh được rằng “tình tiết” này có thể bay liền từ Đại Thụ lên đến mặt trăng trong sáu tháng, mười sáu ngày và bốn giờ.

“Tình tiết” này rơi thẳng xuống trước mặt cô Isha Lee vào ngày mồng một tháng Chạp.

Đó là một con chuồn chuồn lam.

Miệng nó vẫn ngậm một con muỗi đang giãy giụa kịch liệt mà nó cố giết chết khi đang sải cánh bay. Con chuồn chuồn chết ngay tức thì, một cái chết đẹp như đa phần loài này, vào những đợt rét đầu tiên.

Cô Isha Lee há hốc mồm. Cả cái thân khổng lồ của nó nằm bất động ngay trước cô. Cô không nhìn thấy con muỗi đang cố thoát ra khỏi bộ hàm chuồn chuồn, nó đập cánh loạn choạng bay ra. Cô Isha không còn tâm trí đâu nghĩ tới số phận bi thảm của con chuồn chuồn tử trận như một bà già thích gây gổ không biết lượng sức mình.

Cô Isha đang nghĩ tới chuyện khác.

Cô đang nghĩ đến chuyện mùa đông đã tới. Ngay đây rồi. Một mùa đông với cơn gió bắc đầu tiên có tốc độ tám mươi cây số giờ đã hạ gục ngay con côn trùng bay nhanh nhất của Đại Thụ thì đây hẳn sẽ là một mùa đông khắc nghiệt.

Mẹ của Elisha để mặc xác con vật khổng lồ lại đó và đi vào nhà. Cô lấy một cái túi vải bố rộng và san ra đó phân nửa lượng đồ ăn dự trữ. Sau đó, cô Isha chạy về phía Kim và Lorca, hai con rệp son mới. Đó là thế hệ rệp son thứ tư cô nuôi kể từ ngày gia đình Lolness đến xứ này cách đây năm năm. Bên cạnh mấy con rệp là túp lều nhỏ chứa những quả trứng cuối cùng của mùa. Cô vợ lấy một nửa bỏ vào túi và đi về phía rừng rêu qua lối dẫn ra hồ nước.

Cô bước đi cả quyết, túi vải khoác trên vai, dẫn bước ngược chiều luồng gió lạnh băng vừa mới quất xuống Đại Thụ. Khi đi đến gần hồ thì cô bắt gặp con gái mình đang trên đường về.

Elisha dừng khựng lại và nhìn mẹ chăm chăm. Có thể nói vẻ mặt bối rối của cô Isha và con gái Elisha trông như của cùng một người.

- Thế nào Elisha, con bơi đấy à? mẹ nói.

- Vâng thưa mẹ.

- Không lạnh quá chứ?

- Không thưa mẹ.

- Con chắc chứ?

- Vâng...

Cô Isha chỉ tay về phía hồ, Elisha ngoái nhìn theo.

Mặt hồ đã đóng băng hoàn toàn.

- Thế nào? Không đau lắm khi con lặn chứ?

Đôi má Elisha đỏ ửng lên. Cô bé day day môi.

- Con không bơi mẹ ạ.

- Thế còn hôm qua?

- Cũng không mẹ ạ... Cả tháng trước cũng không...

- Thế nó đâu?

- Ai ạ?

Cô Isha không bực tức nhưng có vẻ mất bình tĩnh.

- Nói nhanh! Nó đâu rồi?

Cơn gió mạnh nổi lên và trời ập tối rất nhanh. Elisha vừa nhìn mẹ vừa rùng mình vì lạnh.

- Ở trên kia, mẹ ạ.

Cô Isha đi qua mặt con, lao xuống dốc, vòng qua hồ và trèo sang phía bên kia. Elisha khó lòng theo kịp mẹ mặc dù mẹ cô đang phải vác cả cái túi to.

Tobie đang hí hoáy vẽ trên vách hang. Cậu thường vẽ bằng bụi mốc hung đỏ có đầy bên bờ hồ vào mỗi độ cuối thu. Cậu vẽ một bông hoa. Hoa phong lan.

Người ta kể lại rằng cách đây lâu lắm rồi một bông hoa mọc trên Đại Thụ. Một bông phong lan không biết từ đâu đã bắt rễ trên một thân cành trên cao. Hoa tàn vào ngày mồng một tháng Chạp, trước khi Tobie sinh ra, trước khi cha mẹ Tobie và cha mẹ của cha mẹ Tobie sinh ra.

Từ đó, cứ đến ngày mồng một tháng Chạp, người ta lại tổ chức lễ hội hoa. Đám đông chen nhau đến cành nơi bông phong lan từng mọc. Người ta không xây dựng công trình hay đài tưởng niệm nơi phong lan đã trở hoa mà để nguyên bông hoa héo khô, tiếp tục thay hình đổi dạng qua mưa gió, và khô cằn đi như một sinh thể.

Nhưng khi Tobie trở lên Cành Cao thì thấy bông hoa khô đã bị xóa sổ. Một đô thị Jo Mitch Arbor đã nở hoa thế vào chỗ đó.

Tobie vẫn đang mãi vẽ lại theo trí nhớ bông hoa phong lan đó khi có người đến bất thành linh sau lưng.

- Elisha, nhìn này! cậu hét toáng lên, tự hào về tác phẩm của mình.

Cậu quay người lại, nhưng không phải là Elisha mà là cô Lee xinh đẹp đang mệt lử, đặt cái túi xuống đất.

- Cháu chào cô, Tobie nói.

Elisha chạy xộc vào hang theo sau mẹ, thở hổn hển.

- Thôi, bây giờ không đùa nữa..., cô Isha Lee nói.

- Cô đã phát hiện ra là..., Tobie nói.

- Đúng thế, cô đã phát hiện ra! Ngay từ ngày đầu tiên! Từ cái đêm mà cô nghe thấy một con ve kêu vào giữa mùa thu, và cô nhìn thấy Elisha chạy vụt ra khỏi nhà như một tên trộm...

- Và cô đã không nói gì sao?

- Điều duy nhất cô có thể nói là hai đứa không nên coi mẹ chỉ là con chảy không hạ đẳng không có óc. Ngoài ra, mẹ chẳng có gì để nói, mẹ chỉ phải làm như thể Tobie đang ở nhà mình, tính thêm một suất ăn và để mặc Elisha chăm nom.

Cả Elisha và Tobie đều choáng. Hai đứa cứ tưởng chúng là những kẻ ranh mãnh nhất thế gian, nhưng giờ cũng phải thừa nhận không phải chỉ có may mắn giúp đỡ chúng. Cô Isha nói tiếp:

- Bây giờ phải hết sức cẩn thận. Chẳng chóng thì chầy, cửa hang sẽ nhanh chóng bị bịt lại. Nếu tuyết rơi thì coi như Tobie bị giam ở trong này. Chúng ta phải tìm cho Tobie một chỗ trú ẩn trong mùa đông. Mẹ nghĩ đến cái lều của lũ rệp son. Đêm nay phải sửa sang lại chỗ đó. Trong lúc chờ đợi, Tobie cứ ở lại đây. Cô để lại cái túi này cho cháu. Trong đó đủ đồ ăn cho hai tuần chẵn nếu chẳng may xảy ra chuyện gì.

Cô đi ra phía cửa hang. Trước khi bước hẳn ra ngoài, cô quay người lại và ngược nhìn bông hoa.

- Tobie con, cái này là gì vậy?

“Tobie con”. Từ nhiều tuần nay, không còn ai gọi cậu như vậy nữa. Cậu cảm thấy trái tim mình như rướm máu khi nghĩ đến cha mẹ.

- Một bông hoa ạ, cậu trả lời.

Cô Isha sửng người. Từ này có vẻ làm cô xúc động. Cô nói:

- Đẹp lắm... Cô đã quên mất hoa trông như thế nào mất rồi. Thế mà cô lớn lên giữa xứ hoa cơ đấy.

Cô bước ra ngoài. Tobie ngẫm nghĩ về câu nói đó. Người ta có thể lớn lên giữa xứ hoa ở đâu nhỉ? Elisha nán lại thêm vài giây. Mặt cô cúi gằm, môi hơi bĩu ra tỏ vẻ biết lỗi.

- Mẹ cậu thật tốt, Tobie nói.

- Ừ, cũng không đến nỗi nào, Elisha tán thành một cách yếu ớt. Hẹn cậu ngày mai nhé.

Elisha chui ra khỏi hốc cây.

- Hẹn mai gặp, Tobie nói.

Ngày hôm sau, khi Tobie thò cổ ra khỏi hang, mũi cậu bé đã cắm vào trong tuyết. Cậu hoài công đào bới cả ngày nhưng chẳng ích gì. Tuyết đã bắt cậu làm con tin ở trong cái hang này.

Hôm ấy là ngày mồng hai tháng Chạp. Tuyết có tan thì cũng phải đến tháng Ba.

Bốn tháng nữa.

Ậy mà cậu chỉ có thức ăn dự trữ cho hơn hai tuần thôi.

Đành vậy.

## BỊ CHÔN SỐNG

Tên Ngọn Cây, một làn gió hay một tia nắng thôi cũng đủ cuốn tuyết đi. Nhưng dưới Cành La, tuyết bám chặt như một con sâu róm to bự và trắng phau, nó chỉ chịu bỏ đi khi mùa xuân trở lại.

Lúc đầu Tobie tức điên lên.

Mọi chuyện chấm dứt thế này đây! Cậu đã thoát khỏi bao ác hiểm trên đời này, cuối cùng lại phải chịu chết một cách lãnh nhách vì cái thảm tuyết này sao. Cậu đập mạnh vào cánh cửa băng răn đanh.

Sau vài cú đập, chân thì đau mà cửa không suy suyển gì. Cậu khụy gối, tin rằng mình thế là đã hết hy vọng, chỉ còn lại cảm giác tức giận và đau khổ.

- Bình tĩnh, Tobie. Hãy bình tĩnh...

Cậu chỉ biết nhắc đi nhắc lại câu đó nhưng hy vọng cứ tan biến dần. Không còn bầu trời sao ở trên kia luôn giúp cậu bình tĩnh và tỉnh táo, chỉ có các bức tường và trần hang lạnh ngắt. Không thể trụ được suốt bốn tháng với duy nhất một túi thức ăn. Cậu sẽ kết thúc giống như một cành nhỏ trĩu lá rồi rụng xuống. Tobie ngồi thất thần như vậy một lúc lâu. Dấu sao cũng không buồn bực đến mức phải ngừng tranh đấu.

Nếu không nghĩ đến cha mẹ rất có thể cậu sẽ không bao giờ gượng dậy được. Suốt cả mùa thu, cậu mong chờ họ, như một đứa trẻ ngồi thu lu trên dây ghế dành cho trẻ lạc.

Bất chợt, cậu hình dung ra một cảnh tượng. Một lán gỗ nhỏ sát cạnh khu hội chợ bị bỏ hoang. Giấy tờ cũ vương vãi dưới đất. Khung cảnh hoang tàn. Trước lán treo một tấm biển: văn phòng cha mẹ lạc. Vào đến bên trong, nếu nhìn kỹ, có thể thấy qua tấm kính nhòe hơi nước hai ông bà Sim và Maïa đang ngồi trên chiếc ghế dẫu, hai tay xếp bằng lên gối. Dường như họ đã nhẫn nại chờ đợi như vậy từ mấy thế kỉ nay rồi.



Tobie hiểu ngay rằng cậu chẳng có gì để mong đợi cả: chính cậu mới là người được mong đợi nhất.

Họ hằng trông mong ở cậu.

Ngay tức thì, dù không thêm một phần nghìn ly nào, cậu cũng cảm thấy mình thật cao lớn.

Cậu từ từ đứng dậy như người nhập được phép lạ.

Đúng là tình thế thật nguy kịch nhưng ít nhất là cậu cũng nhận thức được điều đó. “Biết chiều trời nước đời chẳng khó”, bà Alnorell thường nói vậy với lão thủ quỹ Peloux để lão lo giùm bà chất đầy kho báu ngày càng kếch xù.

Ít nhất một lần trong đời Tobie đã nghe theo lời khuyên của bà già Radegonde. Cậu tìm cách định liệu.

Đầu tiên, cậu ngồi bệt xuống đất, cởi tất ra. Cậu hơ khô nó gần lửa. May sao lửa vẫn còn cháy. Cậu có thể tìm thấy củi bằng cách đào xuống nền và nhổ lấy dăm gỗ. Cậu còn lại bảy que diêm. Cậu để cái hộp quý giá đó sang một bên. Cũng may mà lửa không bốc khói. Chắc chắn trong thân cây phải có vài cái khe để khói thoát ra và đưa không khí vào. Tobie vẫn hít thở được tốt.

Không khí, nhiệt độ, ánh sáng... Cậu chỉ còn thiếu một chút lương thực nữa thôi.

Cậu dỡ trong túi ra từng món đồ ăn. Cả thảy hơn trăm món.

Tobie nhắm tính những ngày còn lại từ giờ đến mùng một tháng Tư. Một trăm hai mươi ngày. Như vậy là suốt bốn tháng trời, cậu chỉ được ăn mỗi ngày một món. Một quả trứng, một cái bánh quy, một góc mỡ lá hun khói, hay một chiếc lá địa y...

Tobie nhăn mặt. Như vậy thì vừa xoắn. Có thật vừa đủ không đây? Tốt hơn hết ta cứ nói thẳng ra là Tobie đang lâm vào cảnh hết sức bi đát: cái chết cầm chắc trong cảnh chịu đựng ghê gớm.

Nuôi một đứa trẻ mười ba tuổi bằng một quả trứng mỗi ngày còn kinh khủng hơn cả việc đưa cho đội bóng gồm mười một con bọ đầu dài một quả bóng gỗ rỗng trong một cuộc thi đấu nhảy ô. Bọn chúng sẽ lập tức nuốt chửng quả bóng còn trọng tài khôn hồn thì phòng xa cho bộ đùi của mình.

Tobie ngồi nhìn đôi tất đang hong khô gần ngọn lửa. Cậu nhìn lên tường thấy bông phong lan đang nhảy múa dưới ánh lửa. Cậu đưa mắt nhìn xuống nền hang, nhìn thấy nhúm mốc hung đỏ còn sót lại. Cậu nhúu mày, đứng dậy và lại gần đồng mốc.

Nhúm mốc đã nhân đôi.

Ngày hôm qua, cậu vẽ một vòng tròn bằng than trên nền đất. Đây là bảng màu của cậu bé, trên đó cậu rải nhúm mốc ra để thử màu. Thế mà bây giờ vệt mốc đã ăn rộng ra mép vòng tròn. Chính xác là nó đã gấp đôi.

Tobie gí tay vào đám mốc. Cậu gơ lên nhìn, thấy kinh kinh. Nó giống như một thứ bột nhầy nhầy. Cậu bé không để phí một giây, cho tay vào mồm. Cậu nhắm thử một lúc lâu và phải công nhận là không đến nỗi quá dở. Vị của nấm mục. Cậu chấm bằng hai ngón tay rồi chấm đầy thêm ngón cái nữa, sau đó quay lại bên đồng lửa.

Tobie không kém phần tự hào về bản thân. Giống như tất cả các cơ thể sống, nấm mốc không ngừng phát triển, vậy là cậu sẽ có một nguồn dự trữ thức ăn tươi vô hạn (nếu có thể coi nấm mốc là đồ tươi). Với một mẫu thịt hay một quả trứng kèm vào, và lấy tuyết tan làm nước uống, thế cũng thành một bữa ăn cho mỗi ngày.

Nhưng đến đây, Tobie vấp phải khái niệm ngày. Ngày là thế nào khi người ta sống trong một cái hang tối đen? Làm sao biết được giờ giấc khi không có ánh mặt trời? Bà ngoại cậu có một cái đồng hồ mỗi giờ trôi qua lại đổ chuông báo. Cả Đại Thụ chỉ có chừng hai đến ba cái như vậy. Người dân chủ yếu dựa vào mặt trời hoặc độ sáng. Nhưng ở đây, trong cái hốc này thì làm sao biết được giờ? Liệu trong cái hang này con có một dấu hiệu nào bị thời gian chi phối không nhỉ? Cậu suy nghĩ mãi.

Tobie chỉ tay lên bụng. Cậu đã tìm ra.

Dạ dày cậu vốn có độ chính xác của đồng hồ.

Khi đói, nó sẽ réo lên âm ỉ chẳng kém gì đồng hồ quả lắc. Đầu tiên cậu tính là mình sẽ phải phân bố thời gian theo nhịp đói. Có vẻ như rất chuẩn xác. Một lần đói bụng, hai lần đói bụng, ba lần... May thay, cậu không dừng ở đấy.

Bởi Tobie chỉ đủ đồ ăn cho một trăm hai mươi ngày chứ đâu phải cho một trăm hai mươi lần đói bụng. Nếu cơn đói xuất hiện sau mười hai tiếng thì chỗ thức ăn đó chỉ đến tháng Hai là hết, đó sẽ là ngày ăn mận cuối cùng trước tuần chay. Và mùa chay sẽ bắt đầu đầy khổ ải với chế độ dinh dưỡng trăm phần trăm nấm mốc cho đến tận tháng Tư. Cậu phải thoát khỏi cái nạn này. Không, cậu không thể chỉ nghe theo cái dạ dày báo đói.

Cậu tiếp tục suy nghĩ.

Nhất tịnh cậu phải tính được giờ. Có cái gì trong hốc này biến đổi theo thời gian nhỉ?

Mắt cậu liếc sang đám mốc khi này. Cậu ngoác miệng cười. Nó không những nuôi sống cậu mà còn là đồng hồ cho cậu xem giờ.

Tobie vạch thêm một vòng tròn thứ hai bên ngoài vòng tròn cậu vẽ từ hôm trước. Trong vòng hai mươi tư tiếng, thứ bột màu hung lan từ vòng này sang vòng khác. Cậu chỉ việc rút bỏ phần nằm ngoài vòng nhỏ. Khi nấm mốc chạm đến vòng thứ hai nghĩa là hai mươi tư tiếng đã trôi qua và lúc đó cậu có thể chén bữa thứ hai. Lượng bột mốc lấy ra mỗi ngày cũng đủ để cậu nuôi sống bản thân.

Và mùa đông của Tobie đã mở ra như vậy. Không khí, nước, nhiệt độ, ánh sáng, thức ăn và ý thức về thời gian. Vậy là cũng đủ để cầm cự trong bốn tháng. Mấy ngày đầu cậu bé rất phấn chấn. Mình đã thoát nạn. Mình sẽ sống. Mình sẽ lại được thấy ánh sáng ban ngày.

Nhưng khi ăn mừng ngày thứ ba bằng mẩu bánh mì cứng với một đĩa nấm mốc và nhâm tính hầy còn một trăm mười bảy ngày nữa, cậu hiểu ngay rằng người ta không chỉ sống bằng không khí, nước, nhiệt độ, ánh sáng, thức ăn và ý thức về thời gian.

Vậy cậu bé còn than phiền gì nữa đây? Người ta còn sống bằng gì ngoài những cái đó ra?

Chúng ta còn sống bằng những thứ khác.

Đó là kết luận của Tobie.

Chúng ta còn sống bằng những thứ khác.

Hai ngày tiếp theo diễn ra theo cách tương tự: Tobie tìm kiếm thứ khác đó. Nhưng không có lấy một tí mẫu rêu nào để ra được cái thứ khác đó

trong vòm hang này. Không có lấy một con côn trùng ngồ ngộ nào để đuổi bắt xung quanh đồng củi. Rồi cậu lại nhớ ra đám mốc. Cậu hy vọng lát nữa sẽ làm được thứ khác đó từ nấm mốc vì nấm cũng sống như cậu, cũng lớn lên như cậu. Có thể nó cũng có một linh hồn đâu đó nằm giữa đám mốc.

Nhưng sau khi đã nói chuyện với nó vài tiếng đồng hồ bằng cái giọng thân tình như của người bạn lâu năm, cậu tự nhủ cứ cái kiểu nói chuyện này thì chỉ một tuần là cậu hóa điên. Cậu hét toáng lên trong hang:

- Tobie! Không được nói chuyện với đám nấm mốc này nữa! Tobie!

Giọng cậu vang vọng khắp hang. Cậu cảm thấy trấn tĩnh hơn nhiều. Tuy nhiên, cậu lại quay ra nói vài câu ngắn gọn xin lỗi đám mốc rằng mình không làm gì xấu với nó cả, rằng nó giúp đỡ cậu rất nhiều, chỉ có điều cậu sẽ không nói chuyện với nó nữa.

Tobie đào sâu thêm chút nữa vào thân gỗ và lôi ra vài dăm gỗ nhỏ để khêu lửa bùng lên, rồi cậu ngồi xuống.

Cậu nhớ đến ông Pol Colleen.

Pol Colleen là một ông già điên. Người ta miêu tả ông như vậy trong khi ông không già cũng chẳng điên. Có những từ nghe vậy mà chẳng nói lên điều gì cả: những người bị gọi là “thiếu năng trí tuệ” trái lại thường có đầu óc rất phức tạp, những kẻ “đại-ma mãnh” thì rất có thể là những người vừa nhỏ thó vừa ngu ngốc.

Ông Pol Colleen chỉ có duy nhất một điểm hết sức độc đáo: ông sống một mình. Một mình một cách ngon lành. Ông sống trong một nhánh cây tận cùng của tận cùng Cành La, phía mặt trời mọc. Ông uống những giọt sương và ăn giòi trong khu trại nhỏ của lũ mòng ngay gần nhà. Tobie mới chỉ đến đó đúng một lần. Ông Colleen ngoái lại mỉm cười với cậu bé mà không hề trách mắng cậu đã tự tiện đến đây, thế nhưng ông cũng không nói với cậu bé câu nào. Tobie quan sát cuộc sống của ông. Trông ông có vẻ hạnh phúc.

Ông ngồi viết bên một cái bàn nhỏ. Ông viết không ngơi tay. Mỗi năm một lần, ông đến lấy giấy ở nhà Asseldor, họ rất vui lòng biếu không giấy cho ông. Ông cũng tự tay chế ra mực trắng bằng cách nghiền những con

giò non vì màu giấy đã chuyển màu xám sẫm. Ông viết ra những bản thảo viết tay dài giống như bầu trời mùa hạ sau cơn giông.

Ông Pol Colleen viết từ sáng đến tối.

Một ngày mùa xuân, khi lệnh cấm viết và cấm sử dụng giấy ban hành thì cũng là lúc ông biến mất.

Tobie đang ngắm bông hoa cậu vẽ trên tường.

Cậu cũng phải có một tác phẩm. Như ông Pol Colleen.

Ngoài không khí, nước và những thứ linh tinh khác, cậu cần một tác phẩm. Cậu tạo ra một bảng màu mới trong góc hang, để vào đó một nắm bột mốc trích từ khẩu phần ăn. Kể từ hôm đó, Tobie dồn tâm trí cho tác phẩm của mình.

Trên các bức tường trong hang, cậu bắt đầu họa ra thế giới quen thuộc của mình.

Cậu vẽ bức tranh về Đại Thụ.

Bức tranh được dựng nên giống như một cửa kính hình hoa hồng xung quanh bông lan. Có hàng chục cảnh tượng, phong cảnh, chân dung chồng chéo hay xếp đè lên nhau. Không có một không gian địa lý chính xác như bản đồ mà đó là không gian tưởng tượng của Tobie. Khi vẽ Đại Thụ, cậu họa nên chính mình trong khung kính màu rộng lớn của kỷ niệm.

Khi đến gần, ta sẽ nhìn thấy các nhân vật cả quen lẫn lạ, những loài côn trùng cả có thực lẫn tưởng tượng. Ta sẽ nhận ra cậu bé Nils và cha, thấy ông bà Sim, Maïa và tất cả những người khác, thấy Rolok cười trên lưng ốc sên, thấy chị em nhà Asseldor bước ra khỏi ao Mụ trong những chiếc váy trắng. Ta cũng nhìn thấy khán phòng của Hội đồng, lúc nhúc như ở miệng hố, đầy những con bọ đầu dài đeo cà vạt. Có cả rừng, cả những cành cây chan hòa ánh sáng lẫn những cành tối thui, có Limeur và Torn biến thành người vắt sữa ấu trùng, còn thấy cả một con ấu trùng giống Jo Mitch lạ thường... Ở một góc, chân dung của Léo Blue được dựng nên với hai bộ mặt, một tươi cười, một nhăn nhó. Trên cao trải ra những phong cảnh được vẽ hết sức chân thực, ấy là một phiên bản hoàn hảo ngôi nhà Chỏm Cây của gia đình Lolness khi xưa, có cả khu vườn và phía cuối vườn là cảnh rỗng.

Ngày qua ngày, bức tranh trải rộng trên khắp vách hang, màu đỏ được vẽ nên từ nấm mốc, màu đen từ than. Mỗi khi hoàn thành một chi tiết tranh, Tobie hơ ngọn đuốc lại gần để cố định màu và không cho nấm mốc lem ra ngoài nét vẽ.

Bức tranh ấy có cả ngày vui lẫn những ngày buồn. Ban đêm, Tobie không ngủ mơ nữa. Những giấc mơ của cậu đã hiển hiện trên vách hang, trong ánh lửa.

Có một cảnh mà Tobie vẽ lại trong nước mắt. Cậu phải mất mấy ngày mới hoàn thành được. Cảnh đó diễn ra trong phòng khách nhỏ cực kỳ sạch sẽ của ngài Zef Clarac, công chứng viên trên Ngọn Cây. Cậu vẽ lại khung cảnh đó với một sự chính xác đến từng chi tiết nhỏ.

Chính cảnh này đã định đoạt số phận của Tobie. Nhưng để hiểu được bức vẽ này chúng ta phải lùi về quá khứ và kể lại toàn bộ tai họa xảy đến với gia đình Lolness.

Toàn bộ.

Chúng ta hãy còn nhớ những tình huống kịch tính xảy ra khi Rolok Mặt Choắt mang bức thư của Hội đồng đến nhà Lolness. Ba tuần sau đó lại có tiếp một bức thư khác đến tay vợ chồng Lolness. Thư được nhét qua khe cửa vào một buổi sáng. Phong bì có màu đen. Tobie cẩn thận mang lại cho cha như cầm một vật dễ vỡ.

Ông Sim Lolness để nó trên bàn làm việc. Ông gọi vợ đến. Từ khi sống ở Cành La, vì tình thế bắt buộc, ông đã học cách lao động bằng đôi bàn tay. Bây giờ ông đã trở nên rất khéo léo. Vì vậy ông vừa mới chế ra một đôi kính mới, mắt kính làm bằng cánh ruồi. Một việc rất kỳ công mà ông buộc phải làm sau khi ngồi lên làm gãy nát cái kính cũ.

Đôi kính mới hãy còn chưa khô, lúc này ông đang phải làm việc bằng chiếc kính lúp to khiến ông nhức hết cả mắt. Nên ông nhờ vợ mở phong bì và đọc bức thư.

Khi vừa đọc qua dòng đầu tiên, bà Maïa lặng đi vài giây rồi òa lên khóc.

Hai bố con lo lắng không hiểu có chuyện gì. Lại thêm bi kịch nào rơi xuống đầu họ nữa đây? Mỗi người hình dung ra một thảm kịch tệ hại nhất.

Vì bà Maïa không tài nào đọc to lên được nên ông Sim đưa thư cho con trai. Nhìn qua nội dung thư là Tobie cảm thấy yên lòng ngay. Không có gì nghiêm trọng cả. Cậu thản nhiên thả rơi bức thư.

Giáo sư bắt đầu sốt ruột trước điệu bộ trái ngược của hai mẹ con. Ông ra lệnh:

- Đọc thư lên cho bố nghe nào!

Tobie lập tức thông tin vắn tắt: bà ngoại Alnorell vừa chết. Bà Radegonde không còn trên cõi đời này nữa.

Ông Sim trút một tiếng thở phào. Tưởng gì... hóa ra chỉ là vậy. Ông hôn lên trán vợ một cái như thể bà vừa đánh mất cái đê khâu, rồi ông đi ra vườn.

Tobie lại ngồi gần mẹ. Cậu thấy mình thật vụng về. Cậu bé muốn an ủi mẹ nhưng không biết phải nói gì.

Nếu mở miệng, cậu sẽ nói một câu đại loại như “không sao đâu mẹ, bà cũng già rồi” hay “mẹ đừng lo, bà cũng ngốc nghếch lắm”... May sao cậu biết tự kiềm chế. Cậu ngồi im lặng bên mẹ một lúc lâu.

Ngày hôm đó, trong khi ngồi nhìn mẹ, Tobie hiểu ra một điều, khi người ta khóc ai đó cũng là khóc cho những gì người đó không bao giờ đem lại cho ta.

Bà Maïa khóc người mẹ mà bà thực sự chưa có bao giờ.

Chắc chắn một điều là từ nay về sau, bà không còn cơ hội có được một người mẹ lý tưởng.

Chính vì lẽ đó mà bà khóc nước mắt.

Cứ như thế cho đến phút chót, người ta vẫn nuôi hy vọng sẽ nhận được một cử chỉ hay một câu nói bù đắp lại tất cả những tháng ngày trước đây. Như thế cái chết này đã vĩnh viễn giết đi cử chỉ chưa từng làm hay câu nói chưa từng thốt lên.

Tobie nghĩ rằng đây là hệ quả cuối cùng chứng tỏ sự tàn nhẫn của bà ngoại cho đến lúc chết, kiểu như: “Khi tao còn trên đời, tao làm cho mày khổ sở, và khi tao ra đi, tao cũng làm vậy!”

Cái đó gọi là “hệ quả kép Radegonde”: ngay cả khi đã chết rồi, bà vẫn làm đau người khác.

Sáng hôm sau, bà Maïa thu xếp hành lý.



## CHÚ ZEF TỐT BỤNG

- Không có chuyện đó!

Giáo sư không nói đùa.

- Đi một mình lên trên đó! Xuyên qua Đại Thụ với mỗi cái váy mỏng, khăn choàng và vali! Anh thà phủ mật lên người em rồi treo lên cành cây giữa tổ kiến còn hơn là để em đi như thế này! Anh đã nói không là không!

Maïa Lolness là một người vợ hiền lành, tôn trọng chồng, vừa dịu dàng vừa ân cần, nhưng ta cũng không nên phóng đại thêm. Bà hất văng lọ mực, lật đổ bàn làm việc của chồng mà vẫn giữ giọng bình tĩnh:

- Ông tự ý quyết định thay vợ ông từ khi nào vậy thưa giáo sư? Tôi làm đúng những gì tôi muốn.

Tỉnh giấc vì tiếng ồn, Tobie chạy vào phòng trong bộ đồ ngủ.

- Bố làm đổ cái bàn, ông Sim nói để làm nguôi cơn tức giận của vợ.

- Không... Tôi đè nát nó ra đấy, ông chồng yêu quý ạ, bà Maïa chỉnh lại.

Tobie cười mồm mỉm vì cậu bé thừa biết hai tính cách đối lập trong con người mẹ. Ngay cả một chiếc lông vũ của thiên thần cũng có thể chọc mù mắt, nếu ta nhìn nhận sự việc theo chiều hướng xấu. Nhưng khi nhìn thấy cái vali thì cậu bé đổi sắc mặt ngay.

- Tobie, mẹ đi đây. Chỉ đúng hai tuần thôi. Mẹ sẽ ở lại bên thi hài bà ngoại vài ngày rồi mẹ về. Con chăm sóc bố nhé...

- Em cứ lo cái thân em cho xong đi đã, ông Sim nhẹ nhàng nói với vợ.

Khi bị khiêu khích thì ông Sim cũng chẳng kém cạnh gì vợ. Ông nói thêm:

- Còn Tobie, trông nom nhà cửa nhé. Bố sẽ đi với mẹ.

Bà Maïa chẳng còn biết nói thế nào nữa. Bà nhìn chồng vợ lấy vài thứ giấy tờ và tổng cả vào cái túi dệt.

Mười lăm phút sau, cả hai người đã ra đến cửa và dặn dò lại Tobie:

- Nếu con cần gì thì cứ sang hỏi nhà bác Asseldor. Tí nữa đi ngang qua, bố mẹ sẽ dặn hai bác.

obie ôm hôn cha mẹ. Bà Maïa hơi xúc động. Trong mười hai năm rưỡi qua, bà chưa bao giờ xa con trai quá ba ngày. Bà dặn thêm con những câu đại loại “đừng để bị nhiễm lạnh”, chỉ để cho đúng giọng mẹ dặn dò con, rồi bà gài chiếc cúc áo cuối cùng trên bộ đồ ngủ của con trai.

Tối đó, rất muộn, vợ chồng Lolness mới đến nông trang Seldor.

Hai vợ chồng đều biết không khí tiếp đón tuyệt diệu của gia đình Asseldor này, nhưng vẫn ngạc nhiên vì thấy hai bộ đồ ăn đã được bày ngay ngắn sẵn trên bàn. Những người khác đều đã ăn tối cả. Họ đang chơi nhạc trong phòng kế bên. Mia Asseldor hâm nóng lại súp. Trong lúc đó, hai vợ chồng Lolness gióng tai nghe dàn hòa tấu. Họ đẩy cửa bước vào. Dàn nhạc với đầy đủ các bộ tấu, với sự góp mặt của diễn viên độc tấu nhạc cụ bi: Tobie Lolness.

Hai vợ chồng Lolness nhìn nhau, quá đỗi bất ngờ.

Sau chừng bốn tiếng phi nước đạ, Tobie đã đến nhà Asseldor để kịp chén bữa trưa. Buổi chiều, cậu bé cùng chị Mai và anh Milo nhào bột làm bánh mì, chặt củi và hun gián. Gián hun lên, xắt lát mỏng, mùi vị gần giống giấm bông châu chấu hun khói, thoang thoảng vị hương hồi.

Bây giờ Tobie đã ở đây, ngồi chơi bi trước mặt cha mẹ, họ vẫn chưa hết sửng sờ.

Nhạc dừng, và Tobie đồng dục tuyên bố:

- Con đi cùng với bố mẹ.

Ông Sim định mở miệng phản đối thì dàn nhạc đã hòa nhịp ngay tức thì không để hai vợ chồng Lolness phân bua. Khi dứt tiếng nhạc thì ông bà Sim và Maïa đã ngủ từ lâu rồi. Tobie cảm ơn gia đình Asseldor.

Hôm sau, cả ba người cùng lên đường.

Họ đi lên hết bảy ngày đường.

Một chuyến đi đầy gian nan.

Tuy nhiên họ không khổ sở vì một nhọc hay, vì mưa phùn ẩm ướt đầu tháng Chín. Trái lại, họ bước đi như quy tắc vận hành chiếc bu mê răng của Léo Blue: càng phi nhanh thì nó càng về chóng.

Nỗi đau mà họ trải qua dọc đường đi lên Ngọn Cây lại chính là những cảnh tượng đang diễn ra xung quanh.

Sim đã tiên đoán chính xác. Đại Thụ đang ở trong tình trạng thảm hại. Năm năm trôi qua, trước đây chưa bao giờ họ nhìn thấy mùn cửa ở Cành Cao, thì bây giờ mùn cửa ngập khắp nơi khiến họ không nhận ra nổi cảnh vật. Khắp thân gỗ mỗi một lỗ chỗ nom giống như cái bánh xốp, mỗi hốc lại thấy lộ ra vài khuôn mặt nhợt nhạt dòm cả nhà Lolness đi qua.

Tất nhiên cũng còn sót lại một vài khung cảnh đẹp hoang sơ không một bóng người, nhưng những ngôi làng quen thuộc giờ đã bị vây hãm bởi những đô thị Jo Mitch Arbor, chúng đang biến các cành cây thành rổ thưa.

Lá cây rụng gần hết trong khi mùa thu vẫn chưa đến. Cái lỗ hổng nổi tiếng trong tầng lá do giáo sư Lolness phát hiện đến giờ này không còn là phát kiến vĩ đại của lão già điên.

Nhiệt độ tăng lên, nguy cơ lụt lội vào mùa hè, vỏ cây xói mòn: mỗi đe dọa thực sự là ở chỗ đó. Lúc này Tobie mới thực sự hiểu nỗi ám ảnh của cha mình.

Buổi tối, gia đình Lolness không thể trông mong vào lòng hiếu khách của bất kì ai. Nhớ chuyện đi lần trước, cách đây vài năm, họ bị tống vào những nhà tránh xe ven đường hay kho thóc, tùy chỗ nào họ muốn trú lại.

- Lúc đó, bố hiểu là thế này, ông Sim nói. Mọi người thực lòng tin là bố gây ra một lỗi lầm. Còn bây giờ, người ta xua đuổi chúng ta chẳng cần lý do, đơn giản vì họ không quen biết chúng ta. Bởi vì họ không mở cửa cho bất cứ ai.

Thình thoảng cả nhà nhìn thấy từ đằng xa những đoàn bộ đầu dài dài đi qua, cảnh tượng khiến bà Maïa rùng mình. Họ cũng gặp nhiều tên trong bộ đồng phục mũ, áo choàng, tay cầm một đầu dây xích nối với đai cổ đóng đinh to bản của lũ kiến lửa. Cả nhà quay mặt khi chúng đi qua. Gia đình Lolness đang vi hành.

Một đêm nọ, cả nhà dừng lại trên một cành cụt và căng lều lấy chỗ ngủ. Cách đó không xa, một người đàn ông đang nằm ngủ. Mặt trời gần như không chiếu sáng đến đây ngay cả ban ngày. Họ đốt lửa lên và mời người hàng xóm cùng ăn bánh nướng.

- Tôi không có gì để trả ông bà, người đàn ông nói.

- Tất nhiên là bác không phải trả tiền, bà Maïa nói, được chia sẻ với bác thứ gì đó là chúng tôi vui rồi.

- Tôi không có tiền, chẳng ích gì đâu.

Vợ chồng Lolness không hiểu người đàn ông muốn nói gì.

- Tôi không có tiền, ông ta nhắc lại và từ chối nhận miếng bánh.

Ông Sim lục túi, đưa ông ta đồng tiền duy nhất mình có và lại mời. Ông kia nhìn Sim một lúc lâu, cầm đồng tiền và cái bánh rồi bỏ chạy.

Cả gia đình đã phải chứng kiến nhiều cảnh kiểu như vậy trên đường đi. Họ không hiểu cái thế giới này là thế nào nữa.

Ngày thứ sáu, khi gần đến đích, ông Sim đã có thể đeo đôi kính mới, ông bảo vợ đưa cho mình đọc bức thư,

- Anh đã đọc đến nó đâu, chỉ vì chuyện lôi thôi của hai mẹ con...

Nói thực, Sim có phần bồn chồn từ mấy ngày nay vì bức thư này. Liệu thư này có mối liên hệ nào với bức thư của Đại hội đồng nói về cái thứ Ủy ban láng giềng của Jo Mitch hay không? Thậm chí ông còn tự hỏi biết đâu đây lại là cái bẫy giăng cho cả gia đình mình. Ông rút lá thư từ phong bì ra.

Nhìn chữ ký thôi cũng đủ làm ông yên tâm. Bức thư được kí bởi Clarac, công chứng viên trên Ngọn Cây.

- Cái cậu Zef này..., ông tìm tòi một mình.

Đó là người bạn lâu năm nhất của Sim. Họ sinh cùng ngày và cùng nhau lớn lên. Với El Blue, họ tạo thành bộ ba không thể tách rời. Zef Clarac là cậu học trò lười, một anh chàng kỳ quặc nhưng lại có sức hấp dẫn lạ thường. Cậu ta tự chế ra một cái thẻ “miễn học” đem trình lên tất cả các giáo viên, thế là cậu ta chẳng phải học môn gì. Cậu cứ thế chơi cả ngày từ sáng đến tối trong sân trường. Còn cậu nhóc Sim thì chúí mũi vào sách, ngó anh bạn qua cửa sổ. Hai người bạn này thực sự chưa bao giờ xa nhau cho

đến khi Sim gặp Maïa. Từ bữa đó trở đi, Sim Lolness không muốn gặp lại anh bạn Clarac nữa.

Sim sợ. Sợ mất Maïa.

Có một sự thực mà Sim rất sợ phải thú nhận: Zef là một tay tán gái lão luyện. Anh chàng này có thể làm xiêu lòng bất kỳ ai, có thể làm cho một tảng băng phải đổ mặt. Vì lo ngại nên Sim không hề nhắc đến Zef với Maïa.

Một ngày nọ, Zef gửi cho Sim vài dòng thư nói rằng anh không giận Sim đã cố tình lánh mặt. “Tớ cũng vậy, nếu tớ có một người bạn như tớ đây thì tớ cũng không giới thiệu vợ mình với hẳn ta.”

Tuy bản thân cũng hơi thẹn nhưng Sim vẫn dõi theo những chặng đường đời của bạn.

Zef Clarac trở thành công chứng viên vì một chuyện lầm lẫn ngớ ngẩn do người thợ thủ công khắc sai chữ. Zef đặt khắc một tấm biển có dòng chữ “đề nghị chùi chân” để treo trước cửa ra vào, cuối cùng, cậu ta lại nhận được tấm biển “công chứng viên” xinh xắn. Chữ này ngắn hơn nhưng cũng hiệu quả chẳng kém để giữ nhà cửa sạch sẽ.

Ban đầu, bạn bè gọi đùa anh là ngài công chứng viên Clarac, nhưng sau có vài người qua đường đến gõ cửa. Anh chàng cũng trả lời họ lịch sự. Vì những người qua đường đó đa phần là chị em phụ nữ nên anh chàng nghiêm nhiên trở thành một công chứng viên danh tiếng trên Đại Thụ.

Ngày 15 tháng Chín, lúc tám giờ sáng, ông bà Maïa, Sim và Tobie đang đứng ngó nghiêng một ngôi nhà qua chấn song cổng. Họ đã lên đến Ngọn Cây và ngôi nhà ấy tên là Chỏm Cây.

Thế là họ đã đến nơi.

Họ đi một vòng quanh tường rào. Ngôi nhà cửa đóng im ỉm.

Bà Maïa nhận thấy trên cái móc gần cửa ra vào vẫn còn treo cái mũ nồi nhàu nhĩ của Sim từ gần sáu năm nay. Hình ảnh chàng thanh niên Sim xuất hiện vào một buổi tối ở lớp học dệt với đôi kính dày cộp và cái mũ nồi sống lại trong ký ức của bác.

Sau đó, cả nhà đi đến chỗ Clarac đã hẹn, trong nhà kính ở cuối khu vườn của bà Alnorell. Nhà kính nằm ở cuối cánh, cách nhà bà khá xa. Các cánh cửa trập đóng kín nhưng cửa ra vào lại mở rộng. Nhà kính trông như

một rạp hát vắng tanh với duy nhất luồng ánh sáng từ cửa chiếu vào. Từ lâu rồi nhà kính bị bỏ bê không trông trọt gì cả. Một vài chậu rỗng lăn lóc trong các xô. Một lớp mỏng bụi lá cây phủ trên mặt sàn.

Một cái hòm khóa theo chiều dọc bằng hai ổ khóa to dùng được đặt chêm chệ trên mấy cái mẽ. Ngay cả cái quan tài của bà Alnorell trông cũng giống kết bạc.

Cả nhà nghe thấy tiếng chân vang lên từ phía cuối hành lang. Ông Sim nhận ra tiếng bước chân của Zef Clarac. Giáo sư rùng mình. Ông nhìn sang vợ. Liệu cô ấy có cưỡng lại được không? Zef xuất hiện trong luồng sáng.

Nhìn bề ngoài thì không phải như vậy.

Bất cứ người phụ nữ nào mà không quá bệnh hoạn thì đều muốn nhảy một điệu van tình tứ với một con ấu trùng mọt ả hơn là phải bắt tay Zef Clarac. Vì Zef chẳng giống một cái hình thù chính xác nào cả. Như thế này thì có lẽ giống một miếng pho mát cũ, còn không béo béo bằng.

Zef xấu xí hiếm thấy. Xấu ở mức thậm tệ. Nếu có cuộc thi tìm kiếm những người xấu thì Zef đến gần cỡ vì huy chương.

Tobie đã được nghe cha kể về cái thẻ “miễn” kia, cậu nghĩ bụng chú Zef này đáng bị miễn sinh và miễn sống... nói ngắn gọn nữa là miễn trừ. Thế này thì lúc còn nhỏ chú ấy phải khổ sở lắm mỗi khi xuất đầu lộ diện trước mặt mọi người.

Bà Maïa phải kín đáo quay đi để khỏi phát bệnh nhưng Zef Clarac chỉ cần nói mỗi một câu và dang rộng vòng tay:

- Tôi đang đợi các bạn.

Và cây nấm thối nhũn bỗng biến thành hoàng tử duyên dáng. Mỗi khi nói năng cử động, Zef trông cứ như thánh nhân. Con người này toát ra tất cả sự nồng nhiệt, hào phóng và linh lợi mà ta có thể mơ ước ở ai đó. Zef nói thêm với một nụ cười làm bừng sáng khuôn mặt:

- Thật là vui được biết chị.

Maïa lại gần vòng tay đang rộng mở và nép mình vào đó. Bà sẽ còn giữ nguyên tư thế ấy nếu như Sim không nhảy bổ vào ôm chầm Zef.

- Trời, ông bạn Zef của tôi.

Bà Maïa bắn ra ngoài như một con sâu bé tí tẹo bị búng nhẹ một cái ra khỏi nồi canh. Đến lượt mình Tobie cũng lại gần bắt tay chú Zef. Đôi mắt chú Zef nhìn Tobie thật chăm chú và sắc sảo. Tobie có cảm giác vào chính giây phút đó, mình là thực thể quan trọng nhất trên thế gian đối với người đàn ông cậu chưa hề quen biết này.

Sim lại chen vào giữa một lần nữa. Chưa gì ông đã cảm thấy ân hận vì đã đến đây.

May mà Tobie và mẹ chột nhớ đến bà ngoại đang nằm ngay đấy. Tiến sâu thêm chút vào nhà kính, mọi người đứng lặng quanh quan tài.

Bà Maïa nghĩ đến cha mình.

Tobie thì nghĩ đến mẹ.

Ông Sim thì chỉ nghĩ đến việc quay về.

Zef lên tiếng:

- Đòi người có những khoảnh khắc như vậy đấy...

Cái chết vốn là chuyện xưa như trái đất được nhắc đến với một niềm cảm thông sâu lắng đến nỗi như được phủ lên một lớp vàng mỏng. Zef Clarac quả là một người đầy ma thuật. Cả ba vị khách đều quay lại phía Zef.

Zef liên hệ rất nhanh với những nhận định mang tính chuyên môn khiến cho nhịp tim của vợ chồng Lolness đập chậm lại. Zef giải thích:

- Đấy, tôi tin là mình đúng khi viết thư cho hai người... Bà Alnorell qua đời ngay sau ngày ông thủ quỹ Jasper Peloux ra khỏi nhà...

- Ông ấy đi rồi à? Bà Maïa hỏi.

- Tạm thời thôi, Clarac dính chính. Các bạn biết là cứ trung tuần tháng Chín là lão ta lại tung tẩy đi xiết nợ... Lão ta chạy khắp Đại Thụ với hai gã hộ pháp Shatoune và Loche. Hai thằng đô con siêu hung bạo. Shatoune có bộ móng tay không lồ làm tăng gấp đôi kích cỡ bàn tay, nó còn mài giữa cho những cái móng đó nhọn hoắt. Loche không còn răng nữa. Răng nó đã gãy sạch sau một trận ẩu đả. Nó cho lắp những lưỡi dao cạo thay vào đó. Khi nó cười thì người ta cũng phải rùng mình cười theo...

Đến lượt Zef Clarac cười. Điều cười này cũng không hẳn là điều cười ngô nghê. Răng chìa cả ra ngoài như một nhúm hạt mì mọc một cách vô ý

trên lợi. Nhưng đôi mắt trong trẻo của Zef cho thấy tâm hồn của ông cũng đang mỉm cười.

- Hai thằng Shatoune và Loche là do lão béo Jo Mitch cho Peloux mượn... Mỗi năm một lần vào tháng Chín cả ba tên lại lên đường đi tịch thu tài sản của những kẻ chậm trả nợ mẹ chị. Đó là một chuyến đi nhỡ bản mà bọn chúng vô cùng thích thú. Mười lăm ngày đi xiết nợ...

Bà Maïa run lên. Suốt thời gian bác vắng mặt, người mẹ của bà cũng chẳng khá lên chút nào.

- Không, chị thân mến ạ, không nên nghĩ mẹ chị đã trở thành quý dữ. Lão Peloux đã điều khiển cụ trong mọi chuyện. Bà chỉ là một cụ bà bất hạnh.

Zef chùi con mắt bên trái ngân ngấn nước rồi nói tiếp bằng giọng trầm ấm:

- Peloux sẽ quay về vào ngày mai và sẽ nhúng tay vào gia tài nhà Alnorell...

Sim ngắt lời:

- Thế thì tốt cho hẳn quá rồi còn gì... Cảm ơn Zef. Thôi bọn mình về đây...

Mới nói đến đây thôi mà ông Sim đã đẩy cả nhà ra đến cửa rồi.

- Cảm ơn cậu đã lo mọi chuyện... Rất vui được...

Bất ngờ, Sim cảm thấy gót giày ai đó giẫm lên ngón chân mình, thể hiện sự cương quyết của vợ. Ông đành dừng lại.

- Anh có để cho luật sư Clarac đây nói hết được không, thưa giáo sư?

Zef dặng hăng và lưỡng lự trước ông bạn đang ôm chân nhảy lò cò. Tobie nhìn mẹ. Rõ ràng là mẹ luôn khiến cậu phải bất ngờ. Cậu yêu mẹ biết chừng nào. Luật sư Clarac tiếp tục:

- Dẫu sao tôi cũng phải giải thích cho các bạn biết cụ nhà đã mất như thế nào.

Zef lôi từ trong túi ra một vật bé xíu.

- Cụ nhà tắc thở vì cái này...

- Bà lão khốn khổ, Sim thốt lên không chút xúc động. Đưa cho chúng tôi xem nào... Đây sẽ là gia tài thừa kế của chúng tôi đây, thôi, tạm biệt



nhá...

- Đúng, Zef nói. Cửa thừa kế duy nhất của các bạn.

Cả nhà Lolness chưa bao giờ tư tưởng đến chuyện thừa kế nên đứng trân ra vì ngạc nhiên. Ông Sim mừng rỡ ấp úng:

- Tuyệt vời, thế này thì hết sức tuyệt vời... Chúng ta cầm cái... cái này và về nhà thôi. Đồng ý chứ, em yêu?

Ông Sim bước lại gần, cầm lấy vật nhỏ xíu đó. Vừa đặt nó trong lòng bàn tay, ông tháo kính đưa cho vợ rồi ngã lăn ra như bộ quần áo rơi từ mắc xuống. Bất tỉnh nhân sự, ông nằm dưới đất trông như một đồng bụi nhỏ màu trắng trong nhà kính.

Zef, Maïa và Tobie chạy vội tới. Nhưng Zef có vẻ không mấy ngạc nhiên về phản ứng của Sim. Zef tát nhẹ mấy cái vào mặt Sim, nói:

- Dậy đi nào... Mình sẽ giải thích với cậu...

Bà Maïa nắm lấy tay chồng. Tay ông Sim nắm chặt lấy vật đó. Hai má ông dần hồng hào trở lại. Ông hấp háy mắt rồi nói:

- Viên đá của Đại Thụ...

Nắm tay ông lỏng dần rồi mở ra. Đúng là viên đá của Đại Thụ.

## VIÊN ĐÁ CỦA ĐẠI THỤ

Viên đá chẳng có gì thần kì. Nó không đem lại tuổi xuân vĩnh hằng cũng không mang lại trí thông minh. Nó không đem lại khả năng bất khả chiến bại hay tàng hình. Nó chẳng giúp nhìn xuyên tường, nhìn thấu qua váy áo hay tâm trí. Người mang nó không bay được, không trò chuyện được với côn trùng, không phán được những câu như: “Sức mạnh của Đại Thụ nằm trong tay ta!” Nó không biến thành con yêu tinh nháy nhót, thành nàng tiên uyển chuyển, thành cái kiếm, thành con rồng, ngọn đèn hay thành thiên tài. Thứ uy quyền duy nhất nằm ở chính trị giá của nó. Viên đá của Đại Thụ rất đắt tiền. Chấm, xuống hàng.

Nó đắt tiền vì nó vô cùng hiếm. Đó là viên đá duy nhất của cả Đại Thụ. Trước đây nó được cất giấu trong một thớ gỗ, bên dưới sàn khán phòng Hội đồng. Nó vốn dĩ nằm ở vị trí ấy. Viên đá thuộc về Đại Thụ.

Hội đồng có nhiệm vụ trông coi nó. Mục đích hết sức giản đơn. Viên đá đảm bảo sự phồn thịnh cho Đại Thụ và không một ai được nắm quyền chi phối nó. Nó là kho báu, là biểu trưng cho tự do của Đại Thụ.

- Nhưng nó không có giá! Sim kêu lên.

- Ông bạn yêu quý ơi, Zef nói, chỉ có tình bạn của chúng ta hay con trai của cậu mới không có giá, còn viên đá nó có giá đấy, chính xác nữa là đẳng khác. Bốn tỉ.

Lúc này không ai trong nhà Lolness giật nảy mình hay ngất xỉu đi. Tiền, cũng như hàng nghìn cái cà vạt tưởng tượng của Mano, chẳng đem lại lợi lộc gì cho họ.

- Chuyện là thế này... Lão Peloux đã thuyết phục được cụ Alnorell rằng gia tài của cụ đang bị đe dọa và có nguy cơ bị bọn côn đồ đến cướp. Cụ phải canh phòng nó. Ngồi lên trên mà giữ nó. Thế là, Peloux khuyên cụ nên mua viên đá quý.

- Mua viên đá quý..., Sim nhắc lại như không tin vào tai mình.

- Cụ có chính xác bốn tí và hai mươi lăm xu trong két. Hội đồng đã ưng thuận. Cụ Alnorell bèn mua viên đá và ngồi lên nó.

Sim nhăn mặt trả lại cho công chứng viên Zef viên đá quý mẹ vợ ông từng ngồi ấp. Clarac nói tiếp:

- Tất nhiên lão Peloux toàn làm theo chỉ đạo của lão béo Mitch... Lão tính sẽ lấy lại viên đá quý khi bà cụ chết. Nhưng cả Peloux và Mitch đều quên là bà Alnorell yêu tiền lắm. Yêu vô cùng. Bà thuận nghe theo Peloux bởi vì viên đá quý có kích cỡ vừa phải cho phép bà thực hiện kế hoạch của mình.

- Kế hoạch của bà ấy ạ? Tobie hỏi.

- Peloux đi hôm trước thì hôm sau, bà ngoại cháu nghe thấy một tiếng động. Bà cụ lại tưởng là bọn côn đồ đột nhập. Bà bỏ tọt viên đá vào cổ họng và cố nuốt chửng.

Tobie trợn tròn mắt.

- Đấy, kế hoạch của bà cụ là thế đấy, chàng trai ạ. Mang theo gia tài vào quan tài. Có một gia sản có thể nuốt được. Tiếng động mà bà nghe thấy chỉ là bác sĩ Pill, bạn chú tối nào cũng đến để tiêm vào mông bên trái cho bà cụ. Vì suốt ngày ngồi trên viên đá nên bà có những cơn đau khủng khiếp, bác sĩ cần phải tiêm để chữa. Pill nghe thấy tiếng kêu vì nghệt thở nên xô cửa xông vào. Đã quá muộn! Viên đá mắc kẹt trong cổ họng. Bà cụ chết không đau đớn. Zef ngừng lời một cách kính cẩn.

- Bác sĩ đã dùng nhíp gắp viên đá ra rồi đến tìm tôi. Tôi muốn giải quyết việc này một cách kín đáo bằng cách báo cho anh chị lên đây.

Lúc này ông Sim thực sự lúng túng. Ông bần chồn nhai viên kẹo gôm. Ông không quan tâm đến tiền nhưng số phận Đại Thụ làm ông bận tâm hơn hết thảy. Để Mitch nắm lấy viên đá là cho hẳn mọi thứ quyền lực và đầy Đại Thụ tới thảm họa hủy diệt khủng khiếp nhất.

Bà Maïa cầm lấy viên đá. Phải công nhận đó là một vật rất đẹp, trông như một viên nhựa cây, to bằng chiếc cúc, trong suốt đến tuyệt vời, mọi sắc màu xung quanh đến bơi lội trong đó vui vẻ y như một bầy trẻ nhỏ đùa nghịch té nước vào nhau. Tobie lại gần quan sát.

Mấy phút sau, cả nhà quyết định phải rời khỏi đây lập tức. Không một ai được biết họ đã lên đây. Một mình Clarac sẽ lo liệu đám tang cho bà Alnorell. Người ta sẽ luôn quan tài vào trong phần thân rỗng của lông chim theo truyền thống của những gia đình dòng dõi. Clarac sẽ cùng bác sĩ Pill đi quảng quan tài xuống cuối cành khi đêm xuống. Một cái chết xứng đáng cho một bà già không có phẩm cách.

Kế hoạch rất đơn giản. Khi Peloux, Shatoune và Loche về ngày hôm sau, công chứng viên sẽ tiếp đón bọn chúng với nụ cười thân thiện và nói rằng bà cụ chết ngạt vì một vật thể không xác định, thi thể của bà hiện đang chu du trên chín tầng mây. Ông sẽ không nhắc gì đến viên đá. Zef chắc chắn sẽ phải lãng phí mười lăm phút đồng hồ vào việc giảng giải này, nhưng Zef tự biện minh rằng mười lăm phút có đáng gì so với cả đời người?

Cả nhà Lolness phải rời khỏi đây lập tức. Không được nán lại thêm một phút nào. Bác Sim cất viên đá vào túi.

- Tôi chỉ xin anh chị một điều thôi, Zef Clarac nói. Hãy ghé qua nhà tôi, tôi sẽ đưa cho anh chị chút đồ dự trữ dọc đường. Và để chị còn vệ sinh chút đã, chị ạ...

“Úi chà chà, ông Sim bụng bảo dạ, nghệ sĩ biểu diễn xiếc rắn bắt đầu ra tay đây... Thoát khỏi đây mau, ưu tiên phụ nữ và trẻ em!”

- Cậu tốt bụng quá, Zef ơi, ông cố giữ giọng bình tĩnh nói, nhưng cả nhà tớ phải đi đây. Cảm ơn cậu vì mọi chuyện.

- Thôi nào, Zef cố thuyết phục, nhà tớ chỉ cách đây có hai cành. Vì tớ đi nào. Cả nhà cậu không thể ra đi như thế này được.

- Không, thực đấy, Sim bắt đầu hơi khó chịu.

Zef quay về phía bà Maïa.

- Chị, liệu chị có thể dùng đến uy quyền của chị trong trường hợp này được chẳng?

- Thế này thì không hay lắm, bà Maïa trả lời.

- Nào, chị...

Zef đã bắn ra hai mũi tên cuối cùng và nó đã trúng đích. Zef nắm lấy bàn tay của bà Maïa đặt lên trên tim mình, đôi mắt đăm đũa hơn bao giờ hết. Bà Maïa nhượng bộ, nghĩ bụng: “Người đàn ông này quả là khó cưỡng

lại.” Còn ông Sim lại nghĩ: “Cái thằng, vẫn chứng nào tật nấy”, và tiếp tục nhai miếng kẹo gôm. Sim vẫn biết rằng bằng vẻ quyến rũ không lành mạnh ấy, Zef lúc nào cũng thắng Sim.

Trước khi đi ra, cả bốn người cúi mình lần cuối trước thi hài của bà Radegonde. Sim đi sau cùng, kéo lê đôi chân. Khu phố thay đổi quá nhiều. Nơi đây vốn là một trong những khung cảnh đẹp nhất Ngọn Cây. Những cành cây thanh thoát được cắt tỉa gọn ghẽ. Khoảng sân chung giữa các ngôi nhà bây giờ trở nên thảm hại, chật ních những người hối hả tất bật, những lối đi được trở hù họa tứ tung.

Không ai để ý đến bốn người đang đi vì ở đây chẳng ai thèm để ý đến ai. Thế giới đã thay đổi.

- Sự vật chẳng ngẫu nhiên mà thay đổi, Sim lâu bầu.

Tobie nhìn thấy trên tường những tờ yết thị “Người Trụi = nguy hiểm”.

Mọi người đi nhanh đến nhà Zef. Biển hiệu “công chứng viên” vẫn luôn treo trên cửa, được đánh bóng loáng. Clarac tìm chìa khóa giấu dưới mẫu vỏ cây mất một lúc. Cuối cùng cũng tìm thấy.

- Quái lạ, mình có bao giờ để nó ở đây đâu.

Sim vẫn đang nhìn cảnh tượng xung quanh nên làu bầu một mình:

- Sự vật chẳng ngẫu nhiên mà thay đổi...

Và ông hoàn toàn có lý.

Zef mở cửa bước vào nhà, theo sau là Maïa và Tobie. Ngay sau cửa ra vào là một gian phòng nhỏ với một cánh cửa đóng kín. Đây chắc là phòng đợi dành cho khách của ngài công chứng viên. Sim đứng trên tấm chùi chân, cọ cọ đôi giày rồi nói oang oang trên Zef:

- Tôi đang chùi chân đây này, luật sư Clarac... Đáng lẽ ngài phải cho treo một tấm biển như vậy mới phải!

Zef vốn không thích người ta nhắc lại chuyện tấm biển nên ra hiệu cho Sim im lặng. Nhưng Sim cứ đứng lì trên tấm chùi chân.

Tobie và Maïa, đang không hiểu câu nói đùa của giáo sư Lolness liền bị Zef, bằng một động tác rất nhanh, đẩy thẳng vào phòng khách.

Lập tức, họ chứng kiến một cảnh tượng mà mấy tháng sau Tobie phải mất ba ngày mới vẽ xong lên vách hang. Cảnh tượng này làm cậu bé rớt

nước mắt theo từng nét vẽ, đầu ngón tay run run trên mặt gỗ.

Có rất nhiều người trong phòng khách của Clarac. Tám người và thêm những người vừa mới đến.

Người đầu tiên dễ nhận ra nhất là Jo Mitch, vì chỉ riêng bộ lông của lão cũng đã chiếm toàn bộ tràng kỉ.

Khi nhìn thấy mọi người đi vào, lão nở một nụ cười, hay đại loại là cái gì đó gần giống như vậy... Tóm lại, ta chỉ nhìn thấy một hoặc hai chiếc răng vàng khè lấp ló sau cái đầu mẫu thuốc lá bên khóe miệng. Rồi nghe tiếp thấy tiếng vỗ bì bạch của đôi má sệ kèm theo tiếng sôi lục bục phát ra từ cuống họng. Phải rồi, đó hẳn là cách Jo Mitch mỉm cười.

Ngay phía sau tràng kỉ là hai thằng hầu cận dơ dáy Limeur và Torn. Đã mấy năm trôi qua từ sau vụ việc Balaina nhưng lợi thế của mấy cái đầu lâu này là chúng cứ trẻ mãi không già.

Chếch bên phải, lão Peloux ngồi trên ghế bành, chân không chạm đất. Lão trông giống như một đứa trẻ quá ư là ngoan ngoãn được chăm bẵm kỹ lưỡng. Cạnh lão, Tobie khó chịu nhìn thấy dáng người cúm rúm của Toni Sireno, trợ lý của giáo sư Lolness, đang thẹn đỏ mặt. Hẳn đã chọn chiến tuyến, về hẳn với phe kia.

Cuối cùng, hai dáng người khổng lồ từ hai bên cửa tiến đến kè kè bên cạnh những người bạn của chúng ta. Mặc dù chưa biết mặt nhưng Tobie cũng đoán ngay ra đó là Shatoune và Loche. Shatoune đang gãi rốn bằng đầu móng tay to như cái liềm cắt cỏ. Còn Loche đang gặm một mẫu vải dầu hay vải áo mưa gì đó có cùng màu xanh với cái áo mưa đang lủng lẳng trên mắc áo ở góc trái phòng.

Zef nhận ra cái áo đang bị treo trên tường. Đây là bạn ông, bác sĩ Pill. Chẳng khó khăn gì mà không khẳng định được đó chính là áo mưa của bác sĩ bởi chính ông bác sĩ đang bị treo lên, vẫn mặc nguyên chiếc áo đó, bất tỉnh nhân sự.

Sau một khoảng thời gian im lặng hết sức tự nhiên giữa những người không thể ngờ là mặt đối mặt trong tình thế này, Jo Mitch rít lên qua kẽ răng một tràng âm lép lép. Limeur hấp tấp thông ngôn:

- Chúng tôi không dám hy vọng được gặp ông với đoàn hộ tống tuyệt thế này, ngài công chứng viên Clarac ạ. Quả là bất ngờ...

- Và vui nữa, Peloux đáp lời.

Mitch gừ lên một tiếng khiến Peloux ngậm mồm lại ngay cho đến hết cuộc nói chuyện bữa đó. Limeur tiếp lời:

- Nhưng tôi ngờ là có cả giáo sư nữa chứ. Tin tốt đây... nhưng sao tôi chỉ nhìn thấy mỗi mụ già và thằng oắt con.

Đúng là Sim vẫn đứng sau Maïa, Tobie và Zef. Sau này, ông cứ tự vấn lúc đó sao mình không trốn luôn trước khi bọn chúng phát hiện ra có tốt hơn không. Nhưng ở thời điểm đó, ông không mảy may nghĩ đến việc bỏ lại vợ con. Thậm chí ông còn chen ra trước và chau mày nhìn Toni Sireno, vì ông vừa mới nhận ra hắn. Limeur đồng dục:

- Nói thẳng ra, chúng tôi không đợi ai khác ngoài công chứng viên Clarac. Bạn của ông, bác sĩ Pill, vừa mới báo tức thì cho chúng tôi là bà Alnorell đã chết và ông công chứng viên nhận phụ trách đồ đạc cá nhân của bà ta.

Zef nhìn Pill bị tóm lấy cổ áo treo lên mắc. Zef biết rõ Pill: sở dĩ Pill buộc phải thú nhận là vì bị bọn chúng tra tấn một cách bỉ ổi, vì vậy, Zef đã tha thứ cho ông bạn rồi. Nhưng Zef lại đang run lên vì kinh tởm và cảm thấy tội lỗi vì đã vô tình đưa gia đình Lolness vào cái bẫy này.

- Vậy nên chúng tôi đợi ông để xem hiện cái xác và... và “đồ đạc” có liên quan đang ở đâu... Chúng tôi sẽ xử lý mọi việc cùng ông Peloux.

Ông Sim lên tiếng:

- Xác mẹ vợ tôi nằm trong nhà kính, đáng được mọi người tôn trọng. Còn về “đồ đạc”... chúng thuộc quyền sở hữu của vợ tôi, con gái duy nhất của cụ.

Thông thường, khi cả khán phòng cất tiếng cười, trong không trung sẽ phảng phất một niềm vui thần thánh, tựa như ấn tượng đầu tiên về sự vĩnh hằng. Nhưng khi sáu tên bộ hạ của Jo Mitch cùng ré lên cười thì Tobie chỉ muốn bịt tai lại. Đích thân Jo Mitch lệnh cho đám gia súc của hắn câm miệng lại.

Lão nhờ Torn và Limeur nhắc dậy khỏi tràng kỉ. Một cái ròng rọc và một cỗ máy trục hàng cũng không thừa để nhắc cơ thể đỡ sệt lên.

Khi đã đứng dậy, lão kiệt sức đến mức phải mất gần một phút mới lấy hơi được. Lão tiến mấy bước về phía trước và đứng đối diện với giáo sư. Mitch nhìn chăm chăm giáo sư, như thể mũi giáo sư bị nhọn, lão lật phăng đôi kính mới của ông và dùng tay bóp nát. Mitch vứt những mảnh vụn xuống đất, quay lại ghế và ngồi sụp vào trong đó, thở phè ra.

Ông Sim không hề cử động. Bà Maia nhắm mắt lại. Một giọt nước mắt nhỏ đọng nơi khóe mắt. Nhưng bà nghiêng chặt răng, tự nhủ: “Mình không được khóc. Mình không được khóc.”

Giọt nước mắt như nghe được tiếng nói âm thầm đó nên chỉ ló ra chút đỉnh rồi tan biến.

Tobie và chú Zef không rời mắt khỏi ông Sim.

Torn lại nói tiếp:

- Người Hàng xóm Vĩ đại là người rất hóm... Ngài rất thích những trò đùa giúp cho cuộc sống tươi vui và...

Mitch lại phát ra những tiếng động “rhhhaaa... glglglg... brbrbr...” rất khó hiểu. Torn hăng giọng nói tiếp:

- Chúng tôi cho các người đứng năm phút để mang ra đây hai thứ: viên đá và cái hộp đen Balaina.

Sim gắng giấu đi sự ngạc nhiên. Ông liếc nhìn Toni Sireno đang cọ chân nọ vào chân kia vì ngỡ ngàng ngừng trước người chủ cũ.

Hóa ra mấy thằng vô lại này vẫn luôn nghĩ đến cái hộp đen...

Điều giáo sư còn chưa biết, đó là chúng nghĩ nhiều đến mức từ năm năm nay, chín mươi nhà khoa học đã được lệnh tập trung nghiên cứu vấn đề này dưới sự chỉ đạo của Sireno. Đó là nỗi ám ảnh của Jo Mitch. Lão muốn có được bí ẩn của chiếc hộp đen.

Torn lệnh cho Loche đếm đến năm phút. Loche tỏ vẻ lúng túng và trở sang Shatoune đang gặm móng ngón út. Chẳng thằng nào biết đếm đến năm. Chúng nhìn Peloux cầu cứu. Lão già này bắt đầu đếm từng giây:

- Một, hai, ba, bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười...



Bốn người bị lục vấn mắt nhìn thẳng. Tobie chỉ ngoái nhìn chút xíu sang bác sĩ Pill vẫn bị treo trên mắc áo. Ông vẫn còn động đậy.

Năm phút trôi qua rất nhanh. Không ai nói một lời nào. Loche mài giũa hết cái răng này đến cái khác. Nó có cảm giác sắp phải hành sự. Cơ sốt ruột làm cho nó sùi bọt mép.

Đã hết giờ quy định, Mitch lau bầu gì đó và được Torn dịch ngay ra:

- Thế nào, để chúng tôi tự lục tìm nhá...

Mitch gào lên:

- Lục soát chúng nó!

Vì Shatoune không biết nên bắt đầu từ ai nên Limeur chỉ đạo:

- Mụn cóc đầu tiên.

Shatoune đương lưỡng lự thì Zef Clarac tiến đến.

Chỉ có Zef chứ còn ai. Từ nhỏ, anh chàng này đã bị coi là: mụn cóc, con quỷ, đồ lộn mửa, đồ mụn nhọt, đồ giò mủ, đồ dơ dáy, đồ giẻ rách, đồ uế tạp. Zef Clarac chỉ cười trừ. Cậu đã chọn làm một con quỷ lộng lẫy, một giò mủ sáng chói, một mụn cóc rực rỡ.

Tobie nhận thấy đối diện với lũ quân uế tạp của Mitch thì chú Zef trông hào hoa phong nhã chán.

Shatoune ngăn ngừa tiến lại gần người danh thơm tiếng tốt. Cuối cùng, nó cũng đặt bàn tay như bắn lên người chú Zef và bắt đầu lục tìm. Chỉ tìm thấy chìa khóa nhà trong người chú. Loche đẩy chú sang góc phòng.

Bà Maïa tiến một bước về phía trước.

- Đến lượt tôi. Có người phụ nữ nào để lục soát tôi không đây?

Vài tiếng cười khẩy đáp lại câu hỏi này. Mitch lấp bắp gọi:

- Mi...nouille...ka!

Torn kêu lên:

- Cho Minouilleka vào!

Loche ra ngoài rồi trở vào, dẫn theo người hăn là này giờ được lệnh đứng canh gác ngoài cửa. Người này khó khăn lắm mới lọt qua cửa, phải khom lưng và ép những đường cong phì nhiêu để lách qua.

Cách duy nhất để mô tả Minouilleka là nói rằng cô trông hệt một ngọn núi. Ngoài ra, cô có một khuôn mặt khá hiền lành, cắt tóc ôm tròn quanh

mặt. Trông không đáng sợ.

Maïa mỉm cười với cô. Minouilleka tiến lại gần rồi hết sức nường nhẹ và tập trung, lục túi áo, gấu áo, lớp lót áo. Sau đó lắc đầu ra hiệu cho Limeur là không có gì. Maïa Lolness đi về phía góc phòng đứng cùng với Zef. Minouilleka lặng lẽ rời khỏi phòng, một việc không hề dễ dàng với cô.

Tiếp theo bọn chúng lục người Tobie. Sau cùng, Limeur nhìn Tobie ra điều ghê tởm rồi nói:

- Tệ nhất là những đồ rác rưởi này lại còn để ra lũ oắt con nữa chứ.

Tobie cãi lại:

- Lũ oắt con á? Ông cũng từng là oắt đấy, ông có biết không...

Limeur phải mất một lúc mới hiểu được câu này nhưng Sim Lolness nhảy dựng lên báng một phát rõ đau vào phía sau đầu Tobie. Tóc Tobie dựng cả lên. Ông Sim mắng:

- Không được xúc phạm ông đây!

Tobie ngẩng đầu lên lập tức, run sợ chạy lại đứng cạnh mẹ, dựa lưng vào tường. Cậu bé choáng váng thật sự, mặt mày tái nhợt. Bà Maïa trở mắt ra. Đây là lần đầu tiên Sim đánh con trai.

Tất cả mọi người lần lượt nhìn hết bố đến con. Giáo sư mất trí rồi. Mất cả linh hồn.

Bọn chúng đã thắng.

Nhà bác học vĩ đại này, con người vô song này, đã đổ gục trước bọn chúng. Bà Maïa nhìn chồng khuyu gối xuống đất, tay ôm đầu.

- Tôi không thể chịu được nữa rồi... Tôi đầu hàng... Tôi sẽ nói tất cả. Tôi sẽ giao nộp tất cả.

Đôi mắt cận thị của ông Sim ứa ra những giọt nước mắt nóng hổi.

Mặt Tobie đanh lại.

Đừng bao giờ để đứa trẻ chứng kiến cảnh cha nó phản bội.

## CÀNH RỒNG

Tất cả những ai có mặt trong phòng khách của Clarac hôm đó đều bị sốc. Ngay cả phe của Mitch cũng bất ngờ trước hành vi tự hạ nhục của giáo sư Lolness.

Jo Mitch đắc thắng cho rằng hãn đã là chủ nhân của bí mật về Balaina. Những kho nhựa nguyên chất hãn tàng trữ cuối cùng sẽ được dùng đến. Với những con bọ đầu dài được cơ khí hóa, sự nghiệp phá hủy Đại Thụ sẽ có tốc độ nhanh gấp đôi.

Những dự án của Jo Mitch rất đơn giản, tất cả chỉ quay xung quanh một chữ: hốc. Từ thuở lọt lòng, Mitch đã muốn đào những cái hốc. Hốc nhỏ, hốc to, hốc ở khắp mọi nơi. Ý muốn này giống như một chứng bệnh hay một cố tật. Hãn mơ ước biến sự sống thành một cái hốc to. Để thực hiện dự định điên khùng này, hãn cần rất nhiều tiền.

Nếu giáo sư Sim Lolness thú nhận tất cả, ông sẽ tiếp tay cho mơ ước duy nhất đang nảy nở trong cái hốc đen ngòm của bộ não Jo Mitch.

Mười lăm năm trước, Jo Mitch chỉ là một tay canh đồn biên phòng xoàng xĩnh.

Đường biên lúc đó chỉ là một đường vòng đơn giản ôm xung quanh trục thân chính ở tận cùng của xứ Cành La. Mitch sống trong một cái hang hôi thối với hai con bọ do hãn thuần dưỡng.

Sau cái chết bất ngờ của El Blue khi ông đi qua đường biên, Jo Mitch lợi dụng lúc tình hình đang rối loạn để cho mấy con bọ vào việc. Hãn bắt đầu cho đào một đường hào sâu trên khu vực canh phòng.

Hội đồng Đại Thụ khen ngợi chàng lính biên phòng vô danh đã dành thời gian rảnh của mình để đào hào vì sự an toàn của Đại Thụ. Chỉ mỗi giáo sư Lolness và một vài vị lão thành bị coi là dở điên dở khùng chống lại sáng kiến này. Sim đọc một bài diễn văn nhan đề “Kẻ cắt cổ” trong đó lý giải

việc đào hào quanh đường biên sẽ chặt đứt các đường tinh mạch của Đại Thụ và đưa Đại Thụ vào thế lâm nguy. Mọi người kêu lên: “Ông Lolness thì giỏi rồi nhưng hay phóng đại. Chẳng mấy chốc ông ấy sẽ cấm chúng ta cắt bánh mì để tránh làm đau từng khoanh bánh mì!”

Jo Mitch nhân cơ thẳng thế và bắt đầu triển khai sự nghiệp nuôi bọ đầu dài cho thuê để trở nhà.

Jo Mitch Arbor ra đời. Xí nghiệp nhanh chóng lớn mạnh như một con yêu tinh. Với hệ thống Balaina, chắc chắn yêu tinh con sẽ trở thành yêu tinh cụ.

Đối mặt với cảnh chồng quỳ gối, nước mắt bà Maia lại tuôn ra. Lần này, nước mắt chảy xuống má, chực lặn xuống khoe môi nhưng cuối cùng lại trốn vào trong cổ áo. Zef đưa cho bà khăn tay nhưng bà không nhìn thấy gì hết.

Tobie vẫn nhìn cha bằng cái nhìn lạnh băng. Cậu thấy niềm tự hào bấy lâu nay của gia đình Lolness hoàn toàn tan vỡ.

Torn tiến lại gần Sim Lolness, đặt tay lên vai ông:

- Can đảm lên, giáo sư, ông là người đàn ông dũng cảm.

Tobie thấy cha run run dưới bàn tay ấy. Lời khen ngợi từ miệng một thằng đểu cũng chẳng khác gì một món kem ngon được phục vụ trong cái gạt tàn bẩn.

Sim hít một hơi thật sâu rồi nói:

- Trước khi nói với các ông viên đá nằm ở đâu... tôi sẽ dẫn các ông đến cái hộp đen.

- Không cần dài dòng, cứ nói xem nó ở đâu.

- Không thể được, tôi phải đi cùng các ông. Không có tôi, các ông không bao giờ tìm thấy được.

Limeur quay sang nhìn sếp như vừa bị đánh thức vì ngủ gật. Jo Mitch lúc lắc đầu. Limeur nói:

- Ông không được ra khỏi đây.

Đối với cái lũ chậm phát triển này, một nhà bác học như Sim được coi như một tay phù thủy phép thuật có khả năng biến mất tăm hay luồn qua kẽ

tay chúng thoát thân ngay khi rời khỏi căn phòng này. Sim hình như không ngạc nhiên về phản ứng này. Nhưng ông nói, ra điều phật ý:

- Thế thì... Con trai tôi sẽ dẫn các ông đi.

Tobie giật nảy mình. Cha mình bị điên hay sao. Tobie không nhìn thấy cái hộp đó từ hàng thế kỉ nay rồi và chẳng hiểu tẹo gì về nó cả. Cha mình điên thật rồi.

Mitch lẩm bẩm cái gì đó còn khó nghe hơn nhiều. Torn và Limeur cúi xuống tràng kỉ, căng tai ra nghe, liền bị lão bạt tai, mỗi thằng lĩnh một cái. Limeur rên rĩ:

- Người Hàng xóm Vĩ đại đồng ý. Con trai ông sẽ dẫn Shatoune và Loche đến chỗ đó...

- Đó là những vú em tuyệt hảo..., Torn thêm vào.

Loche cười mím, răng cửa phải môi, máu lẫn vào nước bọt. Shatoune thì cười hèn hếch, nhắc đi nhắc lại:

- Vú em... Bọn này làm vú em á...

Tobie không còn hiểu đầu cua tai nheo ra sao nữa. Bà Maia đang chăm chăm nhìn con trai mình bị ông bố mất trí điểu đi làm một nhiệm vụ bất khả thi cũng vậy.

Một cái nhìn không biểu lộ xúc cảm kèm theo cái chun mũi của cha vào những tình huống nguy cấp như thế này làm Tobie chột dạ. Cha đang đánh tín hiệu với mình. Cha đang yêu cầu mình điều gì đó. Một hy vọng nhỏ nhoi khiến cậu vững tâm hơn.

Lúc đầu Tobie hiểu là nhiệm vụ này cốt để kéo dài thời gian.

Cậu sực nhớ là trong bốn người thì chỉ có mỗi cha chưa bị lục soát, và như vậy cha vẫn còn giữ viên đá trong túi. Cảnh quy hàng của giáo sư rất có thể là một mưu mẹo.

Vẫn còn hy vọng.

Bằng tình mẫu tử của vú em, Shatoune chìa bàn tay sát nhân ra cho Tobie. Tobie không chịu nắm lấy mà thọc tay vào túi. Cậu đi qua trước mặt hai thằng khùng. Ra đến cửa cậu ngoái nhìn lại. Đầu tiên cậu thấy khuôn mặt đầm đìa nước mắt của mẹ, khiến cậu tan nát cõi lòng, rồi cậu quay sang nhìn cha đang gãi gãi má. Giáo sư nói với con trai một câu ngờ nghệch:

- Mà đừng có để bị đau nữa đấy...

Thật là ngớ ngẩn, nực cười và không đúng lúc.

Nhưng khi bước ra khỏi cửa, Tobie tin chắc cái nhìn đó của cha là cái nhìn từ biệt. Một cái nhìn nhấn nhủ: “Đi đi, con trai và đừng bao giờ dừng lại.”

Lúc đó, Tobie đi trước, cách hai gã dở cuồng một phần tư ly. Cậu khó khăn lắm mới cất bước ra đi. Bộ não bé nhỏ của cậu, vốn tự do như không khí, giờ đang bấn loạn.

Không có tình thế nào trên đời tệ hại bằng tình cảnh của Tobie lúc này. Nhưng vì cha đã dẫn cậu đến nước này, và một vài dấu hiệu giúp cậu hy vọng rằng cha không mất trí, những hành động của cha phải có ý nghĩa gì đó. Lúc này cậu cứ đi thẳng mà không biết mình sẽ đi đến đâu.

Cậu nhớ tới nguyên tắc vàng của cha: “Không phải vô cớ mà mọi sự đổi thay.” Mấu chốt mọi việc nằm ở đây.

Tại sao giáo sư đột ngột thay đổi?

Mặc dù bị hai thằng vú em tệ hại đi sát gót nhưng cậu bắt đầu tự làm sáng tỏ dần vài tình tiết chính. Đầu tiên là cái tát cha giành cho Tobie, sau đó là lời hứa sẽ tiết lộ bí mật, cuối cùng là câu: “Mà đừng có để bị đau nữa đấy.”

Sim có cố gắng đến mấy cũng chẳng thể nào trở thành một ông bố tầm thường vụng về như bất kì ông bố nào khác, ông không bao giờ dặn con những câu kiểu như: “Coi chừng”, “Con sẽ lại lấm lem cho mà xem”, “Đừng có để bị gãy chân đấy”...

Nếu như đây là lần đầu tiên ông nói kiểu này thì nghĩa là không phải vô cớ.

“Đừng có để bị đau nữa đấy.” Một lời dặn ngớ ngẩn trong khi người cha đưa con tới cảnh như trứng gửi cho ác. Tobie nhắm từng chữ một để phân tích ý cha muốn nói.

Ngay lập tức các chữ mở ra cho cậu một hướng đi.

Lần duy nhất cậu bị đau là hồi còn ở Chôm Cây, trong cái cành rỗng ở cuối vườn nhà nên giờ cậu mới có vết sẹo trên má... Cậu nhớ lại động tác của cha chỉ lên má khi dặn con câu này. Tobie cười thầm.

Khu vườn ở Chôm Cây. Đấy đúng là chỗ cậu phải đi đến.

Tức thì cậu quay ngoắt lại đối mặt với Shatoune và Loche khiến bọn này nhìn chằm chằm đến lé cả mắt.

- Tôi nhầm. Ở kia cơ.

Loche nhe bộ hàm dao lam sáng lóe. Nó không thích người ta dẫn nó đi dạo. Shatoune cảnh cáo Tobie:

- Liệu hồn đấy, thằng ranh...

Câu đó có thể tạm dịch sang ngôn ngữ sau thời tiền sử là: “Hãy coi chừng, chàng trai.”

Hai thằng tránh sang hai bên và để cậu đi qua.

Để đến nhà Chôm Cây phải đi ngang qua một cành phụ rồi rẽ phải dưới mấy chiếc lá vàng đầu thu.

Ba người đến trước hàng rào khóa kín bằng dây xích.

- Ở đây, Tobie nói mà kinh hoàng vì đã đến đích.

Cậu đang tính sẽ dặng dai thêm được mấy phút mở cổng nhưng thằng Loche đã cản phập vào dây xích và Shatoune đá bay cánh cổng.

- Có thể chứ! Cặp song ca khủng khiếp đồng thanh cất tiếng hát.

Tobie đi một vòng quanh nhà. Cậu nhìn thấy cái mũ nồi của cha vẫn treo nguyên đấy. Cậu nhìn thấy những ô cửa kính bị vỡ, những tấm rèm rách bươm, khu vườn hoang tàn. Cỏ dại đã bắt rễ trong đám bụi vỏ cây. Bàn tay đu đưa của Shatoune vô tình biến thành máy xén cỏ.

“Giờ phải làm sao đây? Tobie đang nghĩ cách. Giờ phải làm sao đây?”

Cậu thừa biết cái hộp đen không có ở đây. Cha mong đợi gì ở mình đây?

Cậu đến trước cái cành rỗng. Ngay dưới chân là cái lỗ nhỏ nơi cậu bị tai nạn ngày trước. Chỗ này là cuối vườn rồi, cậu không thể đi xa hơn được nữa.

Lần này, nếu cậu quay người lại, cậu sẽ biến thành chiếc lá bẹp dính dưới chân hai thằng kia. Hai thằng này nhập lại làm một thì giỏi lắm cũng chỉ chung lại được một bộ não nên chúng không có tố chất kiên nhẫn.

Tobie để cho trí tưởng tượng của mình tung hoành lần cuối cùng. Cậu bé nhận ra là cha dẫn mình đến cái nơi trước đây cha cấm cậu không lại

gần. Chính chỗ này, lúc cậu còn bé tí, cha đã túm được cậu vào giây cuối cùng khi cậu suýt rơi xuống lỗ. Cha dặn: “Khi nào con mười ba tuổi thì cha mới yên tâm... Lúc đó, con sẽ quá to để lọt qua lỗ cành khô này. Còn bây giờ, con không được lại gần nó.”

Hai thằng đứng sau cậu đang ngo nguậy sốt ruột.

- Thế nào, bé con? Shatoune hỏi.

- Ở đây, Tobie nói bừa.

- Đây là đâu? Shatoune hỏi.

Chúng sung sướng cười liên một phút, lặ đi lặ lại: “đây đâu, đâu đây, đây đâu?”.

Loại câu hài hước tinh tế kiểu ấy có thể làm bọn này cười đến một tiếng là ít. Nhưng khi ngừng lại để lấy hơi giữa hai tiếng nắc, chúng phát hiện Tobie đã ở sâu dưới đáy cành rỗng.

Hai thằng tức khắc im bặt và cúi người nhìn xuống cái lỗ.

Tobie không suy tính nhiều. Ngày hôm sau cậu bé tròn mười ba tuổi, đây là ngày cuối cùng để thực hiện trò mạo hiểm này. Cậu đã chui lọt qua cành cấm. Đó chính là ý đồ của cha. Cậu không nghi ngờ gì nữa.

Cậu nhìn lên phía trên thấy hai cái đầu của hai thằng đi hộ tống.

- Liệu hồn đấy, bé con, Shatoune nhắc lại.

Nhưng Tobie đã biến mất trong cái cành nhỏ đó.

Shatoune cố chui đầu qua đó nhưng không lọt. Nó thọc bàn tay rồi cánh tay xuống. Móng tay nó xé rách vách hầm. Không may, cả hai cú cào đều chạm tới vai cậu bé gây chảy máu. Shatoune quay sang thằng kia. Loche giậm chân sốt ruột. Nó thúc cùi chỏ đẩy Shatoune sang bên rồi bước qua hốc cây và đứng hẳn sang đầu bên kia.

Nằm dọc thân cành, Loche bắt đầu dùng răng gặm vòng quanh hốc cây. Mỗi cú hàm nghiền lại khiến mặt gỗ văng tứ phía.

Hiếm thấy ai có bằng ấy năng lượng để cưa ròi cành cây chính mình đang ở trên đó.

Từ phía bên kia, Shatoune bối rối quan sát và nhớ đến một chuyện buồn cười. Là chuyện gì vậy nhỉ?



Khi nghe tiếng gậy rắc đầu tiên, Shatoune chợt nhớ ra cái chuyện buồn cười nọ. Loche ngóc đầu dậy. Chỉ cần nhìn vẻ mặt khiếp đảm của Loche thì thấy hình như nó cũng biết câu chuyện về một thằng ngốc...

Rắcccccccccccccc! Cành cây gãy rời ra trong một tiếng động rợn người. Loche đang bấu chặt vào súc gỗ khổng lồ vẫn còn kịp gào lên trước khi rơi mất hút:

- Toooooooooooooooooo... biiiiiiiiiiiiie...

Shatoune nhìn thằng bạn vừa rơi tự do vừa va đập từ cành này sang cành khác rồi mất hút trong sâu thẳm của Đại Thụ. Nó chỉ kịp gọi ới một tiếng:

- O, Loche...

Nó phải mất một lúc mới định thần được là Tobie cũng rơi theo thằng Loche. Nhưng mồm nó cứ lắp bắp, thất thần “O, Loche... Looooche...”

Ngay tối đó, một toán quân do Jo Mitch cử đến tìm thấy Shatoune vẫn đứng thu lu ở chỗ cành cây, phía cuối vườn Chôm Cây. Đám người từ từ tiến lại gần nó tránh không làm cho nó hoảng loạn. Khi mọi người hỏi nó chuyện gì đã xảy ra thì nó chỉ lắp bắp “Looooche...” như đầu của một kẻ bị xử chém đang gọi phần thân còn lại. Đội quân tiến thêm một bước nữa.

- Looooooche, Shatoune kêu ồm ộp lần cuối cùng.

Rồi nó cũng nhảy vào khoảng không.

Nhưng cái tên nó gào lên khi nhảy xuống mà người ta nghe xa dần rồi vắng vắng lại không phải là tên của Loche. Nó hét lên:

- Toooooooooooooooooo... biiiiiiiiiiiiiiiiie...

Năm đến sáu tên khác cúi xuống nhìn khiếp đảm. Âm thanh làm náo động cả khu vực.

Cách chân bọn chúng chưa đầy một ly bên dưới lớp vỏ cây, năm lọt thỏm ở một vị trí thuận lợi để quan sát cảnh tượng này, một người đang thì thầm:

- Tội nghiệp Shatoune...

Đó là Tobie.

Khi chui xuống hốc cành, cậu bé nhận ra là thân gỗ bị đục ruỗng này chẻ ra hai hướng. Theo phản xạ của người đã thông thạo địa hình, cậu men

theo hướng gỗ lành lặn đi lên phía trên đoạn cành gãy. Ở đó cậu đã lãnh hai cú cào của Shatoune. Sau đó ít phút, cậu bé chứng kiến cành cây gãy rời mang theo Loche... Loche khốn khổ trong lúc rơi đã bắt gặp ánh mắt Tobie nên hét tên cậu bé một cách vô vọng.

Tobie bám vào trong thân gỗ, bàng hoàng trước cảnh tượng. Cậu tìm được một chỗ chật hẹp chỉ đủ đứng và thấm máu trên vết thương.

Từ chỗ này, cậu nghe thấy tiếng kêu tuyệt vọng của Shatoune lúc bạn hấn rút xuống, rồi tiếng ồn ào của toán quân. Cuối cùng cậu chứng kiến cú nhảy tuyệt vời của Shatoune. Sự tình cờ nghiệt ngã sắp đặt để cho Shatoune trên đường lao xuống lại nhìn thấy Tobie, nhưng đã quá muộn, nó chẳng làm gì khác được ngoài tiếng kêu xé lòng “Toooooooooooooo... biiiiiiiiiiiiie...”

Trong vòng mười lăm phút, một đám đông hiếu kì kéo đến trên cành. Bọn họ kẻ cầm đuốc, người mang đèn dầu. May mắn cho Tobie, người ta nhanh chóng ngoắc tạm một sợi dây bảo hiểm ở chỗ cành gãy. Đám đông chen lấn. Tiếng đồn lan ra. Tai nạn hay tự tử? Chuyện gì xảy ra trong khu vườn bỏ hoang này? Người ta nghe thấy tiếng kêu cuối cùng của Shatoune. Rồi tất cả lặng như tờ.

Một thằng bé táo tợn hơn đã thoát khỏi sự canh phòng của đám quân, bắt đầu men trong bóng tối đến tận đầu cành gãy. Thằng bé tay cầm đuốc, len giữa những dầm gỗ gãy nát. Thằng bé chắc chắn chưa đến mười lăm tuổi, ánh mắt cứng cõi, cảm rộng và vuông. Những bước di chuyển chính xác thậm chí không gây một tiếng sột soạt nào.

Tobie thấy bóng thằng bé thành linh xuất hiện trong chỗ ẩn náu. Cậu ngập ngừng giây lát.

- Léo à? Có phải cậu đấy không, Léo?

Thằng bé lùi lại rồi từ từ ghé cây đuốc lại gần.

- Tobie...

Hai người bạn nhìn nhau. Năm năm tròn xa cách và hai người bạn thân nhất trên đời tình cờ gặp lại nhau ở một đầu cành trên xứ Ngọn Cây. Tobéléo, hai người bạn chí thiết.

- Tobie... Cậu đã trở lại...

- Giúp tớ với, Léo.

Léo giờ cây đuốc cao hơn. Tobie nhận ra những biến đổi trên khuôn mặt bạn. Vẫn sức mạnh ấy nhưng có gì đó thật quyết liệt trong cái nhìn của Léo, giống như những mảnh kính vỡ. Léo nhìn những vết thương trên vai Tobie, hỏi:

- Giúp cậu á?

- Ừ, Léo, tớ đang gặp nguy hiểm. Đừng bắt tớ phải giải thích cho cậu lúc này. Tớ phải trà trộn vào đám người kia.

Nếu là vài năm trước đây, Léo đã chẳng ngần ngại thêm giây nào. Tobie giục:

- Giúp tớ với. Nhanh lên...

Léo nói cụt lủn:

- Lại đây.

Hai đứa trèo lên theo mặt cắt của cành cây. Lên đến nơi, Léo thổi tắt đuốc. Vài tên trong toán quân của Mitch đang cố gắng chặn chân những kẻ hiếu kì. Cuối cùng sợi dây bảo hiểm được tháo vứt ra một chỗ. Tobie và Léo dễ dàng trà trộn vào đám hỗn độn. Hai đứa len lỏi giữa đám người đang kéo đến ngày càng đông. Tobie cúi gằm mặt.

- Cậu lẩn trốn à? Léo hỏi. Tại sao vậy?

- Tạm biệt, Tobie nói.

Tobie ôm chặt bạn và bỏ đi.

Léo đứng bất động giữa đám náo loạn. Một cảm giác bất ổn kì quái xâm chiếm thẳng bé, một cảm giác tội lỗi. Từ mấy năm nay, người ta đã gieo trong đầu nó một mầm cỏ dại mang tên ngờ vực. Đám tay chân của lão Hàng xóm Vĩ đại luôn nhắc đi nhắc lại “Đừng có tin ai cả”. Và Léo tuân theo.

Mối đe dọa từ người Trụi khiến Léo Blue sợ hơn cả. Nỗi sợ được Jo Mitch gieo vào đầu cộng với nỗi khiếp sợ bắt nguồn từ thời thơ ấu và từ cái chết của cha. Bọn Trụi đã giết El Blue, vậy thì chúng chắc chắn đang phục kích để thanh toán nốt số dân còn lại của Đại Thụ...

Léo phải nghi ngờ tất cả mọi người. Và lại, nó biết gì về Tobie Lolness cơ chứ? Chẳng có gì nhiều.

Một người bạn? Cái đứa mà nó không nhìn thấy mặt từ năm sáu năm nay ư?

Hóa ra, nó vừa giúp đỡ một người lạ. Hoàn toàn là một người xa lạ. Nó cảm thấy lỗi lầm đang đè nặng lên mình.

Jo Mitch đến hiện trường vài phút sau đó. Lão giao phó việc canh gác vợ chồng Lolness cho một tá thẳng dờ điên, chúng ngồi lại trong phòng khách của luật sư Clarac, không rời mắt khỏi họ. Lại vẫn là hai thẳng Limeur và Torn hộ tống Mitch lại gần cành gậy. Đám đông giạt ra để nhường đường cho lão đi qua. Lão ngồi một lúc lâu trên chiếc ghế gấp bé tí, mắt nhìn trân trân vào khoảng trống.

Đúng lúc đó lão nảy ra một ý. Khoảng trống luôn tạo cảm hứng cho lão. Lão ra hiệu cho Limeur tiến lại gần và nói lầm bầm với thẳng này cái gì đó. Người ta có cảm giác là lão đang mút tai thẳng kia. Đám đông vẫn đứng chật ních xung quanh.

Limeur tỏ ra hí hửng. Ông chủ quả là thiên tài, hoang dã nhưng thiên tài. Limeur húng hắng rồi yêu cầu tất cả giữ trật tự:

- Thưa bà con, Người Hàng xóm Vĩ đại đã lên tiếng! Hãy lắng nghe thông điệp của ngài. Vừa diễn ra một tội ác chống lại Đại Thụ. Gia đình Lolness vốn nắm giữ bí mật về Balaina đã lợi dụng thời gian biệt xứ để bán bí mật đó cho thế lực ngoại bang! Thưa bà con và các vị láng giềng, hãy thẳng thắn nhìn nhận tội ác của nhà Lolness: từ giờ trở đi, bọn Trụi vô lại đã chiếm giữ được bí mật về Balaina!

Đám đông im lặng trong giây lát rồi nổi cơn cuồng nộ. Trong cơn điên cuồng đó, một thẳng bé lanh lợi mười bốn tuổi còn đứng lặng thêm vài giây nữa... Nhưng cuối cùng nó cũng giơ nắm đấm cao hơn tất cả mọi người: đó là Léo Blue.

Lòng hận thù bùng lên trong mắt Léo chưa bao giờ tắt.

Khi Jo Mitch quay về phòng khách, Zef và vợ chồng Lolness đều run lẩy bẩy. Mitch ngồi thụp vào tràng kỉ nghe như tiếng ruột già bị tháo hơi. Có những câu Mitch thèm được tự mình nói ra nên lão không khỏi buột miệng:

- Nó chế... êêê rồi...

Sim và vợ nhìn nhau.

Tobie chết ư.

Đôi mắt họ đờ đẫn tìm kiếm tia nhìn cuối cùng trong mắt nhau.

Nhưng không còn thấy gì nữa.

Zef sụt sùi nhưng tiếng động đó không tới được tai vợ chồng Lolness.

Không ai trong ba người nhìn thấy Minouilleka đường bệ dẫn Léo Blue bước vào. Mitch sửng sốt ngoái nhìn nhân vật mới bước vào này. Thăng bé nói, hàm bạnh ra:

- Cháu đã nhìn thấy nó. Nó còn sống.

Sim và Maia cảm thấy như có một dòng thác ấm tuôn chảy trên từng đường gân thớ thịt, giúp họ hồi sinh.

Và cuộc săn lùng Tobie đã bắt đầu như vậy.

## 21

# HÒA NGỤC TOMBLE

Elisha trải qua một mùa đông hãi hùng.

Cô bé thử trèo lên vách đá tới mười lần, vật lộn với tuyết và giá lạnh. Cả mười lần, mẹ lại lôi cô về, mệt lử, nước mắt đóng băng quanh khóe mắt. Cái hang nằm ở lưng chừng vách đá giờ đây giống như một miếng băng giá bất khả xâm phạm.

Sang tháng Hai, người ta cứ tưởng tuyết sẽ chóng tan nay mai. Cũng có mấy ngày đẹp trời. Những gia đình ở Cành La đã có thể đến thăm hỏi nhau, nhưng hồ nước và vách đá vẫn không thể tới gần được.

Một tuần sau tuyết lại rơi, bao hy vọng của mẹ con cô Lee suýt nữa bị áo choàng trắng này bóp nghẹt. Tháng Ba hãy còn băng giá đến mức ngày mồng một tháng Tư vẫn không thể nào đến được nơi Tobie trú ẩn.

Mùng 10 tháng Tư, mặt trời ló ra. Làn hơi ẩm dịu dàng bao phủ toàn Đại Thụ. Nước bắt đầu nhỏ thành giọt xung quanh nhà cô Lee.

Cô Isha nhẹ nhàng nói chuyện với con. Hai mẹ con ngồi trên bậu cửa hình tròn ngắm vài tia nắng phản chiếu xuống những vũng nước và khe suối.

- Chỉ có cách là hy vọng thôi con ạ...

Chẳng thể làm gì khác ta thừa biết là Tobie bị giam từ bốn tháng rưỡi nay chỉ với một túi thức ăn đạm bạc. Những phép tính và óc thực tế cũng không thể đem lại cho Tobie cơ may sống sót nào, dù là nhỏ nhất. Nhưng trong tim Elisha, tia hy vọng vẫn lóe lên, khiến cô bé vẫn tin vào điều không tưởng.

Ngày 16 tháng Tư, Elisha đã lần ra lối đi dẫn ra hồ rồi lên vách đá, Cô bé đứng đó, dưới chân một bức tường băng rỉ nước, đang tìm cách trèo lên.

Bỗng cô bé nghe thấy một giọng nói. Một tiếng gọi. Cô suýt lên tiếng đáp "Tobie à!", nhưng bất thành linh bốn tay ma mãnh to xác xuất hiện, từ mũ đến ủng dẫm nước băng tan.

- Bọn này gọi mi suốt hai tiếng rồi. Bọn này đi theo dấu chân của mi trong tuyết đấy.

Đó là một toán quân trông đến thảm hại của Jo Mitch, đã được lệnh lên đường, tiếp tục truy lùng.

- Làm gì ở đây hả nhóc con?

- Thế còn các ông? Elisha hỏi lại.

- Bọn tao lùng thằng oắt Lolness. Trả lời đi! Mà làm gì ở đây?

- Tôi sống ở gần đây với mẹ, tôi đi xem xem bọn nước đã quay lại mặt hồ chưa.

Đó là lý do đầu tiên thoáng qua đầu cô. Như thế cũng thừa đủ lý lẽ cho mấy bộ óc còi đang đứng trước mặt cô.

- Nếu cô tìm ra thằng Tobie cho bọn anh thì anh sẽ cưới cô em, một thằng gù mũi đầy mụn che lấp cả mắt nói.

Elisha trả miếng:

- Nghe hấp dẫn đấy. Tôi sẽ để ý chuyện này.

Cô hà hơi trong lòng bàn tay cho ấm, tạo thành làn hơi trắng xuyên qua kẽ tay.

Mũi to xích lại:

- Anh thơm cô em trong lúc chờ đợi nhá?

- Tôi chưa xứng đáng đâu. Ông cứ chờ khi nào tôi tìm ra thằng nhỏ Lolness đã, rồi đó sẽ là phần thưởng cho tôi, cô vừa nói vừa tránh ra.

Mũi to sượng rờn vì được tâng bốc. Elisha giả vờ bỏ về nhà. Đi được vài bước, cô chợt nghe thấy một câu liên quan đến vợ chồng giáo sư Lolness vì bốn thằng nói chuyện rất to. Câu này như sét đánh ngang tai khiến cô không còn sức bước tiếp.

Cuối cùng Elisha cũng lết về đến nhà và sà ngay vào vòng tay mẹ.

Ngày hôm sau, 17 tháng Tư, buổi trưa, Elisha đã có mặt trước khối tuyết vẫn chặn lấp cửa hang. Cô cào tuyết suốt cả buổi chiều, vừa làm vừa trông chừng phía hồ. Sáu giờ chiều, bàn tay nhỏ nhắn của Elisha thò qua được bức thành tuyết cuối cùng. Cánh tay cô luồn sang được bên kia. Cô dừng lại. Bên trong không mấy may động tĩnh.

Vậy là cô bé tiếp tục đào một cách điên dại và kêu gào dữ dội, làm tuyết bay tứ tung. Cô bé chẳng còn sợ kẻ nào nữa. Ánh sáng mặt trời lọt vào trong hang, Elisha dò dẫm theo tia sáng

Hơi lửa vẫn còn ấm

Vì ngoài kia sáng trưng nên vào đây mắt cô bé bị quáng chẳng trông thấy gì cả. Cô cất tiếng gọi yếu ớt:

- Tobie...

Không có tiếng trả lời. Cô không biết mình đang đặt chân vào đâu. Đôi mắt vẫn chưa quen với bóng tối. Cô nhận thấy đằng trước có một bó củi. Cô cầm lên, lại gần đồng lửa gần tàn rồi vứt bó củi xuống đám than cháy dở. Chỉ một lát sau, lửa bắt đầu bén. Elisha dõi mắt nhìn theo ngọn lửa bốc cao dần.

Và cô bé nhìn thấy trần, các vách hang lung linh ánh lửa. Tức thì, cô khám phá ra toàn bộ tác phẩm của Tobie. Một bức bích hoạ với hai màu chủ đạo đen và đỏ trải rộng trên bề mặt hang. Elisha tưởng như mình đang bước vào chính giữa trái tim đỏ tấy của Tobie.

- Cậu có thích không? Một giọng nói yếu ớt cất lên ngay cạnh cô bé.

Cô bé lao ngay về phía giọng nói.

- Tobie!

Tobie nằm đó, dựa vào vách. Sắc mặt tái xanh, má hóp lại, môi nứt nẻ, nhưng trong đáy mắt vẫn lấp lánh một vì sao không bao giờ tắt.

- Tớ đợi cậu mãi, cậu nói.

Tobie chưa từng thấy Elisha khóc bao giờ. Ngày hôm đó, như để bù đắp sự chậm trễ của mình, cô bé tựa đầu vào ngực Tobie khóc nức nở. Cậu nói:

- Nín đi, nín đi nào... Có gì buồn đâu? Nhìn mà xem, tớ vẫn khoẻ mạnh mà.

Cậu chìa chiếc khăn tay dính đầy bột màu đỏ cho cô. Elisha không thể cầm nước mắt. Tobie cảm thấy tiếng nức nở đang dội vào ngực mình. Cô bé vùi mặt vào chiếc khăn tay, khi bỏ ra thì hai má phủ đầy phấn đỏ. Cô dần trấn tĩnh, ngược mắt lên vòm hang. Tobie giải thích:



- Tớ làm thế để giết thời gian. Có người tự tay trang trí lăng mộ để sau này yên nghỉ. Còn tớ, trong bốn tháng liền, tớ vẽ khung cửa sổ để đón nhận cuộc sống ngoài kia.

Elisha tròn xoe mắt. Ừ đúng rồi, giống y như một ô kính màu mở ra thế giới bên ngoài. Elisha tiến lại gần bức tường, khuôn mặt lấm lem bụi màu vẽ.

- Elisha...

- Vâng.

- Tớ thấy đói.

Tobie không còn gì để ăn ngoài năm mốc từ mười bảy ngày nay. Elisha vụt chạy đi tức thì. Tobie vội vàng kêu lên tuyệt vọng:

- Khôông! Đừng bỏ tớ một mình! Quay lại đi!

Cô bé lo lắng quay trở vào ngay. Tobie không thể chịu đựng ở một mình thêm một phút nào nữa. Cô bé chỉ chạy ra ngoài cầm túi thức ăn mang theo.

- Tớ vẫn đây mà, Tobie. Đừng sợ.

Cô bóc lớp giấy bao ngoài thấm đầy bơ ra, Tobie cười sung sướng. Trước mắt cậu là một xấp bánh xèo tẩm mật ong dày nhất mà cậu từng thấy.

Phải mất ba ngày Tobie mới đứng bình thường trở lại. Trong suốt bốn tháng rưỡi bị nhốt, cậu đã duy trì được một hoạt động đều đặn để cơ thể khỏi tê liệt và cần cỗi. Chẳng mấy chốc Tobie đã hoạt bát trở lại.

Cậu dành thời gian ra bờ hồ vận động chân tay, nhảy nhót như một chú bướm đêm. Elisha không rời cậu nửa bước. Tobie cần viên đất son nâu này nhìn cậu chạy nhảy dưới ánh trăng.

Trú dưới một cái gờ trên vách đá cao, hai đứa trẻ ngồi bên nhau. Tobie cảm nhận bên dưới kia, trong đêm tối, tiếng xuân rạo rục. Cậu hít một hơi thật sâu để lấy lại khoảng thời gian đã mất. Elisha kể cho bạn những sự kiện xảy ra trong mùa đông vừa rồi.

Ở nhà Asseldor, tình hình của Mia rất đáng lo ngại. Từ khi anh Lex ra đi tìm cha mẹ, chị ấy nằm bẹp trên giường và không ngồi dậy nữa. Chị ấy gần như chẳng ăn uống gì và chẳng nói năng gì nữa. Đến lúc đó cả nhà mới biết chuyện tình cảm bí mật giữa Lex và Mia.

Thoạt đầu, cha mẹ còn động viên chị ấy đôi chút.

- Những chuyện như thế này vẫn thường hay xảy ra mà..Không nên biến nó thành thảm kịch.

Nhưng sau một tuần thì hai bác ấy hiểu ra rằng một cô gái để mình chết dần chết mòn vì một chàng trai ra đi là chuyện rất hiếm khi xảy ra...

Thế là cà nhà quay ra chăm sóc chị ấy rất kiên trì. Chắc chắn sự kiên trì này đã giúp chị ấy không lịm đi hoàn toàn.

Chị Mai không rời em mình nửa bước, ngủ bên chân giường em, nắm tay em. Chị ấy hoàn toàn hiểu được nỗi đau buồn này vì chị ấy cũng đang phải trải qua như em gái mình.

Những tin tức gần đây nhất mà Elisha nắm bắt được là từ hồi tháng Hai. Anh Lex vẫn chưa trở về nhưng bệnh tình của chị Mia bớt nguy kịch. Chị ấy đã mở được mắt, chịu ăn một bát xúp vào buổi sáng. Buổi tối mấy người anh trai ca hát ở phòng bên và mọi người bất ngờ phát hiện một ngón tay chị ấy gõ xuống giường theo nhịp nhạc.

Chị Mai vẫn tiếp tục chăm nom em gái ân cần và lặng lẽ.

Elisha kể lại câu chuyện này, nhưng lương tâm dẫn dắt vì không kể cho Tobie nghe cái câu cô nghe lỏm được bên bờ hồ từ đám quân Jo Mitch.

Ngày thứ tư, Tobie nhắc đến cha mẹ:

- Suốt cả mùa đông, tớ chỉ nghĩ đến bố mẹ. Tớ chẳng còn gì để chờ đợi. Bố mẹ sẽ không quay trở lại đón tớ.

- Có lẽ cậu nói đúng, Elisha bùi ngùi nói. Đừng mong chờ nữa.

- Nếu bố mẹ không đến tìm tớ, tớ sẽ đi tìm bố mẹ.

Elisha giật nảy mình.

- Nhưng ở đâu ?

- Đi lên Ngọn Cây tìm bố mẹ, cứu bố mẹ ra khỏi móng vuốt của lão béo Jo Mitch.

Vừa nói Tobie vừa quan sát Elisha. Cô bé chớp hàng mi dài và cúi nhìn dưới đất. Cô đoán không biết có nên nói hay không. Cậu chỉ nhìn là hiểu ngay cô bạn biết chuyện gì đó.

- Tobie... Tớ nghe lỏm được một câu liên quan đến bố mẹ cậu.

Tobie run rẩy tìm ánh mắt Elisha.

- Bố mẹ cậu đã bị tuyên án và ngày mồng một tháng Năm này sẽ bị hành quyết.

Sự im lặng không kéo dài. Tobie chớp lấy vai Elisha.

- Bố mẹ tớ ở đâu ?

- Vấn đề là không phải ở đó, mà cậu phải phòng thân.

- Elisha, bố mẹ tớ ở đâu?

Cậu lay cô bạn.

- Tớ xin cậu, hãy lo cho bản thân, Tobie. Bọn nó vẫn lùng sục cậu đấy.

- Elisha...

- Tobie, tớ có một ý này để cậu có nơi ẩn náu an toàn.

- Tớ đi đây, tớ chỉ mất ba ngày là sẽ lên đến Cành Cao. Hôm nay là ngày 21. Tớ có một tuần để tìm thấy bố mẹ. Tạm biệt Elisha.

Cậu buông tay và đứng dậy.

- Nghe tớ nói đã! Elisha gào lên.

- Mười ngày nữa bố mẹ tớ sẽ chết nếu tớ không đến cứu. Tớ phải đi lên Cành Cao đây.

- Tobie! Bố mẹ cậu không ở trên ấy đâu!

Tobie quay người lại.

- Thế ở đâu?

- Hai bác ở Tomble, Elisha líu ríu, đang bị giam ở ngục Tomble.

Tobie tái mặt. Ngục Tomble chỉ cách đây vài tiếng đi bộ. Vậy là cha mẹ đang ở rất gần mình, thế nhưng toàn thân Tobie choáng váng.

Cậu đã biết ngục Tomble qua lời kể của ông già Vigo Tornett đã từng bị giam ở đó mười năm trời, đến giờ mỗi lần nghĩ tới ông vẫn thấy rùng mình.

Hễ ai nhắc đến từ "Tomble" với ông Tornett là rằng ông bắt đầu đánh đập cậu rồi toàn thân run lẩy bẩy. Mười năm cầm tù ở Tomble đã tàn phá một con người.

Ông Tornett cũng thừa nhận những lầm lỗi phạm phải từ thời trẻ. Tobie không rõ sự thế ra sao. Nhưng theo lời Sim Lolness, người biết hơn đôi chút thì Tornett trước đây không hề giống với ông già nhân từ, hiền hậu, ở nhờ nhà người cháu họ vất vả côi trèo như bây giờ.

Thẳng thắn mà nói thì Tornett từng là một trong những tên cướp ghê gớm nhất Đại Thụ, một tên côn đồ trong một băng đảng khét tiếng.

Sau đó ông bị giam mười năm ở Tomble vào thời mà nhà ngục này vẫn do Hội đồng Đại Thụ quản lý. Tomble thời đó đã giống ngư địa ngục rồi, nhưng dẫu sao vẫn được coi là một câu lạc bộ thư giãn thực sự so với Tomble thời nay dưới ách cai trị của Jo Mitch.

Không kể cơ may sống sót trong pháo đài này, còn một điều nữa được xem như lẽ tất nhiên: không một ai có thể thoát khỏi Tomble.

Chuyện đó chưa bao giờ xảy ra, và cũng sẽ không bao giờ xảy ra.

Tomble là một chùm tầm gửi treo lơ lửng trên không. Nó mọc ra từ thân Đại Thụ như một giống kí sinh, hút nhựa cây và uống nước của cây, nó bám vào thân cành bằng cái cuống bé xíu duy nhất. Tomble được canh phòng cẩn mật bởi mười tên cai ngục có vũ trang. Chỉ cần một phản ứng nhỏ nhất từ đám tù nhân, người ta chỉ việc cắt cái tua cuốn đó đi và cái nhà ngục đó sẽ rơi tồm vào hư vô. Cái đó gọi là phương án tối hậu.

Trong vòng một giây, tất cả những gì Tobie biết về nhà tù Tomble vụt lóe trong trí não cậu như một luồng điện. Mọi mong ước đều sụp đổ.

Cậu trải qua một đêm trắng bên hồ trong tĩnh lặng tang tóc.

Rạng đông, Elisha cảm thấy hầu như nhẹ nhõm. Cô đã nói ra sự thật và Tobie không có vẻ gì là mưu toan những việc bất khả thi. Cậu biết thế nào là nhà tù tầm gửi.

Mười ngày để giải thoát một nhà bác học vụng về và bà vợ ra khỏi cái bẫy chết người đó... Có mà Tobie phải mất ít nhất mười năm, chỉ tính riêng việc đột nhập.

Trừ khi... nếu...

Elisha cầu cho ý nghĩ vừa vụt đến trong đầu cô không truyền thẳng đến trí não Tobie. Cô bé xua đuổi ý nghĩ đó bằng cách chớp mắt liên tục và tự đáylòng thẳm như "không, không, không".

Nhưng Tobie đã thay đổi sắc mặt. Cô chẳng thể làm gì được nữa. Giữa hai trái tim đó có một cảnh chuyền tuy rất hẹp nhưng các ý nghĩ có thể lưu chuyền tự do.

Cậu nhìn vào mắt Elisha. Cậu đã quyết định nộp mạng cho Jo Mitch.

Elisha rùng mình.

- Nếu tớ tự nộp mình, Tobie giải thích, tớ sẽ được đưa đến Tomble trong vòng vài tiếng, như vậy hoàn thành một nửa đoạn đường.

- Nửa còn lại cậu sẽ đi nốt trong quan tài chứ gì!

Elisha phải mất một ngày một đêm để nhận ra là Tobie không lùi bước. Nếu cậu không mạo hiểm vì cha mẹ thì những ngày tháng còn lại trong đời cậu sẽ chẳng còn nghĩa lý gì. Đời cậu sẽ chỉ như một đồ vật trang trí đặt trên lò sưởi. Vấn đề không phải là thành công mà là liều tính mạng vì cha mẹ.

Những kẻ ngu ngốc gọi đó là "danh dự". Còn Tobie gọi theo cách khác. Có thể là "tình máu mủ", mặc dù cậu chưa bao giờ thốt lên từ này.

Đêm cuối cùng trôi qua thật bồn chồn.

Nơi cuối hang có bức bích họa, Elisha vừa nghe Tobie nói, vừa kê bàn chân cậu bạn lên đầu gối mình, cầm bút lông chấm mực sẫm lam, cô bé vẽ dọc theo gan bàn chân Tobie một gạch mờ mờ từ ngón chân đến gót.

Tobie để yên cho bạn làm.

- Đây là hình xăm xung trận của tớ à? cậu hỏi.

Thở ấu thơ, Léo và Tobie thường vẽ lên tay và vai những dấu hiệu. Léo là một đứa trẻ u sầu, đôi khi hung dữ. Mẹ mất khi còn nhỏ, rồi hai năm sau cha chết, bất hạnh đó đã để lại một vết thương khủng khiếp mà ngay cả với bạn thân nhất của mình, Léo cũng không chia sẻ.

Dường như vết thương lòng đó mãi mãi bị nhiễm trùng.

Elisha im lặng. Hai bím tóc đu đưa bên má.

Tobie biết là Elisha cũng có nét gạch màu lam đó dưới chân, chỉ ban đêm nó mới hiện rõ và toả ra ánh sáng màu xanh

- Đây là bí mật à?

Elisha gật đầu và đặt cây bút lông bên thành lọ mực.

- Tớ cũng vậy, tớ cũng có một bí mật, Tobie nói.

Và cậu kể.

Khi chỉ còn lại một mình ở đầu cành gãy và nghe thấy tiếng thằng Shatoun khóc thương thằng bạn xấu số, Tobie đang cố gắng hiểu thấu đáo kế hoạch của cha qua ba chỉ dẫn mà ông đưa ra.

1. Cậu dễ dàng lý giải sự phản bội giả của cha chỉ nhằm mục đích duy nhất là giúp con trai trốn thoát.

2. Vào những giây cuối cùng, cậu cũng đã giải mã được lời cảnh báo "con đừng để bị đau lần nữa", cốt chỉ cho cậu đi đến cành rỗng trên ngôi nhà Chòm Cây, nơi cậu có thể thoát khỏi tay bọn áp giải, nhờ vào vóc dáng nhỏ bé của mình.

3. Tuy nhiên, cậu lại không hiểu được động tác dữ dằn của bác Sim, đánh chính con trai mình, khi yêu cầu con ăn nói lễ độ với gã khùng Limeur.

Đây lại là cái gì đấy không giống cha chút nào. Hành động ấy chắc chắn phải hàm chứa một tín hiệu hay lời kêu gọi.

Sau này, trong lúc Tobie đã trốn thoát, còn Léo bước vào phòng khách của luật sư Clarac dưới ánh nhìn âu yếm của Minouilleka thì lão Jo Mitch nổi cơn tam bành.

Tobie vẫn còn sống, lão không thể chịu nổi ý nghĩ này.

Cơn giận dữ của Jo Mitch hệt như cơn tháo dạ. Lão ôm bụng, mặt đỏ tía tai, mồm phát ra nghìn âm thanh bí hiểm nửa như tiếng trung tiện nửa như tiếng kêu be be. Do vô ý, cái đầu mẫu thuốc lá của lão phọt khỏi miệng với vận tốc của hoả tiễn và hạ cánh xuống ngực áo Minouilleka. Minouilleka kín đáo ngực lại nghiền nát cái đầu mẫu.

Khi bình tĩnh lại, Jo Mitch lả đi mất vài phút. Rồi lão từ từ quay đôi mắt lồi sang nhìn ông Sim.

Có một vài chuyện không thể qua mặt được Mitch. Lão nhớ như in là Sim Lolness chưa hề bị lục soát. Mẹo đánh lạc hướng của Sim chưa đủ thành công. Viên đá vẫn còn đây...

Mitch chỉ tay ra lệnh Torn, tên này lao đến giáo sư.

Maïa nhìn chòng. Tobie vẫn còn sống nhưng Mitch sẽ sở hữu viên đá. Tất nhiên, bà có thể đưa cả hai chục viên đá cùng trị giá như vậy để đổi lấy

sự sống của con trai, nhưng quyền lực lão béo Mitch có được nhờ vào gia tài này, sẽ trở thành thảm họa cho mọi sự sống trên Đại Thụ.

Torn lục tìm trên người ông Sim hết sức thô bạo. Mặc dù bị hai tên lột trần giữa gian phòng khách nhỏ này mà khám xét nhưng giáo sư vẫn nở nụ cười tươi. Ý đồ của ông đã thành công.

Bọn nó chẳng tìm thấy gì trên người giáo sư ngoài hai viên kẹo gôm và một cây bút chì. Limeur di chân nghiền nát cục kẹo: chẳng có gì bên trong. Kẹo gôm dính vào gót chân nó. Limeur nhảy lò cò cố gỡ chân ra khỏi đám hồ nhão dính nhoét dưới nền. Trước cảnh này đôi mắt Mitch còn lồi ra hơn vì tức lộn ruột.

Sim phô một nụ cười độ lượng.

Cùng lúc đó, trong cuộc trốn chạy điên loạn, Tobie lùa tay vào mái tóc ướt đầm mồ hôi và sờ thấy viên kẹo gôm nhai dở dính sau gáy, đúng chỗ cha đã đánh cậu một phát rỗ đầu.

Cậu cảm nhận một vật cứng hơn lần trong bã kẹo dính dính. Cậu giựt ra khỏi tóc và thấy trong tay mình là viên đá của Đại Thụ, dính nhớp nháp trong bã kẹo gôm.

Bây giờ, trong cái hang ven hồ, cậu lôi viên đá ra từ trong gấu quần và chìa cho Elisha tay vẫn còn dính mực sâu róm.

- Đây là bí mật của tớ, cậu giơ viên đá lên. Bố tớ đã giao nó cho tớ. Tớ sẽ giấu nó ở đây, trong cái hang này. Nếu có chuyện gì xảy ra với tớ thì cậu biết là viên đá nằm ở đây.

Tobie cầm cành củi cháy dở soi đường rồi đi sâu vào trong hang. Cậu soi lửa lên tường, phía bức chân dung Elisha. Cậu đã họa Elisha một mình, ngồi bó gối, tay chống cằm, bằng kích cỡ người thật. Cậu khoét lớp gỗ ở một con mắt trong bức chân dung và đặt viên đá đúng vào vị trí của đồng tử. Ngọn lửa nhỏ phụt tắt.

Tobie quay lại với Elisha thật. Cô bé đứng trước đồng lửa, ngược sáng. Cô nói:

- Đừng nộp mình cho Jo Mitch. Tớ đã có cách giúp cậu.





## GIÁO DỤC NHỮNG CÔ BÉ GÁI

Cầm cây gậy nặng hơn cả người, con bé Bernique nện một ông già mà nó yêu cầu bọn lính canh mang đến.

- Bây giờ thì về thôi! bố nó hò từ xa khi nhìn thấy cảnh này.

Con bé không thèm trả lời, ngông nghênh đứng trước mặt ông già mà nó vừa nện và sờ tay lên cái đầu hói.

- Nổi rồi, con bé đồng dục.

Quả thật, một cái u rõ đẹp đang sưng phồng lên. Đây là cái thứ năm. Đã đến lúc về được rồi.

Gus Alzan có hai mối bận tâm. Thứ nhất là nhà tù nơi giam một nghìn tù nhân do lão quản lí. Cái này thì là công việc phải làm. Phương pháp làm việc của lão không được hợp quy chế lắm nhưng Người Hàng xóm Vĩ đại lại rất ưng ý với cung cách này. Gus và con gái sống ở trung tâm chòm tầm gửi Tomble, từ đó các nhánh phân đi. Ở đây lão là người thống trị.

Nỗi bận tâm thứ hai, mà là nỗi lo thật sự, đó là con gái lão, Bernique. Thời gian gần đây, lão rất lo lắng về những biến chuyển ở con bé. Tất nhiên, lão cũng thừa hiểu rằng mười tuổi là độ tuổi mà Bernique đang thay đổi, chín chắn và trở thành thiếu nữ thực thụ. Người ta nói với lão: "Thế là bình thường, ở cái tuổi này xảy ra rất nhiều chuyện." Lúc đầu, lão âu yếm nhìn Bernique đập phá đồ gỗ trong nhà máy hay bóp cổ mấy bà quản gia. "Đúng là con bé lớn thật! lão tự nhủ. Đúng là bản sao của cha đỡ đầu của nó." Cha đỡ đầu của Bernique tên là Jo Mitch.

Gus để mặc con gái muốn làm gì thì làm, thậm chí lão còn cho nó mượn mấy tên tù nhân sắp tàn đời để thoả mãn niềm say mê u bấu của con.

Nhưng sau một thời gian, Gus Alzan bắt đầu lo lắng. Vì bất chợt lão nghĩ đến một ngày sẽ phải gả chồng cho con gái. Mối bận lòng này chắc

chấn còn quá sớm, nhưng lão tự nhủ đường càng gian nan gặp ghềnh thì càng phải khởi hành sớm.

Đối với trường hợp của Bernique, con đường này đặc biệt khó đi. Thậm chí không nên coi đó là đường mà phải là rừng rậm nguyên sinh.

Mười tuổi, con bé đã có một vài thói quen không tương xứng đối với một thiếu nữ con nhà nề nếp.

Bỏ qua những tên tù nhân bị đánh đập, bởi họ tự vác thân đến thí mạng. Bỏ qua mấy bà quản gia bị bóp cổ, cũng có thể mấy bà cũng mắc lỗi trong phương pháp giáo dục. Nhưng hành động nghiêm trọng đầu tiên là với ông đầu bếp của nhà tù Tomble. Nó nhúng một ngón tay của ông ta vào đầu rán cháy xem đến tận xương rồi bắt ông ta phải tự thưởng thức món ngón tay tẩm bột.

Gus phải thái hồi ông đầu bếp vì bây giờ có giữ lại cũng chẳng ích gì, còn chỉ mắng phạt qua loa con Bernique, cắt khẩu phần tráng miệng của nó.

Kể từ bữa đó, lão quyết định hành động.

Đúng lúc, lão nghe nói có một người hết sức lạ lùng, một loại bậc thầy về mức độ lịch sự và phép ứng xử. Đó chỉ là một tên sếp phó quen, hẳn đến Tomble trong suốt cả mùa đông. Tiếng tăm của hẳn lan truyền nhanh chóng và làm cho ối người bức bối khó chịu. Luôn miệng tươi cười, hẳn nói bằng một thứ ngôn ngữ văn hoa và bắt mọi người gọi mình là: Củ Khoai.

Củ Khoai đến nhà lão Alzan vào một buổi sáng thứ Bảy.

- Trân trọng kính chào ngài, hẳn nói với Gus.

- Tôi cũng vậy, lão giám ngục trả lời vụng về.

- Người ta nói với tôi là ngài có ý cho vời tôi đến... Ngài hạ cố đến tôi quá. Tôi có trang trọng gì được ngài quan tâm đến?

- Tôi... Đây là con gái tôi.

- Con gái ngài, Củ Khoai nhắc lại với một tiếng cười vang giòn hết sức vu vơ.

- Ủ, thì con gái tôi, Bernique.

- Bernique! Củ Khoai thốt lên, vẫn bằng cái điệu cười chói tai đó.

Gus tóm trọn cả bộ mặt của Củ Khoai lòng bàn tay, bóp méo chút đỉnh rồi ép gí hẳn vào cánh cửa văn phòng.

- Mà cười cái gì thế hả Củ Khoai?

- Ở... tôi.. có gì đâu, chỉ là để thư giãn một chút thôi mà.

- Được, tao muốn con gái tao trở thành một cô nương.

Củ Khoai vào việc ngay tức khắc. Hẳn đã từng sống với những tên lính đánh thuê đáng gờm nhất của Jo Mitch nhưng quả thực ba ngày với con Bernique Alzan là ba ngày tồi tệ nhất trong đời hẳn. Hẳn bước vào phòng làm việc của Gus vào thứ Ba tuần sau. Đó là những tuần cuối cùng của tháng Tư, một ngày xuân đẹp trời.

- Thế nào? Gus hỏi, giọng tràn trề hy vọng.

Mắt của Củ Khoai mỗi bên có một quầng đen bao quanh. Hẳn có rất nhiều u trên đầu, trông cứ như đội một cái mũ đầy đinh.

- *Phôi đến phình* ông đơn xin *phi phiệt*, thưa ông *Alphan*.

Rằng hẳn bị mất hai phần ba. Hẳn nói một cách khó nhọc và không tài nào mở miệng cười được nữa. Gus Alzan thất vọng chấp thuận cho hẳn một ngày nghỉ phép.

- Phi phép?

Củ Khoai chưa bao giờ biết nghỉ phép là gì. Ở chỗ của Jo Mitch hay ở hoả ngục Tomble, không ai được nghỉ ngơi cả. Chẳng lẽ ở địa ngục mà cũng có kỳ nghỉ sao?

Sau cú thử này, Gus mất hết can đảm. Con Bernique ngày xưa chuyên được lão dẫn đi cù léc những người chịu án treo cổ trước giờ thụ hình rồi sẽ ra sao? Nó còn thiếu gì trong cái nhà tù này? Chỉ để đỡ dành nó mà lão đã ném hai tù nhân cho lũ chim.

Chim chóc rất chuộng tầm gửi. Chúng mê mẩn những trái tầm gửi trắng mọng, vì thế không nên bén mảng lại gần trái tầm gửi vào mùa đông, vì thế không sẽ bị một con chim chích hay chim sáo nhai rau rầu. Khi cần giải trí, ngài quản ngục sẽ bắt một tù nhân ngồi lên một trong những trái cây đó và đợi chim đến. Cuối tháng Tư, chỉ còn lại vài quả nhưng chín đến nỗi lũ chim vừa trông thấy sẽ đớp gọn ngay.

Gus trải qua một đêm đầy ác mộng. Lão mơ thấy Bernique lao về phía lão với sải cánh to rộng. Con bé nuốt sống lão và đời lão kết thúc trong đám phân chim nhầy nhụa.

Nhưng ngay sáng hôm sau đã nghe tiếng gõ cửa.

- *Phôi đây.*

Gus nhận ra cái giọng đáng ghét của Củ Khoai. Lão mở cửa.

- *Phin ông cho phép phôi được phao đổi một giây với ông...*

Suýt nữa Gus đập bẹp thẳng này. Không ai được gõ cửa nhà Gus Alzan như gõ cửa nhà một người bạn đồng khoá để xin trình bày một "*phuyện*".

Những ai đến cửa nhà lão đều rằng lợi lập cập va vào nhau, vừa rối rít xin lỗi vừa run như cây sậy mà không biết vì sao phải tự quở trách mình như vậy.

Nhưng Củ Khoai đã nói thêm, tránh không bị nghiền ra thành bột:

- *Phiện phiện* quan đến Bernique...

Củ Khoai không thêm được cái răng nào so với ngày hôm qua nhưng cũng cố cười. Gus tò mò để cho hăn vào.

Ít nhất một lần trong đời, tên sếp phó Củ Khoai tỏ ra sáng suốt.

Hăn nghỉ phép tại một cánh lán giềng và có thời gian suy ngẫm về tình hình của Bernique. Theo hăn, chắc chắn con bé gặp phải vấn đề với uy quyền.

- Có thể thôi à? Gus hỏi.

Phát hiện này của Củ Khoai thì chẳng còn ai là không hiểu. Nhưng hăn vẫn tiếp tục nói rằng giải pháp không nằm ở vai trò của người cha hay người thầy.

- Người gì cơ?

- Thầy pháo...

- Thế thôi hả? Gus nhắc lại, tay chân bắt đầu ngứa ngáy. Lão sắp sửa cho Củ Khoai bay ra khỏi cửa đến nơi rồi.

Củ Khoai nhắc lại:

- Cần *phiết phúc* này là *phột người phạn*.

- Người quái gì cơ? Gus hỏi lại.

- Người bạn.

Gus Alzan đã nghe thấy cái từ này ở đâu đó. Bạn. Nhưng khái niệm này rất mơ hồ đối với lão. Một thứ người không phải là sếp cũng cũng

không phải là nô lệ. Một khái niệm lơ mơ đã từng là một thời thượng một thời.

Đối với lão quản ngục Tomble thì bất cứ ai cũng là hoặc trên lão hoặc dưới lão. Chỉ huy hoặc bị chỉ huy. Jo Mitch ở trên, tất cả còn lại ở dưới. Con gái lão có thể ở một vị trí hơi đặc biệt, bởi lẽ, đúng ra là phải ở dưới thì con bé lại thường xuyên leo lên trên.

Sau một hồi suy nghĩ, lão đi đến kết luận rằng bản thân lão không có bạn.

- *Phười* duy nhất Bernique có thể *phôn phọng phà* một người bạn, Củ Khoai nhắc lại.

Gus có vẻ bối rối.

- Thế mua nó ở đâu?

Củ Khoai làm ra vẻ bí ẩn và giải thích rằng nếu được Gus cho phép, nó sẽ dẫn một người bạn đến vào ngày mai. Gus thiếu chút nữa thì nghệt thờ. Nếu đưa bạn gái tương lai của Bernique không ở trên cũng không ở dưới con gái lão thì có nghĩa là đưa bạn đó sẽ giống như Bernique. Nếu vậy thì sự tệ hại sẽ nhân lên gấp đôi. Hai Bernique ở Tomble, rồi nhà ngục đến phát nổ mất!

Củ Khoai trấn an lão ngay lập tức. Người trẻ tuổi mà hăn đang nghĩ đến là một hình mẫu của lịch sự và cương quyết. Một cô bạn gái lý tưởng cho Bernique. Một bé gái mười hai tuổi. Củ Khoai đã gặp người bạn này ngay trước mùa đông. Cô bé đã dạy cho hăn tất cả. Hăn vừa gặp lại cô bé một cách vô cùng tình cờ ở cổng nhà ngục Tomble.

Gus phản đối thẳng thừng. Như thế không biết đường nào mà lần. Lão không thể để cho một người lạ vào nhà tù được. Nhất là trong thời điểm này.

Nếu xảy ra chuyện, Jo Mitch có mà ngồi đè lên lão. Và một khi Jo Mitch đã đè lên ai thì sẽ chẳng còn gì hoặc chỉ còn tí nước ép ri ra hai bên.

- Thế thì, thôi *phành phậ*, ông giám *phốc*, Củ Khoai nói về nuôi tiếc.

Hăn phủi bụi trên mũ rồi đi ra. Vừa qua ngưỡng cửa đã bị Gus tóm cổ giật lại. Quản ngục lạng đi vài phút, nhớ lại những chiến công hã hùng của con Bernique. Lão đã đổi ý.

- Nếu con bé của mày không làm được thì tao sẽ vứt chúng mày cho lũ chim.

Củ Khoai ra về với một cảm giác kì lạ. Nói một cách thẳng thắn, đây không phải là ý tưởng của hắn. Hắn tình cờ gặp lại cô bé ở Cành La và kể cô nghe chuyện về Bernique. Cô bé đề nghị được giúp hắn. Củ Khoai tin tưởng ở cô bé nhưng không ngăn nổi sự sợ hãi khi nghĩ đến lời đe dọa bị thả cho lũ chim.

Số phận hắn đang nằm trong tay của... À mà, cô bé này tên là gì nhỉ? Bong bóng. Phải rồi, cứ gọi cô bé thế đi.

Bong Bóng.

Bong Bóng được dẫn vào ngục trưa ngày 24 tháng Tư. Bọn chúng lục soát cô bé mười sáu lần. Cô được chín tên canh ngục đeo nỏ dẫn đi. Bong Bóng là một cô bé gái có cái nhìn nghiêm nghị, mặc quần áo màu đen, hai bím tóc quăn lên trông như hai dấu chấm hỏi trên đầu. Cô bé này có một khuôn mặt dẹt là lạ.

Người ta dẫn cô bé vào phòng đồ chơi của Bernique và đóng cửa lại. Bọn lính canh tản ra đứng gác quanh nhà Alzan.

Bảy giờ tối, bọn chúng mở cửa cho Bong Bóng. Lũ lính canh chỉ nghĩ đến cảnh lôi cô bé ra trong tình trạng hoặc bị chặt thành khúc hoặc bị băm nhỏ.

Thế mà tóc tai cô bé thậm chí vẫn rất gọn gàng.

Gus tiếp Bong Bóng trong phòng làm việc. Lão rút rìe khủng khiếp trước cô bé có đôi mắt của người chuyên phóng dao. Lão áp úng:

- Tôi... Vâng... Thì... Vậy...

- Ngày mai tôi sẽ không đến, Bong Bóng nói. Tôi sẽ quay trở lại vào ngày kia.

- Vâng... Thì... Tôi... Đồng ý...

Cô bé ra đến cửa và quay lại nhìn Gus.

- Có một điểm quan trọng. Trong lúc tôi vắng mặt, Bernique không được đánh đập bất cứ một ai. Không được làm một cái u nào nổi lên. Nếu không, mọi việc sẽ chấm dứt ở đây.

Trước khi bước qua khỏi lối cổng hẹp của tua cuốn trên cuống chùm tầm gửi, Bong Bóng còn bị lục soát mười một lần. Bọn chúng tìm thấy trong người cô bé một hình người bằng gỗ to bằng ngón tay cái. Bọn chúng để cô bé mang theo hình người đó.

Ngày hôm sau, Bernique ngồi thu mình dưới gầm giường mà khóc. Con bé không quậy phá, nước mắt của nó tạo thành vũng nhỏ. Gus đến dỗ dành con, phải đi ủng lội trong vũng nước mắt. Con bé không đòi tù nhân để đánh đập, nó chỉ đòi bạn gái của nó. Bảy giờ tối, nó lên cơn. Con nhóc xé tan tành cái đệm và ngón sạch lớp mút nhưng vẫn không hề đánh đập một ai. Gus cử năm thằng đi tìm Bong Bóng nhưng không thằng nào tìm ra tung tích cô bé.

Ngày hôm sau, Gus Alzan dậy từ tinh mơ để đợi Bong Bóng. Đến trưa, cô bé có mặt ở cổng ngục Tomble. Bọn chúng lục soát mười sáu lần. Trong túi áo cô bé vẫn có hình nộm được đeo cầu thả bằng vỏ gỗ bào. Chín tên lính dẫn cô bé đi từ đầu này sang đầu kia nhà tù. Cô không dám liếc nhìn hàng trăm tù nhân đang rên siết đằng sau chấn song của những xà lim nhỏ xíu.

Cô bé này cứng rắn như lớp gỗ mới thành hình.

- Tôi... Cô... không đến hôm qua ạ..., Gus liều nói.

- Chẳng phải tôi đã báo rồi sao ?

- Tôi... Dạ có chứ, có chứ... Nhưng...

Bong Bóng dọa bằng giọng lạnh lùng.

- Nếu ông muốn thì tôi đi về.

Gus xin lỗi với giọng vô cảm, đây là lần đầu tiên trong đời lão mở mồm xin lỗi (không kể cái hôm rửa tội cho Bernique, lão giẫm lên đầu mẫu thuốc lá của Mitch).

Bong Bóng ở lại với con nhóc Bernique đến bảy giờ tối rồi mới ra khỏi phòng. Gus yêu cầu cô bé giải thích đôi điều. Cô bé trả lời không có thời gian.

- Ngày mai tôi sẽ không đến đâu. Tôi sẽ quay trở lại vào ngày kia.

Gus không dám bình luận gì thêm.

Khi bọn lính canh lại lục soát cô bé lần nữa ở lối ra thì không đứa nào nhận ra là hình nộm gỗ không còn trong túi cô nữa.

Hai ngày sau, mọi việc lại diễn ra tương tự, trừ mỗi việc, buổi tối trước lúc ra về, Bong Bóng cho gọi Gus.

Bong Bóng nhìn lão một hồi lâu khiến lão phải cụp mắt xuống, rồi cô nói:

- Ông biết điều tôi sắp nói với ông rồi đấy
- Vâng... Tóm... Ngày mai cô không đến mà là ngày kia.
- Không. Không phải mai, không phải ngày kia, mà không bao giờ.

Gus mặt nghệt ra. Nếu có thể đứng lại gần mà nhìn thì sẽ thấy môi lão mấp máy, trong lòng trắng mắt xuất hiện một giọt lệ rưng rưng. Bong bóng hy vọng vừa vỡ tan trước mặt lão.

Thế là hết.

Lão sẽ không bao giờ nhìn thấy nở ra từ ấu trùng gớm ghiếc một cô thiếu nữ Bernique trong mộng của lão, nàng công chúa xúng xính trong bộ váy màu xanh nhạt, chạy lại phía lão trên một cái cành vắng lặng, kêu lên: "Bố ơi, bố ơi, con đây, Bernique đây!" Lão sẽ không bao giờ được ngắm con trong chiếc khăn voan cô dâu, vịn tay vào một chàng trai, nhảy điệu valse trên một sàn nhảy đầy những vì tinh tú. Con bé sẽ mãi mãi là Bernique tính tình cáu bẳn, dã man, may ra lấy được một lão già đầu nhẵn thín để về còn làm cho u mọc lên. Một Bernique sẽ cắn mấy đứa trẻ nâng váy cưới và sẽ làm mẹ chồng chết ngạt trong chiếc bánh ga tô cưới nhiều tầng.

- Ông biết lý do của tôi rồi đấy.
- Không, Gus Alzan rên rỉ, nhưng cô không thể bỏ rơi tôi thế này.

Bernique đã tỏ ra khá hơn rồi...

- Molmess...
- Cái gì ?
- Molmess hay Molness... Cái tên này ông biết chứ?

Gus giương đôi mắt khiếp đảm lên nhìn.

- Không...



- Bernique đã nói là hôm qua nó đã đánh một tên Molness nào đó trong lúc tôi vắng mặt.

Gus nhìn Bong Bóng chăm chăm.

- Không thể thế được. Không thể nào. Con bé không hề rời khỏi phòng.

- Nhưng cái tên Molness thì có thật chứ...?

- Không...

Cái nhìn của Bong Bóng làm mặt lão bóng rát, lão nói chửi:

- Có thể có một cái tên như thế... Nhưng không thể nào...

Bong Bóng nói với Gus Alzan:

- Tôi nghĩ là ông chưa hiểu rõ vấn đề...

- Con bé không thể biết người đó! Con bé không biết tên một tù nhân nào...

Bong Bóng vụt đứng dậy, mặt tối sầm.

- Ông muốn nói là tôi nói dối.

- Không... Không đời nào...

- Thế thì con gái ông nói dối.

- Không...

Câu trả lời đã bớt cả quyết hơn. Bong Bóng nói:

- Ông lại đây.

Cô bé dẫn lão đến phòng Bernique.

- Bernichou, Gus tiến lại gần giường, Bernichou, con gái yêu...

Bernique ngồi dưới gầm giường, xung quanh là đám müt nó vừa rút lỏi từ cái đệm mới. Gus cố nhìn vào mắt con.

- Bạn con nói với bố là hôm qua con vừa cho một ai đó mọt u hả?

Con bé không trả lời. Gus cố nài:

- Bernichou thì đánh ai được nhỉ?

Một câu trả lời vọng ra từ dưới đồng müt:

- Lolness!

Bong Bóng và Gus nhìn nhau rồi đi ra khỏi phòng. Gus chẳng hiểu gì nữa. Không thể thế được. Tuyệt nhiên không thể thế được. Lão cố gắng thuyết phục Bong Bóng lần cuối cùng, vừa trình bày vừa khóc rấm rứt.

Nhưng cô bé rất cố chấp. Cô đã đưa ra quy định ngay từ ngày đầu đặt chân đến đây.

- Thế nếu..., lão lờ mồm.

Lão im bật. Bong Bóng vờ như không nghe thấy và nói:

- Tạm biệt.

Gus nắm lấy tay cô bé. Cô tiến mấy bước về phía cửa. Lão theo ra. Lão có vẻ dẫn đo.

- Thế nếu không có u trên đầu tù nhân thì sao.

- Tù nhân nào?

- Lolness.

- Tôi tưởng ông không biết cái tên này, Bong Bóng tỏ vẻ ngạc nhiên nhưng chân vẫn bước đi.

- Có một đôi vợ chồng mang tên này trong khu đặc biệt.

Bong Bóng lập tức dừng lại.

- Nếu không có cái u nào trên đầu nhà Molness này, cô bé nói... thì mọi việc sẽ khác hoàn toàn.

Cô bé từ từ quay người. Lão quản ngục lại thấy le lói chút hy vọng.

- Tôi sẽ đi xem! Tôi sẽ báo với cô!

Lão lon ton chạy đi. Bong Bóng gọi lại:

- Tôi chỉ tin ông khi nào sờ được tận tay vào đầu nhà Losnell đó.

- Lolness...

- Cái gì?

- Không thể được...

- Tôi hiểu rồi. Tạm biệt.

Cô bé bỏ đi. Gus không chịu được nữa.

- Đợi chút đã!

- Quá muộn rồi. Tôi không còn muốn sờ vào cái đầu nào nữa. Tôi không quan tâm.

- Gượm đã!

- Kệ ông thôi. Chúc ông kiên nhẫn với con gái.

- Tôi xin cô. Cô cứ việc đến tận nơi, xem tận mắt! Tôi sẽ dẫn cô đến tận ngục vợ chồng Lolness.

Một tiếng sau, đêm buông xuống. Sau nhiều trạm kiểm soát, Gus và Bong Bóng vào đến khu vực giam giữ đặc biệt. Một khu được bố trí ở tầng thấp nhất của chòm tầm gửi. Khu này tĩnh mịch gần như tuyệt đối.

Sau mấy chỗ rẽ, hai người đến trước cửa xà lim 001.

- Đây, Gus chỉ vào.

Lão tìm không thấy chìa khóa. Một tên lính canh cho lão mượn. Tên của vợ chồng Lolness được viết trên tấm ván nhỏ. Gus vào sâu trong khám. Mặt lão tái hẳn đi.

Bong Bóng theo sau lão. Để động viên lão, cô bé bất ngờ vỗ nhẹ một cái vào lưng lão. Cô thừa biết rằng mình không có quyền hé một lời nào.

Gus Alzan hết sức cảnh giác. Đây là hai tù nhân quý giá hơn chín trăm chín mươi tám người còn lại. Gus đã tập thói quen không tin tưởng bất cứ một ai khi đã bước chân vào xà lim. Lão không rời mắt khỏi Bong Bóng.

Đáng lẽ lão phải nghi ngờ sớm hơn mới phải. Như thế, cô bé mới không thể có trong tay chiếc chìa khóa xà lim 001 mà cô vừa lấy cắp được.

Thay vào đó, lão lại chỉ chăm chăm răn trước cô bé không được phép trao đổi với hai tù nhân này. Lão tuyên bố dứt khoát: cô chỉ được phép im lặng sờ lên hai cái đầu rồi đi ra.

Cô bé đã làm chính xác như vậy.

Có một đôi vợ chồng ngồi trên ghế dài. Bong Bóng tiến lại gần họ, không rời khỏi đôi mắt thất thần của họ. Cô đặt bàn tay bé nhỏ lên đầu họ và xoa nhẹ nhẹ. Cô bé quay về phía Gus Alzan, gật đầu. Đôi mắt lão sáng lên, vậy là không hề có u. Lão để Bong Bóng đi qua trước mặt và quay lưng lại phía các tù nhân.

Cảnh vật tranh tối tranh sáng, nhưng cặp tù nhân vẫn đọc được dòng chữ viết trên tấm lụa mỏng gắn trên lưng tên quản ngục: “Hai bác can đảm lên. Con trai sẽ đến cứu hai bác.” Bong Bóng lúc đi vào đã dán dải lụa ở một nơi mà Gus không thể canh chừng được, đó chính là lưng lão. Cô bé kín đáo gỡ nó ra trước khi bước ra khỏi cửa.

- Được rồi, cô nói rồi vỗ vào vai lão lần nữa. Tôi yên tâm rồi... Chúng ta có thể chuyển sang giai đoạn kế tiếp: đi picnic.

Gus tỏ ra miễn cưỡng. Lão chẳng có tí ý niệm gì về picnic. Lão hình dung đó là một phương pháp sư phạm hiện đại. Bong Bóng giải thích.

- Ngày mai tôi không đến. Ngày kia tôi sẽ đến. Và tôi sẽ dẫn Bernique đi picnic.

## 23

# XÁC ƯỚP

Khi Bong Bóng giải thích thế nào là picnic, Gus hơi hoảng một chút. Một mặt, lão thấy rằng mình không được phép cho con gái ra ngoài địa phận nhà tù. Mặt khác, lão không muốn làm thất bại "phương pháp Bong Bóng" đang ngày càng tỏ ra hiệu quả.

- Tôi sẽ tìm cho cô một cái xà lim thật đẹp không có người. Cô sẽ làm picnic ở trong đó cho ấm áp.

- Không, Bong Bóng nói. Tôi dẫn Bernique ra ngoài. Những người bạn bình thường phải đi picnic ở ngoài trời.

Không thể được. Gus không thể để cho Bernique của lão đi theo một đứa con gái mười hai tuổi mới tuần trước vẫn còn là người xa lạ. Buổi picnic được dự kiến vào ngày hôm sau nữa, tức là ngay trước ngày diễn ra cuộc hành quyết vợ chồng Lolness mà Jo Mitch sẽ đến dự. Lão không thể mạo hiểm đúng vào thời điểm tối quan trọng như thế được.

Bong Bóng đợi câu trả lời mà không để lộ cảm xúc gì. Cô nhìn thẳng vào mắt lão quản ngục. Người ta có cảm giác như cô bé đi guốc trong bụng người đàn ông này. Cô cảm nhận được lão đang ngờ vực. Thậm chí cô còn nhìn thấy mỗi nghi ngờ này đang mỗi lúc một lớn thêm.

Lập tức Gus tự hỏi làm thế nào mà mình lại đặt lòng tin vào con bé này cơ chứ. Lão biết gì về con nhỏ Bong Bóng này nào? Chẳng biết gì cả. Hoàn toàn không. Vẫn còn thời gian để dừng mọi chuyện lại ở đây. Bong Bóng linh cảm thấy thời khắc lão sẽ đuổi cô ra ngoài đang đến gần.

Cần phải hành động gấp. Trong đầu cô xuất hiện một ý nghĩ khủng khiếp.

Một tù nhân đang đánh bóng sàn phòng làm việc của quản ngục. Ông ta đang quỳ mọp trên sàn, vừa lau hì hụi vừa tiến lại gần chỗ Bong Bóng đứng. Đầu gối ông trĩu xuống vì chà xát nhiều xuống nền nhà. Đó là một người đàn ông có cái nhìn buồn bã, một trong những tù nhân không bao giờ

hiếu nổi vì sao đời mình lại hạ cánh vào chốn này. Trước đây, họ sống bình lặng tại nhà mình, rồi một buổi sáng, người ta kéo đến lôi họ đi, tống vào ngục tối. Và khi họ hỏi mình đã làm nên tội tình gì thì câu trả lời là “bí mật quốc gia”.

Bong Bóng giả vờ kín đáo bước giật lùi về phía tù nhân. Cô đang lùi lại gần hơn bằng những bước chân vô tội. Gus đã nhận ra thủ đoạn này và đang quan sát bằng nửa con mắt. Phải rồi, con bé này làm lão lo lắng. Nó định giở trò gì đây?

Bất ngờ, bằng một cú gót giày dã man, cô nghiêng bàn tay người cọ nèn nhà.

Hành vi tàn nhẫn này lập tức sưởi ấm trái tim lão quản ngục. Con bé này đúng là cùng hàng ngũ với mình đây. Một đứa con gái hành động như thế không thể nào là một đứa hoàn toàn xấu xa. Lão cất tiếng cười đồng lõa và lệnh cho lính canh tống người tù đang rên lên vì đau đón vào trong xà lim.

Bong Bóng không nhúc nhích. Chỉ duy một viên đỏ mỏng mảnh là hằn quanh mắt. Lời oán than của người tù cửa sâu trong tâm can cô bé. Bong Bóng tưởng như khuya xuống.

- Đồng ý, Gus lên tiếng.

Cô cố trấn tĩnh lấy lại giọng cương quyết để yêu cầu bọn chúng chuẩn bị một giỏ thức ăn cho buổi picnic. Cô liệt kê chính xác từng món một cho giỏ thức ăn lý tưởng: chả bướm, bánh kem láng phết mật ong, và dĩ nhiên không quên khăn lau kẻ ô vuông hai màu đỏ trắng để phủ lên giỏ thức ăn.

- Nếu thiếu một thứ thôi thì sẽ không phải là buổi picnic theo đúng nghĩa, cô dọa thêm một câu trước khi bước qua ngưỡng cửa lần cuối cùng.

Cô bé đến vào lúc mười giờ sáng ngày 30 tháng Tư. Con bé Bernique đã đứng chờ trước cổng Tomble với cái giỏ, mặc váy đăng ten, đội mũ rơm đúng quy cách. Sau nó là chín thằng vệ sĩ cũng đồng phục mũ rơm và giỏ thức ăn.

Bong Bóng không nổi giận. Cô gọi Gus và hỏi vặn lão tính làm gì với từng ấy thằng lẻo đẹo đi theo.

- Bọn chúng sẽ không làm phiền đến cô đâu. Đây chỉ là vì lý do an toàn thôi.

Sau một hồi thương thuyết, cô bé cho giảm xuống còn hai tên. Thậm chí cô còn có quyền chọn hai thằng đó.

Dĩ nhiên là Bong Bóng không chọn hai thằng lành lợi nhất rồi. Một thằng tóc mái dài che súp cả mặt như cái ri đô. Nó tên là Minet. Thằng kia tên là Poulp, miệng nó nhành ra còn hơn cả cái giác hút nhưng mắt lại bé tí như đít muỗi.

Gus Alzan nhìn bốn đứa lên đường.

Bernique đưa tay cho bạn nắm.

Cách đây mấy ngày, chính bàn tay này chẳng may mà bị con Bernique nắm được thì đừng hòng nó chịu nhả ra chừng nào còn chưa chà nát hoặc rút vài cái móng. Giờ thì con bé như lột xác, bước đi dưới chiếc dù xinh xắn, đầu đội mũ rơm.

Gus âu yếm dõi theo bóng dáng nàng công chúa nhỏ đang đi xa dần.

Tuy nhiên, bức tranh đồng quê thơ mộng ấy chẳng mấy chốc đã không còn là kỷ niệm đẹp nhất trong đời Gus Alzan.

Sáu giờ chiều, tin cấp báo, có người muốn gặp lão. Đó là Poulp được cử về một mình để trinh sát, cái miệng xúc tu cháy xệ xuống, mặt gần chết.

- Xảy ra một vấn đề nhỏ...

- Bernique! Gus gào lên.

- Cô nhà hơi bị đau một chút! Chỉ một chút thôi.

Gus tưởng chừng như sẽ đóng thẳng này như đóng đinh vào lớp vỏ cây đến nơi rồi. Mặt cắt không còn giọt máu, Gus chẳng thốt ra được gì ngoài gọi tên con gái:

- Bernique! Bernique!

- Cô nhà đang ở dưới kia, người ta đang tu sửa lại, Poulp nói.

Gus nghệt thờ:

- Người ta... làm gì cơ?

- Người ta tu sửa lại. Cô nhà hơi bị đau một chút.

- Ở đâu?

- Khắp nơi.

Poulp khó khăn lắm vẫn không lên được danh sách chính xác những chỗ con bé bị gãy xương. Gus gào lạch cả giọng:

- Nó ở đâu?

- Gần cái hồ ạ.

Poulp cố nín không hé răng kể lại chuyện gì đã xảy ra. Nó giả vờ ngất. Gus ban cho nó mấy cái tát hào phóng nhưng Poulp cứ để bị hành hạ, để cho cái miệng giác hút của nó lẳng qua lẳng lại từ trái sang phải. Nó thà chịu những cú bạt tai này còn hơn đề lão quản ngục biết được sự thật.

Bốn đứa đi đến hồ lúc một giờ chiều. Bernique đổ sụp xuống vì quá mệt. Nó chưa bao giờ rời khỏi Tomble, và đôi cẳng cực ngắn ấy chưa hề có kinh nghiệm đi bộ. Sau ba tiếng, bàn chân nó sưng phồng lên như bánh rán phồng. Ngón chân nó như những khúc dồi ấu trùng chỉ chực làm rách tung đôi giày.

Trong lúc nó nằm ngủ trên bờ hồ, Bong Bóng và hai thằng đánh chén no nê thức ăn mang đi. Poulp và Minet háu ăn chẳng khác nào bọ đầu dài. Lần đầu tiên chúng được thưởng thức nghệ thuật píc níc. Đến món tráng miệng, hai thằng nhắm nháp cái giỏ mây như ăn quấy, sau khi đã hỉ mũi vào trong cái khăn ca rô, bọn chúng quay sang ngáp.

Bong Bóng khuyên chúng nên đánh một giấc. Lúc đầu hai thằng từ chối nhưng nhìn thấy Bernique đang ngủ say sưa, bọn chúng đành chặc lưỡi. Bong Bóng dẫn chúng vào tận một cái hang tối tăm, mát mẻ rất thuận lợi cho giấc ngủ trưa. Cô bé hứa sẽ không có ai chạm đến con Bernique trong khi chúng ngủ.

Hai thằng ngủ một cách ngon lành, bụng căng phưỡn.

Bọn chúng bị đánh thức bởi những cú đập.

Những cú đập trong bóng tối.

Hay đúng hơn là những cú đập vào đầu.

Ai đó đang nện bọn chúng bằng những cú dùi cui. Ai đó rất lành nghề, điều khiển chiếc dùi cui này thật thiện nghệ, u mọc rải ra trên hai cái đầu một cách đối xứng. Một bậc thầy đích thực.

Poulp và Minet không đứng lâu mà ngưỡng mộ tài năng ấy. Vài giây sau, hai thằng đứng dậy trả miếng cái tay dùi cui kia bằng những cú tương



xúng. Điều quái lạ là một kẻ tấn công hùng dũng như thế lại có vẻ như bị tước khí giới khi bị đánh trả. Cứ như thế cả đời nó chỉ đánh nhau với những con búp bê tơ li.

Khi đã chắc chắn không để lại gì nguyên vẹn ngoài một đồng xượng nhỏ trong cái túi da thịt đó, bọn chúng mới dừng tay. Đúng lúc đó, Bong Bóng xuất hiện với một cây đuốc.

- Tại sao các ông lại làm thế này?
- Cái gì cơ, Minet hỏi.
- Chúng tôi tự vệ..., Poulp tiếp lời.
- Chúng ta sẽ nói gì với ông quản ngục đây? Bong Bóng hỏi.
- Cái gì cơ? Minet hỏi.
- Bernique đâu? Poulp lo lắng.
- Cô bé đây này.

Bong Bóng giơ cây đuốc lại gần nền hang và rọi sáng những gì còn sót lại của Bernique. Từ cái miệng há hốc của Poulp phát ra một âm thanh kì quái, còn Minet rẽ tóc sang hai bên, lần đầu tiên để lộ đôi mắt: chúng lác mới thâm hại làm sao.

- Chính bọn mình đã nện con bé rồi.

Bong Bóng tỏ ra rất bối rối.

- Tôi đã hứa với các ông không ai đến quấy nhiễu cô bé trước khi cô bé trở lại gặp các ông... nhưng tôi không thể ngờ là các ông...

Gần một tiếng sau khi Poulp quay về Tomble khẩn báo, một đội hình ngồ ngộ xuất hiện trước cổng nhà tù. Một cái cáng làm bằng những cành cây nhỏ được Minet khiêng đằng trước và Bong Bóng đằng sau. Trên cáng là một vật hình thù kì dị như tượng sáp đặt nằm.

Gus Alzan chạy lại phía Bong Bóng.

- Bernique! Bernique đâu rồi?

Bong Bóng hất hàm chỉ sang chiếc cáng.

- Cô bé đây.

Gus nghiêng người xuống cái hình sáp trắng bất động. Lão tái xanh tái tử.

- Gì thế này? Chuyện gì thế này?

Poulp xuất hiện sau lưng Gus. Cùng với Minet, hai thằng thi nhau nháy mắt với Bong Bóng ra hiệu để cô bé đừng nói sự thật. Nhưng với đôi mắt gắn trên cái đầu đinh ghim của một thằng và mái tóc ri đô của thằng kia thì người khác không tài nào đoán nổi những tín hiệu vụng về kia. Bong Bóng nói bóng gió:

- Cô bé bị ngã. Cô bé không nghe lời nên trượt chân rơi xuống hố.

Minet và Poulp nhẹ cả người.

- Nhưng con tao đâu? ông bố tốt nghiệp thét lên.

- Trong cái vỏ sáp này... Không có phương cách nào khác để chỉnh hình cho cô bé. Phải để cô bé bất động ba mươi ngày trong cái vỏ này. Tôi tìm thấy một bà nuôi rệp sơn sần lòng phủ sáp lên người Bernique. Cần phải để xương cốt liền lại và lục phủ ngũ tạng về đúng vị trí.

- Người ta sẽ đem về cho ông một Bernique hoàn toàn mới, Poulp ngu xuẩn nói thêm nên liền bị Gus giáng một cú đấm vào cái mồm rộng tròn vo.

Hả giận sau khi đánh, Gus rời tay khỏi cái mồm xúc tu kia và tiến lại gần cái hình sáp. Bây giờ, lão mới nhận ra vị trí của đầu, tay, chân. Trông như một ngôi sao băng sáp trắng.

- Một tháng trời! Thế con bé ăn uống thế nào?

- Có những cái ống đặt đúng chỗ. Tất cả đã được nghiên cứu kỹ rồi. Chỉ phải rót bột gỗ dác nhuộm qua cái ống đó ba lần một ngày.

Gus lại gần vị trí mà chắc chỉ có thể là cái đầu. Lão nhẹ nhàng rón rén gõ ngón tay cốc cốc. Chỉ nghe thấy một cử động nhẹ trong vỏ sáp như tiếng trả lời, lão bật khóc.

Người ta mở cổng nhà tù Tomble cho Bernique sáp, Minet và Poulp vào. Nhưng khi Bong Bóng muốn vào, Gus quay ngoắt lại phía cô.

- Mà, biến đi với quỷ dữ! Đừng bao giờ đặt chân đến đây nữa.

Bong Bóng chưng hửng. Lần đầu tiên, gương mặt cô bé lộ vẻ bối rối. Cô nói:

- Nhưng tôi phải coi sóc Bernique...

- Đi cho khuất mắt tao!

Bong Bóng thực sự sốc. Cô năn nì:

- Để tôi ở lại thêm một đêm nữa thôi, ông biết là Bernique...

Bong Bóng sẽ thuyết phục được lão. Chỉ cần cô bé nói thêm vài lời nữa thôi, nhưng Gus Alzan đã gào lên:

- Quảng con bé này ra ngoài cho tao!

Chừng mười lăm thằng lính canh vội vã chặn không cho cô bé đi qua. Chúng đẩy cô ra ngoài cánh đồng. Cô bé có gào lên thì cũng chẳng có ích gì nữa.

Quá muộn rồi. Chỉ trong nháy mắt, Bong Bóng thoát trở thành Elisha và hoảng sợ khóc nức nở.

Cô bé không biết rằng tối hôm đó Minet và Poulp bị ném cho lũ chim. Số phận cô bé may mà chưa gặp phải cảnh bi thảm nhất.

Nhưng khi cáng được đưa vào sâu trong nhà tù Tomble, cô bé thất thểu quay ra, mặt tái mét, tim đập thành thịch, bỏ chạy khỏi đó.

Ai chưa bao giờ phải chui trong một cái bọc sáp một tiếng đồng hồ thì không thể tưởng tượng Tobie phải chịu nóng như thế nào.

Cậu nghe loáng thoáng tiếng người xung quanh. Lúc này, cậu có cảm giác bị va đập trong cái vỏ nhưng bây giờ thì không động đậy gì nữa. Chắc cậu đang ở trong phòng của Bernique rồi.

Còn một vài tiếng động, tiếng bước chân xa dần và im lặng trở lại.

Cậu nghĩ đến Elisha chắc đang đứng ngay bên cạnh cậu, đợi thời điểm lý tưởng. Cô bé sẽ báo hiệu với cậu bằng năm tiếng gõ nhẹ lên thành sáp. Đó là mật mã của hai đứa. Khi chỉ còn hai đứa, chúng sẽ phá tan cái vỏ sáp này ra.

Cuộc vượt ngục sẽ bắt đầu tại đây, ngay giữa lòng nhà tù Tomble.

Thời gian trôi đi. Sức nóng trở nên ngột ngạt. Đột nhiên, những bước chân đình tai làm vỏ sáp rung lên bần bật. Ai đó bước vào phòng. Cậu nghe thấy một tiếng thở nghe như tiếng gió rít, rồi một chất lỏng nóng hổi chảy thẳng xuống mồm cậu. Bột nghiền gỗ dác. Người ta cho cậu ăn. Cậu nuốt chửng tất cả những gì người ta đổ vào qua ống, cậu không còn cách nào khác. Những gì không nuốt được thì chảy xuống cổ, và với sức nóng ấy, cái vỏ sáp biến thành nơi ô uế.

May mắn thay việc nhồi thức ăn này chấm dứt kịp thời. Lại tiếp những tiếng động. Rồi im lặng trở lại.

Từ hơn một tuần nay, Tobie để cho trực giác của Elisha dẫn dắt.

Trong mấy ngày đầu tiên, cô lượn quanh nhà tù để lựa thế tấn công. May mắn đầu tiên của cô là lại gặp Củ Khoai, nghe hẳn kể lại về trường hợp Bernique. Chiến thuật của Elisha lập tức được phác ra sau cái trán nhỏ bướng bỉnh của cô.

Thoạt đầu, Tobie dứt khoát phản đối không để bạn đột nhập vào nhà tù. Cô không thể một mình chạm trán với mọi nguy hiểm để cứu cha mẹ của một người khác, thậm chí cô còn chưa biết mặt họ! Elisha say sưa bảo vệ kế hoạch của mình. Cơ hội quá tuyệt vời. Phải chớp lấy thời cơ.

Tobie và Elisha có cách thức tiến hành công việc không giống nhau. Tobie thì dành nhiều thời gian để suy nghĩ, lật đi lật lại tình hình, tổ chức các phương án. Cậu cũng mạo hiểm nhưng luôn có một danh sách các phương án dự phòng như phao cứu đắm. Elisha, ngược lại, luôn chớp lấy thời cơ mà không toan tính quá lâu. Cô lao xuống nước, mình trần, như thường lệ.

Khi đối mặt với con bé Bernique, mọi đường đi nước bước đều nảy ra trong đầu cô hết sức tự nhiên. Elisha không thèm để ý đến con bé mà đi thẳng về phía góc đối diện. Ngày đầu tiên trôi qua, cô chỉ ngồi nguyên một chỗ để đẽo hình người bằng gỗ. Một hình nộm đơn giản to bằng ngón tay cái.

Sau một lúc, Bernique không chịu nổi vẻ thờ ơ ấy. Con bé nhặt một cái chùy vớt chông chơ trong đồng đồ chơi của nó rồi sán lại gần.

Elisha không cử động tẹo nào mà chỉ bình thản nói:

- Chị biết có nhiều cái đầu chưa bao giờ mọc u.

Câu này lập tức khiến đầu óc Bernique bắn loạn cả lên. Đầu tiên nó làm rơi cái chùy xuống chân rồi làu bàu hỏi:

- Ở đâu?

- Ở nhà chị.

Bernique rống lên, hươ cái dùi cui lên, chỉ chực đập bẹp đầu Elisha và hình nộm gỗ. May thay Elisha kịp thời rủ rì:

- Chị sẽ dẫn em đến đó ngay lập tức nếu em không đập chị.

Bernique khựng lại.

- Nếu em không đánh đập ai trong vòng sáu ngày tới thì chị sẽ chỉ cho em những cái đầu không u.

Việc uốn nắn Bernique đã bắt đầu như vậy. Một chiêu hù dọa hết sức đơn giản.

Hôm sau nữa, ngày 26, Elisha nhắc lại yêu cầu với con nhóc nhưng buổi tối trước khi về, cô bé bỏ lại hình nộm gỗ ở một góc. Khi quay trở lại ngày 28, Elisha thấy hình nộm tan ra thành nghìn mảnh. Cô bé hỏi Bernique:

- Em đã đánh cái hình nộm hả?

- Ai cơ?

- Cái hình nộm!

- Tên nó là gì? Bernique hỏi lại.

Elisha lưỡng lự rồi buột miệng ra một cái tên:

- Lolness... Nó tên là Lolness.

Tại sao cô bé nhắc đến cái tên này? Cô không hề có ý đó. Cứ buột miệng như vậy thôi. Hành động và lời nói đi trước suy nghĩ. Nhưng chúng luôn chỉ rõ con đường phải đi.

- Lolness, Bernique nhắc lại.

Chiều tối hôm đó, Elisha đến phàn nàn với Gus Alzan. Bernique đã đánh đập Lolness trong lúc cô vắng mặt. Nhờ vậy, cô đã biết chính xác nơi giam cầm hai vợ chồng Lolness. Thậm chí cô còn được nhìn thấy họ... Nhưng thực ra cô bé chưa một lần giáp mặt họ.

Sau cùng là ý tưởng đi picnic.

Để được sự đồng ý của lão quản ngục, Elisha đã thực hiện một hành vi tội tệ nhất trong đời. Cô đã nghiền nát tay một người vô tội. Kinh tởm vì hành động dã man này, cô bé buộc mình phải nghĩ tới cha mẹ của Tobie, đến hai mạng sống cần được giải cứu. Đúng thế, đó là vấn đề sống còn. Nhưng người ta được phép đi đến giới hạn nào để cứu sống một ai đó?

Những đêm sau đó, câu hỏi này thường xuyên khiến cô phải trăn trọc mỗi khi cô thử tìm cách chợp mắt.

Khi Bernique rời khỏi nhà tù Tomble trong chiếc váy đăng ten, con bé lòng tràn ngập sung sướng tưởng tượng ra nghìn cái u trên những cái đầu

mới mà người ta đã hứa với nó. Con bé chịu đựng đi bộ với hy vọng sẽ được nhận phần thưởng ấy.

Sau giấc ngủ trưa của Bernique, Elisha chỉ việc dẫn nó đến tận hang, giao cho nó hai cái đầu của hai thằng lính canh trong bóng tối, rồi sau khi nó bị đánh như tử, Elisha chỉ việc khiêng nó về nhà. Cô Isha Lee sẽ định hình cho nó trong vỏ sáp. Cách ly hai thằng hộ tống lấy lý do tế nhị cho tiểu thư, nhân cơ hội đó đưa Tobie vào trong vỏ sáp thay vào chỗ của Bernique. Và kế hoạch được chốt lại.

"Phải rồi... Bị chốt lại...", Tobie đang tự mĩa mai vì cậu thờ ngày càng khó khăn hơn.

Cậu đang hình dung đến cảnh con bé Bernique được nằm trong cái vỏ sáp khác ở mái lều rệp son đỏ mà chờ đợi. Mẹ của Elisha sẽ chăm nom nó cẩn thận. Thế nào con bé cũng được nằm trong một vỏ sáp được khoét đúng vị trí cái mặt, như thế sẽ dễ chịu hơn nhiều.

Elisha đang làm gì thế nhỉ? Tobie không thể chịu nổi nữa. Cậu vẫn bị bó chặt trong cái hộp sáp mà mong ngóng năm tiếng gõ. Cậu không nhận biết được bất kì cái gì xung quanh nữa. Chắc trời đã về khuya.

Bất giác, cậu thấy lẻ loi. Bị bỏ rơi. Tuy nhiên, không được để phí thời gian dù là một giây, vì sáng mai thôi, cha mẹ cậu sẽ bị đem ra hành quyết.

Elisha! Tại sao cậu còn chưa ra hiệu?

Tobie mất bình tĩnh. Cậu bắt đầu cựa quậy trong lớp sáp để phá vỡ nó ra. Mặc kệ, cậu không thể chịu đựng thêm nữa. Phải liều thôi. Ngay cử động đầu tiên, cậu đã hiểu mình bị mắc vào loại bẫy nào.

Cậu vùng vẫy hết sức nhưng lớp vỏ sáp không hề suy suyển. Tobie đã trải qua mấy tháng trời trong hang nhưng cái quan tài này còn tồi tệ hơn nhiều. Cậu không thể trở mình được. Cậu sẽ nằm im thế này, bất lực, trong khi cha mẹ phải lên đoạn đầu đài. Bị hầm liu riu suốt một tháng trời, tiếp đến bị tưới đẫm chất bột nhuyễn nóng, rồi bị chìm trong nước mắt, buồn rầu mà chết. Cậu bé Tobie bấy giờ có sống sót thì cũng sẽ bị nướng chín trong sáp.

Lúc này chắc là nửa đêm rồi. Ông bà Sim và Maïa chắc đang chết lạng trong ngục tối chỉ cách đây vài phân, đang ngồi đếm từng tiếng một trước

giờ hành quyết. Và trong một tháng nữa, khi chúng lôi cậu ra khỏi cái vỏ hôi rình này, Tobie chắc chắn sẽ chịu cùng một hình phạt rồi đi gặp cha mẹ.

- Elisha... Elisha...!

Tobie nằm trong lớp vỏ sáp kêu to. Đáng lẽ Tobie có thể dùng năm tay gõ vào thành nhưng cậu thậm chí không có cả năm tay, bởi vì bàn tay bó cứng trong sáp ở tư thế ngửa lên. Suy nghĩ của cậu bé ngày càng bấn loạn. Tim cậu dội thành thạch trong lồng ngực.

Các câu hỏi hồi thúc cậu như trong một cơn ác mộng: "Tại sao lại phải chết? Tại sao? Tôi muốn thoát ra khỏi đây! Rời khỏi Đại Thụ này! Tìm đến một thế giới khác! Những cái gậy người ta vứt ra đâu cành rơi về đâu? Tôi muốn tìm lại năm tay của tôi, sức mạnh của tôi! Năm tay của tôi! Năm đấm của tôi sẽ ra sao nếu các ngón tay duỗi thẳng? Elisha! Cậu đang ở phe nào mà lại bỏ rơi tớ thế này? Cả Léo nữa chứ! Tại sao bạn bè không một lòng một dạ với nhau?"

Không gì có thể ngăn lại vòng xoáy kinh khủng này.

Không gì hết ư?

Bỗng, cậu nghe thấy một tiếng gõ nhỏ đầu tiên, rồi tiếng thứ hai. Có người đang gõ nhẹ nhẹ lên chiếc quan tài của cậu.

## PHÓNG THÍCH

Elisha ngồi khóc bên bếp lửa.

Cô Isha Lee nhìn con gái tuyệt vọng trở về. Elisha không còn là cô lính nhỏ can đảm rời khỏi nhà vào buổi sáng. Hơn bao giờ hết, lúc này Elisha trở lại là một bé gái mười hai tuổi đang mất hết mọi hy vọng mà mình đã từng bước một dựng nên.

Cô Isha choàng một chiếc chăn màu xám lên vai Elisha. Ngay cả những ngọn lửa nhảy múa cũng không đủ làm cô bé tươi tỉnh trở lại.

Chưa ai nhìn thấy một con nhạn rũ cánh bao giờ, khi nó không thể vỗ cánh bay lên được nữa, chắc nó cũng không khác thế này là mấy: mất đà, mất phương hướng, đang cố tìm ra một lối thoát.

Elisha đã không thể vượt qua cánh cổng ngục Tomble cùng Tobie. Thế là quá đủ để kế hoạch của hai đứa trẻ bị thất bại.

Mọi bước tiến hành trong kế hoạch của chúng bên trong pháo đài đó đều cần đến hai người. Khi vỏ sập vỡ ra, Elisha sẽ phải dụ bọn lính canh vào bẫy bằng cách hét âm lên là Bernique đã biến mất. Tobie sẽ tận dụng tình huống hỗn loạn đó để lao ngay đến khu bảo mật với chiếc chìa khóa trong tay.

Sau đó, Tobie sẽ tiến hành phần kế hoạch bí mật của riêng mình.

Điều duy nhất mà Elisha biết được, đó là sáng hôm sau, sau khi phát hiện ra vụ vượt ngục của nhà Lolness thì bọn chúng sẽ tìm thấy Bernique thật được đặt ngay trước cổng nhà tù. Người ta sẽ không ngạc nhiên về chuyện lạ cuối cùng liên quan đến con nhóc tai quái đó. Người ta chắc chắn sẽ liên hệ chuyện đó với vụ vượt ngục của vợ chồng Lolness. Elisha vì vậy cũng sẽ không bị nghi ngờ. Cô bé sẽ xin nghỉ phép vài ngày sau đó vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đó chính là kế hoạch của hai đứa trẻ. Nhưng không có Elisha thì chẳng làm nên trò trống gì.



Lớp sáp dày như thế chỉ dựa vào sức vóc của duy nhất một người thì không thể phá vỡ. Vấn đề mấu chốt là ở chỗ đó. Cô bé cảm thấy mình phạm một tội kinh khủng vì đã bỏ rơi bạn như thế này. Thế nhưng cô đã không hề để xảy ra sai sót nào.

Lúc này Elisha chẳng biết làm gì khác ngoài ngồi trên trên nhìn ngọn lửa. Đã bao lần cô ngồi tựa vào vai Tobie mà quan sát những ánh lửa. Trong những lần dừng trại sơ sài nơi biên giới Cành La hay trong cái hang bên hồ, ngọn lửa luôn làm cô bé thán phục. Sức mạnh làm trỗi dậy những lá cờ lông lánh như kim tuyến ấy đến từ đâu? Hơi thở vô hình nào, cánh tay nào phất lên những lá cờ đuôi én này?

Lửa là một bí ẩn luôn giày vò tâm trí Elisha.

Cô Isha đưa bát trà cho con gái vẫn đang thu lu trong dáng vẻ chim nhạn rũ cánh. Cô bé đặt bát xuống mâm cạnh cây nến. "Vẫn còn lửa", Elisha lầm bầm. Cô bé nhìn ngọn nến không chớp mắt.

Cô bé như bị thôi miên.

- Elisha, con làm sao thế? mẹ hỏi.

Mắt Elisha vẫn không rời cây nến. Cô Isha nắm lấy tay con.

- Con không sao chứ?

Elisha thần thờ nói:

- Mẹ nhìn này. Cây nến. Nó chảy đấy.

Isha nhìn con gái tội nghiệp. Con bé khéo bị làm sao rồi.

Nhưng khi đôi mắt Elisha từ từ rời khỏi ngọn lửa thì cái nhìn hướng về phía mẹ đã trở nên bình thản hơn.

Mọi chuyện không bị thất bại. Tobie có thể thoát ra được.

Bernique rất sợ bóng tối. Phòng con bé luôn được chiếu sáng bằng đuốc. Tối hôm đó, khi đã đặt cái vỏ sáp trong phòng, cha nó đã chiếu sáng toàn bộ căn phòng như thường lệ. Đuốc được đặt ở bốn góc giường, tạo nên vẻ tang tóc cho cái hình nộm sáp.

Ổng truyền thức ăn ngang tầm cao với những ngọn đuốc. Những tiếng động nhẹ nhàng mà Tobie nghe thấy không phải do ai đó gõ vào mà đó là sáp chảy ra và nhỏ từng giọt một xuống lớp vỏ. Tobie đợi năm tiếng gõ nhưng

thực tế còn hơn thế nhiều. Toàn bộ vỏ sáp đang chảy ra dưới sức nóng trong căn phòng. Dòng sáp mỏng tiếp tục chảy xuống ga giường.

Tobie vẫn không hay biết chuyện gì đang xảy ra, sức nóng khiến cậu cựa quậy ngày càng mạnh. Cậu chỉ cảm thấy dính nhớp nháp mà không biết là mỗi phút trôi qua, lớp sáp càng mỏng dần để cậu có thể phá tan nó ra.

Cậu không biết là chỉ trong chốc lát, cậu sẽ được giải thoát.

Nhưng mọi chuyện không bao giờ chỉ đơn giản có vậy.

Lúc lớp sáp nóng chảy để giải phóng Tobie thì đồng thời chính nó cũng thấm xuống ga trải giường dưới thân thể cậu. Người ta gọi một miếng vải ngấm đầy sáp là gì? Một bó đuốc. Cái đang thành hình bên dưới cơ thể Tobie là một ngọn đuốc khổng lồ sẵn sàng bùng cháy.

Tất cả xảy đến cùng một lúc. Tobie phá tung được lớp sáp cuối cùng đúng lúc cái giường bắt lửa. Trông cậu như một miếng chả nướng bất trị dám cưỡng lại định mệnh và nhảy dựng lên giữa đám lửa. Cậu co chân nhảy và bắn sang phía bên kia căn phòng.

Lửa cháy!

Cửa mở sẵn từ trước. Tobie vọt chạy ra ngoài. Theo những chỉ dẫn của Elisha, cậu chạy thẳng theo hướng khu xà lim để giải cứu cha mẹ. Còi báo động vẫn chưa hú lên. Trăng lưỡi liềm tỏa ra thứ ánh sáng thật lý tưởng, không quá tỏ không quá mờ, đủ để dẫn đường cho cậu bé.

Dưới chân Tobie ánh lên vạch lam của hình xăm chiến trận mà Elisha vẽ trước đây.

Đến một chỗ ngoặt, cậu nghe thấy tiếng rên rỉ yếu ớt ngay gần cậu. Cậu dừng khựng lại. Đó là lời oán thán nghe đến não lòng. Khi tiến lại gần cậu nhìn thấy một tù nhân thu lu trong ô xà lim bé xíu.

Mắt ông ngân ngấn nước. Ông vừa rên ư ử vừa thối nhè nhẹ lên vết thương trên mu bàn tay, trông như bị ai đó lấy chân nghiền lên.

Elisha không kể cho Tobie tình tiết bàn tay người tù bị cô giẫm lên. Cô biết cậu bạn sẽ cho hành động đó là tội lỗi nên tự nhủ thà im lặng còn hơn.

Nhìn thấy Tobie, người đàn ông co rúm người lại trong một góc xà lim.

Tobie liền nghĩ đến đám cháy. Tù nhân có đến nghìn người trong cái hỏa ngục Tomble này. Hàng trăm người vô tội, còn lại chỉ có vài thằng lưu

manh bất trị. Tất cả sẽ bị thiêu sống.

Chùm tầm gửi có cơ biến thành quả cầu lớn. Phải kết án lên giàn thiêu một nghìn người chỉ để cứu hai người thôi ư?

Tobie đập mạnh vào ổ khóa xà lim nhưng nó rất kiên cố. Cậu dùng hết sức lay chấn song dưới ánh nhìn khiếp đảm của người tù vì ông ta cứ ngỡ cậu là một trong những tên lính gác được cử đến vào ban đêm để tra tấn. Tobie xô mạnh cánh cửa nhưng không suy suyển gì.

Cậu nép mình, lưng tựa vào chấn song xà lim. Một tốp năm sáu tên lính canh chạy qua mà không hề phát hiện ra cậu. Bọn chúng chạy về phía trung tâm của Tomble nơi đám cháy đang bốc lửa đỏ ngùn ngụt trong đêm.

Lúc này Tobie mới dám thở tiếp, lưng vẫn tựa vào song sắt. Bọn chúng chưa nhận ra cậu. Cậu vẫn còn thời gian để suy tính.

Bất ngờ, một bàn tay xuất hiện ngay phía sau và ghì chặt cổ họng Tobie đến nghẹt thở. Người tù đã luồn hai cánh tay qua song sắt để thít cổ cậu. Bàn tay dính máu của người đàn ông hoàn toàn có thể giết chết cậu trong phút chốc.

- Lửa cháy... người tù nói. Tao ngửi thấy hơi lửa. Tất cả chúng ta sẽ chết ráo. Tao đã biết cái phương án tối hậu này rồi. Kiểu gì thì cũng phải có một thằng lính canh chết cùng chúng tao!

Tobie không nói được câu nào. Cổ họng bị bóp nghẹt, cậu chỉ phát ra được mấy tiếng khò khè. Người tù này tưởng cậu là một tên lính canh... Làm thế nào để giải thích là mình đang cùng chiến tuyến với ông ấy? Cậu sẽ chết vì nghẹt thở trong tay một người bạn tù. Bằng một cử chỉ tuyệt vọng Tobie lôi ra khỏi túi chiếc chìa khóa to dùng của xà lim 001 và vứt ra xa một chút. Người tù đã lỏng tay hơn, nhưng Tobie vẫn chưa thể thốt nên lời.

Quăng chìa khóa ra như vậy là cách để kẻ tấn công mình phải nhượng bộ. Vì chiếc chìa khóa này giống hệt tất cả cái khác của nhà tù, chắc nó cũng mở được cái xà lim này. Nếu người tù muốn thoát ra khỏi đây thì ông ta phải cần một Tobie còn sống để đến nhặt chiếc chìa khóa lấp lánh dưới ánh trăng chỉ cách xà lim đúng ba bước chân.

Lần này, người tù nới lỏng tay hơn nên Tobie hít được một hơi sâu. Vài tích tắc sau, cậu đã có thể nói.

- Cháu không phải là quân của Gus Alzan. Cháu đến giải thoát các tù nhân.

Người tù nhắc lại:

- Tao đã biết cái phương án tối hậu này rồi. Lúc lau dọn ở nhà Alzan, tao đã nghe thấy hết. Đừng có lừa tao.

Đây là lần thứ hai ông này lại nhắc đến phương án tối hậu. Tobie cố gắng bình tĩnh nói:

- Cháu không biết phương án tối án hậu là cái gì. Cháu đang tìm cách giúp cha mẹ cháu vượt ngục.

Bàn tay nói lỏng hơn chút nữa ở họng Tobie.

- Cha mẹ mày à?

- Vâng, cha mẹ cháu là Sim và Maïa Lolness.

Ông già lùi hẳn lại, thế là Tobie được thả hẳn ra.

- Thế ra cháu là con trai nhà Lolness?

- Vâng, Tobie vừa nói vừa quay người lại. Ông biết cha mẹ cháu à?

- Ông có nghe nói đến...

Một phút im lặng. Người đàn ông cúi đầu. Tobie chạy lại nhặt chìa khóa và quay lại cửa xà lim.

- Cháu không chắc chìa này là đúng. Các ổ khóa đều khác nhau. Phương án tối hậu là cái gì đấy ạ?

Tobie xoay chìa khóa trong ổ theo đủ mọi hướng.

- Nếu có hỏa hoạn, người đàn ông trả lời, bọn chúng sẽ bỏ mặc tù nhân và để cả cái nhà tù Tomble này cháy rụi luôn. Nhưng ông phải nói ngay với cháu điều này, chú bé ạ...

- Thế còn Đại Thụ? Nếu lửa lan ra cả Đại Thụ?

- Nó không bao giờ loan ra được. Nghe ông nói...

Tobie rút chìa ra khỏi ổ.

Cái chìa này không đúng vì cánh cửa vẫn khóa nguyên.

- Cháu rất tiếc, Tobie nói... Cháu không tài nào mở được. Sao ông nói lửa không lan ra cả Đại Thụ?

Sau thoáng im lặng, người tù bình tĩnh giải thích:

- Nếu như lửa tiếp tục lan rộng thì người ta sẽ ra lệnh chặt đứt tua cuốn của chùm tầm gửi.

Lúc này Tobie đã đút chìa khóa vào túi. Bộ não cậu bé căng đầy ôxi lập tức vận hành cao độ.

- Nhà tù có chỗ trữ nước không ạ?

- Tù nhân chỉ uống nước mưa chảy từ vỏ cây xuống. Nhưng có một cái bể chứa nước ở trên trần nhà lão Alzan.

Chưa nghe hết câu Tobie đã chạy về phía trung tâm Tomble chứ không chạy theo hướng xà lim 001 nữa.

- Gượm đã! người tù gọi với theo.

Nhưng Tobie đã mất hút.

Ngôi nhà lão Alzan trống hoang. Tại điểm nút trung tâm không còn một mống lính canh nào. Bọn chúng đã lôi được lão quản ngục ra, thiếu chút nữa thì lão chết ngạt vì ba lần liều mạng xông vào giữa đám cháy để cứu đứa con gái quý sứ.

Lão Gus Alzan đại bất lương, tên đao phủ giết người không gớm tay này hóa ra lại là một ông bố can đảm, yêu thương con gái đến điên rồ. Điều bí ẩn về tình phụ tử phát lộ một bộ mặt khác của lão quản ngục. Lão quay trở ra tay không, vừa ho sặc sụa vừa khóc nức nở, mắt mũi cay xè vì khói.

Tobie dễ dàng tìm thấy bể chứa nước. Nó to khủng khiếp dùng để dự trữ cho cả nhà tù nhưng Gus đã ra lệnh cho tù nhân chỉ được dùng khe nước tù đọng dưới sàn ngục.

Tobie đập bật cái nút đầu tiên của bể chứa. Rồi lần lượt những cái nút khác. Nước chảy ào ào như thác. Tobie đứng từ trên cao nhìn xuống. Khi dòng nước liếm những ngọn lửa đầu tiên, tạo thành tiếng xì to rồi khói bốc mù mịt. Hơi nước bay lên thành những đám mù khắp nhà tù. Lửa có vẻ yếu dần nhưng tiếng ồn ào huyên náo khắp nơi. Tiếng kêu của tù nhân vẫn bị nốt giam lẫn vào cảnh tượng nhốn nháo.

Tobie tìm thấy một lối đi dẫn đến khu giam giữ đặc biệt. Mặc dù khói bốc mù mịt, cậu bé vẫn nhận ra xà lim nơi giam ông già bị thương ở bàn tay.

Tobie gào lên với ông.

- Đám cháy sắp được dập tắt. Cháu không thể làm gì hơn được nữa. Giờ cháu phải lo cứu cha mẹ cháu! Tạm biệt ông!

- Đợi đã... Từ lúc nhận ra cháu, ông muốn nói với cháu một chuyện... Cha mẹ cháu...

Tobie chưa kịp nghe hết câu thì khắp nơi vang lên tiếng gào thét của tù nhân.

- Gì cơ ạ? Tobie hỏi.

Ông già gào lên. Lần này Tobie đã nghe rõ nhưng cậu không thể nhập tâm được. Mỗi nguyên tử trong cơ thể cậu bé hăm phanh lại để không va đập đến con tim. Ông già phát âm lại từng từ một lần cuối và những mũi tên nhọn lao đến đâm thẳng vào gan ruột Tobie.

- Cha mẹ cháu đã chết rồi.

Ông ấy đã nhắc lại như vậy.

Tobie tiến lại gần người tù.

Cậu bé buông thõng tay xuống và không còn nghe thấy tiếng huyền não xung quanh. Cậu chỉ nghe thấy mỗi giọng nói như vỡ ra của người đàn ông:

- Bố mẹ cháu đã bị xử tử từ dạo đông. Ông đã nghe hai thằng Mitch và Alzan nói chuyện với nhau như vậy. Bọn nó cứ tung tin hai vợ chồng Lolness vẫn bị giam ở Tomble cốt để dụ cháu đến đây và tóm cháu luôn. Phải đề phòng tất cả mọi người. Trốn đi. Bọn chúng chỉ muốn có cháu nữa thôi.

Tobie đột ngột giật lùi. Ông già nói thêm:

- Bọn chúng còn xung quanh những thằng vô lại nhất để lòng bắt cháu đấy.

Ông chỉ bàn tay dính máu.

- Có một con nhóc tên là Bong Bóng... Con này dám nghiền nát tay ông bằng giày cao gót đây này. Nó lạnh lùng làm như vậy mà không hề vì một lý do gì...

Tobie gào lên:

- Nói dối! Ông bịa đặt tất cả! Ông nói dối!

Và cậu trốn chạy trong đám khói trắng dày đặc.

Cậu cứ lầm bầm: "Elisha đã nhìn thấy bố mẹ rồi. Elisha đã nhìn thấy bố mẹ rồi cơ mà". Cậu đi trong đám sương khói như đi trong rừng địa y. "Elisha đã nói với mình là đã nhìn thấy bố mẹ. Elisha còn tới rất gần bố mẹ." Cậu đếm ngược các xà lim trong khu biệt giam. 009... 008...

"Nhưng Elisha đã nghiền nát tay người đàn ông này. Làm sao mà tin được? Ai mà dám làm như thế?"

Mặt cậu đầm đìa nước mắt và người đầm mồ hôi. Mắt nhoè đi. 004... 003... 002...

Tobie dừng lại trước xà lim 001. Cậu nắm chìa khóa trong tay và đưa lại gần ổ khóa. Những tiếng kêu la từ xa vọng tới bị hơi khói bóp nghẹt. Cậu tra chìa vào ổ nhưng chưa kịp xoay thì cửa đã tự mở. Xà lim không bị khóa. Cậu dùng vai đẩy cửa bước vào.

Một đôi vợ chồng ngồi trên ghế băng dưới ánh đèn dầu nhợt nhạt, quay lưng ra cửa. Họ bị trói. Nhưng họ vẫn còn sống! Nước mắt ghen đấng cổ họng Tobie. Cậu bé tiến lại gần hai bóng người.

Thậm chí Tobie không hề nhận ra cái người đã từ trong bóng tối lao ra, đè nghiền cậu xuống sàn.

Nhưng lúc này, khi chỉ còn cách cha mẹ một bước chân thì không gì có thể cản cậu lại. Một cơn hung bạo xâm chiếm cậu bé. Chỉ trong một phần mười giây, cậu đã xoay chuyển tình thế. Cậu túm tóc người đó vật xuống sàn và sẵn sàng bổ vỡ đầu đối thủ với sức mạnh khiêm tốn của một cậu bé mười ba tuổi.

- Tobie...

Người đó gọi tên cậu. Tobie lật mặt kẻ đó quay ra ánh sáng.

- Lex...

Đó là Lex Olmech, con trai ông chủ cối xay bột ở Cành La,

Tobie không còn hiểu ra làm sao nữa. Nhưng cậu còn siết chặt hơn.

- Anh cũng làm cho bọn rác rưởi này à? Như bố mẹ của anh sao?

- Không, Lex nói. Anh chẳng làm việc cho ai cả. Anh biết chuyện bố mẹ anh đã làm với em.

Anh rất xấu hổ. Nhưng anh là con nên anh phải cứu bố mẹ anh.

- Giải cứu bố mẹ anh á?

- Họ bị cầm tù từ bảy tháng nay rồi. Vì cái vụ ở cõi xay... Bố mẹ anh sẽ phải chết... Từ bảy tháng nay, anh lên kế hoạch giải thoát bố mẹ. Anh gần đến đích rồi. Hãy để anh làm nốt.

Tobie chột nghĩ rằng trong bảy ngày cậu cũng gần đi đến đích, trong cái xà lim tận cùng cái pháo đài bất khả xâm phạm này,

- Thế họ ở đâu? Anh làm gì trong cái ngục này?

- Bố mẹ anh đây.

Người đàn ông và người phụ nữ đang ngồi trên ghế băng quay đầu sang phía họ. Đó đúng là vợ chồng nhà Olmech. Hay tạm gọi là hình bóng còn lại của đôi vợ chồng này.

Hai khuôn mặt xương xẩu, da bủng beo, bị đói khát, sợ hãi và hối hận bào mòn.

Tobie thả đầu Lex ra và ngã khụy xuống sàn. Mãi một lúc sau mới nghe tiếng cậu cất lên nghẹn ngào:

- Còn bố mẹ tôi? Bố mẹ tôi đâu?

Không ai dám lên tiếng.

- Bố tôi tên là Sim và mẹ là Maïa Lolness. Bố mẹ tôi... Bố tôi người khá cao, nụ cười rạng rỡ... Bố ôm gọn đầu tôi trong lòng bàn tay. Một đêm, bố tặng tôi một vì sao tên là Altair.

- Hai bác biết cha mẹ cháu, Tobie ạ, ông Olmech khề khàng nói.

Tobie không biết mình đang nói gì nữa:

- Mẹ tôi đáng người nhỏ nhắn. Mẹ thơm như bánh lá được quét trong phấn hoa. Mẹ chỉ hát khi có một mình. Nếu mọi người nấp sau tường và ghé sát tai vào cửa nhưng giả vờ nói với mẹ là "tôi đi dạo một chút đây!" thì thế nào mọi người cũng nghe thấy mẹ hát... Mẹ hát đấy...

Từng giọt nước mắt lăn dài trên má cậu.

- Bố mẹ tôi lúc nào cũng có nhau. Mọi người sẽ nhận ra khi thấy cách họ nhìn nhau. Mọi người thế nào cũng nhận ra họ trong hàng nghìn đôi vợ chồng khác...

Bà Olmech thì thầm:

- Để bác nói với cháu... Ngay từ đầu, bọn nó coi hai bác là vợ chồng Lolness. Bọn chúng còn treo một cái biển ghi chữ Lolness trên cửa. Nhưng



bác nghĩ là Tobie bé bỏng... bác nghĩ là...

Giọng bà càng tình cảm ấm áp càng thuyết phục hơn. Thử thách nghiệt ngã đã rèn giũa người phụ nữ này, chỉ để lại một sự thật rất khó tỏ bày. Bà hít một hơi thật sâu.

- Bác nghĩ là cháu không nên tìm kiếm bộ mẹ nữa.

Tobie bước ra ngoài xà lim.

Khi đi ngang qua, cậu vớt lại chìa khóa cho Lex. Đó cũng là chìa mở xích trói ông bà Olmech. Lex đã nện tung cánh cửa xà lim bằng một cây gậy nhưng sợi xích sắt vẫn ngoan cố. Anh ta cảm ơn Tobie và vội vàng giải thoát cho cha mẹ.

Tobie bước trên lối đi lấp lánh ánh sương. Hơi nước tan dần để lộ mặt trời đã thức dậy. Tầng luồng sáng dịu nhẹ sắc cam sắc hồng loang trên lá tầm gửi.

Những trái tim đang sầu thảm hẳn là không cảm nhận được vẻ đẹp của những buổi bình minh.

Mỗi bước đi, Tobie tự nhủ nhánh tầm gửi tận cùng này cũng giống như thời khắc tận cùng của đời cậu.

Nỗi đau sâu thẳm này không chút hy vọng nguôi ngoai. Cha mẹ Tobie đã chết, và cậu chỉ còn lại ánh sáng duy nhất, sự sống duy nhất, nhưng Elisha đã phản bội cậu ít nhất là hai lần. Elisha nói dối là cha mẹ cậu vẫn còn sống. Rồi sau đó bỏ mặc cậu một mình trong cái quan tài sập. Lại còn tàn nhẫn giẫm nát tay người ta... Có quá nhiều bằng chứng chống lại Elisha.

Tobie buồn đến phát uất. Elisha... Sợi dây cuối cùng neo giữ Tobie với cuộc sống đã đứt.

Đúng lúc đó, cậu bé nghe thấy tiếng chim.

Giá như cậu không nghe thấy tiếng om sòm ấy ở trên đầu cậu thì chắc mọi chuyện đã xảy ra theo một cách khác. Cậu tiến lại mép chòm tầm gửi và trèo lên một trái cây to trong mờ, rộng như mặt trăng ửng hồng bởi rạng đông. Con chim sà đến. Tobie nhìn thấy nó chao liệng trên không. Đó một con chim chích, loài chim luôn khiến cha cậu phải say mê.

Trước đây Tobie luôn sợ chim chóc. Quyển sách duy nhất cậu không dám mở ra là tác phẩm cha viết về loài chim chích có mào. Một cuốn sách

nhỏ đầy hình minh họa gớm ghiếc.

Nhưng sáng hôm đó, Tobie chẳng còn biết sợ là gì. Cậu đứng thẳng trước trái cây chín mọng. Rồi như một con sâu, cậu chui hẳn vào trong phần thịt quả trắng phau mềm mại. Cậu bé quàng tay bám chặt vào một cái giống như nhân quả dài ngoẵng nằm ở chính giữa.

Cậu nằm đó, co quắp trong thân quả. Chính tại đó, cậu bé vĩnh biệt cõi đời.

Một phút sau, không cần đập xuống, con chim chích giựt trái cây mọng sữa bay đi.

## 25

### NƠI ĐÓ

Khi giáo sư Lolness còn là một đứa trẻ, ở xứ Nhánh Cành Bắc, có một chòm tầm gửi già cỗi bị bỏ hoang tên là Saipur. Rất nhiều năm trước, người ta xây tại đây một nhà nghỉ nhỏ. Cư dân những cành lân cận đến đó nghỉ ngơi, vì thời đó người ta kháo nhau rằng không khí ở Saipur trong lành hơn.

Một tai nạn bất ngờ xảy ra buộc du khách phải tránh xa nơi này. Đó từng là một mẩu tin đăng trên báo khiến ai cũng phải hãi hùng. Một con chim chích đã nuốt toàn bộ một gia đình vợ chồng Astona và hai đứa con.

Nhà nghỉ Saipur đóng cửa ngừng hoạt động. Mọi người khóc thương cho gia đình ấy. Nhưng chỉ sau mấy ngày, gia đình Astona lại trở về toàn vẹn, bình an vô sự, ở đầu kia của Đại Thụ. Không một ai biết chuyện gì đã xảy ra với họ. Bản thân gia đình đó thì không nhớ được gì hết.

Dẫu vậy, Saipur vẫn bị rơi vào lãng quên.

Cậu bé Sim Lolness không ưa phiêu lưu mạo hiểm. Bạn cậu, Zef Clarac cũng không nổi. Nhưng còn một tên thứ ba trong nhóm này: El Blue, (sau này là cha của Léo Blue), chỉ mới chín tuổi thôi đã không thiếu dịp mạo hiểm tính mạng. Vì thế anh chàng này lôi kéo hai bạn Zef và Sim đến thám hiểm mê cung Saipur, nơi ấy cuối cùng lại trở thành lãnh địa của bọn trẻ.

Phải hình dung ra rằng ngày Chủ nhật nào ba đứa trẻ này cũng ở đó trong khi cha mẹ cứ tưởng chúng đến nhà một ông giáo sư già giúp chúng làm bài tập. Buổi tối, khi trở về nhà, cả ba đứa đều đem vở viết đặc một nét chữ thanh mảnh ra khoe.

Bài tập được làm rất cẩn thận. Giáo sư Biquefort hẳn là một nhà sư phạm tuyệt vời.

Anh chàng Zef còn ba hoa với cha mẹ là ông già Biquefort thường lấy tay vuốt ria mép rồi gọi họ từng đứa một: Clarac, Blue và Lolness. Từ khi

giáo sư nghỉ hưu, Zef kể tiếp, niềm vui duy nhất của ông là giúp trẻ con học hành tiến bộ. Ông chỉ có một quy tắc duy nhất: không muốn nghe nhắc tới phụ huynh học sinh. Zef bắt chước cái giọng âm vang của ông Biquefort: "Phụ huynh ấy à, đời tôi đã gặp quá nhiều rồi. Chỉ cần gặp thêm một vị nữa thôi, tôi sẽ xay thành pa té." Phụ huynh Clarac nghe thấy thế run lẩy bẩy. Ngay từ thời ấy, Zef đã có tài gây ấn tượng với người mình đối thoại.

Rất nhiều gia đình muốn gửi con đến học với giáo sư Biquefort vào các ngày Chủ nhật nhưng ba đứa trẻ miễn cưỡng giải thích rằng ông già không nhận học sinh mới nữa.

Cứ đến chín giờ sáng Chủ nhật, khi đã tập trung ở Saipur là Clarac và Blue lại đưa vở bài tập của mình cho Lolness. Chưa đầy một tiếng sau, anh chàng này, kê vở lên gối, đã làm nhoáy xong bài tập của cả ba đứa.

Trên Đại Thụ chưa hề tồn tại một ông giáo sư Biquefort nào cả.

Đến mười giờ, tất cả bài vở đều đã làm xong. Cả ngày dài còn lại thuộc về bọn trẻ.

Clarac mơ mộng cả ngày, Blue chơi trận giả với chiếc bu mê răng, còn Sim quan sát thế giới xung quanh, từng bước một hoàn thiện những hồ sơ nghiên cứu dang dở.

Thình thoảng, El Blue dẫn hai bạn lại quan sát những con chim khổng lồ đang ngẫu nhiên những trái cây trên thân tầm gửi, Sim và Zef sợ không dám đứng lại gần. Sim khám phá ra loài chim chích kể từ độ ấy. Loài chim này có một vết đen trên đầu giống như một cái mũ nồi.

Chính trong những ngày Chủ nhật của giáo sư Biquefort mà Sim đã viết một cuốn sách nhỏ nhoi với nhiều tranh minh họa về chim chích mũ nồi khi cậu mới chín tuổi rưỡi. Cậu bé luôn giữ cẩn thận tác phẩm đầu đời ấy, và từ đó trở đi chuyên đội mũ nồi.

Chim chích bé hơn rất nhiều so với chim săn, nó không bao giờ ăn trái cây ngay tại chỗ mà quắp vào mỏ và bay đi mất. Công việc nghiên cứu của Sim xoay quanh câu hỏi chim chích sẽ làm gì với trái cây sau khi mang đi.

Chính nhờ vậy, có lẽ cậu bé đã hiểu ra phần nào bí ẩn về gia đình Astona...

Phải mất nhiều Chủ nhật cậu bé mới dám tiến lại gần một trong những khối hình cầu khổng lồ màu trắng và đo những kích thước cần thiết.

Sau rất nhiều tính toán, cậu đưa ra một kết luận. Chim chích mũ nôi không thể ăn liền toàn bộ trái cây. Kích cỡ cái mỏ không cho phép nó nuốt được phần cứng của quả, cái nhân dài này nằm ở trung tâm của quả, được bao bọc bởi lớp thịt rất mềm. Nhận định này đã khiến nhà nghiên cứu nhi đồng Sim Lolness phải trăn trở rất nhiều.

Ngay bấy giờ, Sim đã bị ám ảnh bởi câu hỏi liệu có một sự sống khác ngoài Đại Thụ hay không... Thế nhưng, để nhấm nháp một cách khéo léo trái cây mà không nuốt hạt, chim chích phải hạ cánh. Cũng vì chưa bao giờ nhìn thấy một con chim chích nào đậu trên Đại Thụ nên Sim tự hỏi vậy chim đậu ở đâu?

Trải qua nhiều ngày "Chủ nhật Biquefort", Sim đã nêu ra một lý thuyết về giàn cho chim đậu. Vì chưa dám nói đến khả năng tồn tại những Đại Thụ khác nên cậu tạm gọi đó là những giàn đậu.

Trong phần kết cuốn sách về chim chích mũ nôi, cậu nói rằng, ở đâu đó trong vũ trụ, ngoài Đại Thụ ra, còn tồn tại những giàn đậu khác. "Ai biết được nó giống cái gì? Đó là những lãnh thổ khác mà chim chích đến đậu, và rĩa những phần thịt quả tầm gửi rồi bỏ lại hạt..."

Hai năm sau, giữa mùa đông, chùm tầm gửi rơi xuống, đó là ngày 31 tháng Chạp, đúng nửa đêm. Vì nguy hiểm như vậy, người ta đã quyết định chặt hết những chùm tầm gửi khác trên Đại Thụ. Chỉ giữ lại duy nhất Tomble và nó được bố trí thành nhà tù.

Chủ nhật sau, khi El Blue, Zef Clarac và Sim Lolness phát hiện ra thế giới nhỏ của chúng đã mất tăm, lũ trẻ trở về nhà, nức nở loan báo rằng giáo sư Biquefort đã qua đời.

Tobie chưa bao giờ đọc nghiên cứu của cha về loài chim chích mũ nôi. Thế nên, khi bám vào nhân quả và yên vị trên mỏ chim, cậu bé thanh thản đón nhận cái chết.

Quả tầm gửi là một trái mọng trắng, trong như kính. Ánh sáng chan hoà toả ra tứ phía. Cảnh tượng Tobie nhìn từ trên không trung giống như một đại sảnh của bầu trời. Đối với cậu bé đây là một thử nghiệm tối hạn,

một cách nhìn mới mẻ về thế giới. Bỗng nhiên, ở trong tâm của trái mạng bốn bề như lắp kính này, Tobie nhìn cuộc sống từ trên cao vợi. Tất cả trở nên khoáng đạt, tươi sáng hơn.

Bên trên là bầu trời tím biếc điểm xuyết những đám mây xanh thắm. Dưới thấp là thế giới nằm ngang, trải ra vô tận, trong đó chỉ đọng lại trong tâm trí cậu hai sắc xanh và nâu, như một giấc mộng về cõi bao la.

Cứ như thế Đại Thụ được chõng lên một Đại Thụ khác, to hơn gấp nhiều lần.

Tobie bấu chặt lấy nhân quả. Cảnh vật xoay chuyển quay cậu theo nhịp vỗ cánh của chim chích. Cậu thấy mình văng đi, cảm thức về thể xác mất dần. Chim còn bay bao lâu nữa? Có thể vĩnh viễn. Con chim hạ cánh sau mấy vòng chao liệng khiến Tobie bất tỉnh nhân sự hoàn toàn.

- Một khúc nhạc.

Một khúc nhạc không lời.

Chỉ có năm đến sáu nốt nhạc cứ trở đi trở lại ngân lên bởi một giọng nữ.

Thế rồi hơi nóng. Một vũng nóng và ấm.

Tobie mở choàng mắt.

Cách cậu vài bước chân, một người phụ nữ đang ngồi khâu áo. Tobie nhận ra áo sơ mi vải của mình. Cậu đang mình trần nằm trong bùn. Cậu cố gắng chống tay đứng dậy nhưng cổ tay bị trói vào nhau. Hai mắt cá chân cũng không cựa quậy được.

Cậu cất tiếng gọi.

Người phụ nữ ngưng hát và quay mặt về phía cậu. Khuôn mặt của người này khiến cậu hơi chột dạ. Khuôn mặt có những nét vừa quen vừa lạ. Người phụ nữ cười hiền lành, rồi lại cúi xuống, tiếp tục điệu nhạc lặp đi lặp lại. Tobie để yên cho những nốt nhạc xoa dịu nỗi lo sợ.

Cậu nhìn xung quanh. Khung cảnh hoàn toàn lạ lẫm. Một cánh rừng xanh lục, cao hơn hết thảy những cánh rừng trên Đại Thụ. Đây không phải là một lùm rêu mà là một cánh rừng cao gấp trăm lần và mỗi thân cỏ thon mảnh như chạm đến trời. Ánh sáng vẫn rọi tới đây, những ngọn cây trong rừng rậm rạp rờn theo gió.

Cậu làm gì ở đây nhỉ?

Cậu đang cố nhớ lại những chi tiết cuối cùng. Đại Thu, chim, bầu trời... Như một giấc mộng. Và bây giờ... Một bên là giọng nói êm dịu, bên này là bàn tay cậu bị trói.

Người ta cứ tưởng là khỏi cõi đời là hết, nhưng mọi chuyện không giản đơn như vậy.

Cậu gọi một lần nữa.

- Chị là ai?

Người phụ nữ nhìn cậu. Cô ta vẫn tiếp tục hát. Rồi sau một nốt nhạc ngắn thì lên tiếng.

- Họ sẽ trở về. Mặt trời đang dịu. Họ sẽ về khi mặt trời nóng bỏng. Tôi phải trông bạn. Tôi đang vá lại cái túi của bạn.

Tobie trợn tròn mắt.

- Đấy không phải là túi mà là cái áo của tôi.

- Áo..., người phụ nữ mỉm cười nhắc lại, rồi tiếp tục hát.

Người phụ nữ này ăn mặc rất lạ, chỉ quần độc một miếng vải đỏ chói xung quanh cơ thể. Trông chị ta khá trẻ trung, nhưng Tobie không thể đoán được tuổi chính xác, có thể là hai mươi tuổi nhưng cũng có thể là gấp đôi. Khoé mắt của chị xếch lên. Hai con mắt dài như tia sáng lọt dưới khe cửa.

Chị không hát bài đó nữa mà lúc này là một giai điệu không lời buồn da diết. Tuy nhiên Tobie vẫn hiểu mỗi nốt nhạc như muốn nhắc cậu bé rằng cậu chưa từ giã cõi đời này. Một nỗi tâm sự như vậy không thể tồn tại bên ngoài sự sống.

Toàn bộ cuộc đời ấy lại đổ sụp xuống cậu với sức nặng của một chiếc tủ cũ, vị đắng của những con rệp bị đè nát. Cái chết của cha mẹ, sự phản bội của Elisha... Nỗi buồn mà cậu bé muốn vứt bỏ đi giờ lại trở về nguyên vẹn trong tâm can. Những giọt nước mắt vẫn còn nguyên vị đắng cay.

- Thế nghĩa là mình vẫn còn sống à...? cậu tự vấn.

Người phụ nữ không nghe thấy cậu nói. Cậu lại thiếp đi.

Khi cậu tỉnh giấc, trời hãy còn sáng. Một dàn hợp xướng chừng một trăm người đang rì rầm vây quanh cậu. Khi cậu mở mắt thì tiếng người im bật.

Đàn ông, đàn bà, trẻ con, tất cả đang nhìn Tobie, chăm chú và lặng lẽ. Họ cũng ăn vận màu sắc tươi sáng. Mảnh vải trên người họ khá rộng, ít nhiều bị sờn, nhưng vẫn giữ màu rực rỡ như vừa vớt từ thau nhuộm ra. Một chú bé quần một cái thắt lưng vàng nhô hẳn lên trên đám người vì đứng trên một cọng cỏ. Một người đàn ông có tuổi mặc áo choàng dài tới mắt cá chân nói với mọi người.

- Bọn họ gửi quân lính với ít vải lanh quá.

Tất cả các khuôn mặt lộ vẻ thương xót. Họ nhìn Tobie như nhìn một đứa trẻ đang mang bệnh hay bị kết án.

- Chúng ta không được mùi lòng. Cỏ rất yếu ớt. Cỏ bị rạp đi vì gió. Cỏ cháy sém dưới tuyết.

Tobie lắng nghe những ngôn từ khó hiểu này. Chỉ nhìn những gương mặt ấy, cậu mới biết rằng họ sẽ không làm điều xấu với cậu. Thế giới nơi cậu đặt chân xuống có vẻ không biết đến bạo lực. Người phụ nữ trẻ vá áo cho cậu vẫn không ngừng khúc ni non êm ái. Mọi ánh đổ dồn về phía Tobie khiến cậu nhóm dậy khỏi mặt đất.

Một vài người nhắc lại:

- Chúng ta không được mùi lòng.

Nhưng họ lại có một cái nhìn thật trù mến và đáng vẻ hiền hoà. Chú bé đu trên cọng cỏ chậm rãi tụt xuống đất.

Tất cả lại trật tự, và ông già quần vải lam nói với Tobie:

- Cháu sẽ quay trở lại nơi đó, Tiểu Thụ ạ.

Tobie cảm thấy mắt mình đang lướt nhìn họ khắp lượt, lưỡi cứng ngắt trong vòm họng. Cố gắng lắm cậu mới nói được:

- Quay trở lại...?

Sao định mệnh cứ đeo đẳng cậu bé như vậy?

- Phải, Tiểu Thụ ạ. Cỏ ở đây rất yếu ớt, vì vậy cháu phải ra đi. Đêm qua, tộc người của cháu đã tước chín mạng người trong số chúng tôi, chưa kể mười hai người vào mùa tuyết trước và một phụ nữ cách đây ba năm. Tộc người của cháu đã giết một phụ nữ đang nhặt củi trên lớp vỏ của thân Đại Thụ, ở đường biên...

Tobie lại nằm đơ ra đất. Ông già nói tiếp:



- Nếu tộc người của cháu chỉ biết mỗi ngôn ngữ của người chết thì chúng tôi buộc phải học thứ ngôn ngữ tệ hại ấy vậy.

Tobie cố ngửa mặt lên để hét:

- Tộc người của tôi ư! Tộc người của tôi đang truy lùng tôi, tộc người của tôi đã giết chết cha mẹ tôi, cướp các bạn của tôi, tộc người ấy chỉ gieo cho tôi lòng hận thù! Còn bây giờ tôi phải trả nợ cho tộc người ấy ư?

Cậu quần quai tứ phía, lăn lộn trong thứ đất màu mỡ mà cơ thể cậu chưa một lần tiếp xúc. Cuối cùng, cậu ngã vật ra vì kiệt sức. Giọng nói giờ chỉ còn là một làn hơi:

- Hãy giết tôi đi. Nếu không họ cũng sẽ giết tôi như các ông thôi. Tôi không biết mình đến từ đâu. Tôi không còn ai nữa. Tôi muốn dừng ở đây. Giết tôi đi!

- Cháu có một tia sáng nhỏ trong mắt, Tiểu Thụ... Ta biết là cháu đã chịu nhiều đau khổ, ông già áo choàng nói, giọng nghẹn lại.

Một áng buồn phủ lên toàn bộ những gương mặt ấy. Tia sáng nhỏ trong con mắt, vạch rất nhỏ trong đồng tử là dấu hiệu của những đứa trẻ mồ côi. Duy có tộc người hoang sơ này mới giải mã được vết thương lòng ấy.

Chưa đầy một khắc, tất cả mọi người đã biến mất trong rừng cỏ màu lục.

Tobie còn lại một mình. Cậu nằm bất động. Người dính đầy bùn. Trên Đại Thụ, đất là một chất bột hiếm do gió mang đến. Người ta xúc đất về từ trong những hốc vỏ cây rồi làm thành những mảnh vườn nhỏ, làm màu nhuộm. Còn ở đây... Tobie đang ở đâu đây, mà đất lại ở khắp nơi xung quanh cậu thế này?

Cậu nghe thấy một tiếng huýt sáo khe khẽ, rồi tiếng xào xạc bên cạnh. Chú bé quần thắt lưng vàng lúc này xuất hiện giữa hai cọng cỏ. Khi chú bé tiến lại gần, Tobie hỏi, mắt lim dim:

- Đây là đâu? Nói cho anh biết chúng ta đang ở đâu trên Đại Thụ... Tại sao họ lại nhắc đến tia sáng nhỏ trong mắt?

Chú bé không trả lời mà cúi xuống nhìn Tobie. Chú ta lấy một ngón tay miết sạch bùn bám quanh mắt Tobie. Chắc chú bé khoảng bảy tuổi. Khuôn

mặt tròn như trăng, đầu tóc bù xù. Một lớp bùn đất dính vào chân trông như đi tất, và cả cơ thể nâu bóng lên.

- Anh muốn biết Đại Thụ của anh ở đâu à? Nhìn kia...

Mặt Trăng vỗ hai tay vào nhau. Một cái bóng khổng lồ kéo đến, phủ kín hai đứa. Tobie ngẩn người ra. Chú bé cười khanh khách.

- Cái gì thế? Tobie hỏi.

- Đại Thụ của anh đấy.

Chú bé cười thích thú trước vẻ mặt ghệt ra của Tobie, rồi chú bé trấn an Tobie.

- Đây là bóng cây. Em thừa biết cứ đến tối nó sẽ che rợp cỏ. Trước đó một chút, em đã nghĩ thấy một hơi thở lạnh phía sau tai.

- Bóng Đại Thụ?

Trong cái thế giới nơi con chim thả cậu xuống, Đại Thụ chỉ là một cái bóng che rợp cỏ trước khi đêm xuống. Đại Thụ chỉ là một hành trình xa xăm che khuất mặt trời mỗi khi hoàng hôn. Khi người ta lại gần đó quá để nhặt củi hoặc để săn mồi thì nguy cơ bị bắt mang đi là rất lớn.

Đại Thụ là một hành trình cấm đối với tộc người ở tràng cỏ này. Họ sống ở đây, thanh bình, trong thời tiết khắc nghiệt của đồng cỏ, ngủ ở bất kì chỗ nào có thể ngủ được, trong những chỗ trú tạm bợ dễ dàng bị sụp đổ ngay từ những trận mưa hay gió đầu tiên. Phải rồi, cỏ thì yếu ớt, đổ rạp vì bão, cháy khô vì tuyết, ngập úng dưới mưa.

Đó là một tộc người du mục, may mắn được rừng cỏ dung chứa và sống một cuộc sống khắc khổ. Nếu người trên Đại Thụ đang bắt đầu tìm cách giết hại họ thì đó sẽ là kết cục cho cuộc sống cân bằng và khiêm nhường nơi đây.

Nhìn người bạn bé nhỏ của mình, nước da bánh mật được một lớp bùn phủ lên tạo thành mảng mỏng, nứt rạn. Tobie đã hiểu tại sao, trên Đại Thụ, người ta lại đặt tên cho họ: người Trụi.

## HÀNH TRÌNH CUỐI CÙNG

Khi hoàng hôn buông xuống, người ta đến mang Tobie đi, cậu không trách giận ai hết.

Chú bé không rời Tobie. Hai đứa nằm dài cạnh nhau. Mặt Trăng ngân nga khe khẽ cùng một điệu nhạc như người phụ nữ nọ. Nó cọ hai sợi cỏ vào nhau tạo thành âm thanh du dương rồi còn đánh nhịp chân xuống nền đất.

Tobie đang cố tìm kiếm xem còn điều gì níu giữ cậu lại với sự sống.

Cha mẹ, Cành La, Elisha, Léo Blue hay Nils Amen, tất cả đều từ bỏ cậu. Không có lấy một sinh thể nào lo lắng đến cậu. Tobie không trông đợi ở bất cứ ai và chẳng trông mong bất kì điều gì nữa.

Người đàn ông đến gần cậu trông không hề vạm vỡ. Đó là một thanh niên thanh mảnh có đôi mắt dịu hiền. Anh ta quan sát Tobie đang nằm dưới bụi đất rồi cúi xuống nâng Tobie dậy và quăng cậu như quăng một cái túi để vào trong túi vải vác trên lưng.

Bây giờ Tobie đã hiểu vì sao người phụ nữ nọ lại gọi cái áo sơ mi của cậu là cái túi. Người Trụi chưa bao giờ nhìn thấy áo sơ mi nhưng họ được trang bị túi đeo lưng có ống tay dài để phân bố tải trọng đều ra hai bên vai và tay.

Người đàn ông ra hiệu tạm biệt Mặt Trăng và lên đường. Tobie hiểu rằng đây là chuyến du hành cuối cùng của mình.

Họ cứ tiến vào sâu trong rừng rậm mỗi lúc một tối om như thế hồi lâu. Anh thanh niên bước đi đều đặn, không nghe thấy tiếng anh thở. Tobie gập người trong túi, không nhúc nhích. Qua một vết rạch trên túi, Tobie phát hiện ra chú bé có khuôn mặt tròn vành vạnh vẫn đang lặng lẽ đi theo, cách họ vài bước chân. Thình thoảng, anh thanh niên quay lại và quát:

- Quay về giẻ cỏ của em đi, Cọng Lanh! Trông chừng lũ ếch đấy!

Giẻ cỏ. Ếch. Toàn những từ lạ lẫm. Có thể là Mặt Trăng cũng không hiểu rõ hơn Tobie là mấy, vì cứ sau một vài phút lại thấy chú bé xuất hiện

phía sau họ, giữa những nhánh dây rợ ở khúc quanh một bụi cỏ.

- Để bọn anh đi, Cọng Lanh! Về nhà với chị đi, chị sẽ làm bánh xèo cho em...

Tobie giật nảy mình. Bánh xèo. Cậu không thể không nghĩ đến Elisha. Cậu chùi mắt vào lớp vải thô ráp. Vị mật còn đọng lại trong ký ức làm cậu ứa nước miếng. Không, cậu sẽ không được thưởng thức hương vị hạnh phúc nữa.

Địa hình thoải thoải dốc. Tobie nhận ra một lớp nước mỏng chảy tràn khắp nơi. Anh thanh niên thấp đèn lồng lên. Rừng phản chiếu bóng mình xuống nền đất ngập nước. Cỏ như trải ra vô tận. Tobie cảm thấy ngợp trước vẻ huyền bí của thế giới mới này.

Cha cậu có lý. Đại Thụ không phải là chân trời duy nhất của loài người. Vẫn tồn tại một hành tinh phẳng bao phủ bởi rừng rậm này. Và có thể những thế giới khác, ở đâu đó. Hay trên những vì sao.

Tobie sẽ chết cùng với bí mật này.

Từ giờ phút này trở đi, cậu không còn tự vệ nữa. Cậu không muốn chống trả nữa.

Cậu nằm yên trong túi để người ta mang đi, lúc la lúc lắc như con búp bê được mặc bộ đồ bùn đất. Cậu không chống cự nữa. Cậu đã ra đi rồi. Cậu đã vượt qua mọi giới hạn của cuộc đời.

Thình thoảng, cậu lại sơ ý để cho một kỷ niệm trỗi dậy trong lòng. Giọng nói của mẹ, tiếng chồi non đầu xuân nứt tách, khuôn mặt của chị em gái nhà Asseldor, bàn tay cha đặt vào sau gáy cậu...

Hay ngày cuối cùng với Elisha.

Đấy là hôm trước trước chuyến picnic của.... Một ngày xuân trong lành và ấm áp. Hai đứa trẻ ngồi trên đỉnh núi đá bên hồ. Trên cao ấy, rêu phủ lan khắp nơi. Tobie và Elisha trèo lên những thân rêu màu lục và ngồi yên trên cao đó.

Sáng hôm đó, mặt gương hồ bị khuấy động bởi hai con bọt nước như đang rộn rã trong vũ điệu bình yên. Một con bơi ra xa, vẻ dỗi hờn. Con kia bơi từ tốn, vẻ như không, vẽ trên mặt hồ những vòng sóng trên đường tiến lại gần con kia. Thình thoảng, nó ngụp sâu rồi ngoi lên cách đó một quãng,

vung vẩy đôi cánh. Con kia trả lời nó bằng cử động của đôi chân giống như cái chớp mi. Và tiết mục làm duyên lại bắt đầu.

Tobie và Elisha ngồi vắt vẻo trên chòm râu, cùng quan sát rồi cười.

- Tớ sẽ rất nhớ, Tobie nói.

Elisha giật mình. Cô bé hướng cái nhìn về phía Tobie.

- Khi nào?

Tobie chột hiệu là lẽ ra không nên mở miệng.

- Khi nào, cậu sẽ nhớ? cô bé hỏi lại.

- Nếu... tớ cứu thoát được bố mẹ, cậu nói, có thể cả nhà sẽ phải lánh thật xa khỏi nơi này một thời gian...

- Một thời gian! Elisha nhấm nhặn. Mỗi sáng thức dậy là tớ phải chuẩn bị tinh thần: cậu sẽ đi xa! Cảm ơn Tobie...

Cô bé quay ngoắt đi. Tobie cố gắng giải thích:

- Hãy hiểu cho tớ. Tớ không thể ở mãi trong cái hang cùng bố mẹ suốt mười năm được. Cần phải sống nữa chứ!

- Thế thì đi đi, nếu cậu cứ phải ở xa thì mới sống được... Đi đi! Chẳng ai giữ cậu lại đâu mà.

Cô bé dựng cao cổ áo, che phần dưới của khuôn mặt. Đôi mắt nhìn mông lung. Cái nhìn của những ngày u ám, vẻ mặt Elisha đầy cô độc. Tobie cứ để cho im lặng làm cuộn lên giữa hai người một dòng thác không thể vượt qua.

- Nếu phải ra đi chắc chắn tớ sẽ quay về. Tớ thề với cậu. Tớ sẽ quay trở về, và...

Cậu bé bỗng dừng lại.

- Và? Elisha hỏi bằng một giọng thờ ơ.

- Và tớ sẽ tìm gặp lại cậu.

- Điều gì khiến cậu làm vậy? cô bé hỏi như lảng một cây gậy về phía Tobie.

Im lặng trở lại. Tobie cảm thấy bong bóng đang dâng lên từ dạ dày.

- Điều gì khiến tớ làm vậy sao? Cậu muốn biết à?

Nhưng cậu bé không nói gì được nữa. Cái bong bóng mắc lại trong cổ họng. Elisha biết mình đã nói không phải nhưng không có cách nào rút lại

lời nói được. Cô bé những muốn xin lỗi hoặc đơn giản là nói mình đang rất buồn. Nhưng cuối cùng cô lại ấp úng:

- Tớ không có nhiều bạn bè, cậu biết rồi còn gì, chỉ có mỗi một người là cậu thôi...

Và cô bé để cho mình rơi tụt xuống tận gốc rêu. Tobie làm theo cô bạn.

Nhìn cô bạn tung tăng phía trước, như bao lần ngược xuôi bên Đại Thụ, Tobie cảm thấy có điều gì đó mới mẻ giữa hai người. Một mối ràng buộc lạ lẫm khiến hơi thở cậu dồn dập và sau đấy rộn ràng.

Cô bé cứ thế lao băng băng trên các kẽ nứt của nền vỏ cây, không ngoái đầu lại. Tobie cũng rẽ gió lao theo. Bầu không khí đã mang một độ đậm đặc khác. Hai đứa lao xuống dốc không hề giảm tốc độ. Mặt hồ hiện ra to rộng dần trước mắt. Hai đôi chân trần của chúng làm bụi địa y bay tứ tung phía sau lưng.

Hai đứa đã xuống đến bên bờ hồ, hỗn hển, nghẹt thở. Người cúi gập xuống, hai tay chống gối, hai đứa nhìn nhau trong lúc cố lấy lại nhịp thở bình thường. Hai đôi mắt vẫn không rời nhau. Hai đứa nhìn nhau mà không thốt nên lời. Chúng để cho sợi dây quý giá vừa khám phá được tự căng ra. Đầu óc quay cuồng đôi chút. Không khí có vẻ quá bụi, giống như mùi vị món xúp. Hai đứa đứng dựa lưng vào nhau tìm thế cân bằng. Những cánh tay đung đưa tình cờ chạm vào nhau.

Trong khi đó, cô Isha đang từ bên kia hồ vẫy tay ra hiệu gọi hai đứa. Nhưng chúng vẫn dựa lưng vào nhau thêm vài giây nữa.

- Tớ cũng thế, Tobie chỉ nói được vậy.

Cậu không trả lời gì cả. Elisha thì không nói một lời. Nhưng ba từ đó không làm cho đứa nào bờ ngỡ. Chúng lặng lẽ ký vào một đỉnh ước bất thành ngôn.

Đến lượt cô bé nói:

- Tớ cũng thế.

Elisha chạy vụt đi đầu tiên.

Ở dưới đáy túi, Tobie chùi một giọt nước mắt hoà vào lớp vải lạnh.

Họ đã tới một vùng rừng bớt rậm rạp hơn. Tiếng khuấy nước của mỗi bước chân lại kèm theo một gợn sóng đập vào gốc những thân cỏ to. Tobie

quan sát cảnh tranh tối tranh sáng này qua khe túi rách. Thi thoảng cậu giật mình vì bắt gặp những đôi mắt sáng loé lên trong đêm. Mặt Trăng không thấy đi theo nữa.

Vậy là lại thêm một người nữa mà Tobie không bao giờ còn gặp lại. Đó là định mệnh của cuộc đời Tobie: những người cậu yêu thương đều khuất dạng, rồi chẳng còn lại gì, ngoài một hạt bụi vàng khiến mắt cay xè.

Đêm tối bao phủ cả khu rừng. Đó là một đêm khác với đêm trên Đại Thụ, một đêm đầy rẫy những tiếng động và những đốm sáng phản chiếu bí hiểm, một đêm nóng nực. Hai người cứ mãi miết đi như thế, không biết đã được bao lâu. Nước ngày càng sâu hơn, ngập đến ngang thắt lưng người vác túi. Anh ta đẩy một cái phao ra phía trước trên đó lắc lư cây đèn lồng.

- Aaaaaaaaaaaaaa!

Một khối khổng lồ rơi ụp từ trên trời xuống ngay trước mặt họ, đập xuống mặt nước tạo thành một luồng sóng đến chóng mặt.

Người vác túi hét lên kinh hãi, quăng cái túi sang một bên và nhảy tót lên bám vào một thân cỏ. Cái túi đựng Tobie bắt đầu trôi dập dềnh. Sóng vỗ đập từ tứ phía nhưng may là cái túi vẫn nổi trên mặt nước. Một chuyển động cuối cùng của nước xô cái túi mắc vào giữa hai gốc cỏ.

Trấn tĩnh hơn một chút, mặc dù hai chân hai tay bị trói, Tobie dùng mũi banh khe rách thò mặt ra ngoài quan sát. Cậu nhìn thấy, như trong một cơn mê, vật thể vừa rơi từ trên trời xuống.

Đó là một khối cử động, cậu nhận thấy trước nhất là cái bóng lừng lừng phản chiếu lên rừng cỏ: một thứ quái vật đang ngồi thu lu, hai cái chân khổng lồ gập làm đôi. Bây giờ Tobie mới nhìn rõ đôi mắt bí hiểm của con vật đang nhìn chăm chặp người vác túi. Anh ta dững cảm không bỏ chạy. Da con quái vật vừa bóng nhẫy, vừa sần sùi. Nó to cỡ gấp năm mươi lần bọ hung hoặc sên.

Cảnh ghê rợn diễn ra chỉ trong khoảnh khắc. Con quái phóng cái lưỡi quá cỡ ra đớp gọn người vác túi đáng thương. Chẳng nghe thấy gì khác ngoài một tiếng rú lên.

Và thế là anh Trụi, chân tay dang ra chơi với, biến mất trong cái mồm ngoác ra như đường hầm. Tobie bắt gặp cái nhìn bóng rát của anh ta lần

cuối.

Nằm dưới đáy túi chứng kiến, Tobie thề rằng sẽ không bao giờ mong cho mình chết nữa.

Con ếch, vì đó đích thị là nó chứ ai, nhảy một bước nhỏ về phía Tobie và nhìn chăm chặp cái túi vải sũng nước. Đôi mắt lồi của nó gần chạm đến nắp túi. Tobie không dám chớp mắt. Thình thoảng cậu nhìn thấy đầu lưỡi nhom nhớp của nó thè ra giữa bộ hàm xanh. Từ cổ họng con vật phát ra những tiếng khò khè như tiếng sấm. Tobie rùng mình, và cử động nhẹ này kèm theo một vòng sóng dội ngược trở lại cũng đủ nhấn cái túi từ từ chìm sâu trong làn nước.

Bất đắc dĩ phải từ bỏ miếng mồi, con vật khủng khiếp thốt lên tiếng kêu khiêu chiến cuối cùng rồi nhảy đi.

Tobie đã chìm sâu dưới mặt nước.

Đây có lẽ là lần thứ năm Tobie ngỡ mình phải chết, nhưng lần này, chắc chắn là đúng...

Một đứa trẻ chân tay bị trói vào nhau, bị bọc trong một cái túi để mặc cho dòng nước đưa đẩy trong rừng sâu đã chứng kiến cảnh người dẫn đường bị con ếch nuốt chửng thì chắc không còn mấy cơ may sống sót.

Tobie bị nhấn chìm hoàn toàn dưới nước, trong đêm đen như mực, không thể thở được, thế nhưng cậu vẫn tiếp tục đếm từng giây một như thể mọi chuyện đều có thể xảy ra.

Và thế là, như thế ngẫu nhiên, cậu bé không muốn chết nữa.

Vẫn luôn là như thế khi mọi sự đã quá muộn.

Phải biết như vậy.

Tobie chỉ hơi ngạc nhiên khi cảm thấy bị kéo đi thêm vài giây rồi dựng thẳng lên và nước thoát ra dần dần như từ một cái túi da. Cậu hít một ngụm từ không khí trong lành căng tràn buồng phổi.

Đúng lúc đó cậu nhìn thấy một bàn tay nhỏ bé thò vào túi ngoáy ngoáy và làm nhồn nhột cảm Tobie.

- Em đây...

Tobie nhận ra giọng nói này. Cái túi mở ra. Khi nhìn thấy Mặt Trăng, lòng cậu bỗng trở nên thanh thản lạ thường. Chú bé Trại đeo thắt lưng vàng



hoá ra vẫn bám theo họ từng bước một từ đầu đến giờ.

Không có gương mặt nào lại có thể làm yên lòng Tobie đến vậy. Một đứa trẻ. Chắc chắn đó là điều ít xấu xa nhất còn lại dưới vòm trời này.

- Con ếch ấy độc ác quá, chú bé nói. Nó nuốt chửng Vidof mất rồi.

Tobie nghĩ đến người vắc túi tội nghiệp. Vậy ra anh ta tên là Vidof. Tobie hỏi:

- Anh ấy có gia đình không?

- Không. Anh ấy muốn cưới chị Ilaia.

Một lần nữa Tobie mới thấu hiểu sự mong manh của cuộc sống giữa rừng cỏ này. Không nên thiết tha bất kỳ điều gì. Số phận của người Trụi cũng bấp bênh như cuộc phiêu lưu của những hạt phấn hoa. Mặt Trăng đầy ngọn đèn lại gần, may sao mà nó vẫn còn nguyên trên cái phao và không hề bị tắt. Mặt Trăng kết luận:

- Ilaia thế nào cũng khóc.

Thực ra cũng chẳng có gì khác để nói.

Mặt Trăng có nước da bóng loáng, tất cả bùn khô đọng trên người đã được gột sạch. Bây giờ mới nhìn thấy đôi vai chú bé trắng loáng. Chú bé tháo dây trói cho Tobie lúc này vừa mới chuồi ra khỏi túi.

Tobie đứng dậy, nước ngập đến ngực.

Chú bé nói với cậu:

- Anh đi được rồi đấy. Hãy đợi đến sáng mai. Đại Thụ của anh ở đằng kia kia.

- Thế còn em?

- Em á, em quay về an ủi chị Ilaia.

- Em không sợ sao, em mấy tuổi rồi?

Mặt Trăng nhoèn miệng cười.

- Nếu em mà bị thằn lằn hay ếch tóm được thì chị Ilaia còn khóc nhiều nữa. Em phải cẩn thận thôi.

- Ilaia là ai? Tobie hỏi.

- Là chị gái của em.

Chỗ hai cậu bé đứng, nước ngập đến hông Tobie, còn Mặt Trăng bị ngập ít nhất là đến vai. Thật là thần diệu khi một chú bé con có thể đến

được tận đây.

- Sao em lại đi theo bọn anh? Tobie hỏi.

- Em không biết. Em chẳng nghĩ gì cả.

Rồi cậu bé lùi dần ra xa và nói:

- Vĩnh biệt anh, Tiểu Thụ.

Tobie tiến một bước về hướng Mặt Trăng chỉ lúc này. Cậu đẩy đèn về phía trước, nhưng lập tức ngọn đèn nổ lép bép và vụt tắt. Đêm tối đen như mực.

Tobie lại trông thấy những con mắt nhấp nháy trong bóng tối. Chưa bao giờ cậu bé lại cảm thấy cô đơn đến thế.

Một lúc lâu như vậy trôi qua.

Những tiếng lép nhép trượt trên rừng cỏ.

- Em sợ.

Một giọng nói cất lên ngay bên cạnh Tobie. Đó là Mặt Trăng. Nỗi sợ hết đối tự nhiên của một chú bé con khiến mọi lo lắng của Tobie tan biến. Cậu như được truyền thêm sức mạnh to lớn từ bàn tay nhỏ bé lạnh toát đang nép vào lòng bàn tay cậu.

Tobie chưa bao giờ được làm anh của ai. Phút giây này, cậu đã hơi giống một người anh trai. Cậu cảm thấy mình có trách nhiệm phải lo cho chú bé này. Cậu sẽ không buông bàn tay bé nhỏ này ra chừng nào nó không được bám vào cổ một người chị hay một người mẹ.

Trách nhiệm giản dị ấy đem lại một ý nghĩa mới cho cuộc sống của Tobie Lolness. Cậu không còn là một lát bánh mì phết bập bênh trôi nổi trong thứ nước ép vỏ cây đen ngòm, bị cuộc đời xô đẩy nữa.

- Đừng sợ, anh sẽ đưa em về nhà.

Tobie bế xốc chú bé lên vai và tiến sâu vào vùng đầm lầy.

## MỘT CUỘC ĐỜI KHÁC

Mũi tên cắm phập vào con thăn lẩn, đúng vào vùng xanh nhạt ở cổ họng, đó là chỗ màng mềm nhất. Một chú bé mười tuổi chạy vội ra mà không đợi con vật co giật lần cuối. Chú bé huơ huơ ống xì đồng.

Chú bé nhìn con thăn lẩn đã gục hẳn. Con thăn lẩn này bé xiu nhưng cũng đủ để nuôi một gia đình qua cả một mùa đông.

Chú đứng nhìn con vật, vẻ đầy tự hào. Với một chiến lợi phẩm như thế này, chú bé sẽ có thể tự chọn cho mình một tên khác. Mọi người sẽ không gọi chú là Cọng Lanh nữa, chú biết thế mà.

Bề rộng của mảnh vải che thân được đo bằng tuổi của người mặc. Khi còn trẻ con thì để mình trần, lớn lên một chút người ta quấn quanh thắt lưng chúng một dải lanh và người ta gọi bọn trẻ là Cọng Lanh. Mỗi năm người ta dệt thêm một vài hàng thân lanh. Để nói về một bé gái, người ta nói "cô ấy mới ít lanh ấy mà", còn nói về một ông già thì "ông mang trên mình một mảng lanh trắng". Đến tuổi mười lăm, trang phục này sẽ phủ từ đùi lên đến ngực. Đến cuối đời, thêm vào một hàng lanh cuối cùng lập tức tạo thành tấm vải liệm.

Ngoài mười tuổi một chút, sau một hành động thể hiện đức tính gan dạ, các chú bé được tự mình lựa chọn một tên mới.

Anh thợ săn nhỏ tuổi đã biết trước cái tên mà mình sẽ chọn. Cậu muốn mọi người gọi mình là Mặt Trăng.

Mặt đất toả ra hơi nóng đích thị của tháng Tám. Chú bé bắt đầu chạy lách qua những thân cỏ úa vàng. Chú bé phải gọi thêm người đến tăng viện để xẻ thịt con vật ngay và dự trữ mảng thịt tươi ngon cho mùa đông, nếu không, bất thành linh, phút trước sang phút sau, rất có thể một con chuột đồng xuất hiện và cuỗm không con vật.

Mất mười phút chạy như vậy thì chú bé đến một thân cây rồi trèo lên thoăn thoắt. Ở tít trên cao chòi ra một cái giẻ cỏ làm chỗ trú thân cho hai chị

em chú bé trong mùa hè. Một cái hạt đã được đặt nằm thẳng, tạo thành một căn phòng tròn trịa, toả ra mùi bánh thơm phức.

- Ilaïa! Em bắt được một con rồi!

Ilaïa hé mắt. Đang giờ ngủ trưa. Cô chị nằm ngủ dưới đất trong ánh sáng vàng ruộm, kê đầu trên một chiếc gối bột. Cô có mái tóc rất dài cuộn thành những lọn sẫm màu điểm xuyết một thứ bột vàng ươm.

- Có chuyện gì vậy, Cọng Lanh?

Chú bé đứng khựng lại.

- Đừng bao giờ gọi em như thế nữa.

Cô chị mỉm cười vươn vai.

- Xảy ra chuyện gì vậy?

- Em đã hạ được một con thằn lằn.

Cô chị lại cười lần nữa. Mặt Trăng rất thích nụ cười này, nó mới lại nở trên đôi môi chị từ vài tháng nay thôi. Hai năm trước, Ilaïa đã gặp phải một bất hạnh lớn trong đời. Chị đã đính hôn với một chàng trai tên là Vidof. Anh đã bỏ mạng trong một tình huống thảm khốc. Ròng rã nhiều tháng, hai năm cả thảy, chị dường như không thể nguôi ngoai được. Chỉ mới cách đây ít lâu, chị mới thực sự bắt đầu hồi sinh trở lại.

- Em sẽ nhờ mọi người giúp, Mặt Trăng vừa nói vừa trèo tít lên trên cao giẻ cỏ.

Cậu nghe thấy tiếng chị Ilaïa gọi với:

- Em sẽ tên gì hả Cọng Lanh? Hả? Tên là gì?

Lên đến đỉnh giẻ cỏ, chú bé hét lên:

- Em tên là Mặt Trăaaaaaaaang!

Chú bé đứng cao ngang ngọn cỏ, đồng cỏ vàng bao la trải khắp bốn phía, xa xa là bóng dày đặc của Đại Thụ. Choáng ngợp. Những cọng cao đứng đưa nhẹ theo gió tạo thành những làn sóng lướt trên đồng cỏ. Mùa hè là mùa đẹp nhất trong năm. Chỉ có những cơn giông mới làm hỏng một mùa an lành này và biến nó thành địa ngục.

- Có chuyện gì vậy?

Một tiếng nói vọng sang từ giẻ cỏ bên cạnh, chắc ai đó nghe thấy tiếng thét lạnh lạnh của chú bé.

- A, Cọng Lanh đây hả?

- Cháu tên là Mặt Trăng! Cháu cần mọi người đến giúp ở gần chỗ cây cúc gai. Cháu đã hạ được một con thằn lằn.

Người đó, từ giẻ cỏ của mình, hú gọi theo một hướng khác. Thế là tin tức được truyền đi từ giẻ cỏ này sang giẻ cỏ khác. Vài phút sau, mọi người đã tụ tập quanh xác con thằn lằn, mỗi người cắt một khoanh thịt tươi rói.

Săn thằn lằn là chuyện hiếm. Ngay cả khi thịt của loài bò sát nguy hiểm này là một mỹ vị thì thằn lằn vẫn rất có giá trị trong việc bảo vệ họ khỏi muỗi vì nó có thể tiêu diệt cùng lúc hàng chục con muỗi.

Muỗi còn nguy hại hơn thằn lằn nhiều. Khi người ta nói câu "không có thằn lằn" nghĩa là "nếu không có thằn lằn là bởi vì không có muỗi, vì vậy cuộc sống vẫn tươi đẹp". Như vậy, người ta chỉ săn thằn lằn bốn ngày trong năm, trước và sau ngày 15 tháng Tám.

- Chiến lợi phẩm tuyệt vời, hoan hô Cọng Lanh...

- Cháu không còn tên Cọng Lanh nữa. Bây giờ cháu tên là Mặt Trăng. Mặt Trăng cứ loay hoay quanh chiến lợi phẩm, tìm ai đó.

- Cháu tìm ai thế Cọng Lanh?

- Cháu tên là Mặt Trăng! Xin các bác nhớ cho.

Người chú bé muốn tìm không có ở đây. Chú bé sẽ vui xiết bao nếu được chia sẻ niềm vui này với người đó. Chú bé tiến gần đến một cậu trổng nhiều tuổi hơn và nói:

- Này anh Aro, mang phần thịt này về giẻ cỏ và đưa cho chị Ilaia của em. Em có một việc khẩn cấp phải làm.

Aro cố nhin cười nhưng cũng cảm thấy xúc động trước sự thay đổi đột ngột trong lời ăn tiếng nói của Cọng Lanh. Mới hôm qua thôi chỉ là một chú bé con thế mà hôm nay đã sẵn sàng ra lệnh và tưởng tượng ra những công việc cấp bách cần phải giải quyết.

- Xin tuân lệnh, Cọng Lanh.

Mặt Trăng thở dài:

- Em không còn tên là Cọng Lanh nữa.

Chú bé gặt gồng rồi biến mất sau cây cúc gai.

Chỉ mất một lúc là chú bé chạy đến chân khóm sậy khô. Sậy tùm lại thành những tán lá dài cuộn lấy nhau. Ngay đầu tháng Chín sậy ngậm thân trong nước và dụ lũ muỗi đến. Nhưng tháng Tám đẹp trời này, những khóm sậy này giống như những tòa tháp viền quanh một cung điện màu lục. Ai đó đã chọn nơi trú ẩn ở đây, người mà đúng lúc...

Một mũi tên sượt qua đầu Mặt Trăng, xuyên qua dải lanh hơi ló lên từ trang phục của chú bé. Mũi tên hoàn thành nốt quãng đường của mình rồi cắm phập vào cây sậy. Chú bé bị ghim chặt vào cái cọc khổng lồ này. Chú cố sức gỡ thân mình ra khỏi mũi tên nhưng không được. Vải lanh được dệt để bền theo cả đời người.

Mũi tên này từ đâu vậy? Mặt Trăng cuối cùng cũng phải thừa nhận chỉ còn mỗi một cách thoát ra là phải cởi bỏ bộ đồ trên người và trần truồng chạy thẳng về nhà. Nhưng không đời nào lại như thế. Bây giờ chú không còn là Cọng Lanh nữa!

Chú bé giồng tai lên nghe ngóng.

Tiếng động phát ra từ một bụi cỏ khô ở dưới thấp.

Đó là tiếng ồm ộp trầm trầm.

Hoảng sợ, Mặt Trăng cuống cuống gỡ cả băng vải màu vàng đang mặc trên người để chạy thoát thân theo hướng đối diện.

Đúng lúc đó chú bé nghe thấy tiếng cười khanh khách. Quay người lại, chú bé nhìn thấy một anh chàng ít nhất là mười lăm tuổi, trông không cao lắm, nhưng đôi chân đứng vững chãi và đôi vai săn chắc. Anh chàng cầm một cái ống xì đồng còn đào hơn cả người.

Mặt Trăng chui vào cọng rơm trốn và hét lên:

- Chính anh làm thế hả? Tiểu Thụ!

Tobie không thay đổi nhiều. Nhưng hai năm sống với tộc người cỏ chắc chắn để lại dấu vết trong cái nhìn của cậu.

Ánh mắt của cậu có vẻ hoang dại hơn.

Khi Tobie công Cọng Lanh trên vai quay trở về hôm đó, tất cả mọi người đều xúc động trước sự can đảm của cậu bé dám quay lại trình diện trước những người đã kết án cậu. Cậu đã thuật lại cái chết của Vidof và

khởi gợi nỗi đau khổ căm giận trong Ilaïa. Cô ta đã ném hàng vốc bùn vào người cậu và muốn ăn tươi nuốt sống cậu.

- Mà đã giết anh ấy! Mà đã giết anh ấy!

Cô ta cho cả tay vào mồm cào cấu gào thét. Người ta phải giữ chặt cô lại.

Mặt Trăng phải giải thích cho chị gái là không phải lỗi của Tobie. Nhưng không ai có thể ghìm lại được nỗi đau đớn và oán hận của cô thiếu nữ. Khuôn mặt cô hằn lên nỗi căm hận.

Lòng dũng cảm của Tobie, sự xúc động của cậu trước nỗi đau của Ilaïa chứng tỏ cậu không phải là kẻ thù của họ. Nhưng người Trụi vẫn quyết định gửi trả cậu về Đại Thụ. Đã quá nhiều bất hạnh đổ xuống hành tinh xanh này rồi. Tất cả những gì đến từ Đại Thụ phải trả về cho Đại Thụ.

Tobie nghe thấy bản án mới này mà không tin vào tai mình.

Hành trình sẽ bắt đầu ngay sáng hôm sau. Lần này, Tobie được hai người áp tải. Họ cho Tobie ngồi cuộn thu lu trong một chiếc võng rồi cẳng ở hai đầu. Sáng ngày thứ ba, hai người Trụi mới phát hiện ra là họ đang khiêng một cái hình nộm bằng đất bọc vải bên ngoài.

Một lần nữa Tobie lại thoát khỏi tay họ.

Hai người quay trở về báo tin là Tiểu Thụ đã biến mất, nào ngờ lại thấy Tobie đang ngồi cạnh Mặt Trăng, trước một cử tọa đang bối rối. Tobie về tới nơi trước họ.

Làm thế nào để tổng khứ được cái thằng ma trời này bây giờ?

- Cháu phải quay về nhà cháu thôi.

- Giết cháu đi còn hơn, cháu không còn nhà cửa nữa.

Đám đông người Trụi bàn tán xì xào trước mỗi lời Tobie nói ra. Cậu bé này nói như người của họ. Như thể cậu được sinh ra ở đồng cỏ.

Lần thứ ba, vài người tình nguyện áp tải cậu ra tận đường biên.

Sáng sớm tinh mơ hôm khởi hành, khi mặt trời còn chưa tỉnh giấc, mưa bụi lất phất trên đồng cỏ. Bị buộc trên đầu một cọng cỏ, Tobie nhìn người Trụi lục tục rời khỏi lều đứng trần mình hứng lấy nguồn nước trong lành của một đêm không trăng.

Cậu nhìn thấy bùn chảy từng giọt dọc trên da họ.

Bản thân cậu bị treo lơ lửng trong không khí, cậu cũng ngửa mặt lên trời hứng những giọt nước mưa. Một giọt nước mưa to hơn các giọt khác rơi trúng cậu và rửa cho cậu sạch sẽ trong tích tắc.

Lúc đó, những người Trụi đang tụ tập quanh đây ngoái lại nhìn cậu bé. Tobie nhìn thấy trong cặp mắt mở tròn của họ ánh lên một tia màu lam. Lũ trẻ con sán lại xem đầu tiên dưới cơn mưa rào như trút nước. Rồi toàn bộ tộc người kéo đến, ngược nhìn Tobie.

Họ nhìn chăm chăm vào gan bàn chân Tobie.

Tobie chợt hiểu ra dưới gan bàn chân của mình toả ra thứ ánh sáng lam đó. Đó chính là vết màu do Elisha vẽ bằng mực sâu róm trước khi chia tay. Khi được rửa dưới nước mưa, vết màu đỏ phát sáng trong đêm tối hệt như chân Elisha.

Người ta cười trói cho Tobie khỏi cọng cỏ. Cậu bé chẳng hiểu gì cả.

- Ở lại đây. Muốn làm gì thì làm. Cháu có dấu hiệu.

Họ chỉ nói có vậy rồi để mặc cậu tự do dưới trời mưa. Đám đông giải tán trong một quãng sáng phớt lam.

Dưới bàn chân họ sau khi được nước mưa gột sạch cũng hiện ra cùng một vết mực phát sáng đó.

Sáng hôm ấy, lòng dạ vẫn còn hoài nghi, Tobie lang thang men đến khóm sậy nhỏ. Cậu sống ở đó mấy tháng đầu tiên, chẳng ai đến thăm ngoài Mặt Trăng, chú bé giấu chị đến chơi với Tobie.

- Chị ấy không muốn em đến thăm nom anh. Chị ấy buồn quá mà.

- Nghe lời chị em đi. Đừng đến thăm anh nữa.

Nhưng Mặt Trăng vẫn đến thăm Tobie hàng ngày. Dần dần, chú bé bí mật dạy cho Tobie cách sống giữa rừng cỏ. Từ từ, Tobie khám phá ra cuộc sống nghiệt ngã nơi đây.

Lúc đầu Tobie sống cách biệt. Cả cộng đồng vẫn còn dè chừng cậu bé không biết từ đâu đến mà lại mang dấu hiệu giống họ.

Mùa hè đầu tiên, Tobie không băn khoăn mấy về chuyện mình sẽ sống hoàn toàn trong cỏ. Thời tiết dễ chịu và khô ráo, điều kiện sống thật lý tưởng. Nhờ Mặt Trăng, cậu học được cách dùng ống xì đồng để săn bắn.



Cậu luôn có cái để ăn và bố trí nơi trú thân trong lùm sậy. Cậu lại tìm thấy niềm vui được tự do. Đó là niềm vui duy nhất còn lại với cậu.

Nhưng những cơn giông đầu tiên vào cuối tháng Tám kéo cậu trở về với thực tại. Toàn bộ đồng cỏ bị ngập trắng. Kể từ bữa đó cho đến sáu tháng tiếp sau, cậu không gặp Cọng Lanh.

Khi mùa thu đến, tính ra cậu đã chuyển chỗ ở ba lần để chạy trốn khỏi nước, bùn và gió. Và điều tệ hại nhất đang rình rập cậu. Những đợt đông giá mới thật khủng khiếp. Và tuyết không ngừng rơi.

Mùa đông giống như một cuộc đấu không hồi kết. Bị thời tiết khắc nghiệt ngược đãi, bị chôn chặt vào đất, Tobie chẳng suy nghĩ gì nữa và cũng không cảm thấy đau khổ: cậu bé sống qua ngày. May sao, trước khi tuyết rơi, cậu đã đánh bật được một mẫu củ bé tí để có cái lót dạ qua mùa đông. Cậu bé trở thành đứa trẻ hoang dã, một con vật bé nhỏ thu mình lại, chống chọi với mùa đông bằng bản năng duy nhất: cầm cự.

Ngày xuân đầu tiên, khi một nhóm người Trụi đi săn mặt đối mặt với một sinh thể nhỏ bé đầu bù tóc rối, đôi mắt rằn đanh như băng thì quả là họ không thể nào nhận ra nổi Tobie.

- Tôi đây, tôi là Tiểu Thụ đây.

Mấy người đi săn giật thót mình lùi lại một bước. Cậu bé ma trơi vẫn sống sót khỏi địa ngục.

Kể từ đó, người ở xứ cỏ thay đổi hẳn thái độ với Tiểu Thụ. Họ dần dần để Tobie hoà nhập vào cuộc sống cộng đồng. Nhờ thế, Tobie khám phá những bí mật để sinh tồn đã được tộc người này tích lũy qua nhiều thế hệ.

Hai lần, Tobie nhìn thấy Ilaia nhưng chị ta đều tránh mặt. Hai lần, chị ta làm Tobie nhớ đến dáng vẻ ương bướng của Elisha. Cậu xua đuổi ý nghĩ ấy ra khỏi đầu như thể đó là một đám khói khiến cậu ngạt thở.

Tobie không cho trí nhớ của mình cái quyền được khơi dậy quá khứ. Cậu gây dựng một cuộc sống mới từ trống trải mà không lo sợ một ngày nào đó hệ thống cột móng sẽ sụp đổ trên cái mê cung phòng ốc bị bịt lấp một cách cầu thả này.

Một ngày nọ, Tobie, lúc bảy giờ đang ngồi trong hang bên hồ, nói với Elisha là cậu mơ về một cuộc sống mới, cô bé trả lời:

- Cậu chỉ có một cuộc sống thôi, Tobie. Cuộc sống ấy sẽ luôn theo kịp cậu.

Tobie đang cố thử chống lại định mệnh ấy.

Mùa đông thứ hai bớt khắc nghiệt hơn. Tobie khám phá được sức mạnh phi thường của tình đoàn kết nhất trí. Tộc người này liên kết với nhau bằng mọi mối ràng buộc họ lập nên.

Ngay từ mùa hè, họ cùng nhau tết nối những cọc cỏ dài rồi chôn chặt rễ dưới đất. Nó tạo nên một khối vững chắc như một tháp phòng ngự để mọi người tụ tập cả vào đây mỗi khi đợt giá rét đầu tiên tràn về. Gió, tuyết, thác bùn không thể nào làm cái lâu đài rơm này sụp đổ được.

Tobie cũng có quyền giữ một giẻ cỏ cho riêng mình.

Suốt cả mùa đông ấy Tobie đã dần dần thân thiện được với Ilaia.

Mặt Trăng mà mọi người vẫn quen miệng gọi là Cọng Lanh trông thấy gò má chị gái ửng hồng hơn và đôi mắt bớt thù hằn. Cô vẫn chưa nói chuyện với Tobie nhưng đã chịu lắng nghe cậu nói, đôi mắt vẫn nhìn xuống.

Tobie không may mắn nghi ngờ rằng cậu đã làm nảy sinh trong trái tim của thiếu nữ người Trụi này một điều gì đó sâu kín hơn.

Thành ngữ người Trụi có câu: *Những gì được gieo trồng trong một vết thương trước khi nó khép miệng lại sẽ nở ra thành một bông hoa bị giam cầm và bất tử.*

Ilaia đang yêu. Cô thiếu nữ chuyển dần từ hận thù sang một hình thái say mê khác.

Người ta có thể hình dung hai trái tim ấy, một khi quá khứ được quét sạch, sẽ có thể tìm đến nhau và kết thành một niềm hạnh phúc mới. Nhưng trái tim Tobie bị cầm tù trong hang tối của ký ức.

Một sự kiện bất thường xảy đến với Tobie ra khỏi đó, lại nhấn chìm cậu trong chuyến phiêu lưu của cuộc đời đích thực.

Cậu chỉ có một cuộc đời thôi Tobie ạ.

## VỊ HÔN THÊ CỦA TÊN BẠO CHÚA

Một ông già đột ngột xuất hiện tại xứ sở của người Trụi vào đầu thu. Ông ta chẳng nói gì cả, chỉ đẩy chiếc thuyền vỏ cây len lỏi giữa các thân cỏ. Ông đến từ Đại Thụ và trông có vẻ kiệt sức.

Mọi người tìm cách hỏi han ông Cổ Thụ nhưng ông kiên quyết không chịu nói gì.

Người ta cắt cử hai người đàn ông canh gác ông già nhưng không phải để đối xử tàn tệ với ông cụ. Người Trụi là nạn nhân của rất nhiều vụ bắt cóc do quân bảo an của Đại Thụ tiến hành. Tobie đã bị mất hai người bạn tốt như vậy, Mika và Liev, họ đều bị mất tích ở đường biên giáp thân Đại Thụ vào dịp cuối xuân.

Thế nên người Trụi nghi ngờ cái lão Cổ Thụ xuất hiện một cách bí hiểm trong bầu không khí thù địch này.

Hôm đó Tobie vắng mặt.

Cậu đi săn cùng Mặt Trăng và hai người khác. Lần này, một con chuột đồng đã cặp vào hang một bà mẹ và hai Cọng Lanh. Một gia đình đang làm việc nhà trong giẻ cỏ của họ thì chẳng may nó bị rơi xuống đất, thế là giồng vật gặm nhấm ấy xông vào tha đi mấy mẹ con. Người cha chỉ còn lại một mình đã hoàn toàn gục ngã. Tobie dễ dàng tìm thấy dấu vết của con chuột và quyết định lần theo.

Trước lúc ra đi, Ilaïa nói với cậu lời tạm biệt như vợ một người thợ săn vẫn thường làm, nhưng Tobie chỉ thấy như một lời tạm biệt của em gái hay bạn gái.

Chỉ có mỗi Mặt Trăng nhận ra những tình cảm của chị gái giành cho Tiểu Thụ. Người đầu tiên liên đới trong chuyện này chính là Tobie nhưng bản thân cậu không để ý gì đến hoặc giả có biết thì cũng làm thinh vì không muốn để một chuyện tình cảm bị hiểu nhầm bởi nó có thể biến thành bi kịch.

Khi biết có một người đến từ Đại Thụ, Ilaia rất sợ. Tất cả những gì đến từ trên kia đều có thể đe dọa đến Tiểu Thụ của cô và hạnh phúc tương lai của họ. Cô xoay sở mọi cách cốt để xua đuổi vị khách không mời kia đi. Nhưng không ai làm theo sự sốt sắng nóng ruột của cô. Trái lại, người ở xứ cô đợi Tobie trở về vì có lẽ chỉ có cậu mới làm ông Cổ Thụ câm này nói được.

Năm ngày đã trôi qua. Ilaia đón chờ đoàn đi săn trở về với tâm trạng căng thẳng.

Tobie và Mặt Trăng trở về cùng với ba mẹ con vừa được cứu thoát khỏi móng vuốt của con chuột đồng. Mọi người mở tiệc chào mừng đoàn người trở về.

Hễ có ai đó nhắc với Tobie về người đàn ông thì y như rằng Ilaia kéo Tobie ra chỗ khác và ngăn không cho cậu nghe.

Sau đó Tobie ngủ liền một mạch trong giẻ cỏ của mình. Một bàn tay lay lay đánh thức cậu dậy vào buổi xế trưa ngày hôm sau.

- Em đây à, Cọng Lanh?

- Em tên là Mặt Trăng! Còn anh nữa, ngay cả anh cũng không gọi đúng tên em sao?

- Em ngủ chưa?

- Rồi. Nhưng hình như trong lúc chúng ta vắng mặt đã xảy ra chuyện gì đó thì phải. Có một người đàn ông mới đến. Người ấy công theo một đồng lạnh.

Tobie rất thích cách nói này của người Trụi, ngụ ý chỉ những người cao tuổi.

- Ông ấy từ đâu đến?

- Mọi người đoán là từ Đại Thụ.

Tobie cảm thấy như có một vật nặng rơi xuống trong đáy lòng mình. Cậu lại nhắm mắt.

- Mọi người muốn anh nói chuyện với ông ấy. Lúc này, ông ấy không chịu hé răng.

- Tại sao lại là anh?

- Anh đoán xem.

- Anh không hiểu em muốn nói gì.

- Mọi người ở đây gọi anh là Tiểu Thụ. Anh không thể quên hết tất cả.

- Anh muốn quên tất cả

- Đi cùng em. Anh chỉ có mỗi việc hỏi ông ấy thôi. Sau đó, mọi người sẽ để cho anh yên ở trong giẻ cỏ của anh.

Tobie vẫn nhắm mắt, cậu không muốn mở ra nữa. Mặt Trăng dùng tay căng mắt Tobie ra.

- Đi nào!

- Anh không muốn. Bảo ông ấy đi đi.

Lần này, Mặt Trăng huých một phát vào người Tobie khiến cậu lộn vòng.

- Để anh yên! Tobie hét lên. Anh đã phải làm mọi thứ để được giống mọi người ở đây! Anh đã phải đắm mình trong bùn, phải đương đầu với bão tuyết, phải buộc giẻ cỏ của mình vào giẻ cỏ với mọi người để chống chọi với mùa đông! Bây giờ, khi mọi người thấy cần thiết thì anh buộc phải trở thành đứa con của Đại Thụ sao?

Mặt Trăng ngồi thu lu một xó. Những tia nắng thu nhuộm vàng gian phòng. Chú bé khoanh tay, mái tóc bù xù xoà xuống mắt. Ngồi im một lúc như vậy rồi chú đứng dậy đi về.

Tobie mở mắt để cho hơi ấm của những ngày đẹp trời vừa qua xoa dịu tâm hồn. Cậu nhớ đến cảm giác nhẹ nhõm của lũ trẻ con nhà hàng xóm khi được cậu dẫn ra khỏi hang chuột đồng. Cậu hình dung lại khuôn mặt của những người cô bị những cư dân Đại Thụ bắt cóc.

Cậu đứng dậy. Cậu biết mình sẽ phải làm gì.

Cậu sẽ phải nói chuyện với người lạ mặt kia.

Nếu đó là một tên gián điệp, cậu sẽ nhận ra ngay. Vì cậu đã phải chịu quá nhiều đau khổ vì lũ chấy rận của Đại Thụ nên không thể để cho chúng lan tràn trên đồng cỏ. Tobie thừa hiểu sự mong manh của cỏ.

Bước ra khỏi giẻ cỏ của mình, cậu nhìn thấy Ilaïa đang đứng trước cửa.

- Tiểu Thụ.

- Ilaïa, em đấy à...

- Em muốn nói với anh một chuyện.

- Em sẽ nói tất cả những gì em muốn, em gái ạ...

Cô gái rất ghét Tobie gọi mình như vậy. Cô không phải là em gái của Tobie! Tobie nói tiếp:

- Nhưng trước hết, anh phải đi gặp một người. Đợi anh ở đây.

- Em muốn nói với anh ngay lập tức.

- Ừ thì ngay lập tức... Anh về ngay lập tức để nghe em nói, Tobie dịu dàng đáp.

- Anh đến hỏi chuyện người đàn ông đến đây bằng thuyền phải không?

- Ừ, em muốn nói với anh về ông ấy à?

- Không, về một người khác, người đẩy đến đây từ cách đây lâu lắm rồi.

- Anh sẽ quay về ngay. Em cứ ở lại đây. Anh rất thích nói chuyện với em. Anh rất yêu quý em, Ilaia ạ.

Anh rất quý em. Anh rất yêu quý em. Ilaia không thể chịu đựng được mấy cái câu này. Cô chỉ muốn nghe mỗi một câu "anh yêu em", ngắn gọn vậy thôi.

Cô gái gọi với theo:

- Đợi đã! Em muốn nói với anh một chuyện rất quan trọng. Nghe em nói đã.

Tobie chạy trở lại. Mặt cô gái hốt hoảng, đôi mắt long lanh.

- Em có chuyện gì vậy Ilaia?

Tiểu Thụ nhìn vào mặt cô gái. Cậu đứng lại và lắng nghe. Cuối cùng thì cô sẽ thổ lộ tình yêu của mình.

Quá xúc động, Ilaia để mất thêm một giây mà chưa nói gì cả.

Một giây mà cô muốn được tận hưởng, trong khi những từ quan trọng cần phải được nói ra liền một hơi, nhanh như những mũi tên phóng ra từ ống xì đồng. Mặt Trăng đã xuất hiện, thở hỗn hển, Ilaia nhìn xuống. Muộn quá rồi.

Cậu em trai gào lên:

- Bọn chúng đã bắt thêm hai người nữa của chúng ta rồi. Tiểu Thụ ơi, lần này anh không có cách nào khác đâu. Đến gặp người lạ mặt đó ngay đi!

Tobie vội đi ngay, vừa chạy vừa nói với lại:

- Anh sẽ trở lại, Ilaïa. Em sẽ nói với anh chuyện quan trọng đó... Đồng ý nhé? Nói với anh sau vậy...

Ilaïa nghe thấy tiếng của hai cậu con trai tan dọc theo thân cỏ.

Cô ngã sụp xuống. Hạnh phúc đã ngang qua, gần tới mức cô ngỡ như cảm nhận được làn hơi ấm nóng của nó mơn man sau gáy, trên tóc. Giờ thì một thứ cảm giác khác đang xâm chiếm lấy cô và kéo căng làn da.

Người ta giữ ông già trong một vỏ ốc sên bỏ hoang. Hai người được cắt đặt đứng canh ở lối vào. Họ để cho Tobie và Mặt Trăng qua. Bề mặt vỏ ốc cũ kỹ rải rác những lỗ hồng nhỏ để ánh sáng ban ngày lọt vào hành lang xoắn ốc.

Khi hai anh em đi qua cái vòng xoáy đầu tiên, không gian xem chừng u tối hơn nhiều. Hai anh em phải mất một lúc để quen với bóng tối. Lúc đó, hai đứa mới nhận ra một bóng người ngồi tựa bên vách. Tobie ra hiệu cho Mặt Trăng đứng yên đấy còn cậu thì tiến lên.

Cậu nhìn không rõ lắm các nét trên khuôn mặt người đàn ông. Những lọn tóc bạc trắng rối bù viền quanh đôi mắt sáng quắc trong bóng tối.

Tobie nhận ra cái nhìn này. Cậu tiến lại gần hơn một chút và nhận ra người đó.

- Ông Pol Colleen.

Ông già giật nảy mình. Đôi mắt chớp chớp trong bóng tối. Dễ dàng nhận ra ngay là ông già lâu nay phải sống trong sợ hãi đến nỗi giọng nói nhỏ nhẹ của Tobie cũng làm cho ông hoảng vía. Ông vẫn không nói năng gì. Đôi mắt ông tắt lịm sau làn hơi mỏng, như than hồng bị ném xuống ao.

Tobie ngồi xuống cạnh ông.

Pol Colleen, ông già luôn ngồi viết.

Tobie sờ tay ông. Đã bao năm nay cậu không gặp lại ông. Trông ông già đi nhiều.

Ông Pol Colleen lại giật mình lần nữa. Ông mở choàng mắt, ông nhận ra cậu bé, đôi mắt ông lại tiếp tục giật liên hồi phát ra những ánh hồng.

- Đây là ai thế? Mặt Trăng hỏi.

- Mọi người không có gì phải sợ ông ấy. Đây là một người bạn. Người đàn ông này không nói đâu. Ông ấy chỉ viết thôi.

- Ông ấy giết à?

- Không, ông ấy viết.

Chữ viết không tồn tại trong đồng cỏ. Mặt Trăng ngân tò te. Tobie không biết giải thích thế nào cho chú bé.

- Khi em không thể nói được thì em kể lại bằng động tác. Chữ viết là những động tác nhỏ được vẽ nên.

Mặt Trăng ngồi xuống cạnh hai người.

- Thế còn anh, Tiểu Thụ, anh có biết làm thế không?

Tobie không trả lời, cậu biết mình không hề lãng quên quá khứ. Chỉ mỗi khuôn mặt của ông Colleen cũng đủ đánh thức những miền ký ức trong cậu.

- Tobie Lolness.

Tobie thả tay ông già. Ông Colleen nói!

- Ông ấy nói gì thế? Mặt Trăng hỏi.

Ông già nhắc lại:

- Tobie Lolness.

- Đây là một thứ tiếng khác à? Mặt Trăng hỏi.

- Ừ, Tobie thì thầm, bồi hồi khi nghe những âm thanh quen thuộc của tên mình.

Ông già có giọng nói trầm ấm và rành mạch. Ông phát âm từng tiếng như là lần đầu tiên trong đời được nói.

- Ta nhận ra cháu. Cháu là Tobie Lolness.

Mặt Trăng quay sang Tiểu Thụ. Người đàn ông nói tiếp:

- Trên đó ai cũng nghĩ cháu chết rồi.

- Cháu đã chết rồi, Tobie nói.

- Cháu biến thành người Trụi à.

- Thế nghĩa là gì? Mặt Trăng hỏi.

- Trụi... Ở trên Đại Thụ người ta gọi người ở xứ này là như thế.

Tobie có cảm giác một cánh cửa đang mở ra giữa hai cuộc đời của cậu. Cậu thấy lạnh. Cậu cảm thấy một luồng khí lạnh lọt qua khe cửa đang mở hé này. Cậu sẽ đóng cánh cửa đó lại và dẫn ông già về thuyền, nhưng ông Colleen lại nói một câu khiến Tobie choáng váng như sét đánh ngang tai:



- Tại sao cháu lại bỏ mặc cha mẹ hả Tobie Lolness?

Tobie như thấy mình bị hất tung về phía sau. Môi cậu mấp máy nhưng không phát ra được âm nào. Ông già hỏi lại:

- Tại sao cháu lại bỏ mặc cha mẹ?

Giọng nói của Tobie đã hồi lại với uy lực của sấm:

- Cháu! Cháu mà bỏ mặc cha mẹ ấy à? Cháu suýt chết mười lần để cứu họ! Ông Colleen, đừng bao giờ nhắc lại cái câu ấy. Làm thế là ông xúc phạm đến người đã khuất.

- Người đã khuất nào kia?

- Sim và Maia Lolness, cha mẹ của cháu!

Ông Colleen đưa tay vuốt những lọn tóc trắng. Ông nghiêng nghiêng đầu một lát rồi bất chợt ngừng lên nhìn Tobie.

- Ngôn từ nào cũng có ý nghĩa của nó, Tobie Lolness ạ. Cháu vừa nói là cháu đã chết rồi trong khi cháu vẫn đang nói chuyện với ông. Cháu nói là cha mẹ cháu chết trong khi...

- Cha mẹ cháu chết thật rồi, Tobie ngắt lời.

- Sao cháu lại nói thế? Thật là buồn khi nói thế.

Tobie siết chặt nắm đấm.

- Nhưng đời vẫn buồn thế mà ông Pol Collen! Ông sẽ ngộ ra chứ? Cuộc sống không giống như những bài thơ của ông đâu. Cuộc sống buồn nào nề.

- Ta không làm thơ...

Mặt Trăng lắng nghe cuộc đối thoại này nhưng không hiểu gì nhiều. Tobie chết sững. Cậu chưa bao giờ tự hỏi ông Collen viết cái gì.

- Ta viết về lịch sử của Đại Thụ. Câu chuyện về cháu, Tobie Lolness.

Ông nói thêm, giọng bết run hần.

- Cha mẹ cháu vẫn còn sống.

Lần này, Tobie gào thét, nhảy bổ vào ông già. Mặt Trăng tóm lấy chân Tobie và kéo mạnh một cái. Tobie bước hụt ngã sang bên và đập đầu vào thành vỏ ốc.

Ông Pol Collen giờ mới dám thở tiếp. Tobie nằm bất tỉnh nhân sự. Mặt Trăng vỗ nhẹ mấy cái vào má Tobie để cậu tỉnh lại.

- Xin lỗi anh nhé, Tiểu Thụy... Em không làm anh đau chứ?

Ông già đặt bàn tay lên vai Mặt Trăng.

- Ta tin là cậu bé này thành thật. Nó không biết sự thật về cha mẹ nó.

Mặt Trăng nhìn ông già và nói:

- Sao ông lại nói thế? Ông thừa biết là cha mẹ anh ấy đã chết, anh ấy có một tia sáng nhỏ trong mắt kia mà.

Ông Pol Colleen là người am hiểu gần như hết thảy dù luôn tỏ ra rất khiêm tốn. Ông biết cả ý nghĩa của tia sáng trong mắt đối với những người Trụi. Đó là dấu tích để lại trong mắt của những đứa trẻ sau khi cha mẹ chúng qua đời.

- Đúng, ta biết, thằng bé có tia sáng nhỏ đó trong mắt.

Ông cúi xuống Tobie, cậu bé đang dần hồi tỉnh.

- Sim và Maïa Lolness hãy còn sống. Ta đã sống gần cha mẹ cháu hai năm nay.

Tobie không còn sức để phản ứng nữa. Cậu bật khóc.

- Ta biết là cháu có tia sáng nhỏ trong mắt. Ta biết vậy.

Ông già ngừng lại trong giây lát.

- Sim và Maïa không phải là người sinh ra cháu trên đời này, Họ đã nhận cháu làm con nuôi khi cháu mới được vài ngày tuổi. Đúng là cha mẹ đẻ của cháu đã chết rồi. Chính vì vậy cháu gần như sinh ra đã có tia sáng nhỏ đó trong mắt.

Tobie nhắm mắt lại.

- Nhưng Sim và Maïa chắc chắn là còn sống. Người ta đã nói dối cháu đấy.

Tobie có cảm giác như đang đứng trên cao nhìn xuống vỏ ốc sên nằm giữa những nhánh cỏ. Mắt cậu mãi miết dõi theo vòng xoắn trên vỏ ốc. Tâm trí Tobie vẫn cuốn theo vòng xoáy ngày càng sâu hun hút đó. Cuối cùng cậu lăn ra bất tỉnh.

Tobie tỉnh dậy vẫn thấy mình ở nguyên chỗ đó. Đêm đã buông xuống. Mặt Trăng đã đốt một đống lửa. Rất nhiều người đã chui vào vỏ ốc gặp họ.

Ông Pol Collen đang sưởi ấm bên đống lửa. Tất cả mọi người nhìn Tobie hấp háy mở một mắt, rồi tới mắt bên kia.

Riêng ông Pol Collen không hề nhìn Tobie, ông cất giọng nói khàn khàn:

- Nếu cháu muốn thì ông sẽ nói. Bằng không thì sáng mai ông sẽ đi.

Tobie im lặng một lúc rồi đáp:

- Ông nói đi.

Hai giọng nói vang lên một cách lạ thường trong vỏ ốc, đến cả tiếng lửa nổ tí tách cũng được khuếch đại.

- Cha mẹ cháu bị Jo Mitch bắt giam cùng với những nhà bác học khác của Đại Thụ. Ông cũng ở trong số đó nhưng ông là người duy nhất trốn thoát được.

Tobie khó nhọc nói:

- Jo Mitch thống trị toàn Đại Thụ ạ?

Ông Collen lắc đầu.

- Jo Mitch là một thằng điên nguy hiểm. Nó không thực sự chỉ huy Đại Thụ nữa. Nó bắt giam những bộ não vĩ đại nhất rồi buộc họ cùng những người Trại khác phải đào miệng hố thay thế những con bọ đầu dài.

Tobie trợn tròn mắt.

- Lũ bọ đầu dài bị chết sạch trong đợt dịch, đấy là một may mắn cho Đại Thụ nhưng thằng Mitch càng thêm khao khát được chiếm giữ bí mật Balaïna.

- Lão sẽ không có được bí mật ấy, Tobie lẩm bẫm, răng nghiến chặt.

- Có đấy.

- Không đời nào...

- Cha cháu rồi sẽ phải nhượng bộ thôi. Cha cháu sẽ trao bí mật Balaïna cho Mitch. Không thể nào khác được.

- Cha cháu không bao giờ làm như thế.

- Trừ khi...

- Không đời nào!

Ông Pol Collen lưỡng lự không muốn nói tiếp. Ông có nên nói tất cả sự thật cho đứa trẻ này không nhỉ? Bấy lâu nay, ông Collen cứ tự hỏi vì sao

Mitch yêu cầu Sim Lolness giữ vợ bên mình, trong khi Maïa chẳng có tích sự gì trong cái miệng hổ này cả.

Đến một ngày khi đã hiểu ra lý do, ông Colleen đã ghé thăm đến độ buồn nôn.

- Maïa, mẹ cháu... Jo Mitch đã nói với Sim là... nếu Sim không nói ra bí mật Balaina... hẳn sẽ chiếm đoạt mẹ cháu.

Họng Tobie nghẹn đắng. Cậu hình dung bàn tay nhờn nhớt của Mitch đang gằn chạm đến làn da của mẹ. Trái tim cậu đập thành thịch khi nghe đến trò dọa nạt bỉ ổi này. Tobie hít một ngụm không khí căng đầy giúp cho đầu óc tỉnh táo hơn.

Ông Colleen nói tiếp:

- Khi đã có bí mật trong tay, Jo Mitch sẽ triệt hạ hoàn toàn Đại Thụ của chúng ta.

Tất cả mọi người, lắng nghe tiếng lửa nổ lách tách chứ hoàn toàn không hiểu gì. Toàn bộ câu chuyện đau thương ấy không tác động gì đến họ. Họ cảm tưởng như đang nghe một thứ ngôn ngữ hoàn toàn xa lạ. Đúng lúc đó Tobie cất giọng trầm đục phá tan sự im lặng:

- Ai hiện đang thống trị phần còn lại của Đại Thụ?

- Đại Thụ bây giờ chẳng khác gì miệng hổ, không thể sinh sống nổi. Ta không thể nói gì hơn được nữa. Thật kinh khủng.

- Ai đang thống trị ạ?

- Một tên nào đó cũng nguy hiểm không kém. Nó áp đặt luật của riêng nó. Và cái luật đó tên là sợ hãi. Nổi kinh hãi...

Ông Colleen vẫn còn do dự, nhìn khắp xung quanh.

- Nổi kinh hãi người Trụi. Nó muốn tiêu diệt toàn bộ người Trụi. Nó nói khi không còn một mống Trụi nào nữa thì Đại Thụ sẽ hồi sinh trở lại.

Xung quanh, mọi người chẳng ai nhận ra mình trong từ Trụi, chỉ mỗi Mặt Trăng là rùng mình.

- Tên sếp mới này cỡ tuổi cháu, Tobie Lolness ạ. Đó mới chính là đứa khiến ta lo ngại nhất. Nó là con trai của một con người vĩ đại mà ông từng quen, El Blue. Thăng nhỏ đó tên là Léo Blue.

Tobie không hề chớp mắt. Léo. Vậy ra chính là hắn. Ông chủ mới của Đại Thụ.

- Léo Blue sẽ cưới vợ, ông Collen tiếp tục. Nó còn rất trẻ nhưng nó yêu điên cuồng một cô gái ở nông trang Seldor. Một cô bé ở xứ Cành La của chúng ta...

Chị Mai và Mia! Tobie bỗng hình dung ra ngay hai cô con gái nhà Asseldor. Những lời kể của ông Colleen còn đi đến đâu nữa đây? Con gái nhà Asseldor phải kết hôn với một tên bạo chúa Léo Blue... Ngay cả trí tưởng tượng của Tobie cũng không thể đi xa được đến thế.

- Cô gái cự tuyệt.

Suốt từ nãy đến giờ, đây mới là lần đầu tiên Tobie hé một nụ cười. Quả là mấy cô con gái gia đình Asseldor không hề thay đổi. Tobie gần như đang nghe thấy giọng nói, tiếng cười và nhìn thấy vẻ ngạo mạn khinh thường của hai cô gái trước tên chủ nhân mới của Đại Thụ.

- Đám cưới đã bị hủy bỏ một lần vì cô bé đó cạo trọc đầu. Léo Blue không dám đi bên cạnh. Nhưng chẳng chóng thì chày, cô bé sẽ thuộc về thằng đó. Không gì có thể cưỡng lại nó.

Tobie lắng nghe như nuốt lấy từng lời. Ai trong số hai cô con gái nhà Asseldor có thể hành động cương quyết đến vậy? Cạo trọc đầu... Chứng tỏ các cô có thể thay đổi đôi chút. Tobie ngưỡng mộ hành động can đảm đó.

Im lặng dài dặc bao trùm toàn bộ vỏ ốc. Cuối cùng Tobie đã dám dấn bước vào vùng ký ức giống như một bãi cát có thể sụt lún bất cứ lúc nào.

- Cháu muốn hỏi ông một chuyện. Cô Isha Lee và con gái thì...

Khi Tobie thốt ra cái tên ấy, mọi người xung quanh có vẻ xôn xao, rồi những tiếng thì thầm lan trong đám người Trụi. Isha, Isha... Mắt mọi người sáng lên. Tobie khựng lại.

Cuối cùng một người phụ nữ lên tiếng:

- Hai người đang nói về Isha phải không?

Một người đàn ông khác tiếp lời:

- Isha là người con của đồng cỏ. Cách đây mười lăm năm, cô ấy đã biến mất trong khi đang bụng mang dạ chửa.

Tobie há hốc mồm, mắt mờ đi. Cậu hầu như đang mỉm cười. Cậu đã có linh cảm này từ rất lâu rồi. Rằng cô Isha Lee là người Trụi. Mắt Tobie không rời khuôn mặt người phụ nữ vừa nói.

Những gương mặt này luôn rất thân thuộc với cậu. Giờ thì cậu đã hiểu vì sao. Người phụ nữ hỏi:

- Isha còn sống chứ?

Tobie quay sang ông Pol Collen. Chính ông là người có câu trả lời.

Ông Collen không phản ứng gì cả mà chỉ nói:

- Còn, Isha và con gái vẫn còn sống.

Tobie vẫn không rời mắt khỏi ông già.

- Hai mẹ con nhà Lee phải chuyển đến ở nông trang Seldor khi bọn chúng đến tàn sát những con rệp son cách đây hai năm. Tôi vừa nhắc đến chính cô bé Lee đó.

Tobie nhắm nghiền mắt lại. Ông già nhắc lại:

- Léo Blue sẽ cưới Elisha.

Elisha.

Elisha.

Tobie đứng thẳng dậy giữa đám người. Cậu nhìn từng gương mặt một đang ngồi xung quanh bằng đôi mắt có ánh lửa phản chiếu.

Bên ngoài, một bóng hình mảnh dẻ đang bước đi trên cỏ. Ilaïa nhận ra ánh sáng hắt ra từ vỏ ốc. Cô tiến lại gần. Cô đã nhìn thấy mọi người lũ lượt kéo nhau rời khỏi bó cỏ từ khi trời sẩm tối. Trong sự tĩnh lặng của đêm thu đầu tiên, Ilaïa linh cảm xảy ra chuyện gì đó.

Ilaïa định đi sâu vào trong vỏ ốc thì Tobie xuất hiện.

- Tiểu Thụ!

- Ừ, Ilaïa.

Cô tức thì nhận ra sắc mặt Tobie thay đổi.

- Anh đi à? cô hỏi.

Tobie im lặng một lúc rồi trả lời:

- Ừ.

- Chắc anh quay lên Đại Thụ.

Đó thậm chí không còn là một câu hỏi nữa. Tâm trí Tobie như đang ở chỗ khác. Cậu đặt một nụ hôn lên trán Ilaia rồi đi xa dần.

Ilaia còn lại một mình. Cô cảm thấy con tim mình rắn đanh lại, trở nên cứng như đất nung. Mọi cảm giác thanh thản cô vừa tìm lại được trong mấy tháng qua bỗng bị cơn gió lạnh băng này quét sạch. Nhưng lần này, cô không gục ngã mà trái lại trên môi nở một nụ cười lạnh lùng.

Tiểu Thụ sẽ không thoát khỏi tay cô. Vidof đã vì Tobie mà chết. Nếu bây giờ Tiểu Thụ từ chối thế vào vị trí của anh trong trái tim cô thì số phận cậu phải kết thúc như Vidof. Ilaia phải làm vậy để tưởng nhớ vị hôn phu.

Đứng trong giẻ cỏ, lơ lửng trên ngọn cỏ, Tobie nhìn thấy mặt trăng đang lên đằng xa, sau Đại Thụ. Quầng sáng khổng lồ ấy chẳng mấy chốc sẽ ôm trọn Đại Thụ.

Cái mê cung cành lá ấy từ xa trông giống như một khối hình cầu phơn phớt ánh lam.

Bất giác, thế giới xa xôi đó bỗng trở nên đẹp và mong manh đến lạ thường trong tâm trí Tobie. Bóng cây vươn mình về phía hành tinh vĩ đại ấy đang run rẩy trong làn gió buổi đêm.

Cử động của cành lá mùa thu rất khó nhận thấy nhưng Tobie có thể cảm nhận được tiếng lao xao của sự sống đó.

Ký ức về một tối Chủ nhật trên Ngọn Cây, về một bữa điểm tâm chiều bên bờ hồ ở xứ Cành La hay về một giấc ngủ trưa trên lớp vỏ cây ấm nóng như đang làm cho hình bóng Đại Thụ dao động mạnh, chạm đến cả trái tim Tobie.

Làm sao cậu có thể rút bỏ sợi dây sống của mình được?

Cậu ngược mắt lên nhìn một vì sao sáng lấp lánh, đơn độc trên cao kia. Ngôi sao Altair... Ngôi sao cha đã tặng cho cậu.

Tobie không hề nghe thấy khúc hát già biệt của tộc người cỏ vút lên từ vỏ ốc sên sáng rực.

Tobie cũng không hề cảm thấy có ai đó từ đằng sau lén tiến lại. Đôi chân trần của Ilaia giẫm trên nền giẻ cỏ. Mắt cô sáng quắc, tay cô lăm lăm đầu nhọn của một mũi tên.

Tiểu Thụ hít căng lồng ngực bầu khí quyển đêm bàng bạc. Cậu hẳn đã có thể cất cánh bay lên.

Giọng nói sống động của cha mẹ. Đôi mắt của Elisha. Thế cũng quá đủ để cậu lao vào cuộc phiêu lưu mới. Thế cũng quá đủ để cậu trở lại là Tobie Lolness của thuở nào.



## ĐÔI DÒNG VỀ TÁC GIẢ, TÁC PHẨM



Timothée de Fombelle sinh năm 1973. Thoạt tiên là giáo viên văn, về sau anh sớm chuyển hướng sang sân khấu. Năm 1990, anh gầy dựng nên nhóm kịch "*La Troupe des Bordes se Scène*" - (Nhóm Bên lề Sân khấu), tự mình soạn cho nhóm các vở kịch như "*Octobre en bruine*" - (Tháng Mười trong mưa bụi) hay "*le Déjeuner sur l'herbe*" - (Bữa trưa trên cỏ), và tự mình dàn dựng. Vở "*Le Phare*" - (Hải đăng) của anh đã được chuyển ngữ và dàn dựng thành công tại Nga, Lithuania, Ba Lan và Canada. Tác phẩm "*Je Danse toujours*" - (Tôi Khiêu vũ hàng ngày) được vinh dự chọn đọc mở màn cho Liên hoan Avignon năm 2002.

*Tobie Lolness* là tiểu thuyết đầu tay của *Timothée de Fombelle*. Bằng tác phẩm này, cùng với minh họa cực kỳ dễ thương của François Place, anh đã làm một cuộc gia nhập ngoạn mục vào làng văn học kỳ ảo. Tác phẩm không chỉ thỏa mãn trí tưởng tượng của các độc giả trẻ mà còn giàu hư cấu và chất thơ. Dưới ngòi bút của Timothée de Fombelle, một vùng nước trở thành một cái hồ, còn một cái cây là cả một thế giới riêng. Đây thực sự là cuốn sách đọc-một-mạch, lấu linh và phản chiếu như một tấm gương soi hình ảnh xã hội của chính chúng ta.

*Tobie Lolness* đã dành được một số giải thưởng danh giá như:

- Giải Tam - Tam 2006.

- Giải Lire au Collège năm 2006.
- Grand Prix de L'imaginaire năm 2007 cho thể loại sách thiếu nhi.
- Giải Saint Exupéry - cho những tác phẩm văn học thiếu nhi xuất sắc mà chủ đề và nguồn cảm hứng kích động lòng say mê, niềm lạc quan và sự bao dung.
- Giải 12-14 cho văn học thiếu nhi, do Salon sách Brive la Gaillarde trao tặng.

François Place sinh năm 1957. Ông nghiên cứu nghệ thuật biểu hiện thị giác ở Trường Estienne, trước khi thực hiện những minh họa đầu tiên cho bộ sưu tập Découverte Cadet của nhà xuất bản Gallimard Jeunesse. Từ đó đến nay ông đã minh họa nhiều tác phẩm. Hiện ông cũng là một tác giả văn học tài năng được ca ngợi nhiều lần, với *Les derniers géants - Những người Khổng lồ Cuối cùng* (Casterman), hay *Le vieux fou de dessin - Lão già điên của hội họa* (Gallimard Jeunesse), hay như *l'Atlas des géographes d'Orbae - Atlas địa lý vùng Orbae* (Casterman/Gallimard Jeunesse). Họa phẩm của ông thể hiện những câu chuyện lớn, của những tác giả lớn. Với *Tobie Lolness*, ông đã một lần nữa có thể để cho nghệ thuật của mình tự do cất tiếng.

\* Trong ebook này, Bookaholic Club không sử dụng những hình minh họa sinh động và tuyệt vời của François Place nhằm giữ lại bản quyền của tác giả và Nhà xuất bản, khuyến khích bạn đọc nên đọc tác phẩm này bằng ấn phẩm sách để có được sự thưởng thức trọn vẹn.

## MỤC LỤC

### PHẦN MỘT

1.		Bị	truy	đuổi
			9	
2.	Vĩnh	biệt	xứ	Ngọn cây
			13	
3.	Chạy	đua	với	mùa đông
			18	

4. Elisha  
22
5. Bướm đêm  
27
6. Bí mật về Balina  
32
7. Thù hận  
37
8. Nils Amen  
42
9. Miệng hổ  
47
10. Kẻ đưa tin  
52
11. W.C. Rolok  
57
12. Đầu sai  
62
13. Nhện độc  
66
14. Seldor  
72
15. Cối xay gió  
77

## PHẦN HAI

1. Ăn náu  
83
2. Bị chôn sống  
89

3. Chú zef tốt bụng  
94
4. Viên đá của Đại Thụ  
99
5. Cành rỗng  
105
6. Hoả ngục Tomble  
111
7. Giáo dục những cô bé gái  
117
8. Xác ướp  
124
9. Phóng thích  
131
10. Nơi đó  
137
11. Một cuộc đời khác  
142
12. Vị hôn thê của tên bạo chúa  
147

[1] Nhà thơ Áo gốc Tiệp Khắc (1875 – 1926, có làm thơ bằng tiếng Pháp) được đánh giá là một trong những người có ảnh hưởng lớn tới thơ ca nửa đầu thế kỉ XX, nhờ vào một vũ trụ thơ trữ tình, phóng dụ mà trừu tượng.

<sup>2</sup> Nguyên văn tiếng Pháp: *Je suis perdu! Có thể hiểu theo hai nghĩa: Mình lạc rồi! Hoặc Mình hỏng rồi*

[3] Nguyên văn: *Il n'est pas dans son assiette* (Nó không được ở trong cái đĩa của nó) cũng là một thành ngữ: Nó không được khỏe.

[4] Trong nguyên bản tiếng Pháp, tác giả sáng tạo từ để chỉ một loại đàn tưng tưng dựa theo cách phát âm của phong cầm nên người dịch cũng chọn cách nghĩ ra một loại đàn không có thật dựa

theo từ “phong cầm”.